

ThS. NGUYỄN THÀNH HUÂN
(Giáo viên THPT Chuyên Lê Quý Đôn – Vũng Tàu)

BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI QUA CÁC KÌ THI
Chuyên đề
Nghị Luận Xã Hội
Theo Hướng Mở

- ❖ Rèn luyện nâng cao kỹ năng viết bài nghị luận.
- ❖ Hình thành phát triển tư duy logic khả năng ngôn ngữ phản biện vấn đề.
- ❖ Chinh phục các kì thi với điểm số cao.
- ❖ Ôn thi THPT Quốc gia.

NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ

- + Sử dụng những từ ngữ, những câu văn... để chuyển ý.
- + Câu chuyển ý thường ở đầu đoạn văn (câu này thường có chức năng: liên kết với ý ở đoạn văn trước đó và mở ra ý mới trong đoạn văn tiếp theo).
- + Không thể trình bày phần Thân bài chỉ với một đoạn văn.
- Phải bảo đảm tính cân đối giữa ba phần (Mở bài, Thân bài, Kết bài) trong toàn bộ bài văn cũng như giữa các luận điểm ở phần Thân bài, tránh trường hợp làm bài kiểu “đầu voi đuôi chuột” (phần Mở bài, Thân bài lại nói nhiều, thiếu phần Kết bài).
- Phải biết vận dụng kết hợp các thao tác lập luận trong bài văn: giải thích, phân tích, chứng minh, so sánh, bác bỏ, bình luận...
- Đề bài văn có sức thuyết phục, cần sử dụng một số phương thức biểu đạt như: biểu cảm, tự sự, miêu tả, nghị luận, thuyết minh... hỗ trợ cho phương thức nghị luận chính.

III. ĐỊNH HƯỚNG NỘI DUNG VÀ VẤN ĐỀ NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

1. Nghị luận về một tư tưởng, đạo lí

- Các vấn đề về nhận thức như: *Lí tưởng, mục đích sống, nghề nghiệp, ước mơ...*
- Các vấn đề về tâm hồn, tính cách như: *Lòng yêu nước, nhân ái, vị tha, bao dung, độ lượng, tính trung thực, dũng cảm, chăm chỉ, cần cù, thái độ hòa nhã, khiêm tốn, thói ích kỉ, ba hoa, vụ lợi...*
- Về các mối quan hệ gia đình: *Tình mẫu tử, tình phụ tử, tình anh em...*
- Về quan hệ xã hội: *Tình đồng bào, tình thầy trò, bạn bè...*
- Về cách ứng xử, những hành động của mỗi người trong cuộc sống: *Lễ phép, lịch sự...*

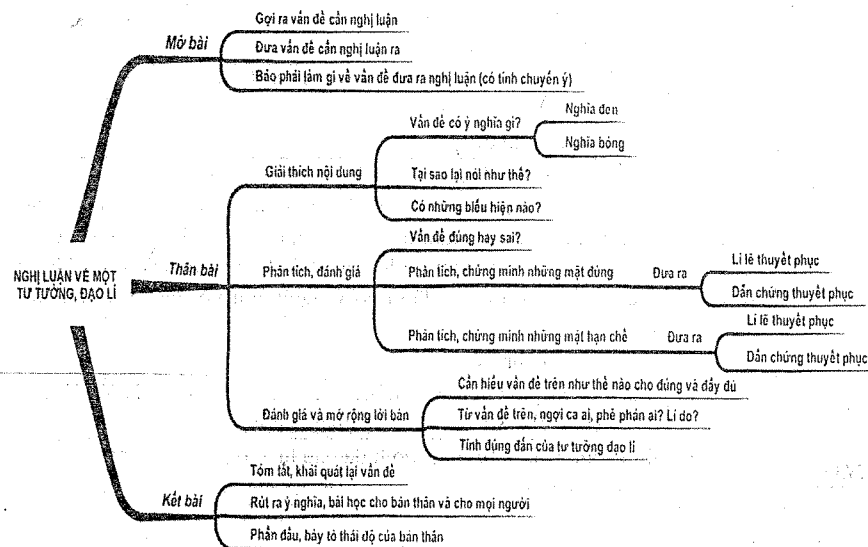
2. Nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống

- Đề tài bàn bạc gắn gũi với đời sống, sát hợp với trình độ nhận thức của người nghị luận như: *Sành điệu đâu phải là hư hỏng! Bạn nghĩ sao?; Việt Nam đang loạn thì hoa hậu; Ô nhiễm môi trường: không phải chỉ có ở thành phố; Phố cổ – nên bảo tồn, xây lại mới hay một phương án nào khác tốt hơn?; Người Việt trẻ hiện nay đang ngày càng không thích đọc sách; Bạn có thích học Lịch sử?; An toàn thực phẩm hay tặc lười cho qua?; Mặc áo dài truyền thống đến trường hay mang đồng phục mới?; Tai nạn giao thông – hậu quả, nguyên nhân và hướng khắc phục; Đội mũ bảo hiểm đi trong thành phố; Có nên dẹp bỏ hàng quán vỉa hè?; Game online: tốn thời gian và vô bổ, bạn nghĩ sao?; Chợ quê và siêu thị; Du lịch: nên đi theo tour hay đi bụi?; Thanh niên có nên ra thành phố lập nghiệp?; Vật chất có làm nên con người bạn?; Bạn nghĩ gì về du học và học trong nước?; Ăn mặc có nói lên cá tính của bạn?; Phim Việt và phim ngoại; Học đại học hay học nghề?...*
- Nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống không chỉ có ý nghĩa xã hội, tác động đến đời sống xã hội mà còn có tác dụng giáo dục tư tưởng, đạo lí, cách sống đúng đắn, tích cực đối với học sinh, thanh niên.

IV. ĐỊNH HƯỚNG DÀN Ý CHUNG VỀ BÀI VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

A. Nghị luận về một tư tưởng, đạo lí

1. Sơ đồ tư duy hướng dẫn làm bài



2. Dàn ý chung

Mở bài	– Dẫn dắt vào vấn đề cần nghị luận. – Nêu vấn đề cần nghị luận ra (trích dẫn). – Phải làm gì về vấn đề đưa ra nghị luận (có tính chuyển ý).
Thân bài	Bước 1 Giải thích tư tưởng, đạo lí cần bàn luận Tùy theo yêu cầu đề bài có thể có những cách giải thích khác nhau: – Giải thích khái niệm, trên cơ sở đó giải thích ý nghĩa, nội dung vấn đề. Giải thích nghĩa đen của từ ngữ, rồi suy luận ra nghĩa bóng, trên cơ sở đó giải thích ý nghĩa, nội dung vấn đề. – Giải thích mệnh đề, hình ảnh trong câu nói, trên cơ sở đó xác định nội dung, ý nghĩa của vấn đề mà câu nói đề cập. Lưu ý: Tránh sa vào cắt nghĩa từ ngữ (theo nghĩa từ vựng). Bước 2 Phân tích và chứng minh những mặt đúng của tư tưởng, đạo lí cần bàn luận – Bản chất của thao tác này là giảng giải nghĩa lí của vấn đề được đặt ra để làm sáng tỏ tới cùng bản chất của vấn đề. – Phần này thực chất là trả lời câu hỏi: + Tại sao? (Vì sao?) + Vấn đề được biểu hiện như thế nào? + Có thể lấy những dẫn chứng nào làm sáng tỏ?

	Bước 3	Bình luận, đánh giá (bàn bạc, mở rộng, đề xuất ý kiến) – Đánh giá vấn đề: + Nêu ý nghĩa của vấn đề. + Mức độ đúng – sai. + Đóng góp hạn chế của vấn đề. – Phê phán, bác bỏ những biểu hiện sai lệch có liên quan đến vấn đề đang bàn luận. – Mở rộng vấn đề.
	Bước 4	Rút ra bài học nhận thức và hành động – Từ sự đánh giá trên, rút ra bài học kinh nghiệm trong cuộc sống cũng như trong học tập, trong nhận thức cũng như trong tư tưởng, tình cảm... (Thực chất trả lời câu hỏi: Từ vấn đề bàn luận, hiểu ra điều gì? Nhận ra vấn đề gì có ý nghĩa đối với tâm hồn, lối sống bản thân?). – Bài học hành động. – Đề xuất phương châm đúng đắn, phương hướng hành động cụ thể (Thực chất trả lời câu hỏi: Phải làm gì?...).
Kết bài		– Khẳng định chung về tư tưởng, đạo lí đã bàn luận ở phần thân bài. – Lời nhắn gửi đến mọi người.

3. Ví dụ minh họa

Đề bài: Trên trang số 5 của *Báo Tuổi trẻ* có bài viết với nhan đề *Dự định, niềm tin và sự bền bỉ* của giáo sư Ngô Bảo Châu có viết: *Cách tốt nhất để nuôi dưỡng niềm tin chính là đặt nó vào những dự định cụ thể và có ý nghĩa.* Anh (chị) suy nghĩ như thế nào về ý kiến trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI		
Mở bài	– Giới thiệu vấn đề cần nghị luận + Niềm tin mở cánh cửa cho chúng ta đến với tinh hoa của nhân loại, là nguồn năng lượng mạnh mẽ nhất trong việc tạo ra những điều tốt đẹp trong cuộc sống. + Niềm tin mang lại tâm trạng tràn đầy sức sống sẽ khiến con người mạnh mẽ hẳn lên, giúp chúng ta khơi nguồn những năng lực phong phú nhất ẩn sâu trong con người, tạo ra và định hướng cho những nguồn năng lực ấy giúp thực hiện những mục tiêu mong muốn.	
	– Dẫn ra vấn đề nghị luận + Vậy niềm tin là gì? Chúng ở đâu mà có? Tại sao người có niềm tin dẫn đến thành công. + Nói như giáo sư Ngô Bảo Châu: <i>Cách tốt nhất để nuôi dưỡng niềm tin chính là đặt nó vào những dự định cụ thể và có ý nghĩa.</i>	
Thân bài	a. Giải thích	– Niềm tin là những gì mà ta tin tưởng, là sự hi vọng mà ta đặt vào đó. Đó là cảm giác chắc chắn về một điều gì đó

b. Phân tích và chứng minh		trong cuộc sống cũng như chính bản thân mình. – <i>Nuôi dưỡng niềm tin</i> là làm cho niềm tin lớn hơn, hoàn thiện hơn. – <i>Dự định cụ thể</i> là những phác thảo, kế hoạch chi tiết hướng đến những mục tiêu cụ thể. – <i>Dự định</i> là những dự định thiết thực, phù hợp với khả năng, tình huống và khả thi. ⇒ Giải pháp tốt nhất để giữ vững cho mình một niềm tin trong cuộc sống cũng như với chính bản thân mình là biết hướng niềm tin vào những điều cụ thể, có giá trị thiết thực với cuộc sống. Khi đó, niềm tin ấy không chỉ được khơi dậy mà còn được nuôi dưỡng và phát triển thành niềm tin lớn trong cuộc sống.
		– <i>Đặt niềm tin vào những dự định cụ thể chính là giải pháp tốt nhất để nuôi dưỡng nó</i> + Ai cũng có những mong muốn, dự định và mục tiêu cho riêng mình, nhưng trước hết phải suy xét xem niềm tin ta gửi gắm có hướng tới những mục tiêu cụ thể, phù hợp chưa. Nếu ta đặt niềm tin vào một mục tiêu mong lung, xa vời thì khó có kết quả như ta mong muốn. + Mỗi người có những mục tiêu và kì vọng khác nhau. Điều ta mong muốn, kì vọng có thể trở thành hiện thực khi ta biết đặt nó vào những dự định cụ thể. Đó chính là con đường ngắn nhất dẫn ta đến thành công, cho ta niềm tin về những điều tốt đẹp trong cuộc sống cũng như chính bản thân ta. – <i>Đề niềm tin của mình của mình được nuôi dưỡng một cách thiết thực, trọn vẹn cần phải gắn kết nó vào những dự định có ý nghĩa của cuộc đời mình</i> + Niềm tin là vô hạn nhưng ta cần phải cân nhắc xem những gì thực sự đáng để ta đặt niềm tin vào nó. + Dành thời gian suy nghĩ về dự định của mình xem nó có ý nghĩa như thế nào và có thể thực hiện được không. Lưu ý: Thí sinh có thể lấy dẫn chứng trong thực tế cuộc sống và trong lịch sử để chứng minh.
	c. Bác bỏ (Bình luận)	– Trong xã hội ngày nay, vẫn còn không ít những bạn trẻ không xác định được “nơi gửi gắm” niềm tin của mình nên bỏ mất những cơ hội thành công, rồi rơi vào tình trạng chán nản, dần dần không còn khả năng đương đầu với những khó khăn, thử thách. – Tuy nhiên, cũng có nhiều người có niềm tin và ý chí nhưng chưa thành công. Điều đó có thể do một vài nguyên nhân nào đó.

	d. Đánh giá và mở rộng – Ý kiến của giáo sư Ngô Bảo Châu thực sự là một lời khuyên sâu sắc, hướng con người vươn tới những giá trị đích thực của cuộc sống. – Chỉ có niềm tin thì chưa đủ, phải biết nuôi dưỡng niềm tin để vươn tới những điều tốt đẹp và làm cho cuộc đời thực sự có ý nghĩa.
KẾT	– Nhận thức + Niềm tin đóng vai trò rất quan trọng và có ý nghĩa trong cuộc sống con người. Đó là chìa khóa của mọi thành công. + Cần hiểu rõ điều mình thực sự mong muốn và hoạch định một kế hoạch cụ thể để đạt được điều đó. – Hành động + nỗ lực trau dồi kiến thức, rèn luyện ý chí nghị lực để có thể biến niềm tin của mình thành những mục tiêu cụ thể và có ý nghĩa cho bản thân, cho gia đình và xã hội. + Ta không chỉ nuôi dưỡng niềm tin cho bản thân mà còn cho cả những người xung quanh mình.

Một số lưu ý khi làm bài văn trong phần thân bài nghị luận về một tư tưởng, đạo lí

a. Giải thích

Tùy theo từng yêu cầu cụ thể mà mức độ và cách giải thích có thể sẽ khác nhau. Chẳng hạn, với câu thơ của Nguyễn Đình Chiểu:

Hỡi thời ta phải nói ra

Vì chưng hay ghét cũng là hay thương

Điều cần giải thích trước hết là khái niệm “ghét” và “thương” rồi trên cơ sở đó giải thích, cắt nghĩa nội dung ý thơ Nguyễn Đình Chiểu. Với lời dạy của Đức Phật: *Giọt nước chi hòa vào giữa biển cả mới không cạn mà thôi*, trước hết cần xác định nghĩa đen của những từ “giọt nước”, “biển cả”, “không cạn” rồi suy luận ra nghĩa bóng. Với quan niệm của Trịnh Công Sơn: *Sông vẫn chảy đời sông, suối vẫn trôi đời suối, sống trên đời cần có một tấm lòng, dù chỉ là để gió cuốn đi*, cần lần lượt giải thích các mệnh đề, các hình ảnh “sông vẫn chảy đời sông”, “suối vẫn trôi đời suối”, “tấm lòng”, “cần có tấm lòng”, “tấm lòng để gió cuốn đi” để trên cơ sở đó xác định chính xác nội dung thông điệp được gửi gắm trong câu nói.

Có những đề bài, khâu giải thích có thể làm rất gọn gàng, đơn giản, nhất là khi trong yêu cầu, nhận định không có những khái niệm phức tạp, khó hiểu hay những hình ảnh có khả năng khơi gợi những tư tưởng sâu xa. Thế nhưng lại có những đề bài, khâu giải thích cần làm rất công phu. Chẳng hạn với quan niệm của Viên Mai: *Làm người không thể không phân biệt giữa nhu mì và nhu nhược, giữa cứng cỏi và cường bạo, giữa tiết kiệm và keo kiệt, giữa trung hậu và khờ khạo, giữa sáng suốt và cay nghiệt, giữa tự trọng và tự đại, giữa khiêm tốn và hèn hạ. Mấy cái đó hình như giống nhau mà thực khác nhau*, có rất nhiều mệnh đề cần giải thích như “làm người”, phân biệt “cường bạo và cứng cỏi”, “nhu mì và nhu nhược”, “keo kiệt và tiết kiệm”, “tự trọng và tự đại”, “trung hậu và khờ khạo”, “khiêm tốn và hèn hạ”, “sáng suốt và cay nghiệt”... Bởi vì nếu không giải thích tường tận những mệnh đề ấy sẽ không xác định nổi ý nghĩa, phạm vi nghĩa trong quan điểm của Viên Mai.

b. Phân tích và chứng minh

Bản chất của thao tác này là giảng giải nghĩa lí của vấn đề được đặt ra để làm sáng tỏ bản chất vấn đề cùng với các khía cạnh, các mối quan hệ của nó. Phần này thực chất là trả lời câu hỏi: Tại sao? Vì sao?...

Để làm được việc này, chúng ta cần tách vấn đề thành các khía cạnh nhỏ để xem xét, nghiên cứu. Cách đơn giản nhất là đặt ra các câu hỏi để khảo sát, tìm hiểu. Muốn đặt ra được những câu hỏi thực sự cần thiết cho việc giải quyết yêu cầu của đề, cần làm thật tốt khâu giải thích để xác định chính xác vấn đề mà đề bài đặt ra cùng với các khía cạnh, phương diện của nó. Chỉ khi ấy mới có thể xác định được những gì cần lí giải cho vấn đề trở nên sáng tỏ, rõ ràng. Chẳng hạn với vấn đề nhận thức đặt ra trong quan niệm của J. Houston: *Chúng ta sẽ nắm được 10% những gì đọc được, 15% những gì nghe thấy và 80% những gì tự trải nghiệm* thì sau khi giải thích để xác định rằng “chúng ta chỉ nắm được phần nhỏ những gì mình đọc được, nghe thấy và sẽ nắm được phần lớn những gì tự trải nghiệm”, chúng ta có thể đặt ra những câu hỏi sau:

❶ Vì sao chúng ta chỉ tiếp thu được một phần nhỏ những gì đọc được, nghe thấy?

❷ Vì sao chúng ta sẽ nắm được phần lớn những gì tự trải nghiệm?

Việc suy nghĩ tìm câu trả lời sẽ giúp ta tháo gỡ dần để tiếp cận và nắm vững bản chất vấn đề.

Với câu hỏi thứ nhất, chúng ta cần thấy rõ những khía cạnh sau:

– Vì mỗi chúng ta chỉ có một giới hạn về năng lực, một giới hạn về chuyên môn và một giới hạn về phạm vi hiểu biết nên không phải những gì ta đọc được, nghe thấy đều có khả năng hiểu và nắm bắt hết được.

– Vì trong trường hợp đó, sự tiếp thu của chúng ta chỉ là tiếp thu một cách gián tiếp qua hiểu biết, nhận thức, cách nhìn và cách lí giải của người khác.

– Vì khi những gì đọc được, nghe thấy mà chưa có sự kiểm nghiệm trong thực tế thì ý nghĩa giá trị của nó chưa thể bộc lộ rõ ràng, trọn vẹn.

Với câu hỏi thứ hai, chúng ta cần thấy rõ những khía cạnh sau:

– Vì khi tự trải nghiệm, chúng ta sẽ nắm bắt trực tiếp vấn đề trong ý nghĩa thực tế của nó.

– Khi tự trải nghiệm, dù thành công hay thất bại, ta cũng có được những kinh nghiệm thực tế để giải quyết vấn đề.

– Khi tự trải nghiệm, ta sẽ phải vận dụng toàn bộ năng lực, hiểu biết trong quá trình tích lũy trước đó để ứng phó, xử lí với tình huống cụ thể. Đó chính là điều kiện để ta nắm bắt nó một cách trọn vẹn hơn.

c. Bình luận và đánh giá

Đây là phần việc để học sinh bộc lộ nhận thức về vấn đề ở mức độ cao nhất, cũng là phần việc khó khăn nhất đối với nhiều học sinh.

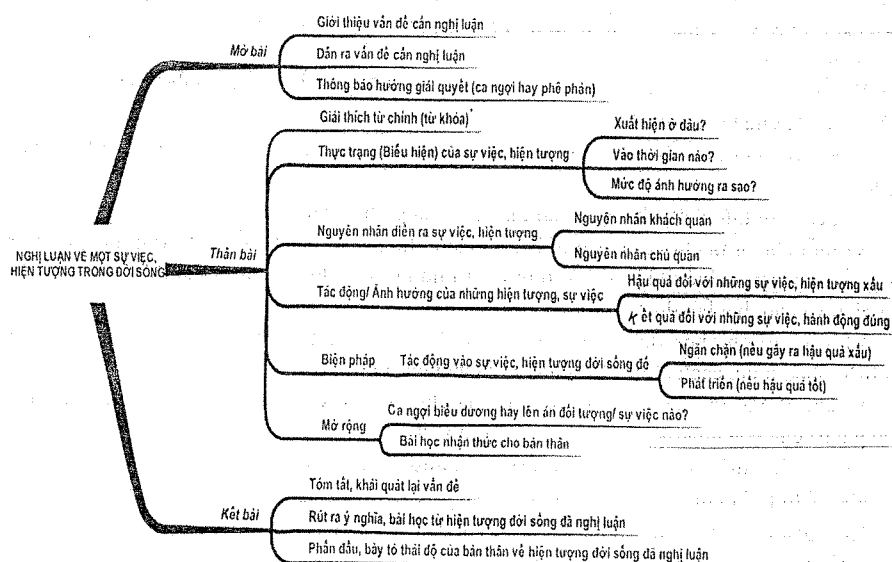
Vì vậy, trước hết chúng ta cần đánh giá vấn đề ở các bình diện, khía cạnh khác nhau: ý nghĩa tư tưởng, ý nghĩa thực tế, mức độ đúng – sai, đóng góp – hạn chế...

Từ sự đánh giá trên các bình diện, ta cần nhìn nhận giá trị của vấn đề như một bài học kinh nghiệm trong cuộc sống cũng như trong học tập, trong nhận thức cũng như trong tình cảm, tư tưởng để tự mình bồi đắp, nâng cao kinh nghiệm sống, kinh nghiệm ứng xử trong đời sống.

Ngoài ra, tùy theo yêu cầu và tính chất cụ thể của từng đề bài mà học sinh có thể bổ sung, thêm bớt các phần khác nhau như: liên hệ, mở rộng; rút ra bài học. Phần này nên có trong những đề bài đề cập đến những vấn đề gắn liền hoặc gắn gũi với đời sống của lứa tuổi học sinh. Ví dụ: Phương pháp học tập, tích lũy kiến thức, quan hệ bạn bè, cách sống và cách ứng xử... Ở những đề bài như thế, việc liên hệ, mở rộng cũng chứng tỏ mức độ hiểu và khả năng cảm nhận vấn đề của học sinh. Hoặc có thể không có phần giải thích khái niệm (từ ngữ) nếu thấy không cần giải thích gì... Tóm lại, mô hình ý và bố cục bài viết trên đây chỉ là một cách, trong khi triển khai có thể linh hoạt đề xuất ra nhiều ý và bố cục khác, miễn là làm sáng tỏ được vấn đề và có sức thuyết phục cao.

B. Nghị luận về một sự việc, hiện tượng trong đời sống

1. Sơ đồ tư duy hướng dẫn làm bài



2. Dàn ý chung

Mở bài	- Dẫn dắt vào đề để giới thiệu chung về những vấn đề có tính bức xúc mà xã hội ngày nay cần quan tâm. - Giới thiệu vấn đề nghị luận đặt ra ở đề bài: Hiện tượng đời sống mà đề bài đề cập. - Chuyển ý.
Thân bài	Bước 1 Trình bày thực trạng – mô tả hiện tượng đời sống được nêu ở đề bài. Có thể nêu thêm hiểu biết của bản thân về hiện tượng đời sống đó ☞ Lưu ý: Khi miêu tả thực trạng, cần đưa ra những thông tin cụ thể, tránh lối nói chung chung, mơ hồ mới tạo được sức thuyết phục.

	- Tình hình, thực trạng trên thế giới. - Tình hình, thực trạng trong nước. - Tình hình, thực trạng ở địa phương.
Bước 2	Phân tích những nguyên nhân – tác hại của hiện tượng đời sống đã nêu ở trên - Nguyên nhân: + Nguyên nhân khách quan. + Nguyên nhân chủ quan. - Ảnh hưởng, tác động – hậu quả, tác hại của hiện tượng đời sống đó: + Ảnh hưởng, tác động – hậu quả, tác hại đối với cộng đồng, xã hội. + Hậu quả, tác hại đối với cá nhân mỗi người.
Bước 3	Bình luận về hiện tượng (Tốt/ xấu; Đúng/ sai...) - Khẳng định: Ý nghĩa, bài học từ hiện tượng đời sống đã nghị luận. - Phê phán, bác bỏ một số quan niệm và nhận thức sai lầm có liên quan đến hiện tượng bàn luận. - Hiện tượng từ góc nhìn của thời hiện đại, từ hiện tượng nghĩ về những vấn đề có ý nghĩa thời đại.
Bước 4	Bước 4: Đề xuất những giải pháp ☞ Lưu ý: Cần dựa vào nguyên nhân để tìm ra những giải pháp khắc phục. - Những biện pháp tác động vào hiện tượng đời sống để ngăn chặn (nếu gây ra hậu quả xấu) hoặc phát triển (nếu tác động tốt): + Đối với bản thân. + Đối với địa phương, cơ quan chức năng: • Đối với xã hội, đất nước. • Đối với toàn cầu.
Kết bài	- Khẳng định chung về hiện tượng đời sống đã bàn. - Lời nhắn gửi đến tất cả mọi người.

3. Ví dụ minh họa

Đề bài: Anh (chị) suy nghĩ như thế nào về Thói ăn chơi đua đòi của thanh thiếu niên hiện nay?	
HƯỚNG DẪN LÀM BÀI	
Mở bài	– Giới thiệu vấn đề + Mỗi ngày mọi thứ đều dần dần thay đổi, đổi mới mình và con người chúng ta cũng vậy. Thay đổi về cách ăn mặc, đầu tóc và nhiều mặt khác. Nhưng dần dần sự thay đổi đó đã dần bị biến chất và trở thành một thói hư tật xấu trong giới trẻ hiện nay. Vậy thói ăn chơi đua đòi là gì? Do đâu mà nó ngày càng phổ biến trong giới trẻ chúng ta hiện nay?

Thân bài		– Dẫn ra vấn đề cần nghị luận + Thói ăn chơi đua đòi xuất hiện chủ yếu là ở giới trẻ. + Nó trở thành “virút” có thể làm ảnh hưởng đến tâm lí của nhiều bạn trẻ trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.
	a. Giải thích	– Thói ăn chơi đua đòi là lối sống phung phí, dùng tiền của vào mục đích ăn diện và chơi bời để theo kịp thời thế và không thua kém ai. Ăn mặc chẳng giống ai, những con người muốn bản thân nổi trội hơn người bằng vẻ ngoài bóng loáng hay quái dị. Và cũng là sự chạy theo “mốt thời trang”, không biết kết hợp một cách cho đẹp, cho phù hợp mà cứ thấy nó là “mốt” thì lại có cho bằng được. Và ngày nay thì nó xảy ra chủ yếu ở lứa tuổi thanh thiếu niên. ⇒ Đó là cách sống a dua, thiếu lập trường, bắt chước trong việc phô trương về hình thức.
	b. Thực trạng (biểu hiện) của hiện tượng	– Ăn mặc chung diện, chú ý về bên ngoài của bản thân. – Làm những điều khác người, khác đời, chỉ nhằm mục đích nổi bật. – Chạy theo “mốt”. – Ngoài việc ăn mặc, thì ăn chơi đua đòi còn biểu hiện trong nhiều phương diện khác như: gây gổ đánh nhau, không tôn trọng người khác, la cà... – Diễn ra khá phổ biến ở lứa tuổi học sinh. Đã và đang là vấn đề đáng quan tâm.
	c. Nguyên nhân	– Đầu tiên nó chỉ là sự thay đổi bề ngoài của bản thân, nhưng dần dần do tính thích ganh đua cho hơn người khác nên nó đã bị biến chất và trở thành thói ăn chơi đua đòi. – Xuất phát từ bản tính thích khẳng định “đẳng cấp”. – Đồng thời do sự nhạy cảm và ý thức của tuổi học sinh, sinh viên. – Bắt chước người khác là thói ăn chơi đua đòi ngày càng lan truyền rộng khắp cả xã hội và đặc biệt là ở giới trẻ. – Thiếu trách nhiệm với tương lai của chính bản thân. – Không được giáo dục về ý thức sống giản dị và tiết kiệm. – Cha mẹ không quan tâm, không dạy dỗ khuyên bảo. – Một số bạn xuất thân từ gia đình giàu có, dư dả nên không biết quý trọng đồng tiền.
	d. Hậu quả	– Với bản thân: + Thói ăn chơi đua đòi khiến cho chính bản thân thanh thiếu niên không có thời gian học tập và tham gia các hoạt động xã hội có ích. Vì vậy ảnh hưởng đến tương lai.

Kết bài		+ Người đua đòi sẽ mất niềm tin với người xung quanh, thậm chí bị xem thường. + Quanh họ chỉ còn lại những kẻ thích đua đòi khác đồng thời nhân cách có thể bị ảnh hưởng. + Khi không có đủ tiền, họ sẵn sàng phạm pháp để có thể tiếp tục ăn chơi đua đòi. – Với gia đình: + Tiền của gia đình hao hụt đáng kể. + Cha mẹ buồn phiền. + Gia đình bất hòa (con cái hư hỏng thì cha mẹ rất dễ cãi vã nhau). – Với xã hội: + Những người xung quanh tiếp xúc với người thích ăn chơi có thể bị ảnh hưởng, cũng học đòi ăn chơi theo họ. + Người ăn chơi đua đòi là gánh nặng của xã hội, làm hao hụt của cải của xã hội làm cho xã hội chậm phát triển, thậm chí có thể đi xuống.
	e. Biện pháp	– Giáo dục về lối sống giản dị trong những tiết học ngoại khóa. – Phải chỉ cho các bạn thấy được cái quý giá của đồng tiền và sự nguy hiểm của cuộc sống thiếu thốn tiền bạc. – Thanh thiếu niên phải được giáo dục về ý thức trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. – Cha mẹ cần quan tâm đến con cái nhiều hơn (học sinh có thể nói thêm một chút về những tấm gương sống giản dị, nhưng nhớ là chỉ điểm mặt để tránh đi sai hướng).
		– Khẳng định chung về hiện tượng đời sống đã bàn + Thói ăn chơi đua đòi là một lối sống có hại. + Là học sinh chúng ta cần phải tránh xa. – Lời nhắn gửi đến tất cả mọi người + Ngoài ra ta cần phải thức tỉnh những con người đang sống đua đòi để họ thấy được cái sai và sớm sửa đổi, không nên chỉ biết chê trách.

MỘT SỐ KIỂU BÀI VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI THƯỜNG GẶP

I. NGHỊ LUẬN DƯỚI DẠNG MỘT CÂU CHUYỆN

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI NLXH DƯỚI DẠNG MỘT CÂU CHUYỆN	
Mở bài	- Dẫn dắt vấn đề, giới thiệu câu chuyện trong đề bài. - Nêu vấn đề cần nghị luận.
Thân bài	Bước 1: Phân tích, hoặc nêu vấn đề nội dung câu chuyện để rút ra ý nghĩa vấn đề - Nhấn mạnh, khẳng định ý nghĩa nội dung từ văn bản văn học đó. - Từ đó, khái quát chính xác vấn đề xã hội cần nghị luận. Bước 2: Thực hiện các thao tác nghị luận (tùy thuộc vào vấn đề nghị luận là một tư tưởng, đạo lý hay một sự việc, hiện tượng trong đời sống mà học sinh áp dụng phương pháp làm bài cụ thể) - Giải thích vấn đề (nếu cần thiết). - Phân tích – chứng minh: - Đối với vấn đề xã hội là một sự việc, hiện tượng trong đời sống thì cần phải: - Xác định đó là sự việc, hiện tượng tích cực hay là tiêu cực. - Mô tả những biểu hiện của hiện tượng đó... - Đối với vấn đề xã hội là vấn đề về một tư tưởng, đạo lý thì cần phải: - Làm rõ các biểu hiện của tư tưởng, đạo lý ở những phương diện khác nhau trong đời sống... - Dùng thực tế xã hội để chứng minh. - Đặt câu hỏi để xác định ý: Như thế nào? Ở đâu? Bao giờ? Người thật việc thật nào?... - Bình luận - Bình luận, chỉ ra tầm quan trọng của vấn đề xã hội hiện nay. - Đánh giá: - Quan niệm, tư tưởng ấy đúng đắn, sâu sắc như thế nào? - Ý nghĩa đối với tâm hồn, nhân cách con người? (tư tưởng, đạo lý). - Hiện tượng ấy có ảnh hưởng như thế nào đối với cuộc sống con người? (Cần thể hiện thái độ đồng tình, biểu dương, trân trọng trước vấn đề xã hội có ý nghĩa tích cực; phê phán những biểu hiện sai trái, suy nghĩ, quan niệm lệch lạc so với quan niệm, tư tưởng, hiện tượng được nghị luận). - Mở rộng: xem xét vấn đề ở những phương diện, góc độ khác nhau (phương pháp, góc nhìn, tính hai mặt của vấn đề nghị luận...). Bước 3: Rút ra bài học cho bản thân - Về nhận thức: - Vấn đề xã hội đó giúp ta hiểu sâu sắc về điều gì? - Rút ra được điều gì có ý nghĩa? - Về hành động: - Xác định hành động bản thân phải làm gì? - Việc làm cụ thể, thiết thực.
Kết bài	- Đánh giá ý nghĩa của vấn đề xã hội trong câu chuyện. - Nêu suy nghĩ của bản thân.

BÀI TẬP MINH HỌA CÁI KÉN BƯỚM

Một cậu bé nhìn thấy cái kén của con bướm. Một hôm cái kén hở ra một cái khe nhỏ, cậu bé ngồi và lặng lẽ quan sát con bướm trong vòng vài giờ khi nó gắng sức để chui qua khe hở ấy. Nhưng có vẻ nó không đạt được gì cả. Do đó cậu bé quyết định giúp con bướm bằng cách cắt khe hở cho to hẳn ra. Con bướm chui ra được ngay nhưng cơ thể nó bị phồng rộp và bé xiu, cánh của nó co lại. Cậu bé tiếp tục quan sát con bướm, hi vọng rồi cái cánh sẽ đủ lớn để đỡ được cơ thể nó. Những chẳng có chuyện gì xảy ra cả. Thực tế, con bướm đó sẽ phải bỏ ra suốt cả cuộc đời nó chỉ để bỏ trườn với cơ thể sưng phồng. Nó không bao giờ bay được. Cậu bé không hiểu được rằng chính cái kén bó buộc làm cho con bướm phải cố gắng thoát ra là điều kiện tự nhiên để chất lưu trong cơ thể nó chuyển vào cánh, để nó có thể bay được khi nó thoát ra ngoài kén.

(Trích Hạt giống tâm hồn, First New, NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2018, trang 123)

Trình bày suy nghĩ của anh (chị) về thông điệp từ câu chuyện trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

- Gợi ra vấn đề cần nghị luận
- Khó khăn thử thách là điều cần có trong cuộc sống, nó giúp ta trưởng thành hơn để tiến đến thành công. Không nên dựa dẫm vào người khác quá nhiều mà phải biết tự vượt qua những khó khăn của chính mình.
- Phải biết giúp đỡ người khác nhưng cần giúp đỡ đúng lúc, đúng chỗ nếu không sẽ gây ra hậu quả.
- Sự giúp đỡ là đáng quý nhưng không đúng nơi, đúng lúc sẽ phản tác dụng và gây hại cho người được giúp.
- Giới thiệu câu chuyện trong đề bài
- Qua câu chuyện người đọc thấy được những khó khăn thử thách trong cuộc sống chính là cơ hội cho con người tự rèn luyện, phấn đấu vươn lên để khẳng định bản thân và tự hoàn thiện mình.
- Lòng tốt nếu không thể hiện đúng cách, đúng chỗ có thể gây ra những hậu quả, những hệ lụy nghiêm trọng.

2. Thân bài

- 2.1. Tóm tắt câu chuyện**
- Học sinh tự tóm tắt ngắn gọn (trong khoảng năm đến bảy dòng).
- 2.2. Khẳng định ý nghĩa của vấn đề**
- Những khó khăn thử thách trong cuộc sống chính là cơ hội cho con người tự rèn luyện, phấn đấu vươn lên để khẳng định bản thân và tự hoàn thiện mình.
 - Trước khó khăn thử thách, phải bình tĩnh và cố gắng vượt qua, không nên vội bỏ cuộc, chỉ có như thế mới mong đạt được những điều mà mình mong muốn.
 - Chờ đợi trước mắt có nhiều khó khăn, có trắc trở, và dường như không thể vượt qua, ta cũng phải chấp nhận và vượt qua.
 - Nếu không vượt qua được những khó khăn trước mắt, ta sẽ không thể trưởng thành và sẽ không bao giờ thành công mà sẽ như chú bướm nhỏ.
 - Trong cuộc sống sự giúp đỡ luôn đáng quý và cần thiết.
 - Lòng tốt nếu không thể hiện đúng cách, đúng chỗ có thể gây ra những hậu quả, những hệ lụy nghiêm trọng sẽ làm cho người được giúp đỡ:
 - Mất đi cơ hội để rèn luyện, trưởng thành.

- + Thiếu đi kĩ năng sống.
- + Không tự mình làm chủ được cuộc sống, khó đạt được thành công sau này.

2.3. Biểu hiện của vấn đề

- Trong cuộc sống có rất nhiều người tự nỗ lực vượt qua khó khăn để cuối cùng dẫn đến thành công như: Bác Hồ (bằng ý chí của mình mà Bác đã đi đến cái đích mà mình mong muốn – Độc lập tự do cho dân tộc Việt Nam), những học sinh nghèo vượt khó, vừa phụ giúp gia đình vừa đi học và cuối cùng thi đỗ vào các trường danh tiếng với số điểm rất cao.
- Họ đều được giúp sức từ gia đình, xã hội... nhưng không vì thế mà họ ỷ lại.
- Trái lại cũng có một số người như trong câu chuyện, vì không toàn tâm chú ý mà hấp tấp vội vàng, nên giúp đỡ một cách không suy nghĩ, hời hợt khiến cho người được giúp ỷ lại. Đó là những bậc cha mẹ quá nuông chiều con cái, khiến cho con trẻ không có ý thức tự lập, mà luôn dựa dẫm, thậm chí vô cảm trước mọi việc.

2.4. Bàn luận vấn đề

- Sự nỗ lực, cố gắng vượt qua khó khăn sẽ giúp ta nhiều điều, sẽ cho ta thêm sức mạnh, kinh nghiệm và cơ hội để đạt đến thành công.
- Chúng ta không được bỏ cuộc, phải luôn vươn lên vì ước mơ của mình.
- Nếu có được sự trợ giúp thì ta phải nên trân trọng và càng thêm nỗ lực chứ không được ỷ lại, dựa dẫm.

- Cần cần nhắc thật kĩ trước khi giúp đỡ người khác, để tránh gây ra những hậu quả đáng tiếc và day dứt về sau – như cậu bé đã ân hận vì đã làm cho bướm không bay được.

2.5. Phê phán và mở rộng vấn đề

- Phê phán những ai không có ý chí, nghị lực và thiếu niềm tin trong cuộc sống.
- Cần nêu gương những con người có ý chí, nghị lực luôn cố gắng vượt qua khó khăn để tiến đến thành công.
- Giúp đỡ những ai chưa có ý chí nghị lực một cách hợp lí, để họ hiểu được cần phải có sự tự nỗ lực của bản thân mình thì mới thành công.

- Phê phán những người có lòng tốt nhưng hời hợt, gây ra những hậu quả đáng tiếc và cần tuyên truyền rộng rãi việc tương trợ lẫn nhau một cách đúng đắn trong cộng đồng.

2.6. Bài học nhận thức và hành động

- Mỗi người trong chúng ta phải lấy chú bướm làm bài học cho mình, không bao giờ được bỏ niềm tin và ý chí, nếu không sẽ chẳng bao giờ đạt được những điều mà mình mong muốn, sẽ như chú bướm mãi không bao giờ cất cánh lên được.

- Không nên hời hợt như cậu bé trong chuyện, sự giúp đỡ là quý nhưng không nên giúp đỡ thái quá, mà phải suy nghĩ chín chắn trước khi hành động.

3. Kết bài

- **Khẳng định lại vấn đề qua câu chuyện**

- + Câu chuyện đã cho chúng ta nhận thức được mỗi người trong chúng ta đều có sức mạnh riêng của mình để vượt qua khó khăn, khó khăn như đã trở thành điều tất yếu của cuộc sống mà không ai có thể tránh khỏi.

- + Không được từ bỏ ước mơ vì những khó khăn áp lực trước mắt, vượt qua tất cả ta sẽ thành công.

- **Suy nghĩ của bản thân về vai trò của người cha**

- + Không nên có thói quen nương nhờ, dựa dẫm, ta sẽ trở nên yếu đuối mà không làm chủ được cuộc đời cho riêng mình.

- + Giúp đỡ người khác là điều tốt, nhưng không nên giúp đỡ hời hợt sẽ gây ra hậu quả xấu.

II. NGHỊ LUẬN VỀ HAI SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG TRÁI NGƯỢC NHAU

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI NGHỊ LUẬN XÃ HỘI VỀ HAI HIỆN TƯỢNG, SỰ VIỆC TRÁI NGƯỢC NHAU	
Mở bài	- Giới thiệu hiện tượng được đề cập trong đề bài. - Dẫn ra vấn đề nghị luận.
Thân bài	Bước 1: Mô tả hiện tượng - Nhận định hiện tượng thứ nhất. - Nhận định hiện tượng thứ hai. Bước 2: Bàn luận về hiện tượng - Bàn luận về tác dụng/ tác hại của hiện tượng thứ nhất. - Bàn luận về tác dụng/ tác hại của hiện tượng thứ hai. - So sánh hai hiện tượng đang bàn luận. Bước 3: Chỉ ra nguyên nhân - Nguyên nhân khách quan. - Nguyên nhân chủ quan. Bước 4: Nêu giải pháp và bài học cho bản thân
Kết bài	- Đánh giá lại vấn đề. - Nêu suy nghĩ của bản thân.

BÀI TẬP MINH HỌA

Đọc hai bản tin dưới đây:

a. Bản tin thứ nhất

Thời gian gần đây, ở Việt Nam đã xảy ra không ít vụ hôi của đầy “trắng trợn” của người dân trong các sự cố về giao thông. Vụ việc xảy ra lúc 14g ngày 4 – 12 – 2013 ở khu vực vòng xoay Tam Hiệp, TP. Biên Hòa (Đồng Nai), trước sự bất lực và gào khóc đến khản cổ của tài xế Hồ Kim Hậu (30 tuổi, quê ở tỉnh Bình Định), người điều khiển chiếc xe bị nạn chờ khoảng 1.500 thùng bia Tiger. Những người dân chứng kiến vụ việc bức xúc nói nhìn cảnh tượng này chẳng khác gì một vụ “cướp của”. Những người “hôi của” tranh nhau giành giật các thùng bia còn nguyên bị rút xuống đường và thu gom các lon bia văng ra khỏi thùng. Trong đó, nhiều người lấy cả những thùng bia còn nguyên vẹn, một số người thì lấy túi đựng số lon bia lẻ... Điều đáng nói, hầu hết trong những vụ lật xe, tài xế đều “bắt lực” trước hành vi hôi của của người dân, dù đã hết lòng khẩn nài, van xin họ giúp đỡ. Thậm chí, thực trạng này diễn ra ngày càng phổ biến khiến không ít người lo lắng.

(Hiện trường vụ hôi bia, theo báo Tuổi trẻ online)

b. Bản tin thứ hai

Sáng 21 – 4 – 2015, tại khu vực ngã ba Tân Vạn (Bình Dương), một chiếc xe tải chở bia đang đi thì bị tai nạn khiến hàng chục thùng bia trên xe rơi xuống đường. Nhiều người dân quanh đó đã đến giúp tài xế thu gom bia. Không hề có hiện tượng hôi của như năm 2013. Địa điểm xảy ra vụ tai nạn này chỉ cách nơi xảy ra vụ vụ hôi bia năm 2013 khoảng 7km.

(Người dân gom bia giúp tài xế, theo vnexpress)

Suy nghĩ của anh (chị) như thế nào hai bản tin trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– Giới thiệu hiện tượng được đề cập đến trong đề bài

+ Những kẻ cơ hội hay lợi dụng lúc con người gặp khó khăn, hiểm nguy để hành động vì lợi ích cho riêng mình.

+ Những kẻ cơ hội không chỉ có trong những trang tiểu thuyết mà có thực ở ngoài đời qua những hành động vô cảm, trắng trợn.

– Dẫn ra vấn đề nghị luận

+ Đọc mẩu tin trên mạng, ta không khỏi chạnh lòng và đau đớn, xấu hổ vì hành động vô cảm, vô nhân đạo của những kẻ “hôi của” trong vụ chiếc xe tải bị đổ xuống đường trưa ngày 4 tháng 12 năm 2013 tại Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai.

+ Tuy nhiên bên cạnh đó còn có nhiều người tốt, giúp đỡ tài xế thu gom bia rơi trên đường.

2. Thân bài

a. Bước 1. Mô tả hiện tượng

– Nhận định hiện tượng ở bản tin thứ nhất

+ Hôi của là một hành vi lấy cắp đồ của người khác do nhiều người thực hiện cùng lúc. Hành vi xấu này xảy ra khi chủ tài sản không đủ khả năng bảo vệ tài sản của mình trước số đông nhiều người.

+ Hiện tượng hôi của được nêu trong bản tin thứ nhất là một hiện tượng xấu cho thấy sự vô cảm, vô nhân đạo, vô lương tâm một cách đáng báo động. Hình ảnh này cho thấy sự xuống cấp trầm trọng của đạo đức, nhân cách của một bộ phận con người trong xã hội ta.

– Nhận định hiện tượng ở bản tin thứ hai

+ Khi đọc bản tin thứ hai ta lại cảm thấy ngưỡng mộ và tôn trọng những người đã nhiệt tình giúp đỡ tài xế thu gom bia.

b. Bước 2. Bàn luận về hiện tượng trên

– Bàn luận về tác hại của hiện tượng ở bản tin thứ nhất:

+ Việc “hôi của” được nêu trong bản tin thứ nhất là một hành động cho thấy sự xuống cấp đạo đức trầm trọng. Hành động ấy đi ngược lại với truyền thống nhân đạo cao đẹp của con người Việt Nam.

+ Họ vô cảm trước nỗi đau của người khác. Mặc dù tài xế Hồ Kim Hậu đã van xin khẩn thiết nhưng đoàn người vẫn ồ ạt, tranh giành nhau để lấy bia. Thậm chí còn trèo lên cả thùng xe để cướp. Số tài sản bị mất lên đến 310 triệu đồng. Nếu không có tiền để trả, dứt khoát anh Hậu phải ngồi tù.

+ Việc làm của những kẻ hôi của là hạ thấp nhân cách của mình, tạo nên một hình ảnh xấu về con người Việt Nam trong mắt bạn bè quốc tế.

+ Ứng xử thiếu văn hóa là một biểu hiện rõ của một bộ phận người đã hôi của và bị xã hội lên án mạnh mẽ. Hôi của cũng là một biểu hiện thường thấy nhất trong chuỗi hành vi thiếu văn hóa như dừng dưng vô cảm, tùy tiện vô nguyên tắc, nói tục chửi thề, vứt rác bừa bãi...

+ Lên án, phê phán mạnh mẽ hành động trên của những kẻ háms lợi cho bản thân mà quên đi nỗi đau của người khác. Cần có sự can thiệp của pháp luật để răn đe, giáo dục những kẻ tham gia trong hành động trên.

– Bàn luận về ý nghĩa nhân văn ở bản tin thứ hai:

+ Bên cạnh việc hôi của đáng tiếc ở trên, chúng ta cũng thấy nhiều hình ảnh đẹp đối ngược: vụ lật xe bia tại khu vực ngã ba Tân Vạn (Bình Dương), nhưng người dân lại ra bảo vệ cho tài xế, giúp tài xế thu dọn hàng hoá trong trật tự và bảo đảm tài sản không mất cắp.

+ Nhiều trang mạng xã hội và báo Tuổi trẻ đã đăng tải thông tin về vụ việc này.

– Nhận xét về hai bản tin

+ Tuy nhiên, cách ứng xử của nhiều người Việt vẫn là lợi dụng lúc người khác gặp khó khăn hoạn nạn để a dua, chuộc lợi.

+ Những người ôm bia, lấy gạo, lấy thức ăn đã được người khác ghi hình lại. Tuy nhiên, trong đời thường, có nhiều và rất nhiều người cũng hôi của của người khác nhưng không ai thấy để ghi hình, để chỉ trích.

+ Cách ứng xử văn minh ở bản tin thứ hai vẫn chưa nhiều.

c. Bước 3. Chỉ ra nguyên nhân

– Vì sao có hiện tượng “hôi của”?

+ Căn nguyên của tệ nạn hôi của cũng như nhiều vấn nạn khác, là trách nhiệm cá nhân đã bị coi nhẹ trong cộng đồng, tâm lý đám đông đã ngấm vào máu.

+ Tính cách tham lam của một bộ phận người dân nước ta.

– Vì sao vẫn có nhiều người tốt bụng nhất bia giúp tài xế?

+ Bắt nguồn từ truyền thống tương thân tương ái của người Việt: *Thương người như thể thương thân, Lá lành đùm lá rách...*

d. Bước 4. Nêu giải pháp và bài học cho bản thân

– Khi thấy người bị nạn thì cần nhanh chóng tham gia hỗ trợ để bảo vệ tài sản của chủ xe như can ngăn người khác không được lấy tài sản, trực tiếp thu dọn hàng hóa cho chủ xe nhằm giảm thiểu thiệt hại cho chủ xe sau tai nạn.

– Ra sức học tập và rèn luyện, bồi dưỡng nhân cách cho bản thân, sống biết yêu thương, sẻ chia với những khó khăn của người khác.

– Có thể nói hành vi “hôi của” của một bộ phận người dân phần lớn do họ suy nghĩ một cách giản đơn. Đó là sai lệch về đạo lý của dân tộc Việt Nam, đồng thời còn là biểu hiện tâm lý đám đông thường “ăn theo”, “tát nước theo mưa”. Hơn nữa, vì thiếu hiểu biết về pháp luật nên họ thực hiện một cách không ý thức. Bởi hành vi “hôi của” này đã có dấu hiệu vi phạm pháp luật khi công nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác và tùy mức độ của hành vi có thể bị xử phạt hành chính hoặc xử lý hình sự.

– Bài học cho cộng đồng:

+ Cộng đồng cần lên án mạnh mẽ hành động hôi của ở người Việt.

+ Cần tuyên truyền ý thức trách nhiệm, lối sống tương thân tương ái trong cộng đồng.

+ Cần có sự can thiệp của pháp luật và bản thân mỗi cá nhân cần tự nhìn nhận lại hành vi của chính mình.

+ Tăng cường tuyên truyền, nêu gương những hành động đúng đắn.

+ Xây dựng nếp sống lành mạnh, văn minh.

+ Xử lý nghiêm khắc những người vi phạm.

3. Kết bài

- Đánh giá lại vấn đề
 - + Hiện tượng trên là những hình ảnh không đẹp về văn hóa ứng xử của người Việt Nam và đáng bị xã hội lên án.
- Nêu suy nghĩ của bản thân
 - + Nhận thức việc làm của những kẻ “hôi cửa” là xấu, bản thân cần tránh những hành động trên.
 - + Những người hành động “hôi cửa” thử nghĩ xem nếu như đó là tinh huớng của bản thân hay của chính người thân trong gia đình mình bị người khác “hôi cửa” như thế họ có động lòng trắc ẩn hay không? Quả thật, nạn “hôi cửa” đang là một vấn đề hết sức nóng bỏng đang diễn ra, chúng ta hãy chung tay cùng cộng đồng đẩy lùi những hình ảnh xấu này ra khỏi cuộc sống của chúng ta bạn nhé!

III. NGHỊ LUẬN VỀ MỘT VẤN ĐỀ XÃ HỘI ĐẶT RA TỪ TÁC PHẨM VĂN HỌC

Đây là dạng đề tổng hợp, đòi hỏi học sinh kiến thức về cả hai mảng văn học và đời sống, cũng đòi hỏi cả kĩ năng phân tích văn học và kĩ năng phân tích, đánh giá các vấn đề xã hội. Nghĩa là có thể kiểm tra được người viết về cả kiến thức văn học và kiến thức đời sống. Đề thường xuất phát từ một vấn đề xã hội giàu ý nghĩa có trong một tác phẩm văn học nào đó để yêu cầu học sinh bàn bạc rộng ra vấn đề xã hội đó. Vấn đề xã hội được bàn bạc có thể rút ra từ một tác phẩm văn học đã học trong chương trình nhưng cũng có thể từ một tác phẩm chưa được học (thường là một tác phẩm ngắn gọn, giàu ý nghĩa).

- Nghị luận về một vấn đề xã hội đặt ra từ tác phẩm văn học là kiểu bài nghị luận xã hội, không phải là kiểu bài nghị luận văn học. Cần tránh tình trạng làm lạc đề sang nghị luận văn học.

- Vấn đề xã hội đặt ra từ tác phẩm văn học có thể là một tư tưởng, đạo lí hoặc một hiện tượng đời sống (thường là một tư tưởng, đạo lí).

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI NLXH VỀ

MỘT VẤN ĐỀ XÃ HỘI ĐẶT RA TỪ TÁC PHẨM VĂN HỌC

Mở bài	- Dẫn dắt vào đề. - Giới thiệu tác giả, tác phẩm và vấn đề xã hội mà tác phẩm nêu ở đề bài đặt ra. - Trích dẫn câu thơ, câu văn hoặc đoạn văn, đoạn thơ nếu đề bài có nêu ra.
Thân bài	- Phân giải thích và rút ra vấn đề xã hội đã được đặt ra từ tác phẩm. - Lưu ý: Phần này chỉ giải thích, phân tích một cách khái quát và cuối cùng phải chốt lại thành một luận đề ngắn gọn. - Phân trọng tâm: Thực hiện trình tự các thao tác nghị luận tương tự như ở bài văn nghị luận về tư tưởng, đạo lí hoặc nghị luận về hiện tượng đời sống như đã nêu ở trên. ☞ Lưu ý: Khi từ “phân giải thích” chuyển sang “phân trọng tâm” cần phải có những câu văn “chuyển ý” thật ấn tượng và phù hợp để bài làm được lôgic, mạch lạc, chặt chẽ.
Kết bài	- Khẳng định chung về ý nghĩa xã hội mà tác phẩm văn học đã nêu ra. - Lời nhắn gửi đến tất cả mọi người.

VÍ DỤ MINH HỌA

Trong vở kịch *Hồn Trương Ba, da hàng thịt*, tác giả Lưu Quang Vũ đã để nhân vật Trương Ba bày tỏ quan niệm sống của mình là: *Không thể bên ngoài một đảng, bên trong một nẻo được.*

(Trích *Hồn Trương Ba, da hàng thịt* – Lưu Quang Vũ, *Ngữ văn 12*, Tập một, NXB Giáo dục, 2018, trang 149)

Anh (chị) suy nghĩ như thế nào về quan niệm trên?

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề

- Cuộc sống thật phong phú, đa dạng, chúng ta luôn tự hỏi: sống thế nào cho đúng? Làm thế nào để có một cuộc sống đẹp? Hãy sống là chính mình, trung thực, chân thật, thẳng thắn, không giả dối và giàu lòng nhân ái.
- Trong vở kịch *Hồn Trương Ba, da hàng thịt*, Lưu Quang Vũ đã để nhân vật Trương Ba bày tỏ quan niệm sống của mình là: *Không thể bên ngoài một đảng, bên trong một nẻo được.*

2. Giải thích

- *Bên trong* là thế giới nội tâm của con người (gồm nhận thức, tư tưởng, khát vọng). Đây là phần làm nên ý thức, chất người cao quý trong con người. Nếu thế giới bên trong đạt được sự toàn vẹn, hoàn thiện, con người sẽ có được những phẩm chất tốt đẹp, quý giá, sống một đời sống tinh thần phong phú, sâu sắc. Đây là phần mà người ta không nhìn thấy được chỉ có thể cảm nhận qua tiếp xúc, tìm hiểu và gần gũi.
- *Bên ngoài* là cái có thể quan sát, nhận biết bằng thị giác (gồm hình thức, hành vi, lời nói, việc làm).
- Quan hệ giữa “bên ngoài” và “bên trong” thường là quan hệ thống nhất – cái bên ngoài là biểu hiện cụ thể của cái bên trong và ngược lại, cái bên ngoài cũng được cái bên trong quy định, chi phối.
- *Bên trong một đảng, bên ngoài một nẻo* là không có sự hài hòa, thống nhất của bên ngoài và bên trong, tức là lời nói, việc làm không thống nhất với suy nghĩ, tình cảm, nhận thức. Sự không thống nhất này khiến con người rơi vào tình trạng sống giả tạo, trở nên lệch lạc, mất thăng bằng. Dù ở trường hợp nào cũng đều là bị kịch.

⇒ Ý nghĩa câu nói của Trương Ba: Thể hiện một quan niệm sống đúng đắn. Cần phấn đấu để đạt sự hài hòa, cân bằng giữa nhận thức, hành vi, giữa cái bên trong với cái bên ngoài. Mỗi người hãy sống là mình, luôn làm chủ bản thân cả về thể xác lẫn tinh thần. Đó là cách sống để con người đạt được sự thanh thản.

3. Phân tích và chứng minh

a. Thực tế cuộc sống của Trương Ba

- Cái “bên trong” gắn liền với phần hồn Trương Ba – một người làm vườn chăm chỉ, cần cù, tình tế đã nâng niu chăm sóc vườn cây, một con người mẫu mực, sống đạo đức và giàu tình nghĩa với vợ con, với cháu nội, với láng giềng xung quanh. Đó là những phẩm chất quý giá khiến Trương Ba được mọi người nể trọng, quý mến.
- Cái “bên ngoài” gắn liền với xác hàng thịt – một con người thô bạo, tham lam, coi trọng sự hưởng thụ vật chất.
- Vì một sự nhầm lẫn nên cả hai con người này đã bị đẩy vào một tình huống éo le: hồn Trương Ba phải sống nhờ trong xác anh hàng thịt.
- + Vấn đề là ở chỗ: hồn Trương Ba vẫn có những nhu cầu về tinh thần song lại không thể điều khiển xác anh hàng thịt – tuy chỉ là xác thịt âm u dui mù song vẫn có tiếng nói riêng, vẫn đòi hỏi được thỏa mãn nhu cầu về vật chất.

+ Cả nhu cầu về vật chất và nhu cầu về tinh thần đều tự nhiên, chính đáng song trong trường hợp này lại trở nên mâu thuẫn, không thể tồn tại.

– Kết quả:

+ Trong sự xung đột, nhu cầu thể xác lại có phần thắng thế và cái thể xác phàm tục kia lại có thể lên tiếng nhạo báng nhu cầu cao quý của linh hồn.

+ Đây là một điều phi lí và đau lòng bởi phần xác đã xúc phạm, đã làm tổn thương đến phần hồn.

b. Trong cuộc sống con người hiện nay

– Ở một số người có sự hòa hợp giữa bên trong và bên ngoài. Đó là khi cái bên trong – đời sống tinh thần – thật sự mạnh mẽ để tạo thành một bản lĩnh sống, bản lĩnh văn hóa để có thể chi phối, điều khiển lời nói, việc làm để cái bên ngoài thật sự là sự biểu hiện của cái bên trong. Khi ấy, con người được sống là mình, con người khẳng định được cái tôi của bản thân, đồng thời cũng tạo cho mình một khả năng để chinh phục, thu hút người khác, tức là không chỉ sống tốt mà còn được mọi người yêu mến.

– Có một bộ phận không nhỏ những người không tạo được sự hài hòa giữa bên ngoài và bên trong:

+ Bên trong tốt đẹp, có nhân tính, có lương tâm, có khả năng nhận thức, hiểu biết nhưng không thắng được hoàn cảnh, bị hoàn cảnh xô đẩy đến chỗ có những hành vi trái với lương tâm, trái với chuẩn mực đạo đức. Đó là trường hợp con người phải sống lệch lạc, mất thăng bằng.

+ Bên trong kém cỏi, tầm thường song ở vào vị trí buộc mình phải tỏ ra có đạo đức, có hiểu biết, có tình cảm cao thượng. Đó là trường hợp con người phải sống giả tạo.

4. Đánh giá và bàn bạc

– Vấn đề được Lưu Quang Vũ nêu ra có ý nghĩa nhân sinh sâu sắc, hướng con người vươn tới một lối sống nhân văn.

– Cuộc sống đầy những khó khăn, phức tạp, đầy những cám dỗ, có khi người ta mắc phải những sai lầm, vấp ngã. Hãy dũng cảm đối diện với sự thật để vươn lên.

– Sự sống chỉ thực sự có ý nghĩa khi con người được sống tự nhiên, có sự hài hòa thể xác và tâm hồn. Con người phải biết đấu tranh với bản thân, chống lại sự dung tục để hoàn thiện nhân cách và vươn tới những giá trị tinh thần cao quý.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Nhận thức:

+ Mỗi người cần trang bị cho mình nhận thức, hiểu biết để có thể phân biệt đúng – sai, rèn luyện bản lĩnh để có thể tự kiểm soát mọi hành vi, để không chạy theo dục vọng tầm thường, không sa đà vào lối sống buông tuồng, dung tục.

+ Bên cạnh đó, cần quan tâm đến bản thân mình, quan tâm đến những nhu cầu, nguyện vọng chính đáng dù là bình thường nhất để được sống một cách thoải mái, tự nhiên.

– Hành động:

+ Cố gắng tìm sự hài hòa giữa nhu cầu về tinh thần và nhu cầu về vật chất để tạo nên một cuộc sống cân bằng và nghiêm túc với bản thân mình, tạo cho mình quyền được hạnh phúc.

+ Hãy trung thực, thẳng thắn với bản thân, không “nói một đằng làm một nẻo”, giả dối với mọi người và chính mình.

+ Hãy luôn cảnh giác với “kẻ thù của chính mình”, vượt qua nó để chiến thắng hoàn cảnh, sống đúng là mình.

Phân hai

100 ĐỀ VÀ DÀN BÀI NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

ĐỀ BÀI

Anh (chị) nghĩ như thế nào về câu nói: “Đời phải trải qua giông tố nhưng không được cúi đầu trước giông tố” (Trích Nhật kí Đặng Thùy Trâm).

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

+ Trong cuộc đời mỗi con người chắc hẳn ai cũng vấp phải những khó khăn, sự cản trở để bước đến thành công như thất bại trong công việc, gia đình bị đổ vỡ, tình yêu bị phản bội... khi đó có người cảm thấy bất lực trước cuộc sống, họ tìm đến rượu để giải sầu, thậm chí tìm đến cái chết để không phải đối diện với sự thật.

– Trích dẫn câu nói

+ Nhưng nhà văn Đặng Thùy Trâm – một nữ bác sỹ dũng cảm đã chứng kiến bao nhiêu sự mất mát của đồng chí, đồng đội trong chiến tranh, cô dám đương đầu với sóng gió của cuộc đời và đã đưa ra chân lí sống cho chính bản thân mình: “Đời phải trải qua giông tố nhưng không được cúi đầu trước giông tố”. Câu nói này cũng là lời khuyên, bài học bổ ích, chúng ta có thể lấy nó làm phương châm sống cho mình để sống tốt hơn.

2. Thân bài

a. Giải thích

– *Giông tố* ở đây dùng để chỉ những gian nan và thử thách hoặc việc xảy ra dữ dội đến với chúng ta trong cuộc sống. Đó có thể là một căn bệnh hiểm nghèo, sự đổ vỡ trong kế hoạch làm ăn, dôi lần thất bại trong học tập, cú ngã phá sản trong kinh doanh...

⇒ Câu nói khẳng định: Cuộc sống đầy những chông gai thử thách, bạn đừng bao giờ đầu hàng trước số phận mà hãy tự vươn lên đối đầu với tất cả chông gai.

b. Phân tích và chứng minh

– Đời người cần trải qua những thử thách để trưởng thành:

+ Câu nói trên là tiếng nói của một lớp trẻ sinh ra và lớn lên trong thời đại đầy bão táp. Trong cuộc chiến tranh vệ quốc, họ sống thật đẹp và hào hùng: Võ Thị Sáu, Đặng Thùy Trâm, Nguyễn Văn Thạc, Nguyễn Viết Xuân “nhằm thẳng quân thù mà bắn”...

+ Trong gian khó, thử thách con người được rèn luyện như “thép được tôi trong lửa”.

+ Thực tế gian nan đã giúp con người hình thành được nhiều phẩm chất đáng quý: ý chí, nghị lực, bản lĩnh, sáng tạo, năng động...

– Không cúi đầu trước giông tố, vẻ đẹp nhân cách con người tỏa sáng:

+ Dù trong hoàn cảnh nào, khi con người không cúi đầu trước thử thách, con người sẽ trưởng thành và nhân cách sẽ tỏa sáng (Thomas Ê-đi-xon hơn 1000 lần thất bại trước khi tìm ra dây tóc bóng đèn, Ngô Bảo Châu và công trình nghiên cứu về *Bổ đề cơ bản*...).

+ Không cúi đầu trước gian khó, trước hết con người phải vượt lên chính mình, chiến thắng bản thân, xông xáo năng động trong cuộc sống. Đó cũng là lối sống đẹp.

☞ Một số dẫn chứng: Thực tế học tập, lao động của lớp trẻ hiện nay có biết bao tấm gương sống đẹp.

• Những thủ khoa đại học nhà nghèo vượt khó: Lê Minh Khiết học sinh trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết (Quảng Ngãi) với hattrick thủ khoa: Thủ khoa Tốt nghiệp THPT (56 điểm), thủ khoa Đại học Ngoại thương Thành phố Hồ Chí Minh (28,5 điểm), thủ khoa Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh (29,5 điểm). Vũ Văn Thanh, học sinh trường THPT Tô Hiệu, huyện Vĩnh Bảo (Hải Phòng) nhà nghèo, vừa đi học vừa làm thêm phụ hồ để có tiền phụ giúp gia đình và trang trải việc học, tự học và đỗ hai trường đại học: đỗ thủ khoa Đại học Hải Phòng và đỗ Đại học Ngoại thương (cơ sở Hà Nội).

• Những người chiến đấu với căn bệnh nan y để sống có ích thật đáng khâm phục... Sự kiện tại Thành phố Hồ Chí Minh, với chủ đề *Vượt lên và chiến thắng*, 150 bệnh nhân ung thư đã tham gia thi đá bóng để chiến đấu với bệnh tật. Dù không thể bước nhanh hơn, dù các đấu thủ đã hoàn tất phần thi, một bệnh nhân 60 tuổi vẫn không bỏ cuộc và chia sẻ: “Tôi không thi để thắng thua với người khác, tôi chỉ muốn chiến thắng bản thân mình”.

c. Bình luận

- Câu nói thể hiện một quan niệm nhân sinh tích cực: Sống không sợ gian nan, thử thách, phải có nghị lực và bản lĩnh.
- Câu nói ngắn gọn nhưng cô đúc, có nghĩa giáo dục sâu sắc đối với thế hệ trẻ.
- Phê phán lối sống hèn nhát, cầu an, ngại khó...

d. Bài học nhận thức và hành động

- Nhận thức:
 - + Gian nan là thử thách của cuộc đời, con người được tôi luyện trong thử thách sẽ trưởng thành và trân quý những gì mà mình đang có.
 - + Trong cuộc sống còn nhiều gian nan, thử thách thì nghị lực sống là rất quan trọng, có nghị lực, có niềm tin thì ta có thể vượt qua mọi khó khăn để đưa những bước chân gần hơn với thành công và hạnh phúc. Chúng ta nên nhớ rằng đừng bao giờ từ bỏ khi bạn vẫn còn ước mơ, và nghị lực sẽ giúp bạn thực hiện ước mơ đó.
- Hành động:
 - + Dám nghĩ – dám làm, phải năng động, phải rèn luyện tu dưỡng những phẩm chất cần có ở những con người của thời đại mới có khả năng vượt qua mọi thử thách để thành công.
 - + Đừng sợ trở ngại, vì chính nó là thứ để ta rèn nghị lực sống của mình. Phải đương đầu với thử thách và thất bại thì mới đủ nghị lực để đạt đến thành công trong cuộc sống.

3. Kết bài

– Khẳng định lại vấn đề

- + Câu nói của Đặng Thùy Trâm đúng với mọi hoàn cảnh, với mọi đối tượng và qua câu nói đó giúp cho chúng ta thấy rằng: Đó là tiếng nói của một lớp trẻ sinh ra và lớn lên trong thời đại đầy bão táp nhưng họ sống thật đẹp và hào hùng, đồng thời câu nói thể hiện một quan niệm nhân sinh tích cực: sống không sợ gian nan, thử thách, phải có nghị lực và bản lĩnh.
- + Cuộc sống luôn đem đến cho ta nhiều bất ngờ, trong đó có khó khăn và thử thách bắt buộc ta phải vượt qua để thành công hơn trong mọi việc và cũng để trưởng thành hơn.

– Nêu suy nghĩ của bản thân

- + Cuộc sống luôn là một bức tranh muôn màu muôn vẻ, còn biết bao nhiêu điều đang chờ đợi ta phía trước. Vì thế hãy dám nghĩ, dám quyết định và lựa chọn con đường đi cho chính bản thân mình, đừng nên chần chừ và do dự.
- + Kiến thức, niềm tin, lòng nhiệt huyết và sự quyết tâm kiên trì vượt khó sẽ là những người bạn đồng hành không thể thiếu của mỗi người chúng ta trên con đường đời.



Trình bày suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến của nhà văn Banzắc: “*Khi công nhận cái yếu của mình, con người trở nên mạnh mẽ*”.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

+ Chiến thắng bản thân là chiến thắng vĩ đại nhất. Bởi đối thủ lớn nhất của con người là chính mình.

– Trích dẫn câu nói

+ Có lẽ cũng chính vì thế mà nhà văn Banzắc đã khẳng định rằng: “*Khi công nhận cái yếu của mình, con người trở nên mạnh mẽ*”. Câu nói chứa đựng nhiều ý nghĩa sâu sắc.

2. Thân bài

a. Giải thích

– Công nhận cái yếu của mình tức là con người có đủ dũng cảm, trung thực và năng lực nhận thức để kiểm điểm bản thân một cách khách quan, toàn diện. Điều ấy giúp con người có nghị lực, trưởng thành.

– Trở nên mạnh mẽ là tăng thêm ý chí và nghị lực vươn lên để gặt hái những thành công...

⇒ Câu nói của nhà văn Banzắc đề cập đến vấn đề: Mỗi con người đều có điểm mạnh và điểm yếu, sở trường và những hạn chế... cần phải biết nhìn nhận và khắc phục những hạn chế, phát huy sở trường, năng khiếu... khi ấy sẽ có được những thành công trong cuộc sống.

b. Phân tích và chứng minh

– Trong mỗi con người, ai cũng có những thế mạnh và yếu. Con người sẽ trở nên mạnh mẽ khi nhận thức, kiểm điểm bản thân một cách nghiêm túc, trung thực. Biết khắc phục những hạn chế, phát huy năng khiếu, năng lực bản thân... sẽ thành công trong cuộc sống. (Thí sinh lấy dẫn chứng từ lịch sử, cuộc sống, văn học chứng minh). Bạn sẽ được mọi người trân trọng, bởi nó là biểu hiện của lòng dũng cảm, trung thực, thẳng thắn, nó nâng tầm con người, đó là một giá trị đạo đức...

– Trong cuộc sống không có ai hoàn thiện. Vậy khi công nhận cái yếu của mình chính là lúc con người hiểu đúng về bản thân, có cơ hội tự rèn luyện, sửa chữa và hoàn thiện. Trong quá trình nhận thức, rèn luyện con người sẽ tìm thấy nghị lực và sức mạnh. Vấn đề này đã được chứng minh trong thực tiễn cuộc sống ở nhiều lĩnh vực, trong những hoàn cảnh khác nhau.

c. Bình luận và đánh giá

– Trong xã hội có nhiều người không nhận ra được những hạn chế, yếu kém của bản thân, hoặc biết mà không dám đối diện, nhìn nhận, khắc phục... nên đã dẫn đến thất bại trong cuộc sống. Đó là những kẻ hèn nhát, giấu dốt, sợ hãi trước sai lầm. Chính điều đó sẽ khiến họ bị coi thường và tự hạ thấp giá trị bản thân mình.

– Vấn đề đặt ra đúng đắn, sâu sắc, có ý nghĩa định hướng cho con người trong nhận thức, lối sống. Khi công nhận cái yếu của bản thân, cá nhân không tự cao, tự đại, biết ứng xử một cách khiêm tốn, đúng mực. Biết nhìn nhận mọi người xung quanh một cách khách quan, đúng đắn. Biết học tập vươn lên.

⇒ Đây không phải chỉ là vấn đề đặt ra với cá nhân mà còn có ý nghĩa với cả tập thể, quốc gia, dân tộc.

d. Nhận thức và liên hệ thực tế

- Dũng cảm đối diện với cái yếu và một số hạn chế của mình.
- Biết sửa chữa những sai lầm, khuyết điểm để có được kết quả tốt hơn.

3. Kết bài

– Khẳng định lại vấn đề

+ Cuộc sống là một vòng tròn bất tận, thời gian trôi qua không bao giờ chờ đợi ai cả. Thế nhưng đôi lúc ta hãy dành một chút thời gian để sống chậm lại, suy nghĩ khác đi và yêu thương nhiều hơn chính mình, yêu thương nhiều hơn cuộc sống và những người xung quanh để ta hiểu ta hơn và cũng hiểu thêm về bạn bè, người thân của ta.

– Liên hệ bản thân

+ Dù cuộc sống có hiện đại như thế nào đi nữa nhưng chúng ta đôi lúc cũng phải học cách sống chậm lại một chút để suy ngẫm về mình, chiêm nghiệm và nhìn nhận những điểm mạnh và thiếu sót để khắc phục. Bởi: “*Khi công nhận cái yếu của mình, con người trở nên mạnh mẽ*”.

Độc câu chuyện dưới đây:

TIẾNG VỌNG RỪNG SÂU

Có một cậu bé ngộ nghĩnh thường bị mẹ khiển trách. Ngày nọ giận mẹ, cậu chạy đến một thung lũng cạnh khu rừng rậm. Lấy hết sức mình, cậu hét lớn: “Tôi ghét người”. Từ khu rừng có tiếng vọng lại: “Tôi ghét người”. Cậu hoảng hốt quay về sà vào lòng mẹ khóc nức nở. Cậu không sao hiểu được từ trong khu rừng lại có người ghét cậu.

ĐỀ BÀI

Người mẹ nắm tay con, đưa trở lại khu rừng. Bà nói: “Giờ thì con hãy hét thật to: Tôi yêu người”. Lạ lùng thay, cậu vừa dứt tiếng thì có tiếng vọng lại: “Tôi yêu người”. Lúc đó người mẹ mới giải thích cho cậu hiểu: “Con ơi, đó là định luật trong cuộc sống của chúng ta. Con cho điều gì con sẽ nhận điều đó. Ai gieo gió thì gặt bão. Nếu con thù ghét người thì người cũng thù ghét con. Nếu con yêu thương người thì người cũng yêu thương con”.

(Theo *Quả tặng cuộc sống*, NXB Trẻ, 2018, trang 73)

Từ câu chuyện trên, anh (chị) có suy nghĩ gì về mối quan hệ giữa cho và nhận trong cuộc sống.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề

- Giữa một cuộc sống có biết bao nhiêu bận bịu và lo lắng cho nên chúng ta ít hẳn ai cũng rất cần những yêu thương và chia sẻ cho dù là bình dị nhất. Trao đi yêu thương để nhận lại vốn là một quy luật luôn có trong cuộc sống. Đó là mối quan hệ qua lại lẫn nhau.
- Trong cuộc sống mỗi chúng ta đều tồn tại cái thiện và cái ác, có khi nào một ai đó làm điều ác mà đem về không gặp ác mộng, có ai đó làm việc tốt xong mà không thăm cảm giác vui vẻ, hạnh phúc trong lòng... Hãy nhớ rằng cho điều gì sẽ nhận được điều đó, ai gieo gió thì sẽ gặt bão, ta thù ghét người thì người cũng sẽ thù ghét ta, ta yêu thương người thì người cũng sẽ yêu thương ta.
- Câu chuyện *Tiếng vọng rừng sâu* sẽ gửi đến chúng ta ý nghĩ nhân văn sâu sắc.

2. Giải thích

- *Yêu* là trạng thái cảm xúc quyến luyến, quý mến, gắn bó giữa người với người và giữa người với vạn vật trong cuộc sống. Khi mình thể hiện thái độ, cảm xúc trân trọng quý mến đối với ai, với vật gì thì mình sẽ nhận lại được những tình cảm tương tự.
- *Ghét* là trạng thái ác cảm, không gần gũi, không ưa thích của con người, đối lập hẳn với yêu. Khi mình bày tỏ thái độ, tình cảm khinh bạc, hắt hủi đối với một ai đó, với vật gì đó thì sẽ nhận được kết quả tương tự.

⇒ Câu chuyện đề cập đến mối quan hệ giữa “cho” và “nhận” trong cuộc đời mỗi con người. Khi con người trao tặng cho người khác tình cảm gì thì sẽ nhận lại được tình cảm đó. Đây chính là mối quan hệ nhân quả và cũng là quy luật tất yếu của cuộc sống.

3. Phân tích và chứng minh

- Mối quan hệ giữa “cho” và “nhận” trong cuộc sống vô cùng phong phú, bao gồm cả vật chất lẫn tinh thần.
- Thực tế mối quan hệ giữa “cho” và “nhận” không phải bao giờ cũng ngang bằng trong cuộc sống: có khi ta cho nhiều nhưng nhận lại ít hơn và ngược lại.
- Khi cho, cái mình nhận có khi là sự bằng lòng với chính mình, là sự hoàn thiện hơn nhân cách làm người của mình trong cuộc sống.
- Nếu làm điều gì không tốt, ích kỉ, vụ lợi hay hành động vi động cơ xấu sẽ phải nhận những gì đã gieo. Đó là sự không thanh thản trong tâm hồn, hay những hành động không tốt do người khác đáp lại. Như vậy, chính mình hại mình.
- Thương yêu, tốt với người sẽ được người yêu thương, đối xử tốt.
- Mối quan hệ giữa “cho” và “nhận” không phải bao giờ cũng là mình cho người đó và nhận của người đó, mà nhiều khi mình nhận ở người mà mình chưa hề cho.

4. Làm thế nào để thực hiện tốt mối quan hệ giữa “cho” và “nhận” trong cuộc sống?

- Con người phải biết cho cuộc đời này những gì tốt đẹp nhất: đó là sự yêu thương, trân trọng, cảm thông giúp đỡ lẫn nhau cả về vật chất lẫn tinh thần chứ không phải là sự “cho – nhận vì mục đích vụ lợi”.
- Con người cần phải biết cho nhiều hơn là nhận lại. Phải biết cho mà không hi vọng mình sẽ được đáp đền.
- Để cho nhiều hơn, con người cần phải cố gắng phấn đấu rèn luyện và hoàn thiện mình, làm cho mình giàu có cả về vật chất lẫn tinh thần để có thể yêu thương nhiều hơn cuộc đời này.

5. Đánh giá và mở rộng

- Đây là ý kiến đúng và có ý nghĩa sâu sắc. Nó hướng con người đến cuộc sống tốt, cao đẹp, giàu yêu thương, có trách nhiệm trước ứng xử bản thân với cộng đồng.
- Tuy nhiên, đôi khi “cho” và “nhận” không phải lúc nào cũng tương ứng nhưng không vì thế mà tính toán trong cuộc sống. Sống tốt phải là bản chất tự nhiên, không gượng ép.
- Hận thù lúc nào cũng kéo theo hận thù, bạo động lúc nào cũng sinh ra bạo động... Chỉ có tình yêu mới làm phát sinh tình yêu. Chính vì thế hãy lấy tình yêu để đáp trả thù hận. Tiếng vọng cao đẹp nhất của một nghĩa cử yêu thương lúc nào cũng là tiếng vọng của sự bình an, hạnh phúc trong tận đáy tâm hồn chúng ta.

6. Bài học nhận thức và hành động

- Con người phải biết cho cuộc đời này những điều tốt đẹp nhất: đó là sự yêu thương, trân trọng, cảm thông giúp đỡ lẫn nhau chứ không phải cho nhận vì mục đích vụ lợi...
- Con người cần biết “cho” nhiều hơn là “nhận” lại; phải biết cho mà không trông chờ sự đáp đền.
- Vấn đề đặt ra trong câu chuyện chính là bài học lớn về một lối sống đẹp: sống nhân ái, luôn bao dung và yêu thương với cuộc đời.

7. Khẳng định vấn đề

- Cuộc sống này sẽ trao trả cho chúng ta những gì mà chúng ta đã ban phát. Hiện thực cuộc sống là một tấm gương phản chiếu những hành động của chúng ta. Nếu muốn được yêu thương, thì phải biết thương yêu, nếu muốn được đối xử tử tế thì phải sống tử tế, nếu muốn được cảm thông và kính trọng thì phải biết thông cảm và tôn trọng, nếu muốn được người khác khoan dung và độ lượng với mình thì chính bản thân phải sống khoan dung và hào hiệp. Quy luật này áp dụng cho mọi khía cạnh đời sống.
- Cho đi là một điều chúng ta nên làm trong cuộc sống cho nên chúng ta hãy sống sao để cho bản thân thấy có ý nghĩa hơn và bạn sẽ thấy điều kì diệu từ trong cuộc sống về luật cho đi và nhận lại. Hãy luôn sống trong tình yêu thương chân thành thì cuộc sống sẽ nở hoa.

Đọc câu trả lời phỏng vấn dưới đây:

“Sự thành đạt của tôi không phải ở các dãy số trong tài khoản ngân hàng, mà chính là lúc tôi biết cho đi, san sẻ những gì mình có với những người cần được giúp đỡ. Tôi có học cao đến mấy cũng chưa đủ, chỉ khi nào tôi dùng sự hiểu biết của mình để hỗ trợ, nâng đỡ người khác, thì lúc đó tôi mới thực sự thành đạt”.

(Trích trả lời phỏng vấn của nhà văn nữ Phùng Lệ Li trên báo Phụ nữ và Đời sống, số 24, ngày 06 – 9 – 2016)

Anh (chị) có suy nghĩ gì về sự thành đạt trong câu nói trên? Liệu nó có mâu thuẫn với khái niệm thành đạt nói chung mà chúng ta vẫn thường quan niệm trong cuộc sống ngày nay?

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– Giới thiệu vấn đề nghị luận

+ Đã bao giờ bạn tự hỏi thành đạt là gì mà bao người bỏ cả cuộc đời mình theo đuổi? Phải chăng đó là kết quả hoàn hảo trong công việc, sự chính xác đến từng chi tiết? Hay đó là cách nói khác của từ thành đạt, nghĩa là có được một cuộc sống giàu sang, được mọi người nể phục? Vậy thì bạn hãy dành chút thời gian để lặng mình suy ngẫm.

+ Cuộc sống sẽ chỉ cho bạn có những người thành đạt theo một cách giản dị đến bất ngờ. Trong thế giới rộng lớn này, mỗi con người lại có những bí quyết riêng để thành đạt: người làm việc chăm chỉ để tích lũy từng ngày, người dám mạo hiểm tất cả để theo đuổi giấc mơ, người bồi dưỡng và phát triển khả năng thiên phú.

– Trích dẫn câu trả lời phỏng vấn

+ Khi trả lời phỏng vấn báo Phụ nữ và Đời sống nhà văn Phùng Lệ Li đã nói: “Sự thành đạt của tôi không phải ở các dãy số trong tài khoản ngân hàng, mà chính là lúc tôi biết cho đi, san sẻ những gì mình có với những người cần được giúp đỡ. Tôi có học cao đến mấy cũng chưa đủ, chỉ khi nào tôi dùng sự hiểu biết của mình để hỗ trợ, nâng đỡ người khác, thì lúc đó tôi mới thực sự thành đạt”.

2. Thân bài

a. Giải thích

– Thành đạt là đạt kết quả tốt đẹp, đạt mục đích về sự nghiệp, làm nên (Từ điển tiếng Việt).

– Thành đạt trong ý kiến trên được hiểu như thế nào?

+ Giải thích những từ: “cho đi”, “san sẻ”, “hỗ trợ”, “nâng đỡ” để hiểu thành đạt ở đây chính là sự đồng cảm, chia sẻ. Đó là tình thương đồng loại.

+ Xét về mặt tinh thần, khi chúng ta biết cho đi, ấy là lúc chúng ta sẽ nhận lại hạnh phúc. Thành đạt chính là sự thỏa mãn với hạnh phúc mình có được khi thể hiện lòng nhân đạo.

b. Phân tích và chứng minh

– So sánh: Quan niệm về sự thành đạt nói chung trong thời đại ngày nay với quan niệm thành đạt của nhà văn Phùng Lệ Li.

– Quan niệm chung cho rằng: Thành đạt gắn liền với sự nghiệp vẻ vang, một tiền đồ hứa hẹn, sự giàu có về tiền bạc, đỉnh cao của vinh quang.

– Quan niệm của nhà văn Phùng Lệ Li: Thành đạt là niềm vui gạt hái được từ tấm lòng vị tha, từ việc làm ý nghĩa, sự giàu có về mặt tinh thần.

⇒ Khẳng định: Quan niệm của nhà văn Phùng Lệ Li không mâu thuẫn mà bổ sung cho quan niệm truyền thống, tôn lên vẻ đẹp của tư tưởng nhân văn sâu sắc.

☞ Lưu ý: Thí sinh lấy dẫn chứng trong cuộc sống và văn học để chứng minh.

c. Bình luận và đánh giá

– Đó là quan niệm sống tích cực, tiến bộ, một lối sống đẹp trong cuộc sống ngày nay mà thanh niên cần học tập. Đã có nhiều người cùng có quan niệm sống trên.

– Thành đạt đúng đắn cho một người phải là mỗi ngày ta tiến bộ hơn chính mình ngày hôm qua về năng lực lao động, trí tuệ, đạo đức và tình yêu nhân loại. Kết quả thành đạt phản ánh gián tiếp qua chất lượng sống cá nhân và trực tiếp hiệu quả lao động mà qua đó ta đóng góp cho xã hội, đóng góp cho nhiều người khác.

– Dẫn chứng thực tế đời sống:

• Không Tử là nhà tự tưởng vĩ đại thời kì Trung Quốc cổ đại – sáng lập nên Nho giáo, coi nhà nho là người đóng góp cho xã hội, biết xử sự đúng lẽ trời, người được thiên hạ chờ đợi để giúp việc đời. Nói một cách đơn giản, ông đã chỉ ra cách sống hài hoà với vũ trụ và đưa quy luật muôn đời này vào xã hội, mang lại lợi ích cho mọi người.

• Những tấm gương thành đạt làm nhân đạo, từ thiện.

d. Mở rộng vấn đề

– Thành đạt hấp dẫn ta bởi nó đem đến cho ta niềm tin rằng ta đã sống có giá trị. Đôi khi ta có được cảm giác đó từ những lời ngợi khen, sự tán phục của bạn bè, người thân và cả những người mà ta không hề quen biết. Nhiều người cho rằng và theo đuổi để tìm kiếm thứ gì đó bên ngoài (như lời khen, điểm số, sự tán phục của đám đông...) khẳng định cho giá trị thành đạt của mình. Cũng nhiều người nhận ra thành đạt của mình theo cách đánh giá của những người khác là ảo tưởng và chưa phải là thực chất.

– Thông thường, chúng ta luôn mong mình trở thành người có năng lực và hành vi tương ứng để có một công việc tương xứng, công việc ấy cho bạn được thỏa mãn bản năng và nhu cầu thiết yếu. Phần đông mong có cuộc sống bình an, đóng góp theo khả năng và trưởng thành theo thời gian. Một số trong họ là vĩ nhân, danh nhân – những người sống và cống hiến cho lý tưởng cao cả, đạt tới mục đích sống riêng, làm nên nghiệp lớn, đóng góp cho lợi ích chung, lâu dài của xã hội và do đó được xã hội đánh giá cao. Cũng có không ít người lại sống một cuộc sống thiếu mục đích, đam mê và ước vọng.

3. Kết bài

– **Khẳng định đây là một quan niệm sống đẹp, cần phát huy**

- + Sự thành đạt của cá nhân phải gắn với lợi ích cộng đồng thì sự thành đạt mới có ý nghĩa.
- + Bản thân mỗi chúng ta hãy cố gắng hết mình trên con đường tìm kiếm cho mình sự thành đạt.

– **Bày tỏ thái độ, suy nghĩ của bản thân**

Đừng bao giờ ỷ ề nghĩ rằng cuộc sống là một chuỗi của thất bại, bởi như một giáo sư người Anh từng nói: *Cuộc sống này không có thất bại, có chăng là cách chúng ta nhìn nhận mọi việc mà thôi.*

ĐỌC NHỮNG THÔNG TIN DƯỚI ĐÂY:

“... Ở nước ta, cứ 15 phút lại có thêm một người bị nhiễm HIV/AIDS... cứ sau mỗi ngày, ta lại có thêm 96 người bị nhiễm HIV/AIDS, mỗi tuần là 672 người, mỗi tháng là 2.920 người, và sau mỗi năm là 35.040 người, bằng dân số của một huyện...”

ĐỀ BÀI

Điều đau lòng hơn nữa là những người bị HIV/AIDS luôn bị cô lập, xa lánh và bị đẩy ra khỏi xã hội khỏi cái quỹ đạo cuộc sống đang diễn ra quanh họ. Sự kì thị này lớn đến nỗi, ngay cả những bệnh nhân HIV/AIDS là tuyên truyền viên có thâm niên nhất mà chúng tôi gặp, đều tỏ thái độ dè dặt, sợ hãi. Thậm chí, ngay đến cái tên (chứ chưa nói đến địa chỉ, nơi làm việc), họ cũng rất sợ bị tiết lộ. Tại sao vậy?”

(Theo Phương Anh, *Lòng nhân ái không thể nhiễm HIV*, Vietimes, 24 – 8 – 2015)

Anh (chị) hãy viết bài văn ngắn (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ về hiện tượng nói trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– **Giới thiệu vấn đề**

+ Thế giới ngày nay phải đối mặt với nhiều những nguy cơ, hiểm họa to lớn: chiến tranh, khủng bố, môi trường bị tàn phá, bệnh dịch hiểm nghèo...

+ Bệnh HIV/AIDS là một trong những nguy cơ to lớn của nhân loại, trong đó Việt Nam cũng không ngoại lệ. Những kiến thức về HIV/AIDS, ý thức, trách nhiệm phòng chống căn bệnh thế kỉ là một hành trang quan trọng của thế hệ trẻ khi bước vào đời.

Trích dẫn vấn đề

+ Dẫn lời bài viết.

+ Bài viết của tác giả Phương Anh đã đề cập đến vấn đề này với những thông tin đáng chú ý, gợi nhiều trăn trở, suy ngẫm.

2. Thân bài

a. Giải thích

– Đoạn trích bài viết của tác giả Phương Anh đã đề cập đến hai vấn đề liên quan đến HIV/AIDS ở nước ta:

- + Tình hình gia tăng thể hiện sự đáng quan ngại của bệnh nhân HIV/AIDS trong cộng đồng.
- + Sự kì thị của cộng đồng đối với bệnh nhân HIV/AIDS và sự mặc cảm của bệnh nhân.

b. Phân tích và bình luận

– Đó là những nguy cơ rất lớn đối với đất nước:

+ Bệnh nhân HIV/AIDS gia tăng với tốc độ chóng mặt như vậy sẽ tạo nên những hậu quả khôn lường.

+ Sự tổn hại về sinh mạng, sức khỏe, suy thoái nòi giống, tan vỡ các gia đình, suy giảm nguồn lực kinh tế, gia tăng tội phạm, tệ nạn xã hội, suy thoái về đạo đức, văn hoá...

– Sự kì thị của cộng đồng đối với bệnh nhân gây đau khổ, thiệt thòi cho người bệnh, không những không làm giảm tỉ lệ gia tăng bệnh nhân mà còn có tác dụng ngược lại, khiến cho người bệnh giấu giếm, tạo nên gánh nặng cho xã hội.

– Nguyên nhân của tình trạng trên chủ yếu là do hậu quả của tội phạm ma túy và các tệ nạn xã hội của một bộ phận thanh thiếu niên nhận thức hạn chế, sống buông thả, thối loạn, sự suy thoái của đạo đức xã hội, sự yếu kém của các cơ quan chức năng...

– Một nguyên nhân quan trọng nữa là nhận thức về HIV/AIDS của cộng đồng còn nhiều hạn chế: chưa hiểu rõ về nguy cơ, tác hại, cơ chế lây lan, biện pháp phòng tránh nên có sự kì thị vô lí đối với người bệnh.

c. Giải pháp

– Để ngăn chặn và đẩy lùi đại dịch HIV/AIDS cần phải có sự nỗ lực của cả cộng đồng với những giải pháp tổng thể.

– Vai trò, ý thức của thanh thiếu niên đặc biệt quan trọng:

- + Sống có lí tưởng cao đẹp, lành mạnh.
- + Có ý thức và trách nhiệm phòng chống các tệ nạn xã hội...

3. Kết bài

– **Khẳng định tầm quan trọng của vấn đề**

+ Chúng ta tất cả đều là con người, và mỗi người đều có một nhân vị, và vị trí làm người đó cần phải được tôn trọng, và phải được đối xử công bình! Nếu chúng ta bắn một phát súng vào lương tâm người bị nhiễm HIV, thì cũng đồng nghĩa là ta đã bắn chết lương tri của mình vậy.

– **Liên hệ bản thân**

+ Khi mọi người chịu để lòng mình lắng xuống, và bình tâm suy nghĩ cho thật kĩ càng. Tôi hi vọng lòng nhân ái trong chúng ta có thể được phục sinh! Tôi xin được phép nói thay lời cho những người bị nhiễm HIV rằng: Hãy nhân ái với mọi người xung quanh, đặc biệt là những con người nhiễm HIV – AIDS.

ĐỀ BÀI	Từ sự cảm nhận những câu thơ sau của Nguyễn Khoa Điềm: <i>Em ơi em Đất Nước là máu xương của mình Phải biết gắn bó và san sẻ Phải biết hoá thân cho dáng hình xứ sở Làm nên Đất Nước muôn đời...</i> (Đất Nước trích trong <i>Mặt đường khát vọng</i>) Anh (chị) suy nghĩ gì về ý thức trách nhiệm của thanh niên ngày nay đối với đất nước?
---------------	--

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– Giới thiệu vấn đề

+ Tại sao anh yêu xứ sở của anh? Câu hỏi ấy chẳng phải đã làm nảy nở trong tâm trí mọi người biết bao nhiêu câu trả lời? Tôi yêu xứ sở của tôi vì mẹ tôi sinh trưởng ở đây, vì dòng máu trong huyết quản của tôi đều là của người, vì tất cả những người quá cố mà mẹ tôi thương, mà cha tôi trọng, vì mảnh đất mà tôi sinh, thứ tiếng tôi nói, quyền sách tôi học, các em tôi, chúng bạn tôi và một dân tộc lớn chung sống với tôi, cảnh đẹp của tạo hóa bao bọc chung quanh tôi... Tất cả những sự vật mà tôi đã trông thấy, tất cả những cái gì mà tôi yêu, tất cả những cái gì mà tôi quý nhất đều thuộc về xứ sở của tôi cả.

– Dẫn ra vấn đề cần nghị luận

+ Cùng bàn về tình yêu quê hương xứ sở trong bài *Đất Nước*, nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm đã viết:

*Em ơi em Đất Nước là máu xương của mình
Phải biết gắn bó và san sẻ
Phải biết hoá thân cho dáng hình xứ sở
Làm nên Đất Nước muôn đời...*

(*Đất Nước* trích trong *Mặt đường khát vọng*)

Những lời tâm tình trong đoạn thơ đã gợi ra cho chúng ta những suy nghĩ gì về ý thức trách nhiệm của thanh niên ngày nay đối với đất nước.

2. Thân bài

a. Khái quát chung

– Đối với mỗi chúng ta, khi nhắc về đất nước, ta thường đồng nhất khái niệm ấy với những điều thiêng liêng, to lớn, xa xôi, trừu tượng. Nhưng khi đọc *Đất Nước* của Nguyễn Khoa Điềm trích trong trường ca *Mặt đường khát vọng* ta nhận ra rằng đất nước không trừu tượng xa xôi như thế, đất nước gần gũi bình dị, thân thương, ân tình và mỗi người đều tìm thấy đất nước trong chính mình.

– Đất nước không chỉ là mảnh đất đã ấp ủ, chắt chiu nuôi ta lớn mà hơn thế, đất nước đã trở thành một phần hoà nhập cùng dòng máu nóng trong cơ thể, thành nhịp đập trong trái tim ta và từ đó trong mỗi chúng ta đều có một phần đất nước.

b. Giải thích

– Đoạn thơ như một lời nhắn nhủ với thế hệ trẻ về trách nhiệm với đất nước. Đất nước không còn là khái niệm xa lạ, trừu tượng mà kết tinh trong mỗi con người. Đất nước có ngay trong chính bản thân mỗi con người, là một phần tâm hồn của mỗi con người.

– Giải thích các từ ngữ: “máu xương”, “gắn bó”, “san sẻ”, “hoá thân”. Từ đó rút ra nội dung của đoạn thơ: Đất nước gần gũi, gắn bó mật thiết với mỗi người như một phần thân thể mình vậy. Cho nên, mỗi cá nhân cần phải biết tự nguyện gắn bó, cống hiến, hi sinh để làm giàu đẹp thêm cho đất nước, đồng thời giữ gìn, phát huy và tiếp nối giá trị truyền thống của đất nước.

c. Phân tích và chứng minh

– Đất nước vốn rộng lớn, trừu tượng nhưng thực ra cũng rất cụ thể, gần gũi đối với mỗi người: Đất nước là không gian, thời gian ta sinh hoạt, lao động hàng ngày, lưu giữ cho ta những kỉ niệm, kỉ ức, cảm xúc... Đất nước hiện hình trong dáng dấp, màu da, mái tóc, tiếng nói, giọng điệu của mỗi người. Và đất nước là quê hương, trong quê hương có gia đình – người thân của chính chúng ta. Vì thế, hi sinh, cống hiến cho đất nước cũng là hi sinh, cống hiến cho những người thân yêu của mình.

– Mỗi cá nhân, mỗi thế hệ là một mắt xích quan trọng trong cuộc chạy tiếp sức vĩnh cửu giữa các thế hệ để làm nên truyền thống dân tộc. Đặc biệt là thanh niên. Thanh niên chính là hiện tại và tương lai của đất nước. Mỗi cá nhân thanh niên cần phải có trách nhiệm tự nguyện gánh vác những công việc chung của đất nước.

– Ở mỗi thời điểm, thanh niên có cách gắn bó và san sẻ với đất nước khác nhau:

+ Thời chiến: Cá một thế hệ thanh niên đã *xếp bút nghiên theo việc kiếm cung* (Chinh phụ ngâm – Đặng Trần Côn), hi sinh cuộc sống của mình để bảo vệ đất nước... (Thí sinh lấy dẫn chứng để chứng minh).

+ Thời bình, nhất là trong công cuộc hiện đại hoá đất nước, hội nhập quốc tế như hiện nay: thanh niên cần trau dồi tri thức, bắt kịp thời đại, rèn luyện bản lĩnh vững vàng trước công cuộc hội nhập quốc tế, trước những cám dỗ vật chất, rèn luyện sức khoẻ để cống hiến, dựng xây đất nước... (Thí sinh lấy dẫn chứng để chứng minh).

– Phê phán những quan niệm sai lầm về đất nước, phê phán những ai ích kỉ chỉ biết vơ vàng đòi hỏi ở đất nước mà không đóng góp, thậm chí làm băng hoại, hoen ố truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

d. Đánh giá và mở rộng

– Trách nhiệm với đất nước là trách nhiệm với chính bản thân mình: sống có lí tưởng, mục đích rõ ràng, không ngừng phấn đấu vươn lên để tự hoàn thiện bản thân... (Thí sinh lấy dẫn chứng).

– Sống có trách nhiệm với gia đình và cộng đồng: sống chan hòa, đoàn kết với mọi người; yêu thương, đùm bọc, giúp đỡ những người xung quanh đặc biệt là những người gặp khó khăn, hoạn nạn... (Thí sinh lấy dẫn chứng để chứng minh).

– Góp phần vào sự phát triển chung của cả dân tộc, đưa đất nước sánh ngang với các cường quốc năm châu như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn.

e. Bài học nhận thức và hành động

– Đất nước có trong mỗi cá nhân. Sự sống của mỗi cá nhân chỉ tồn tại và có ý nghĩa khi biết gắn bó và san sẻ cùng đất nước.

– Mỗi người cần có trách nhiệm bảo vệ, đưa đất nước phát triển và truyền lại cho các thế hệ tiếp theo.

– Thế hệ trẻ là tương lai của đất nước.

3. Kết bài

– Đánh giá ý nghĩa của đoạn thơ

+ Qua đoạn thơ, Nguyễn Khoa Điềm thể hiện một quan niệm đúng đắn về đất nước và thức rất rõ ràng về trách nhiệm của mình và thế hệ mình trước vận mệnh của dân tộc. Tư tưởng ấy phù hợp với mọi hoàn cảnh, mọi thời đại.

– Liên hệ bản thân

+ *Đừng hỏi Tổ quốc đã làm gì cho ta mà tự hỏi ta đã làm gì cho Tổ quốc hôm nay...* Cần thức được sứ mệnh của mình trong việc xây dựng quê hương xưa sở ngày một phát triển và giàu mạnh để xứng đáng là thanh niên thế hệ mới. Là một thanh niên, ta cần xác định rõ trách nhiệm của mình đối với đất nước.

ĐỀ BÀI	Trong bài hát <i>Một đời người một rừng cây</i> của nhạc sĩ Trần Long Ẩn có đoạn: <i>Ai cũng chọn việc nhẹ nhàng, gian khổ sẽ dành phần ai</i> <i>Ai cũng một thời trẻ trai, cũng từng nghĩ về đời mình</i> <i>Phải đâu may nhờ rủi chịu, phải đâu trong đục cũng đành</i> <i>Phải không anh?</i> <i>Phải không em?</i> Hãy viết một đoạn văn nghị luận trình bày suy nghĩ của anh (chị) về ý nghĩa được gọi ra từ những lời hát trên.
---------------	---

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

– Trong rất nhiều sự lựa chọn mà cuộc đời mỗi con người phải trải qua, có năm lựa chọn quan trọng nhất sẽ quyết định cả cuộc đời: Chọn lẽ để sống, chọn thầy để học, chọn việc để làm, chọn người để lấy, chọn bạn để chơi. Trong đó, chọn lẽ để sống là lựa chọn quan trọng bậc nhất, ảnh hưởng tới tất cả những lựa chọn còn lại.

– Đối với những người trẻ, điều này lại càng có ý nghĩa hơn, bởi họ có cả một tương lai đang chờ đợi phía trước. Bài ca *Một đời người một rừng cây* của nhạc sĩ Trần Long Ẩn đã chọn cho chúng ta một lẽ sống.

2. Giải thích ý nghĩa lời bài hát

– Lời bài hát có ý nghĩa như một lời nhắn nhủ tha thiết về lối sống trách nhiệm của con người trong cuộc sống.

– Bàn luận về quan niệm sống tích cực, đầy sức thuyết phục được gợi lên từ bài bài hát:

- + Biết gánh vác, biết chia sẻ với những người sống quanh ta.
- + Không lẩn tránh, không cam chịu nhận nhục, không an phận thủ thường.
- + Thậm chí biết chấp nhận và từ đó biết vượt qua những khó khăn, thử thách trong cuộc sống của con người.

⇒ Giai điệu nhẹ nhàng như mở đầu một điều thổ lộ tâm tình, đưa ta vào sự liên tưởng giữa “người” và “cây”, giữa cây và rừng, giữa rừng cây và nhiều người. *Trẻ trung như cụm hoa hồng/ Hồn nhiên như ngàn ánh lửa/ Chiều hôm khi gió về...* Vẫn là mạch cảm xúc mãnh liệt của con người được sống trong niềm kiêu hãnh của dân tộc độc lập, tự do như cây hồng nhiệt đới được mọc lên giữa rừng, được đùa trong gió chiều. Sự liên tưởng sâu sắc bắt đầu gợi cho ta mỗi quan hệ giữa cuộc đời mỗi con người với cộng đồng, với dân tộc mình đang sống.

3. Phân tích và chứng minh

– Nếu ai cũng chỉ biết sống cho mình thì trách nhiệm cộng đồng sẽ dồn đẩy cho ai. Một câu hỏi rất giản dị như một lời tự vấn, độc thoại, mang triết lí, nhưng không có cảm giác bị giáo huấn, mà thấm thía cái ý nghĩa sâu sắc về ý thức trách nhiệm của mỗi cá nhân trước cộng đồng, để mọi người tự nhìn lại chính mình, đối diện với bản thân và tự hỏi: Mình là ai? Mình sống để làm gì? Cuộc đời mình sẽ đi về đâu? Mình sẽ dùng cuộc đời mình vào việc gì? Mình đã làm được gì cho những người xung quanh, cho cộng đồng, cho dân tộc.

– Trong cuộc sống, có những con người luôn biết hy sinh vì người khác, không ngại khó, ngại khổ, biết vì lợi ích của cộng đồng, mà mọi người, sống có trách nhiệm... Đó là những con người có nhân cách cao quý, có cuộc sống đáng trân trọng.

• Dẫn chứng: Hồ Chí Minh, anh Nguyễn Văn Trỗi... sẵn sàng hi sinh hạnh phúc cá nhân vì lợi ích cách mạng... Đặng Thùy Trâm từ giã Hà Nội vào nơi ác liệt của chiến trường...; thời bình: những chiến sĩ ngày đêm canh giữ vùng trời, biển đảo; nhân vật anh thanh niên trong truyện ngắn *Lặng lẽ Sapa*...).

– Bên cạnh đó cũng có những con người luôn sống vị kỉ, cá nhân, nhỏ nhen, luôn tránh né, dùn đẩy khó khăn cho người khác, sống vụ lợi, lợi dụng sự giúp đỡ của người khác để thu vén cho bản thân... Lối sống đó rồi sẽ bị xã hội đào thải.

• Thí sinh lấy dẫn chứng: loại người: “*Ăn cỗ đi trước, lội nước theo sau*”; những kẻ cơ hội, “*Đục nước béo cò*”... → Đó là một số thanh niên chỉ biết ăn chơi, hưởng thụ, thỏa mãn những thú vui tầm thường trụy lạc như đua xe bất chấp gieo tai họa cho người khác, đốt thời gian, sức khỏe, tiền bạc nơi vũ trường, luôn đòi hỏi ở người khác vì mình, vô trách nhiệm với gia đình, xã hội và cả với bản thân...

• Và cũng có những con người sống yếu đuối, thụ động, cam chịu, luôn đổ lỗi cho số phận, đầu hàng những thử thách khó khăn, không đủ ý chí và nghị lực, chỉ biết bi lụy, cúi đầu trước nghịch cảnh... (Thí sinh lấy dẫn chứng: những kẻ sa ngã, trượt dài trong tha hóa và phạm tội lại đổ lỗi cho hoàn cảnh, số phận...).

– Lời bài hát là những lời nhắn nhủ thiết tha gửi đến mọi người, nhất là đối với lớp trẻ, một thông điệp về sống đẹp đầy sức thuyết phục. Nó chứa đựng một quan niệm nhân sinh tích cực, đáng để cho mỗi chúng ta xem như là kim chỉ nam trong việc rèn luyện và tu dưỡng bản thân để có một cuộc sống chân chính.

– Từ quan niệm sống đẹp đó để phê phán lối sống ích kỉ, nhỏ nhen, vô trách nhiệm, thụ động, yếu hèn của một bộ phận cá nhân trong xã hội.

4. Đánh giá và mở rộng

– Bài hát ra đời đã lâu, nhưng đến nay vẫn còn nguyên giá trị, nhất là trong lúc lối sống cá nhân, vị kỉ đang có xu hướng trỗi dậy. Ý thức của con người về trách nhiệm của cá nhân trước cộng đồng xã hội như một nền tảng đang sụp đổ. Con người đang tìm mọi cách để thu vén cho lợi ích cá nhân mình mà quên đi lợi ích của cộng đồng. Hơn thế nữa, nhiều cá nhân còn làm tổn hại đến lợi ích cộng đồng.

– Bài ca càng có ý nghĩa lớn lao khi một bộ phận thanh niên đang “lạc điệu” bởi thiếu định hướng nghề nghiệp, sống không có lí tưởng, thiếu ý chí vượt khó vươn lên, thất học, chạy theo lối sống không lành mạnh, coi trọng giá trị vật chất, coi thường kỉ cương pháp luật và các giá trị đạo lí, nhân văn, sống buông thả, sa vào tệ nạn xã hội...

– Để cho lễ sống đẹp dễ trong bài ca được lan tỏa, nhiều phong trào của tuổi trẻ không chỉ khẩu hiệu, mà phải biến khẩu hiệu thành hành động cụ thể: “Tình nguyện vì cộng đồng”, “Chung tay xây dựng nông thôn mới”, “Thi đua học tập, sáng tạo, lập thân, lập nghiệp”, “Xung kích bảo vệ Tổ quốc”. Hình thành nên một thế hệ trẻ “không chịu sống đời nhờ nhờ, nổi bước chĩa anh “sống vì mọi người”, mang trong mình khát vọng lớn lao đưa đất nước mà chúng ta thoát khỏi đói nghèo, lạc hậu; biết cống hiến và hi sinh, làm chủ vận mệnh dân tộc, đưa đất nước tiến nhanh trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập và phát triển.

5. Liên hệ thực tế

– Trong cuộc sống ngày nay, thanh niên càng cần chăm chỉ, năng động, sáng tạo biết tận dụng lợi ích cá nhân với lợi ích của nhân dân, Tổ quốc.

– Biết chọn cho mình lối sống đẹp và cao quý, tránh xa lối sống tầm thường, thấp hèn.

6. Bài học nhận thức và hành động

– Nhận thức:

+ Hiểu rằng cuộc sống chỉ thật sự có ý nghĩa, nhân cách con người sẽ thật sự cao quý khi biết chọn cho mình lối sống đẹp và cao quý, cự tuyệt lối sống tầm thường, thấp hèn.

+ Liên hệ:

*Nếu là con chim, chiếc lá
Con chim phải hót, chiếc lá phải xanh
Lẽ nào vay mà không trả
Sống là cho, đâu chỉ nhận riêng mình.*

(Một khúc ca xuân – Tố Hữu)

– Hành động:

+ Để có thể sống đẹp như lời bài hát đưa ra, thanh niên cần sống có lí tưởng cao đẹp, có thức bồi dưỡng lòng nhân ái, vị tha, phải học tập, rèn luyện bản thân ý chí, nghị lực, những năng lực và kĩ năng sống. Phải năng động, sáng tạo, sống có trách nhiệm với gia đình và xã hội.

ĐỀ BÀI	Trong cuốn sách <i>Đa-ghét-xtan của tôi</i> – Raxun Gamzatop đã viết: “ <i>Dân tộc nhỏ phải có con dao lớn</i> ”. Ý kiến trên gợi cho anh (chị) suy nghĩ gì về vị thế của dân tộc Việt Nam trong tiến trình hội nhập thế giới?
---------------	--

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

– Nếu nhân cách là nét đặc trưng nổi bật của một cá nhân, thì cái “nền gốc” tạo nên nhân cách, quyết định tính bền vững của bản lĩnh được thể hiện trong cả cuộc đời một người. Ấy vậy mà theo đại thi hào Goethe thì cho rằng: “*Trí tuệ của con người trưởng thành trong tĩnh lặng, còn tính cách trưởng thành trong bão táp*”. Một cá nhân hay một dân tộc đều như thế. Bản về sự phát triển của các nền văn minh, nhà sử học lớn nhất thế kỉ XX, Arnold Toynbee cho rằng: “*Thiên nhiên phải đến với con người như một khó khăn cần phải vượt qua. Nếu con người chơi lại thách thức thì sự chống trả của nó tạo nên những nền tảng cho nền văn minh của họ*”. Lịch sử tồn tại và phát triển của dân tộc ta là một minh chứng sống động cho luận điểm đó. Nền tảng hay “nền gốc” xem ra cùng một cách diễn đạt ngọn nguồn tạo thành bản lĩnh của một người, một dân tộc, như cát được ném vào lò nấu để tinh luyện thành chất pha lê.

– Trong cuốn sách *Đa-ghét-xtan của tôi* – Raxun Gamzatop đã viết: “*Dân tộc nhỏ phải có con dao lớn*”. Điều đó có đúng không?

2. Giải thích

Làm rõ vấn đề nghị luận qua ý kiến của Raxun Gamzatop.

Dân tộc nhỏ nghĩa là cần hiểu đúng về dân tộc mình – mặt mạnh, mặt yếu, vị thế đang ở đâu...

Con dao lớn là muốn đề cập đến vấn đề tâm nhìn, phương pháp tư duy...

Phân tích và chứng minh (Những biểu hiện của vấn đề)

a. Bản lĩnh dân tộc – “dân tộc nhỏ” nhưng có “con dao lớn”

Mỗi dân tộc trong quá trình đi lên đều có những ưu thế, bên cạnh đó cũng có những hạn chế nhất định; vấn đề là muốn phát triển phải biết mình, biết người.

Dân tộc Việt Nam tuy đất không rộng nhưng có truyền thống anh hùng, đoàn kết, có bề dày văn hóa, thông minh cần cù trong cuộc sống, giàu nhân nghĩa ... Đó là những phẩm chất làm nên bản lĩnh một dân tộc.

– Dẫn chứng:

• Mạc Đĩnh Chi đi sứ, đối đáp thông minh, đầy bản lĩnh làm vua Nguyên phải nể trọng trí tuệ, khí phách của người Việt nên được phong là *Luông quốc Trạng nguyên*. Hồ Chí Minh là anh hùng giải phóng dân tộc, được thế giới tôn vinh là danh nhân văn hóa thế giới. Ngày nay nhiều học sinh sinh viên được vinh danh trong các kì thi Olympic quốc tế. Thân đền Nguyễn Cẩm Lũy: tài năng di dời các công trình kiến trúc của ông đã vượt ra ngoài biên giới quốc gia. Gần đây ông đã sang Philippines để thực hiện di dời một ngôi biệt thự rộng hơn 400 mét vuông sang một vị trí mới. Nhiều khách hàng ở một số nước khác cũng đã có lời mời ông. Thân đền Nguyễn Cẩm Lũy quả đã làm rạng danh tài năng và trí thông minh của người Việt dù ông xuất thân từ tầng lớp lao động...

– Qua bao thăng trầm của lịch sử, trong dựng nước cũng như giữ nước, dân tộc Việt Nam “tuy nhỏ” nhưng thực sự có “con dao lớn” (tên nước Đại Cồ Việt, Đại Việt thể hiện tầm nhìn, khát vọng khẳng định vị thế dân tộc, việc Lí Thái Tổ dời đô ra Thăng Long, nhà Trần với “hào khí Đông A”, Lê Thánh Tông với thời Hồng Đức hưng thịnh, vua Quang Trung với những chiến lược duy tân đất nước...).

b. Vị thế Việt Nam trên trường quốc tế – “dân tộc nhỏ” nhưng có “con dao lớn”

– Việt Nam sau chiến tranh từng bước hội nhập và ngày càng khẳng định vị thế của mình trên trường quốc tế. Tất cả là nhờ đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng ta với những sách lược và chiến lược đúng đắn.

• Từ ngày 20 – 9 – 1977, Việt Nam chính thức gia nhập Liên hợp quốc. Trong 40 năm qua, Việt Nam đã tích cực và chủ động tham gia vào nhiều vấn đề toàn cầu, góp phần thực hiện các mục tiêu ưu tiên của Liên hợp quốc như giữ gìn hòa bình, an ninh, giải trừ quân bị, phát triển kinh tế, xã hội, xóa đói, giảm nghèo, bảo vệ môi trường... Qua đó, vai trò của Việt Nam trong cộng đồng quốc tế ngày càng được nâng cao, thể hiện qua việc Việt Nam là nước duy nhất được đề cử làm Ủy viên không thường trực Hội đồng bảo an Liên hợp quốc đại diện cho châu Á trong nhiệm kì 2008 – 2009.

• Ngày 28 – 7 – 1995, Việt Nam chính thức trở thành thành viên của ASEAN (Hiệp hội các nước Đông Nam Á). Trong 22 năm qua, Việt Nam đã góp phần không nhỏ trong việc nâng cao vị thế của ASEAN trên trường quốc tế.

• Ngày 11 – 1 – 2006, Việt Nam trở thành thành viên 150 của tổ chức Thương mại thế giới (WTO). Mười một năm qua, trên con đường hội nhập quốc tế, nước ta đã tham gia đầy đủ các định chế kinh tế toàn cầu, mở rộng thị trường hàng hóa dịch vụ, đầu tư quốc tế, đổi mới mạnh mẽ hơn và đồng bộ hơn các thể chế, đồng thời, cải tiến nền hành chính quốc gia theo hướng hiện đại.

4. Đánh giá và mở rộng

- Ý kiến của Raxun Gamzatop rất xác đáng: một dân tộc muốn phát triển phải có tầm nhìn, phải biết người biết ta. Câu nói trên có ý nghĩa tích cực đối với những dân tộc “đất không rộng, người không đông”, hướng những dân tộc đang phát triển vươn tới hội nhập với một tâm thế tự tin.
- Kiên quyết phê phán và đấu tranh với những gì cản trở con đường phát triển của đất nước (tham nhũng, quan liêu, bệnh thành tích, ...).

5. Bài học và nhận thức hành động

- Nhận thức:
 - + Mỗi công dân cần có khát vọng lớn, tầm nhìn xa những không tách rời nguồn cội, phải kiên trì bền bỉ.
 - + Phải biết tiếp nhận tinh hoa thời đại và biết chối bỏ những gì không phù hợp.
- Hành động:
 - + Phải không ngừng học tập, rèn luyện những phẩm chất của con người thời đại mới: năng động, sáng tạo, chủ động, tự tin... để có thể biến mong muốn của Bác Hồ kính yêu là: “Non sông Việt Nam... sánh vai cùng các cường quốc năm châu...” trở thành hiện thực.
 - + Luôn có những kế hoạch cho tương lai bản thân và biết cách vươn tới những khát vọng lớn vì sự phát triển và phồn vinh của đất nước trong buổi hội nhập hôm nay.

ĐỀ BÀI

Suy nghĩ của anh (chị) về lời dạy của Đức Phật: “*Giọt nước chỉ hòa vào biển cả mới không cạn mà thôi*”.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

- Đã bao giờ bạn tự đặt ra câu hỏi cho chính mình tại sao trong lịch sử dân tộc, một đất nước nhỏ bé như Việt Nam lại có thể đánh thắng được những kẻ thù hùng mạnh? Điều gì sẽ xảy ra đối với đất nước ta hôm nay nếu mỗi người dân Việt Nam đứng tách rời nhau trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước ấy?
- Sức mạnh của dân tộc liệu có còn được khẳng định nếu cả dân tộc không còn sát cánh bên nhau? Những câu hỏi ấy càng khiến cho ta hiểu sâu sắc hơn về lời dạy của Đức Phật: “*Giọt nước chỉ hòa vào biển cả mới không cạn mà thôi*”.

2. Giải thích

- *Giọt nước* là chỉ những gì nhỏ bé, đơn lẻ, đồng thời “giọt nước” cũng chính là sự đại diện cho những con người riêng lẻ.
 - *Biển cả* là dạng vật chất tồn tại với mức độ lớn; chỉ sự mệnh mông, cộng đồng xã hội.
 - *Không cạn* nói lên sức mạnh vô song khi ở trong mối liên kết với cộng đồng.
- ⇒ Câu nói của Đức Phật: Hàm chỉ mối quan hệ giữa cá nhân với tập thể, giữa một con người với muôn triệu con người. Cũng mang ý nghĩa đó, tục ngữ Việt Nam có câu:

*Một cây làm chẳng nên non
Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.*

3. Phân tích và chứng minh

a. *Giọt nước chỉ hòa vào biển cả mới không cạn mà thôi*

- Giọt nước gọi ra sự nhỏ bé; đại dương thì bao la bát ngát. Giọt nước dễ tan biến, còn đại dương luôn tồn tại mãi mãi. Chỉ khi nào giọt nước hòa vào các dòng nước, làm nên sông suối, biển cả mệnh mông thì chúng mới không cạn.
- Trong quan hệ xã hội, giữa cá nhân và tập thể có mối quan hệ hai chiều, tác động qua lại. Không có cá nhân thì không có tập thể, tập thể chỉ tồn tại khi các cá nhân có quan hệ gắn kết. Cá nhân gắn bó với tập thể thì sức mạnh được nhân lên và tồn tại vững bền.
- Một trường học được tạo nên bởi nhiều thầy cô và học sinh. Khu dân cư được hình thành từ nhiều hộ gia đình, gia đình là tế bào của xã hội. Chỉ mỗi phần tử cá nhân thì không thể làm nên một gia đình.

b. *Cá nhân rất cần đến tập thể*

- Cá nhân chỉ là cá thể nhỏ bé với nhiều giới hạn, nếu sống biệt lập thì không thể tồn tại lâu được. Cá nhân không thể nào sống tách rời tập thể:
 - + Trong gia đình, con cái cần đến ông bà, cha mẹ, anh chị em cần sự giúp đỡ lẫn nhau. Ra ngoài xã hội, cá nhân cần sự giúp đỡ, quan tâm của bạn bè và những người khác. Người nông dân muốn duy trì sản xuất cần đến những kĩ sư khoa học, những nhà doanh nghiệp.
 - + Do hoàn cảnh xô đẩy, Rô-bin-xon, vợ chồng Mai An Tiêm phải sống một mình giữa hoang đảo, nhưng họ luôn khao khát trở về đất liền, về xã hội. Họ đã thực hiện được điều đó và họ đã tồn tại.
 - Tập thể mang đến cho cá nhân cho con người những niềm vui, sự chia sẻ. Con người khi gặp thử thách, gian truân thì được sự giúp đỡ; lúc cô đơn, sầu muộn sẽ được an ủi, động viên:
 - + Những Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh... là nơi tập hợp những thành viên. Đó còn là những tổ chức tương trợ nhau, cùng nhau vượt qua khó khăn trong cuộc sống.
 - + Các tổ hòa giải ở các khu phố đã cứu bao gia đình khỏi tan vỡ...
 - Cá nhân chỉ có sức mạnh khi hòa hợp, gắn bó với tập thể. Tập thể tạo môi trường cho cá nhân hoạt động và bộc lộ khả năng:
 - + Trường học không chỉ là nơi để học sinh học tập, rèn luyện mà còn là nơi họ có thể, thể hiện năng lực học tập của chính mình.
 - + Cuộc kháng chiến chống ngoại xâm của dân tộc thắng lợi được nhờ sức mạnh của cả dân tộc, trong đó mọi cá nhân đều góp mặt bằng sức mạnh riêng, khả năng riêng của mình.
- ##### c. *Có phải lúc nào cá nhân cũng cần đến tập thể?*
- Nếu cá nhân chỉ dựa vào người khác mà không có ý thức tự vươn lên thì không thể trường thành được. Con cái lúc nào cũng cậy vào cha mẹ thì lớn lên không thể tạo dựng sự nghiệp cho riêng mình.
 - Sự khẳng định, nỗ lực của cá nhân vẫn là điều quan trọng. Những gian nan thử thách trong cuộc sống luôn đến bất ngờ, lúc đó ta không có người thân và bạn bè ở bên giúp đỡ, an ủi thì ta tự chọn cho mình hướng giải quyết riêng.

4. Đánh giá và mở rộng

- Khẳng định tính đúng đắn của vấn đề: Lời dạy của Đức Phật sẽ không bao giờ bị vùi lấp nếu nó nằm trong tâm niệm của một người, một thế hệ và của nhiều người.
- Hơn tất cả, “con người là động vật có tinh thần” và cái “tinh thần” ấy bao gồm cả tính cộng đồng, đoàn kết bởi nhờ cái đoàn kết ấy mà từ thời xa xưa đến nay, con người mới có thể chống chọi lại với thiên nhiên khắc nghiệt mà tồn tại, phát triển. Nếu ta sống một lối sống “không cộng đồng, không xã hội”, tức là ta đã tự vứt bỏ đi phần “người” trong “con người” mình.
- Phê phán lối sống trái ngược:

+ Những con người, cá nhân nào sống biệt lập, không cần đến những người khác thì sớm hay muộn cũng sẽ gặp thất bại và sẽ bị đào thải.

+ Sống trong tập thể, nếu cá nhân không có sự rộng lượng và hăng hái, không có trách nhiệm cho tập thể thì cũng không có đủ sức mạnh, sự tự tin để vượt qua những khó khăn, thử thách trong cuộc sống để đi đến thành công.

- Mở rộng:

+ Một giọt nước nếu ở riêng lẻ thì sẽ nhanh chóng cạn khô và không mang lại lợi ích gì. Nếu nó hòa vào biển cả thì khác.

+ Con người nếu sống một mình thì sẽ không có ai giúp sức, dễ dàng bị quật đổ. Nếu biết đồng lòng, đoàn kết thì mọi thứ sẽ trở nên dễ dàng và cuộc sống sẽ không bao giờ kết thúc.

5. Bài học nhận thức và hành động

- Nhận thức:

+ Sống trong cộng đồng xã hội, ta không thể tách rời mà không hòa nhập, không có trách nhiệm với cộng đồng.

+ Mỗi cá nhân đều tiềm tàng những sức mạnh riêng. Hãy mang sức mạnh đó cống hiến cho tập thể, chúng ta sẽ tìm thấy ý nghĩa sự tồn tại của mình.

+ Khi sống chỉ biết đến mình, không quan tâm đến mọi người, không có trách nhiệm với cộng đồng, vô tâm với xã hội... thì tất nhiên, ta sẽ không phải nhận được những phiên toái do người khác, do cộng đồng, xã hội mang lại. Nhưng khi đó, ta cũng đã tự đánh mất những cơ hội nhận được sự giúp đỡ, quan tâm từ người khác. Và cũng có thể, ta đang tự làm hại chính bản thân ta một cách gián tiếp, vì ta là một phần trong cộng đồng, trong xã hội đó.

- Hành động:

+ Sống trong tập thể, phải có sự quan tâm đến những khó khăn của mọi người; phải biết đồng cảm, xót xa cho những số phận không may mắn. Phải biết cách sống với và biết cho đi thì cuộc sống mới thành công, mới có ý nghĩa.

+ Cá nhân nào thì tập thể ấy, vì thế, mỗi cá nhân phải tự rèn luyện mình để tạo nên tập thể mạnh: “Mỗi người khỏe mạnh thì tạo nên cả dân tộc đều khỏe mạnh” (Hồ Chí Minh).

+ Sống một cuộc sống hòa nhập, có trách nhiệm với cộng đồng, gắn kết với xã hội thì có thể ta sẽ phải cho đi rất nhiều, nhưng những thứ mà ta nhận được lại càng nhiều hơn. Đoàn kết là sức mạnh, chỉ có sự đoàn kết, sự gắn kết với nhau với cho ta sức mạnh để ta tồn tại, để ta phát triển trong thế giới này. Có những thứ một mình ta sẽ không làm được, nhưng một cộng đồng, một xã hội sẽ làm được.

ĐỀ BÀI

“Tôi không hài lòng về điều đó ngay cả khi chiến thắng. Tôi đã giành nhiều huy chương vàng và phá nhiều kỉ lục Seagames nhưng tôi sẽ không ngừng phấn đấu. Nếu tôi hài lòng với những gì đã đạt được, tôi là kẻ thất bại ngay từ bây giờ, chứ không phải chờ tới ngày mai. Tôi không nhớ đến chiến thắng, mỗi ngày đều nỗ lực như chưa giành được gì”.

(Ảnh Viên – vận động viên bơi lội)

đạt tám huy chương vàng và phá vỡ tám kỉ lục Seagames)

Anh (chị) hãy bình luận về ý nghĩa của lời chia sẻ trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Dẫn dắt câu nói

“Chiến thắng bản thân là chiến thắng hiển hách nhất”. Một bộ phận người trẻ hiện nay thường tự thưởng cho mình khi trên đỉnh chiến thắng mà không ngừng phấn đấu. Ảnh Viên vận động viên bơi lội sau khi đạt tám huy chương vàng khi được phỏng vấn đã òa khóc. Ảnh Viên tâm sự: “Tôi không hài lòng về điều đó ngay cả khi chiến thắng. Tôi đã giành nhiều huy chương vàng và phá nhiều kỉ lục Seagames nhưng tôi sẽ không ngừng phấn đấu. Nếu tôi hài lòng với những gì đã đạt được, tôi là kẻ thất bại ngay từ bây giờ, chứ không phải chờ tới ngày mai. Tôi không nhớ đến chiến thắng, mỗi ngày đều nỗ lực như chưa giành được gì”.

Hình ảnh của nữ vận động viên Ảnh Viên và câu nói của chị là một thông điệp nhẹ nhàng gửi đến chúng ta trong cuộc sống phải luôn biết tự rèn luyện, cố gắng, phấn đấu hơn nữa dù mình đã đạt được một số thành tích nào đó.

2. Giải thích câu nói

Đứng lên từ thất bại đã khó nhưng thành công từ việc vượt qua những thành công khác lại càng khó hơn. Một cuộc thi đấu thể thao nói riêng và cuộc sống nói chung không quan trọng là bạn đã khởi đầu như thế nào mà điều quan trọng là bạn tăng tốc và về đích ra sao, chỉ cần một chút chủ quan, tự kiêu tự phụ trước chiến thắng sẽ có người vượt lên. Vì thế ngay cả chỉ vì một động tác nhỏ sai kĩ thuật trong khi thi đấu cũng có thể khiến cô gái vàng khóc và tiếc nuối.

Chiến thắng của Ảnh Viên còn là chiến thắng của ý chí và nghị lực. Những con người phi thường đều là những người đã kiên trì vượt qua nhiều thách thức khó khăn nhất.

⇒ Để đạt được điều phi thường họ dũng cảm dần bước theo con đường mới và làm những việc họ chưa từng làm. Không có thành công vượt trội nào đạt được mà thiếu ý chí kiên cường và lòng quyết tâm. Ý chí và lòng quyết tâm giúp phát huy tiềm năng to lớn trong mỗi con người.

3. Phân tích và chứng minh

Tuổi trẻ thường gắn liền với sự bốc đồng, tự kiêu và tự mãn, thích sống trong hào quang của chiến thắng mà quên mất mình đang đứng ở đâu. Luôn đề cao cái tôi cá nhân và những thành tích mình đạt được.

Niềm tin, sự khẳng định, lòng tự hào là những điều cần thiết phải có cho mỗi cá nhân trên con đường mưu sinh và tạo dựng sự nghiệp, bởi chính những yếu tố đó tạo ra ý chí, nghị lực và sức mạnh. Nhưng tự tin, tự hào phải được xây dựng trên cơ sở vững chắc là đức và tài thì mới mang tính khách quan. Ngược lại, nếu tự đánh giá về mình một cách chủ quan thì sẽ dẫn đến ảo tưởng mà ảo tưởng là mảnh đất tốt cho thói kiêu căng, tự mãn nảy mầm và phát triển.

– Được chỉ dẫn phải “quên ngay chiến thắng” để tập trung cho những thử thách tiếp theo, cô gái 19 tuổi rõ ràng đã lớn hơn tuổi thật của mình, trở thành niềm khích lệ không chỉ của các vận động viên mà cả những người đang miệt mài làm việc trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội.

4. Đánh giá và mở rộng vấn đề

– Thành công hay “chiến thắng” là điều mà mỗi con người luôn khao khát và nỗ lực để vươn tới. Tuy nhiên, khi ở đỉnh vinh quang, mỗi người lại có thái độ khác nhau: bằng lòng, tự thỏa mãn với chính mình hoặc khiêm tốn và không ngừng học hỏi...

– Câu nói của Anh Viên thể hiện một thái độ sống tích cực, chứa đựng một bài học đúng đắn, sâu sắc: không nên tự hài lòng với những thành tích đã đạt được, cần nỗ lực không ngừng để đạt được những thành công lớn hơn. Thật vậy, bằng lòng, tự mãn sẽ khiến bạn từ thành công đến thất bại, vì:

+ Sinh ra tâm lí chủ quan, thái độ thi đấu, làm việc hời hợt, dễ xảy ra sai sót. Đó là cơ hội để các đối thủ của bạn vượt lên.

+ Nếu không cố gắng tự trau dồi, kiến thức, kĩ năng sẽ dần bị mai một dẫn đến kết quả kém.

– Câu nói còn chỉ ra bí quyết thành công không chỉ nằm ở việc mình đã vượt qua đối thủ, mà điều quan trọng là vượt qua chính mình của ngày hôm nay.

– Mở rộng:

+ Có nhiều yếu tố làm nên thành công, nhưng quan trọng nhất là ý chí nghị lực và thái độ sống của mỗi người trước những khó khăn thử thách và cả những vinh quang của chính mình.

+ Phê phán bệnh tự cao tự đại, hoặc thiếu ý chí nghị lực, không nỗ lực phấn đấu...

5. Bài học nhận thức và hành động

– Nhận thức:

+ Để thành công, con người cần có ý chí mạnh mẽ và không ngừng nỗ lực phấn đấu, rèn luyện. Không nên chủ quan, tự cao tự đại trước những thành công bước đầu.

+ Tuổi trẻ cần có ước mơ, khát vọng chinh phục những đỉnh cao vinh quang, và nỗ lực để đạt tới những đỉnh cao đó.

– Liên hệ bản thân:

+ Câu nói của Anh Viên cho ta bài học sâu sắc mà tế nhị. Nó nhắc ta chớ vội chủ quan, nong nòi trước chiến thắng ban đầu.

+ Tự tin và khiêm tốn, đó là hai mặt biện chứng của phẩm chất con người chân chính. Từ đó chúng ta xác định con đường tích cực học tập rèn luyện không ngừng vươn lên, tránh thói tự kiêu, tự mãn để thành người tài đức vẹn toàn.

ĐỀ BÀI

Đọc đề bài dưới đây:

Khi *Running man* Vũ Xuân Tiến được Arsenal mời sang nước Anh, được khoác lên vai lá quốc kì Việt Nam đi giữa sân vận động Emirates nổi tiếng...

Khi Nguyễn Hà Đông sáng tạo ra một trò chơi *FlappyBird* gây rung động thế giới...

Khi đế chế Bkav của Nguyễn Từ Quảng đưa ra sản phẩm *Bphone*, một chiếc smartphone cao cấp thực sự của người Việt...

Bên cạnh sự ngưỡng mộ, động viên của đông đảo cộng đồng xã hội, họ còn phải nhận những lời chê bai, mạt sát thậm tệ của một bộ phận không nhỏ người Việt, đặc biệt trên các mạng xã hội.

Hãy trình bày suy nghĩ của anh (chị) về hiện tượng trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

Giới thiệu vấn đề nghị luận

Trong cuộc sống ngoài sự ngưỡng mộ những con người tài giỏi thì vẫn tồn tại sự ghen ghét một đặc tính rất cơ bản của con người. Nó không phải phát sinh từ xã hội hiện đại, mà có từ rất xa xưa. Như S.Neckel đã từng nói “*Chứng nào cợn người còn so sánh lẫn nhau thì còn có ở đồ kị*”.

Mẫu tin trên đã cho chúng ta thấy bên cạnh sự ngưỡng mộ, động viên của đông đảo cộng đồng xã hội, những con người nổi lên với tài năng đặc biệt bằng những sản phẩm do họ tạo ra còn phải nhận những lời chê bai, mạt sát thậm tệ của một bộ phận không nhỏ người Việt, đặc biệt trên các mạng xã hội.

Mô tả hiện tượng (Nêu thực trạng vấn đề)

Gần đây nhiều người Việt nam nổi tiếng với những thành tích và phát minh vượt trội, làm tôn xao dư luận thế giới.

Bên cạnh sự ngưỡng mộ, động viên của đông đảo cộng đồng xã hội còn có những lời chê bai, mạt sát thậm tệ của một bộ phận không nhỏ người Việt đối với những người có thành tích, đóng góp xuất sắc cho cộng đồng.

Biểu hiện cụ thể: Thái độ ứng xử của cộng đồng, nhất là cộng đồng mạng đối với những người có thành tích xuất sắc... Nhiều cư dân mạng còn tỏ ra gay gắt, dùng những lời lẽ không hay tốt đẹp để phủ nhận công lao, sức lực, tâm huyết của họ mà chưa biết đúng – sai, tốt – xấu thế nào. Ví dụ: sự thành công quá lớn của Nguyễn Hà Đông khiến nhiều người ghen tị. Chỉ thế giới công nhận, vẫn có nhiều người Việt tìm cách chê bai, đố kị anh.

⇒ Đây là hiện tượng mang tính phổ biến ở người Việt Nam ta.

Nêu nguyên nhân

Đó là cách ứng xử không có trách nhiệm, nhiều khi xuất phát từ tâm lí đố kị, thích thể hiện của mình qua những phản biện tiêu cực, thiếu thiện chí với bất kì điều tốt đẹp nào của người đời, dù là thành công hay lòng tốt, việc tốt... của những người xung quanh mình.

Sự đố kị, ích kỉ, không muốn ai hơn mình, dù là giỏi hơn, thành đạt hơn hay tốt hơn, từ tế hơn!

Tâm không đủ sáng, nhất là không đủ thiện để tin vào sự tốt đẹp của cuộc đời.

A dua, theo hội chứng đám đông, tùy tiện vô trách nhiệm trong phát ngôn của mình.

Không đủ tự tin vào giá trị của mình, muốn thể hiện mình bằng thứ văn hóa phản biện tiêu cực.

Nêu hậu quả

Thái độ ứng xử của cộng đồng đã gây ra hậu quả không nhỏ đối với nạn nhân: ảnh hưởng nặng nề đến tâm lí, uy tín, cuộc sống riêng tư...

Tạo ra sự hoang mang trong dư luận xã hội, làm nhòa mờ những giá trị tốt – xấu, đúng – sai...

Hủy hoại những ước mơ, sáng tạo, thậm chí giết chết những thành quả đang manh nha...

Làm tổn thương những tấm lòng nhân hậu, thiện tâm; là một trong những nguyên nhân của tình trạng sống vô cảm trong cộng đồng.

Tác động tiêu cực trở lại chính những người chê bai, mạt sát: mất đi lòng tự trọng và thanh danh; hủy hoại giá trị những phát ngôn, thậm chí cả nhân cách của mình khi bị dư luận lên án, phủ nhận... Sâu xa hơn, cách ứng xử đó đã ảnh hưởng nặng nề đến toàn xã hội, đi ngược lại với nét nhân văn truyền thống cầu dân tộc.

5. Giải pháp

- Thực tế, hiện tượng xã hội này tuy tiêu cực nhưng rất khó có giải pháp nào thực quyết liệt, triệt để; vì vậy, phần lớn các giải pháp nên xuất phát từ sự tự ý thức về giá trị, sự tốt đẹp của mỗi cá nhân.
- Cần có sự vào cuộc của các lực lượng xã hội để kiểm định và khẳng định những điều tốt đẹp, tạo định hướng tích cực cho dư luận xã hội.
- Mỗi thành viên cộng đồng cần có ý thức giữ gìn nhân cách của chính mình, khẳng định giá trị mỗi phát ngôn của mình; đó là những việc liên quan mật thiết tới hành vi ứng xử của mỗi cá nhân trong cộng đồng.
- Cần sống thiện, sống nhân hậu và có trách nhiệm với cộng đồng, bởi đó cũng là cách khiến cuộc sống chúng ta tốt đẹp hơn, tâm hồn ta thanh thản, bình yên...
- Hãy để cho công chúng được nhìn thấy sự khó khăn đằng sau những thành công, hãy công khai điều đó để mọi người hiểu rằng cái gì đạt được cũng phải trải qua khó khăn, vất vả, ai cũng phải nỗ lực, cũng phải cố gắng. Không ai có được thành công hay những điều họ muốn một cách dễ dàng mà không mất một giọt mồ hôi nào.
- Khi nhìn thấy được những mặt trái của thành công và hiểu được người thành công đã phải đánh đổi và trải qua những gì để có được thành quả đó, tự khắc công chúng sẽ đón nhận một cách tự nhiên nhất vì họ hiểu rằng cơ hội để đạt được thành công là ngang nhau. Vậy tại sao họ phải đổ kị với điều mà chỉ cần nỗ lực thật sự họ cũng có thể đạt được, thậm chí họ còn có thể làm tốt hơn như thế?

6. Bài học nhận thức và hành động

- Mỗi người hãy có trách nhiệm trong phát ngôn, dù chỉ trên facebook: “Đó tuyệt đối không phải thế giới ảo. Đó là thế giới làm hiện hữu rõ nhất nhân cách, trí tuệ và tâm lòng con người”.
- Hãy trân trọng, nâng niu những cố gắng của mọi người xung quanh khi họ đang cố gắng làm cuộc sống tốt đẹp hơn. Hãy luôn nhớ rằng: “Đừng bao giờ phán xét người khác khi bản thân mình chưa hoàn hảo”.

ĐỀ BÀI	Phần cuối câu chuyện Kể lầm lỗi và sự biết ơn, Ngữ văn 9, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018, trang 160, có viết: “Mỗi chúng ta hãy học cách viết những đau buồn, thù hận lên cát và khắc ghi những ân nghĩa trên đá”. Hãy nêu ý kiến của anh (chị) về lời khuyên trên.
---------------	---

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

- Trong cuộc sống có lẽ ai cũng cần đến sự quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ từ những người xung quanh để vượt qua mọi khó khăn thử thách trong cuộc sống.
- Và cũng không ít lần ta thất vọng vì những việc làm sai trái của bạn, người thân. Bạn nên làm gì trong những hoàn cảnh đó? Hãy tha thứ, quên đi những hận thù và phải luôn ghi nhớ công ơn của những người đã giúp đỡ bạn, người đã mang đến cho bạn cuộc sống tươi đẹp ngày hôm nay.
- Trích dẫn câu nói.

2. Giải thích

- Học cách viết những đau buồn, thù hận trên cát nghĩa là ta học cách tha thứ cho những ai đã gây ra cho ta những đau buồn, tai họa, bất hạnh trong cuộc đời.
- Học cách khắc ghi những ân nghĩa trên đá nghĩa là luôn biết trân trọng, và khắc sâu mãi mãi trong con tim khối óc lòng biết ơn đối với những ai đã quan tâm, giúp đỡ ta, nhất là trong những hoàn cảnh éo le.

⇒ Đau buồn và thù hận là những điều không may, nỗi bất hạnh xảy ra không ai muốn. Đối với mỗi con người, trong cuộc đời ít nhiều cũng phải trải qua đau buồn, gặp những thù hận. Nhưng cách chúng ta ứng xử trước sự việc đó cũng thể hiện cá nhân trước giống tổ quốc.

3. Bàn luận

- Không tha thứ, bỏ qua, quên đi những chuyện đau buồn, oán hận, lỗi lầm người khác gây ra cho mình thì sẽ mãi gây ra mâu thuẫn, sống trong sự thù hận, và gây hận thù cho nhau không chỉ ở thế hệ này mà còn cả ở các thế hệ sau, sống trong thù hận sẽ không thể bình yên, chỉ làm khổ mình, người thân và ảnh hưởng xấu đến cộng đồng.
- Ân nghĩa là những điều tốt, cần có trong mỗi con người. Ghi nhớ không quên ân nghĩa mới là người tốt, mới phát huy truyền thống biết ơn của dân tộc, mới góp phần xây dựng một xã hội tốt đẹp.
- Dân tộc ta vốn trọng tình nghĩa, lòng vị tha. Ông bà xưa thường có câu: *Đánh kẻ chạy đi không ai đánh người chạy lại*. Đức hi sinh, sự tha thứ là nét đẹp trong cách làm người đã ăn sâu vào máu thịt của con người Việt Nam nên lời khuyên trên rất bổ ích, cần thiết để chúng ta vận dụng mà ứng xử tốt trong cuộc sống.
- Lời khuyên trên đúng với mỗi con người và luôn phù hợp với mỗi thời đại. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng đối với cái xấu, cái ác, chúng ta không nên bàng quan, xem thường mà cần phải đấu tranh không khoan nhượng, có như thế mới góp phần để cái thiện tồn tại, phát triển, mới tạo điều kiện tốt cho nhân nghĩa được trường tồn, được mãi “khắc ghi trên đá”.
- Dẫn chứng minh họa:

- Về việc học cách viết những đau buồn và thù hận trên cát, dẫn chứng minh họa: chuyện Lê Lợi tha cho quân Minh và tạo điều kiện thuận lợi về lương thực, phương tiện cho quân thù trở về nước; chuyện chúng ta mở rộng hợp tác, giao lưu, với các nước Pháp, Mĩ, Trung...

- Về việc học cách khắc ghi những ân nghĩa trên đá, dẫn chứng minh họa: ở nước ta có truyền thống thờ phụng, tổ chức lễ hội để tỏ lòng biết ơn với các anh hùng dân tộc, các chiến sĩ đã hi sinh vì Tổ quốc; lấy tên những danh nhân, những người có công trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước từ xưa đến nay để đặt tên cho những đường phố; làm nhà tình nghĩa trao tặng các gia đình liệt sĩ, thương binh, bà mẹ Việt Nam anh hùng...

3. Đánh giá và mở rộng

- Lời khuyên trên đúng với mỗi con người và luôn phù hợp với mỗi thời đại. Đây là một lời khuyên mang ý nghĩa nhân sinh sâu sắc.
- Hậu quả ghê gớm và tai hại nhất do nỗi buồn gây ra chính là sự thù hận. Ta thù hận những người đã làm cản trở bước tiến trên con đường sự nghiệp mà ta hằng mơ ước. Ta thù hận những người bạn đã chế giễu ta chỉ vì ta sinh ra trong một gia đình nghèo. Hay ta hận những người đã chà đạp lên tình cảm trong trắng của lứa tuổi học trò, chúng đưa ta ra làm trò cười là đề tài chế giễu của những kẻ ngu ngốc. Bạn đừng nghĩ rằng sự thù hận chỉ là những ghen tức ở trong lòng, mà nó chính là thứ vũ khí sắc bén nhất cho những tội ác. Nó dẫn ta lún sâu vào

con đường tội lỗi. Và đường như cái đích của sự thù hận chính là khi ta đã “trả thù” cho những người đã gieo rắc vào trong lòng ta sự thù hận đó chính là những tội ác không thể tha thứ được. Và đau khổ hơn nữa, khi ta đã đi đến cái đích cuối cùng thì không chỉ đối phương hay nói cách khác là kẻ thù của ta bị tổn thương mà ngay cả bản thân mình cũng tan nát.

– Phê phán lối sống vô ơn, cũng như những kẻ nuôi dưỡng mầm mống của thù hận.

4. Bài học nhận thức và hành động

– Nhận thức:

+ Sống ân nghĩa và biết tha thứ là cách tốt nhất để nuôi dưỡng tâm hồn và làm cho cuộc sống của ta trở nên đẹp đẽ, thực sự có ý nghĩa.

+ Hãy đối xử với người thân, bạn bè, hàng xóm láng giềng và đặc biệt phải luôn ghi nhớ ơn nghĩa của những người đã sinh thành, dạy dỗ, chăm sóc, giúp đỡ mình.

– Hành động:

+ Bản thân mỗi người cần nỗ lực vượt lên lòng thù hận, sống nhân ái, vị tha, biết trọng ân nghĩa... Đó là nét đẹp trong nhân cách làm người.

+ Ứng xử cao thượng trong cuộc sống thường ngày, từ những điều nhỏ nhất.

+ Là những con người của thời đại mới, sống trong thời cuộc hòa bình. Chúng ta cần hiểu cho đúng lời khuyên này và thực hiện thật tốt.

ĐỀ BÀI

Có ý kiến cho rằng: “Vòng nguyệt quế đôi khi trở thành dải băng bịt mắt”.
Anh (chị) hiểu như thế nào về câu nói trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

– Sau mỗi chiến thắng, sau mỗi thành công, dù là ở đỉnh cao chói lọi, cũng phải tỉnh táo và cảnh giác. Giữa đỉnh cao muôn trượng với vực thẳm nghìn trùng rất mỏng manh, chỉ phút chốc đỉnh cao đầy mà cũng là vực thẳm đầy! Con đường phía trước luôn luôn là những thách thức, là những đỉnh cao cần chinh phục.

– Ngủ quên trên chiến thắng là điều mà bất cứ ai cũng có thể mắc phải nếu không nhận ra và không kịp “tỉnh dậy”. Vậy hãy xem những dấu hiệu để biết đã đến lúc mình phải tỉnh dậy. Bàn về vấn đề này có ý kiến cho rằng: “Vòng nguyệt quế đôi khi trở thành dải băng bịt mắt”.

2. Giải thích ý kiến

– Câu nói sử dụng hai hình ảnh có tính biểu tượng: “Vòng nguyệt quế” và “dải băng bịt mắt”.

– *Vòng nguyệt quế* là biểu tượng của vinh quang, của niềm tự hào vì những chiến thắng, thành công.

– *Dải băng bịt mắt* là thứ che đi cái nhìn của ta, làm cho ta có mắt như không. Thậm chí, dải băng bịt mắt có thể gọi liên tưởng về cái chết. Kẻ từ từ khi bị xử bắn thường bị bịt mắt.

– Bằng lối nói súc tích và hình tượng, câu nói trên chỉ ra rằng niềm tự hào vì những chiến thắng, thành công, việc quá say sưa với chiến thắng có thể khiến ta mù quáng và dẫn đến những hậu quả tai hại.

⇒ Câu nói trên đưa ra lời khuyên, lời cảnh tỉnh đối với mỗi con người rằng không nên quá say sưa, tự mãn với những thành công, chiến thắng của mình đến mức trở nên mù quáng.

3. Bàn luận ý kiến

– Niềm vui, niềm hạnh phúc, thái độ tự hào về những thành công, chiến thắng là một thứ tình cảm rất bình thường và dễ hiểu của con người.

– Mỗi người, ai cũng có thể có những thành công nhất định trong cuộc sống. Tất nhiên, có những người xuất chúng, có những người thành công lớn lao nhưng cũng có những con người bình thường, những thành công nhỏ bé đối với họ cũng rất có ý nghĩa.

– Tuy vậy, tình cảm chính đáng nói trên có thể dẫn đến những hậu quả tai hại:

+ Con người ai cũng có những mặt tích cực và những hạn chế, những thành công đi kèm với những điều chưa làm được.

+ Nhìn lại lịch sử dân tộc ta, sau những chiến thắng ngoại xâm huy hoàng, lừng lẫy, có những triều đại tồn tại vững bền cả trăm năm, nhưng có những triều đại chỉ tồn tại trên dưới vài chục năm. Triều đại nào biết bồi đắp lòng dân, không sa vào tranh công đoạt vị, vua quan đồng lòng chấn hưng đất nước, củng cố phen giậu, thì triều đại đó tồn tại dài lâu. Triều đại nào vừa dứt binh đao đã vội tranh quyền, đoạt chức, hãm hại trung thần, coi khinh trăm họ, “bắn được cáo đã vội bẻ cung tên”, say sưa hưởng lạc... thì triều đại đó non yếu và dễ bị ngoại xâm thừa cơ thôn tính. Như thời Thục Phán An Dương Vương, quá tin vào thứ vũ khí tưởng chừng vô địch, “kê cao gối ngủ”, trong phút chốc cơ đồ đắm biển sâu!

+ Nếu chỉ say sưa với những thành công, những điều ta làm được, ta có thể quên đi những mặt hạn chế, những điều chưa được của chính mình và từ đó không thể rút ra bài học cần thiết hoặc có những điều chỉnh cần thiết trong cuộc sống.

– Cuộc sống luôn luôn biến đổi, nếu con người chỉ sống với những niềm tự hào về thành công của chính mình, họ có thể mất đi cái nhìn tỉnh táo về những gì đang diễn ra xung quanh mình và vì thế, có thể phạm phải sai lầm, thất bại.

– Quá say sưa với những thành công của mình cũng có thể dẫn đến chủ quan, ảo tưởng về sức mạnh của bản thân, cho rằng mình có thể thành công trong mọi trường hợp, đã làm được việc này thì cũng có thể làm được việc khác, trong khi thực tế lại không hẳn như vậy.

4. Bài học nhận thức và hành động

– Cần phải biết tự hào, hạnh phúc với những thành công, thắng lợi của chính mình trong cuộc sống.

– Không nên để thái độ tự hào khiến ta trở nên ảo tưởng, mù quáng đến mức chủ quan về bản thân mình, quên đi thực tại và phạm phải sai lầm. Nhớ bài thơ *Cảnh giác* của nhà thơ Chế Lan Viên thời chống Mĩ, nhiều người vẫn thuộc:

Trận chiến đấu còn dài

Nòng súng xin chờ nguội!

Chớ tựa lưng vào cờ

Lấy chiến công làm gối

Trong khi chờ giặc tới

Lui dưới một cành hoa...

– Chớ ngủ vùi dưới ánh hào quang! Đã là con người thì, dù bất kì không gian và thời gian nào, hãy tự tin, cảnh giác và tỉnh táo!

ĐỀ BÀI

Có người đã nói rằng: “*Đừng phấn đấu để thành công, mà trước hết hãy phấn đấu để làm người sống có ích*”. Anh (chị) hiểu câu nói trên như thế nào.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề

– Trong cuộc sống có rất nhiều quan niệm sống và cũng có rất nhiều suy nghĩ khác nhau. Có người mơ ước mình trở thành nhà khoa học nổi tiếng. Có người mơ ước mình trở thành một doanh nhân...

– Tôi cũng không ngoại lệ, tôi cũng từng mơ ước mình trở thành một nhà giáo dục nổi tiếng. Và chỉ khi đọc được câu nói: “*Đừng phấn đấu để thành công, mà trước hết hãy phấn đấu để làm người sống có ích*”. Tôi mới thấy cần phải suy nghĩ nghiêm túc về vấn đề này.

2. Giải thích

– *Thành công* là đạt được mục đích, thỏa mãn ước mơ, được cộng đồng xã hội thừa nhận, vinh danh. Thành công luôn đến từ sự nỗ lực, phấn đấu không ngừng nghỉ. Song đó cũng là một đích đến lí tưởng mà không phải ai cũng có cơ hội có được...

– *Sống có ích* là lối sống vì mọi người, đề cao lợi ích chung của cộng đồng và xã hội mà không chú ý đến lợi ích cá nhân. Đề sống có ích cũng cần một sự cố gắng để quên đi bản thân hướng đến niềm hạnh phúc chung của mọi người.

⇒ Qua cấu trúc “*đừng... hãy...*”, chúng ta có thể đọc thấy ở câu nói trên ý nghĩa của một lời nhắn nhủ tha thiết. Con người không nên chỉ vì theo đuổi những hào quang sáng chói nhưng cũng xa rời trong niềm vinh quang của riêng mình mà quên đi niềm vui, niềm tự hào vì những đóng góp nhỏ bé và thiết thực để làm đẹp hơn cuộc đời.

3. Phân tích và chứng minh

– Quan niệm trên đã khơi dậy trong mỗi chúng ta những suy nghĩ rất sâu sắc, đúng đắn về ý thức và trách nhiệm của mỗi cá nhân đối với cuộc đời, với xã hội.

– Có được thành công là khao khát của tất cả mọi người từ cổ chí kim. Đạt được những mục tiêu lớn, làm được những điều xuất sắc... con người được tôn vinh, ca ngợi... Ánh hào quang chiến thắng sau những thành công đã lôi cuốn mê hoặc... mọi người theo đuổi không ngừng nghỉ.

– Song thành công nào cũng có giá của nó như thời gian, công sức, trí lực... Con người mất đi nhiều thứ... Thậm chí, không phải lúc nào nỗ lực cũng thành công... Lúc này con người dễ nản chí...

☞ **Lưu ý:** Thí sinh lấy dẫn chứng để phân tích.

⇒ Không nên hướng đến những mục tiêu, đích đến quá xa vời, quá lí tưởng, không nên coi sự vinh danh bản thân là giá trị cao nhất...

– Sống có ích là thái độ sống tích cực luôn hướng đến sự tiến bộ chung của cộng đồng. Những hành động, việc làm có ích là không có giới hạn. Đó có thể chỉ là những hành vi rất nhỏ bé, rất lặng lẽ không mất nhiều thời gian, công sức nhưng có ý nghĩa thiết thực cho cuộc đời, cho con người. Mỗi người, chỉ cần có tinh thần trách nhiệm, có tâm huyết là có thể sống có ích.

– Sống có ích ở đây được xem là sự nhiệt thành đóng góp cho cái chung mà không hướng đến mục đích vinh danh tên tuổi cá nhân. Con người có thể sẽ không có được cảm giác hạnh phúc khi được tôn vinh, ngợi ca trước đám đông nhưng chắc chắn sẽ có niềm hạnh phúc riêng trong niềm vui chung, sẽ cảm nhận được ý nghĩa của mình trong sự vươn lên, chuyển mình của đời sống.

⇒ Rất cần trong mỗi người một thái độ sống có ích, quên mình vì mọi người.

☞ **Lưu ý:** Thí sinh lấy dẫn chứng để phân tích.

4. Đánh giá và mở rộng

– Câu nói trên như là kim chỉ nam để con người thời nay coi đó là một ngọn đèn soi đường cho chính mình.

– Song nói như thế không có nghĩa để sống có ích, sống vì mọi người thì phải từ bỏ những đam mê, khao khát của riêng mình.

– Một trong những nhu cầu tự nhiên của mỗi người là nhu cầu khẳng định mình... và do vậy khát vọng đạt được thành công là khát vọng chính đáng, cần được tôn trọng, cổ vũ.

– Vậy vấn đề đặt ra ở đây chính là phải xác định một quan niệm đúng đắn về sự thành công. Thành công của mỗi cá nhân chỉ thực sự có ý nghĩa khi nó đóng góp vào sự phát triển chung của cộng đồng, nghĩa là mục đích cao nhất của những nỗ lực không phải là sự phục vụ cho những vụ lợi, ích kỉ cá nhân mà là một sự hài hòa với cái ta.

– Cần phê phán những người chỉ chăm chú phấn đấu cho bản thân mình, khi leo lên nấc thang của thành công đã quên đi mọi người sống quanh mình.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Mỗi cá nhân cần tự trau dồi nhận thức và sáng suốt trong hành động để thực sự là một con người có ích. Xác định mục tiêu phấn đấu vì mình và mọi người. Nỗ lực không ngừng để biến ước mơ, khát vọng thành hiện thực. Hơn thế, phải đấu tranh với cái tôi vị kỉ trong chính bản thân mình để hòa vào với cộng đồng, đời sống.

– Câu nói: *Đừng phấn đấu để thành công, mà trước hết hãy phấn đấu để làm người sống có ích* quả thực đã để lại cho mỗi chúng ta một bài học nhận thức về ý nghĩa cuộc sống và quan niệm sống. Tôi nhớ một câu nói: *Có thể trong cuộc đời này không ai biết đến tên tuổi bạn, nhưng những việc bạn làm lại không thể thiếu được với cuộc đời họ*. Tất nhiên, bạn hãy cứ mơ ước mình sẽ trở thành một người nổi tiếng. Biết đâu, bằng những cố gắng của mình, một ngày không xa bạn sẽ thành công trong một lĩnh vực nào đó. Nhưng phải chăng, câu nói trên cũng là một lời khuyên hữu ích cho mỗi chúng ta khi bước vào cuộc sống.

ĐỀ BÀI

Có người đã nói rằng: “*Muốn những việc lớn thành công hãy bắt đầu từ những việc nhỏ*”. Anh (chị) có đồng tình với quan điểm trên không?

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

XEM LẠI PHÂN DẪN DẮT VÀO VẤN ĐỀ NGHỊ LUẬN

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

– Bất kì ai trong cuộc sống đều mong muốn làm những việc lớn lao, đảm nhận những chức vụ khiến người khác phải kính nể. Nhưng để có được điều đó là cả một quá trình phấn đấu lâu dài không phải ngày một ngày hai mà có được. Thành công lớn luôn bắt đầu từ công việc nhỏ.

– Vì vậy mà có người đã nói rằng: “*Muốn những việc lớn thành công hãy bắt đầu từ những việc nhỏ*”.

2. Giải thích

– Có việc lớn của cá nhân, có việc lớn của cộng đồng. Việc lớn thành công có thể làm biến đổi sâu sắc cuộc sống của chính chúng ta theo hướng tốt đẹp.

– Không ai không muốn việc lớn hoàn thành, nhưng làm thế nào đạt tới điều đó là một câu hỏi khó.

3. Phân tích và chứng minh

– Trong công việc ai cũng có kì vọng sẽ thực hiện được những thành tựu lớn lao, hoặc đạt được những kết quả khác biệt với số đông còn lại. Bất cứ khi nào chúng ta mong muốn đạt được mục tiêu lớn, mang tính chất dài lâu, thì trong đầu phải lập một kế hoạch chi tiết để biến suy nghĩ lớn của mình thành hiện thực. Lộ trình này sẽ được chia nhỏ ra thành mục tiêu trong từng năm, từng tháng, thậm chí từng ngày một. Khi đã có mục tiêu cụ thể, tất cả những gì còn lại cần làm là phấn đấu nỗ lực hoàn thành công việc một cách chu toàn nhất.

– Mỗi ngày bạn đều cố gắng hết sức mình để làm việc, nhưng không bao giờ thật sự đạt được thành công mà bạn cảm thấy mình đáng được nhận. Mỗi ngày làm việc là một trận chiến, hoặc ít nhất cũng là một chướng ngại cần vượt qua. Vì thế, nếu bạn muốn thật sự thành công trong cuộc sống, đầu tiên, bạn phải dành thời gian và công sức để nhận ra bạn yêu thích việc gì, và sau đó tìm một chiến lược để đạt được nó.

– Dẫn chứng:

• Một nhân viên thực tập của một ngân hàng lớn, bắt đầu từ vị trí thực tập được giao các việc “lặt vặt” như đánh máy, photocopy các loại công văn, giấy tờ, giao nhận hàng. Dù chưa được giao những công việc liên quan đến chuyên môn nghiệp vụ. Không có việc gì mà nhà lãnh đạo lại giao phó lại thừa cả. Muốn trở thành một nhân viên giỏi, thì bạn hãy kiên nhẫn mang tiếng “dở” một thời gian đã. Không ngại việc, không chê bai, bởi bạn biết đó con đường mình đi còn rất dài. Chính thái độ tiếp cận công việc mới mang tính quyết định trong sự nghiệp của bạn

• Bảo vệ “sức khỏe” của Trái Đất – hành tinh xanh là đại sự liên quan tới toàn nhân loại. Nhưng đại sự này hoàn toàn có thể được bắt đầu từ việc hưởng ứng lời kêu gọi “một ngày không dùng bao nylon”.

• Chống HIV/AIDS là chiến dịch có quy mô toàn cầu. Chiến dịch này không hề coi nhẹ những việc ai cũng làm được như thu nhặt kim tiêm bị vứt bừa bãi, thực hiện cam kết không dùng ma túy...

– Bất kì con đường nào đi, muốn bằng phẳng chúng cần rất nhiều những viên gạch lát nền cho nó. Và không ai chỉ lát con đường ấy bằng những viên gạch lớn, họ còn phải chèn thêm những viên gạch vụn tường chừng không ai dùng đến nữa. Bởi vậy, chúng ta cần học cách bắt đầu từ những điều nhỏ nhất. Không trải qua quá trình phấn đấu, cố gắng làm sao chúng ta học được những điều lớn lao khác.

– Hãy tìm kiếm cho mình những viên gạch vừa sức với từng thời điểm trong cuộc đời. Mang quá nặng hoặc quá nhẹ đều khiến bạn không cảm thấy hài lòng với những gì mình có. Đừng kiêu ngạo cũng đừng thiếu tự tin. Hãy bắt đầu từ những điều nhỏ nhất và xây dựng cho mình một nền tảng vững chắc. Sau khi bạn đã tích lũy được vốn kinh nghiệm phong phú và việc bạn làm những công việc mơ ước gánh vác những vị trí bấy lâu bạn khao khát.

4. Đánh giá và mở rộng

– Thật ra, khái niệm “việc nhỏ” ở đây chỉ thuần túy xác định quy mô của hoạt động. Đó là quy mô dễ thực hiện đối với bất kì ai. Còn ý nghĩa của nó thì không hề nhỏ vì mục đích hướng tới là thành công của đại sự.

– Đã từ lâu chúng ta quen với câu: “Việc nhỏ nghĩa lớn”.

– Phê phán những con người chỉ biết chăm chú vào những cái lớn lao mà không để ý đến những điều nhỏ bé trong cuộc sống.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Các cá nhân đều có thể có những kế hoạch lớn của đời mình: vào đại học, tìm được việc làm, tạo dựng được một cơ nghiệp đáng kể... Ai cũng biết những kế hoạch lớn hoàn toàn có thể trở thành không tưởng nếu chúng ta không biết phải bắt đầu bằng những việc cụ thể, ngay từ bây giờ. Nhận định đã nêu lên một góc nhìn về thành công, chia sẻ cách thức để vươn tới thành công trong cuộc sống.

– Người trẻ hiện nay cần phải xác định được những mục tiêu đúng đắn, cố gắng hết mình và hoàn thiện bản thân mỗi ngày để đạt được sự thành công hằng mong đợi.

– Trong bất kì một công việc gì, chúng ta đều hướng tới thành công, lấy thành công làm động lực phấn đấu.

ĐỀ BÀI

Có ý kiến cho rằng: “*Khi cơ hội đến đừng để những cơ hội vàng trôi qua*”. Anh (chị) có suy nghĩ như thế nào về ý kiến trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

– Mỗi con người có mặt trên đời này đều được sự đón chào của nhân loại. Con người lớn dần theo thời gian, trải qua vòng tuần hoàn “sinh – lão – bệnh – tử”, nhưng có điều ít ai sống trên đời này mà nghĩ đến sự quý giá của thời gian, suy nghĩ trước khi nói, cũng ít ai nắm bắt được cơ hội trong phút chốc và có khi đã để trôi qua mà không thể lấy lại được.

– Thời gian là dòng chảy vô tận – vô tư – vô tình, cứ mãi trôi đi không biết đâu là bến là bờ, có khi trôi nhanh đến mức con người ta không kịp nhận ra mình đã bỏ phí thời gian ấy. Chính vì thế mà có ý kiến cho rằng: “*Khi cơ hội đến đừng để những cơ hội vàng trôi qua*”.

2. Giải thích

– Nói tới cơ hội vàng là nói tới những điều kiện, những thời cơ cực kì thuận lợi bày ra trước một hành động cụ thể của một chủ thể nào đó. Đó là tiền đề quan trọng để đưa ta tới những thành công ngoạn mục, tất nhiên, với điều kiện chúng ta phải “chớp” được nó.

– Trong cơ hội vàng hội tụ đầy đủ các yếu tố mà người xưa đã khái quát là “thiên thời, địa lợi, nhân hòa” (trong những trường hợp khác nhau, sáu chữ mang đầy tính tượng trưng này có thể được cắt nghĩa khác nhau).

3. Phân tích và chứng minh

– Con người chúng ta sinh ra và tồn tại trong vũ trụ này có lẽ đã được ưu ái hơn rất nhiều loài khác khi Thượng đế ban cho chúng ta hi vọng và nghị lực níu giữ, cứu vãn mọi thứ của cải vật chất và thậm chí cả tình cảm (mất đi tình yêu đầu tiên, không có nghĩa là chúng ta không thể yêu lần thứ hai hay những lần tiếp theo sau đó). Nhưng có những thứ không nằm trong tầm kiểm soát của chúng ta và chúng ta không thể níu giữ hay thay đổi được. Cơ hội là một trong số đó.

– Chúng ta đang sống trong một thời đại có rất nhiều thách thức. Tuy nhiên, mỗi thách thức chính là một cơ hội để ta bứt phá và tự vượt lên chính mình. Việc tận dụng cơ hội vàng trở thành vấn đề được quan tâm hàng đầu, không chỉ với các cá nhân mà còn với các tổ chức xã hội, các tập đoàn kinh doanh và cả với các quốc gia, dân tộc.

– Sự tồn tại của cơ hội vàng tuy có tính khách quan nhưng không phải ai cũng nhìn ra, cũng nắm bắt được và tận dụng được. Để phát hiện ra nó, người hành động phải có nhãn quan nhạy bén, khả năng phán đoán tinh tế, chính xác và đặc biệt phải thực sự là người trong cuộc, đang ráo riết phấn đấu và kiếm tìm. Một điều kiện nào đó, đối với người này có thể là cơ hội vàng nhưng đối với người khác lại có thể là không phải. (Tất nhiên, ta đang nói tới những người cũng chia sẻ một nhiệm vụ, một hành động, bởi một cơ hội vàng của hoạt động xác định chứ không phải của mọi hoạt động trong đời sống).

– Nhìn ra cơ hội vàng là việc khó nhưng tận dụng được nó là việc còn khó hơn nhiều. Ta chỉ có thể tận dụng được khi có sẵn tinh thần chuẩn bị với sự chủ động cao nhất. Trong thần thoại Hi Lạp, Cai-rốt là vị thần cơ hội. Thần có chòm tóc dài trước trán, phía sau thì hói. Nếu bạn muốn nắm lấy cơ hội thì khi ông ta đang tiến gần, bạn phải ngay lập tức nắm lấy chòm tóc trước trán ấy. Khi Cai-rốt đã đi qua rồi, bạn không còn nắm được cơ hội nữa vì phía sau không còn tóc mà nắm. Như vậy, khi cơ hội đến với chúng ta, nếu bạn không nắm bắt nó ngay, thì sẽ bỏ lỡ, và vị thần cơ hội ấy không dành chòm tóc thứ hai đằng sau cho bạn. Chậm một chút, do dự một chút, thiếu quyết đoán một chút là tất cả trôi qua, khiến công việc trở về với tiến độ ỉ ạch, không hi vọng một sự đột phá nào. Còn lại lúc đó chỉ là sự nuối tiếc và người hoạt động, hành động chỉ còn biết tự trách mình.

4. Đánh giá và mở rộng

– Cơ hội không phụ thuộc vào số phận như may mắn. Cơ hội tùy thuộc vào bản thân chúng ta. Chúng ta học mười hai năm đẳng đẳng, cơ hội của chúng ta là kì thi THPT Quốc gia và đại học đầy cam go để chúng ta bán thân mình. Bạn càng chăm chỉ, càng nỗ lực thì khả năng nắm bắt cơ hội, khả năng đỗ của bạn càng cao. Vì vậy, cơ hội nằm trong tay chúng ta chứ không phải là ai khác. Đó có thể là những cơ hội giản dị, như cơ hội để nói những lời yêu thương đối với gia đình, bạn bè mình... Có thể ai trong chúng ta cũng có cơ hội, nhưng không phải ai trong chúng ta cũng nhận ra và đón chào nó. Chúng ta thường bỏ lỡ cơ hội đem đến tình yêu cho mọi người, cho bản thân của chúng ta không biết. Khi những người đó đã xa rồi ta mới hối tiếc vì mình bỏ lỡ cơ hội được nói những lời yêu thương.

– Đối với cá nhân từng người, việc chuẩn bị chào đón và tận dụng cơ hội vàng gắn liền với những nỗ lực không ngừng nghỉ, với sự bồi đắp thường xuyên về những kiến thức và kĩ năng, đặc biệt về năng lực thích ứng, năng lực nhận biết và giải quyết mọi tình huống có thể xảy ra. Những kiến thức lạc hậu, không được cập nhật hay quá xa rời thực tiễn nhiều khi là lực cản, gây khó khăn cho ta trong việc nắm bắt những cơ hội, trong đó có cơ hội vàng, tức là thứ cơ hội tốt nhất bất ngờ tìm đến ta trong những thời khắc ngắn ngủi. Còn rất nhiều năng lực mà mỗi chúng ta phải chuẩn bị sẵn sàng như năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, kĩ năng hoạt động nhóm, khả năng xử lí thông tin... Thiếu chúng, con người ngày nay dễ trở thành kẻ chậm chân, lỡ chuyển liên miên trong hành trình của cuộc sống.

– Trên phạm vi quốc gia, dân tộc, việc bỏ phí các cơ hội có thể gây ra những hậu quả nặng nề, sẽ bị lịch sử phán xét nghiêm khắc. Trong cuộc tranh cường ráo riết, quyết liệt hiện nay, tụt hậu một bước là có thể tụt hậu vĩnh viễn. Bởi vậy, chúng ta đang rất cần những bộ óc thông tuệ, sáng suốt, biết nhìn ra cơ hội, biết tin vào tiềm năng dồi dào của dân tộc để tận dụng mọi điều kiện tốt đẹp mà thời cuộc đưa đến nhằm đưa đất nước cất cánh bay lên.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Chúng ta, những con người trẻ tuổi, trẻ lòng, chúng ta còn nhiều thời gian và cơ hội. Nhưng có phải vì thế mà bạn đứng chân lại và tạm chấp nhận con đường bằng phẳng, hay là đi quá nhanh để lãng phí những giá trị của cuộc sống này?

– Bạn và tôi đều còn rất trẻ, trẻ và tràn đầy sức sống. Hơn hết, chúng ta thật may mắn khi nhìn thấy được những thứ mà trong tương lai chúng ta có thể bỏ lỡ, nhìn thấy sự mất mát trước khi bị mất mát thật sự. Chúng ta sẽ có ý thức hơn để không để tuột mất những cơ hội, để tạo ra những gì chúng ta muốn, để cuộc sống này ý nghĩa hơn.

– Vậy thì tại sao ngay từ bây giờ bạn không nâng niu những gì mà bạn có. Hãy làm những điều đó để hạnh phúc mỉm cười với bạn... Hãy biến những điều không thể trở thành có thể.



Có người nói rằng: “Chúng ta đang sống trong xã hội hiện đại. Vì vậy hãy sử dụng thông minh những thiết bị thông minh”. Anh (chị) hãy thể hiện quan điểm về vấn đề trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

– Đề bài có từ “thông minh” gắn với hai đối tượng khác nhau, một là “sử dụng” và hai là “thiết bị” được sử dụng.

– Người viết cần quan tâm trả lời các câu hỏi.

❶ Thế nào là “sử dụng thông minh”?

❷ Tại sao cần phải thông minh khi sử dụng các thiết bị thông minh?

❸ Ý nghĩa của việc sử dụng thông minh các thiết bị thông minh đối với việc xây dựng thái độ chủ động trong cuộc sống, trong công việc?

1. Giới thiệu vấn đề

– Khoa học công nghệ hiện nay ngày càng cho ra đời nhiều hơn những thiết bị thông minh phục vụ đặc lực cho cuộc sống của con người. Chưa bao giờ con người lại được sống giữa nhiều tiện nghi như vậy, tưởng như muốn gì là có, cần gì là được đáp ứng.

– Cuộc sống trở nên dễ chịu, dễ dàng. “Chất lượng cuộc sống” trở thành một cụm từ hay được nhắc đến như một “điều kiện cần” để đánh giá độ hạnh phúc, mức độ hưởng thụ của con người hiện đại. Thế nhưng “*chúng ta đang sống trong xã hội hiện đại. Vì vậy hãy sử dụng thông minh những thiết bị thông minh*”.

2. Giải thích

– *Chúng ta* là tất cả mọi người đang sống và làm việc ở phạm vi lãnh thổ.

– *Xã hội hiện đại* là xã hội trải qua những hình thái từ thấp đến cao.

– Từ “thông minh” trong cụm từ “thiết bị thông minh” muốn nói tới những tính năng đặc biệt, tiên tiến của các thiết bị mà con người tạo ra nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của chính mình.

3. Phân tích và chứng minh

– Mọi vật dụng mà chúng ta cần đến đều được chế tạo hướng đến sự “thông minh”, có thể làm thay con người được rất nhiều việc. Chúng ta có nhà thông minh, tầm lợp thông minh, vô vàn thiết bị điện và điện tử thông minh. Chiếc điện thoại quen thuộc cũng là điện thoại thông minh, ngoài các tính năng thông thường còn có những tính năng của một Laptop, có thể dùng để thực hiện nhiều công việc, dù ta đang ở nơi nào...

– Sự thông minh của thiết bị thể hiện sự thông minh của con người trong hoạt động khám phá và sáng tạo. Chúng ta đang thực sự tạo ra một môi trường sống cổ hữu, quen thuộc. Tuy nhiên, ở đây xuất hiện những vấn đề đáng suy nghĩ: là sản phẩm được chúng ta tạo ra, nhưng dần dần các thiết bị thông minh cũng đang nhào nặn lại chúng ta, bắt chúng ta phải thích ứng với nó, thậm chí lệ thuộc vào nó.

– Ta đã thấy nhiều người quá y lại vào thiết bị, ít vận động, động não trong hoạt động thực tiễn. Cũng có quá nhiều bạn trẻ mắc chứng nghiện điện thoại, chỉ mãi mê “giao tiếp” với điện thoại mà quên giao tiếp thực với cuộc đời xung quanh... Do những điều đó, con người tưởng có thể làm chủ được mọi thứ lại trở nên bị động, thụ động, yếu ớt, dễ bị tổn thương hơn bao giờ hết.

– Việc sử dụng thông minh những thiết bị thông minh, vì vậy, đang trở thành một đòi hỏi bức thiết đối với mỗi chúng ta.

4. Đánh giá và mở rộng

- Sử dụng thông minh không có nghĩa là không sử dụng hay từ chối các tiện nghi, từ chối những tiện tích của đồ dùng.
- Trong thời đại ngày nay, tinh thần khắc kỉ khó có thể được đánh giá tích cực. Vậy vấn đề ở đây là phải xây dựng cho được thái độ chủ động trong việc sử dụng những phương tiện, tiện nghi làm việc. Chúng ta là người làm chủ chứ không phải là nô lệ của những đồ dùng thiết bị do chúng ta tạo ra. Cuộc đời, kỉ ức của chúng ta về lịch sử không thể bị đồng hóa bởi bộ nhớ của thiết bị.
- Xúc cảm của chúng ta cần được bộc lộ trực tiếp trước những đối tượng cụ thể thực tế chứ không phải chỉ là những đối tượng ảo trong thế giới ảo, dù sự phân định thật, ảo bây giờ rất tương đối do biên giới của chúng thường xê dịch không ngừng.

5. Bài học nhận thức và hành động

- Khó mà có được một chỉ dẫn cụ thể về vấn đề: Thế nào là sử dụng thông minh những thiết bị thông minh?
- Mỗi người, tùy điều kiện và hoàn cảnh cụ thể phải tự rút ra cho mình những kinh nghiệm riêng, trên cơ sở nhận thức được rằng: phẩm chất thông minh nơi mỗi con người luôn gắn liền với khả năng làm chủ những công việc, những tình huống mà mình đối diện, làm chủ những thiết bị mà mình đang sử dụng nhằm đạt một kết quả tốt đẹp nào đó.

ĐỀ BÀI

Để chấm dứt bệnh nói suông đang lan tràn trong xã hội. Anh (chị) hãy đề xuất giải pháp của mình cho vấn đề trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

- Để chấm dứt bệnh nói suông đang lan tràn trong xã hội mới chỉ là một vế chứ chưa phải một câu trọn vẹn.
- Để có câu hoàn chỉnh, cần triển khai thêm một vế có thể bắt đầu bằng mấy chữ: cần, phải, hãy... Suy nghĩ theo logic này, dàn ý của bài văn có thể được thiết lập một cách sáng rõ.

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

- Cuộc sống hiện nay dường như đang lạm phát những lời hứa hão, những lời tuyên bố “nói xong bỏ đó”, những kế hoạch hay ho không bao giờ trở thành hiện thực...
- Đây thực sự là một vấn nạn, một căn bệnh khiến đạo đức xã hội suy đồi, cản trở con đường phát triển của đất nước.

2. Giải thích

- *Nói suông* là lời nói không đi đôi với việc làm.
- Nó có thể rất hay, rất đúng nhưng hành động thì không tương xứng.

3. Phân tích và chứng minh

- Có thể vì lí do khách quan nào đó mà người ta không thực hiện được điều mình hứa hoặc bỏ dở những dự định tốt đẹp.
- Cũng có thể lí do rất đơn giản: người nói rất thiếu trách nhiệm với phát ngôn của chính mình, sau nữa, với cộng đồng. Dù là lí do gì thì lời phán quyết của xã hội về các hiện tượng trên cũng không thay đổi: nói suông! Cũng có thể xếp vào phạm trù nói suông những chương trình, kế hoạch hoang tưởng, không có tính khả thi.

- Cội nguồn của bệnh nói suông chính là sự suy thoái đạo đức. Những căn bệnh có liên quan với nó là thói dối trá, thói chuộng hư danh, thói về trách nhiệm. Người nói suông (dù chỉ đại diện cho mình hay đại diện cho một tổ chức nào đó) là người đã đánh mất lòng tự trọng.
- Bệnh nói suông làm giảm sút lòng tin ở mọi người, phá vỡ những mối liên kết xã hội, làm hại đến tinh thần đoàn kết trong cộng đồng, làm lãng phí tài nguyên và nguồn nhân lực...

4. Những giải pháp để chấm dứt bệnh nói suông

- Trước hết phải khơi dậy lòng tự trọng và ý thức về phẩm giá ở con người, phải soát xét lại nền tảng đạo đức xã hội bằng một cái nhìn nghiêm khắc.
- Phải tạo ra dư luận mạnh mẽ, đủ gây áp lực buộc mỗi con người phải hành xử có trách nhiệm với cương vị, với nhiệm vụ của mình.
- Phân đấu xây dựng một cơ quan quyền lực giám sát xã hội, đảm bảo cho mọi lời hứa, mọi kế hoạch phải được thực thi một cách có hiệu quả.
- Phải xây dựng được một cơ chế thông tin hai chiều thông suốt, trên tinh thần vì cộng đồng; phải thực hiện những sự trừng phạt nghiêm minh tùy mức độ gây hại của việc nói suông ở những phạm vi khác nhau.
- Phải xây dựng được tinh thần trọng thực tiễn khi thực hiện mọi việc, từ việc nhỏ đến việc lớn, luôn xem xét cẩn thận tính khả thi của mọi kế hoạch.

5. Đánh giá và mở rộng

- Bệnh nói suông có thể chớm nở từ rất sớm ở mỗi con người, ngay khi người đó chưa trưởng thành.
- Một người chỉ biết nói suông thì người đó dù lớn tuổi cũng khó gọi là trưởng thành được!
- Một xã hội tràn ngập lời nói suông không thể gọi là một xã hội phát triển lành mạnh!
- **Lưu ý:** Phải tìm đúng nguyên nhân của bệnh nói suông thì mới có thể đề ra được những giải pháp hữu hiệu nhằm chấm dứt nó. Người viết cần phân tích bệnh nói suông từ những trải nghiệm thực tế của riêng mình.

ĐỀ BÀI

Có người đã nói rằng: “Cuộc sống của mỗi chúng ta trên đời này là chuyển động và hành động”. Anh (chị) hãy phát biểu ý kiến của mình về vấn đề này bằng một bài văn.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

- Câu hỏi muốn đánh thức những ý nghĩ lạc quan về cuộc đời và thái độ sống tích cực của thanh niên.
- Người viết cần bộc lộ được khao khát vươn tới và những kế hoạch tương lai của bản thân qua việc phát biểu những suy nghĩ về vấn đề này.
- Để nhận diện bản chất của cuộc sống chúng ta thường dùng những từ, cụm từ như: “phức tạp”, “đầy biến động”, “không ngừng đi tới”... Đó quả là những từ, cụm từ xác đáng, có ý nghĩa khái quát cao.

1. Giới thiệu vấn đề

- Cuộc sống được tạo nên bởi hoạt động sống, sống hành động, hành vi sống của mọi con người. Bởi vậy, không có gì khác, bản chất nói trên của cuộc sống phản ánh chính bản chất của cái được gọi là sống.
- Chính vì vậy mà có người đã nói rằng: “Cuộc sống của mỗi chúng ta trên đời này là chuyển động và hành động”.

2. Giải thích

- Cuộc sống và sống là những khái niệm khác nhau nhưng thống nhất với nhau.
- Nói tới “chuyển động” và “hành động” ở đây thực chất là nói tới sự chủ động, năng động của chúng ta trong cuộc sống, nói tới sự linh hoạt nhập cuộc, tới khả năng song hành cùng thời đại của mỗi một con người. Chuyển động không phải chỉ là vấn đề của cơ thể, thể chất hay là sự dịch chuyển vị trí của con người trong không gian. Chuyển động trước hết phải được bắt đầu từ nhận thức, quan niệm, gắn liền với đời mới cách tư duy về nhiều vấn đề của tồn tại.

3. Phân tích và chứng minh

- Từ muôn xưa, sống là luôn luôn chuyển động và hành động. Tuy nhiên, trong bối cảnh hôm nay, việc nhắc lại điều này không hề vô nghĩa, bởi như chúng ta thấy, cuộc sống ngày nay chuyển động gấp gáp, năng động, có nhịp độ khẩn trương hơn, do sự tiến bộ của văn minh, do sự phát triển của khoa học và công nghệ, do những nỗ lực cải tạo không ngừng của con người đối với môi trường hoàn cảnh sống.
- Cuộc sống đi lên, mọi thứ đều thay đổi. Nếu cứ cố chấp, bảo thủ, khư khư giữ những tín điều giáo điều đã bị phủ nhận theo quy luật thì chúng ta sẽ đứng trước nguy cơ tụt hậu. Điều này đúng với cuộc sống của mỗi cá nhân cũng như đúng với lộ trình phát triển của cả một đất nước, dân tộc. Tất nhiên, chuyển động ở đây khác xa với kiểu hành xử cơ hội “gió chiều nào xoay chiều ấy”. Nó phải được đặt trên nền tảng của tư duy biện chứng vốn giúp ta thấy rõ bước đi tất yếu của cuộc sống để ta biết điều chỉnh suy nghĩ, hành vi, hành động của mình cho phù hợp.
- Trong mệnh đề đã nêu, hành động của hệ quả là tất yếu của chuyển động. Nó giống như những biểu hiện cụ thể của sự chuyển động, thay đổi từ sâu trọng nhận thức. Hơn thế, nó gắn liền với chiến lược can dự vào đời sống theo cách tích cực nhất, nhằm thúc đẩy mọi thứ phát triển thuận chiều.

4. Đánh giá và mở rộng

- Những điều tốt đẹp chỉ đến với ta khi ta có được sự chuẩn bị tốt nhất về mọi mặt, từ tinh thần, kiến thức, kĩ năng đến các năng lực sống thiết yếu mà thời đại đòi hỏi.
- Tất nhiên, “chuyển động” và “hành động” không chỉ gắn với những bước đi lớn mà còn với những bước đi nhỏ, có khởi động, có tăng tốc, có nước rút.
- Mọi người, ai cũng có cơ hội và điều kiện để chuyển động và hành động, nhắm tới những đích xa, đích gần khác nhau.
- Quan trọng là chúng ta phải có ý thức sẵn sàng nhập cuộc, với niềm tin vào mình, vào cuộc đời và sự lạc quan không bao giờ lùi tụt.
- Phê phán những con người thiếu ý chí và lười học hỏi.

5. Bài học nhận thức và hành động

- Tuổi thanh niên, hơn bất cứ tuổi nào khác, “đời mặn nồng hứa hẹn biết bao hoa” (Trăng trôi – Tô Hữu) là tuổi có khả năng nắm bắt mọi cơ hội của cuộc đời một cách nhạy bén và thành công nhất. Chúng ta không thể để phí nó, chôn vùi nó bằng thái độ thụ động, ù lì, sợ sệt.
- Chỉ có chuyển động và hành động, chúng ta mới có thể bộc lộ được hết những phẩm tính thanh niên của bản thân trên hành trình hướng về một ngày mai tươi sáng.

ĐỀ BÀI

TS. Thượng tọa Thích Nhật Từ đã từng nói: “*Từ tế là mạch sống tình người, đừng làm nó chết*”. Một ý kiến khác lại nêu vấn đề: “*Xã hội ngày nay, sống từ tế là quá khó khăn*”. Vậy anh (chị) hiểu như thế nào là sống từ tế? Hãy trình bày quan điểm của bản thân về sống từ tế trong cuộc sống hiện nay.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

- Tạo hóa cho mỗi người một cái miệng để nói điều mình nghĩ, chứ không phải để nói điều “người khác” nghĩ. Nếu chúng ta mãi nói dối, tôn vinh những giá trị ảo và sống không thật lòng thì có nghĩa là chúng ta đang góp phần vào việc duy trì những điều dối trá và tẻ hại trong xã hội. Để rồi đến khi có biến cố xảy ra ta mới thấy hối hận vì mình đã không sống thật là mình. Như vậy, ngay từ lúc này hãy khởi đầu việc sống từ tế bằng cách nói những điều thật lòng.
- Bàn về vấn đề sống từ tế TS. Thượng tọa Thích Nhật Từ cho rằng: “*Từ tế là mạch sống tình người, đừng làm nó chết*”. Một ý kiến khác lại nêu vấn đề: “*Xã hội ngày nay, sống từ tế là quá khó khăn*”. Trước những ý kiến trái chiều như vậy, chúng ta cần phải xem xét để bàn luận sâu hơn vấn đề này.

2. Giải thích

- *Sống từ tế* là sống tốt với mọi người xung quanh, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ mọi người, không chỉ biết đến cá nhân mình. Sống từ tế từ những cái nhỏ nhặt, bình thường nhưng có khả năng góp phần tạo nên lối sống đẹp.
- Ý kiến thứ nhất: “*Từ tế là mạch sống tình người, đừng làm nó chết*”. Sống từ tế thể hiện qua những việc tưởng như nhỏ nhặt nhất, nhiều việc từ tế nhỏ góp lại thành việc từ tế lớn, làm phục hồi những giá trị đạo đức chân chính, hướng tới xây dựng một cộng đồng xã hội tốt đẹp.
- Ý kiến thứ hai: “*Xã hội ngày nay, sống từ tế là quá khó khăn*”. Là một thực trạng đáng suy ngẫm. Khi mà mọi vấn đề thật – giả, tốt – xấu đều lẫn lộn... đôi lúc khiến cho chúng ta không phân biệt được.

3. Phân tích và chứng minh

a. Sống từ tế là cách sống vừa nhạy cảm, vừa năng động, vừa thích dần thân.

- Nhạy cảm với những bất công, cảm thông với những nỗi đau, năng động với các việc nghĩa, dần thân vào các công việc đáng làm. Tất cả chỉ vì một tấm lòng: không thể thờ ơ, bàng quan, lãnh cảm, trước số phận, cuộc đời của những người xung quanh và của cả chính lương tâm mình.
- Nhờ phẩm chất này, người từ tế luôn năng động, tìm kiếm các việc nghĩa để góp phần xây dựng cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn.

b. Sống từ tế sẽ không để cuộc sống của mình trôi qua một cách uổng phí và tiếc nuối.

- Hãy sống một cuộc đời với nhiều sự từ tế thay vì một cuộc đời của con người vô cảm. Chính sự vô cảm đã khiến cho con người với con người dần dần và ngày càng xa nhau hơn, chỉ biết sống cho mình để rồi khi hoạn nạn không có người giúp đỡ, khi cần có người bên cạnh, lúc gặp chuyện buồn cũng chẳng có ai. Tuy nhiên, muốn có được sự giúp đỡ thì cũng phải biết sống có tấm lòng thiện chí thực sự, biết yêu thương và tôn trọng mọi người. Có một cộng đồng với nhiều người từ tế thì cuộc sống đó thật tuyệt vời biết bao.

– Cuộc sống là cả một guồng quay theo quy luật, mỗi người chỉ sống một cuộc đời duy nhất, bạn muốn sống một cuộc đời công hiến những điều tốt đẹp nhất được mọi người công nhận và ngợi ca như anh thanh niên trong *Lặng lẽ Sapa* hay một cuộc đời nhợt nhạt khiến con người ta bị cho vào thành phần sống vô cảm trong xã hội. Điều đó đều phụ thuộc vào chính bản thân mỗi người.

– Sự tử tế là nguồn cội cho những điều tốt đẹp, hãy trân trọng và phát huy nó. “*Sống trong đời sống cần có một tấm lòng – để làm gì em biết không? Để gió cuốn đi, để gió cuốn đi*” (Để gió cuốn đi – Trịnh Công Sơn). Đó chính là lời hát gọi mở về sự tử tế, những tấm lòng tử tế trên đời.

c. Người tử tế nào cũng có đức tính cao thượng, bao dung, độ lượng.

– Người cao thượng, không trối tâm mình vào danh vọng, lợi dưỡng, phục vụ cho cái tôi và phe nhóm mình.

– Nói như Đức Phật, người tử tế với tâm cao thượng là người: “*Vì phúc lợi, vì an lạc, vì lợi ích cho số đông*”. Với phẩm chất cao thượng, người tử tế sống rất giản dị, gần gũi với cuộc sống, không ngừng nỗ lực phụng sự và đóng góp.

– Trong chiến lược xây dựng xã hội công bằng nhân ái, “Việc tử tế” là cuộc vận động của chương trình *Chuyển động 24h* trên kênh VTV1 – Đài Truyền hình Việt Nam hiện đang giới thiệu tôn vinh quảng bá rất nhiều việc tử tế của mọi tầng lớp nhân dân.

d. Sống tử tế còn bao hàm nhiều phẩm chất cao quý khác như chính trực, can đảm, hi sinh, tận tụy... Lòng tử tế như một quặng mỏ, biết khai thác sử dụng sẽ làm cho nó trở nên có giá trị hơn.

4. Đánh giá và mở rộng

– Khẳng định: Sống tử tế là rất cần thiết đối với cuộc sống mỗi người khi đang có mặt trên cuộc đời này.

– Trở thành một người rộng lượng và đối xử tử tế với người khác không dễ dàng nhưng không phải là bất khả thi. Nếu quyết tâm đủ lớn và kiên trì thay đổi bản thân, bạn sẽ thấy mọi người đối xử với mình khác hơn.

– Ai cũng có cơ hội làm được những việc tử tế nếu thường xuyên nghĩ đến nó, đến môi trường sống chung quanh chúng ta... Và luôn tâm niệm trong mình rằng:

+ Phải biết đồng cảm với người khác. Hãy hiểu rằng tất cả mọi người ai cũng đều có những khó khăn vất vả mà họ đang phải tranh đấu.

+ Học cách chấp nhận. Hãy ngăn những phán xét tiêu cực, luôn tạo nên bầu không khí thoải mái cho người khác và cho phép họ được trở nên khác biệt.

+ Hãy biết yêu thương. Tình yêu thương sẽ giúp bạn cảm thấy đồng cảm với người khác hơn và khiến cho cuộc sống bạn luôn đầy ắp sự ấm áp và ngập tràn tình yêu. Những gì xuất phát từ trái tim sẽ đi đến trái tim.

+ Nuôi dưỡng lòng vị tha. Sự tha thứ sẽ giúp bạn thanh thản hơn khi biết bỏ qua những lỗi lầm của người khác.

– Cần phê phán một thực tế: trong xã hội vẫn còn biết bao những việc không tử tế.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Sống tử tế là một ý thức sống cao đẹp thể hiện nét đẹp truyền thống văn hoá từ ngàn đời của dân tộc ta.

– Tất cả chúng ta không ít thì nhiều đều được hưởng sự tử tế hay ân huệ của cuộc đời. Phải chăng đây là lúc ta cần phải quan tâm hơn nữa đến biểu hiện thiết thực của sống tử tế?

– Hãy tập làm người tử tế trong im lặng. Đừng đi quanh và nói với thế giới rằng: “Tôi đang cố làm người tử tế, bạn có cảm nhận được không?”. Bởi mục đích của bạn là lan tỏa sự thanh thản trong tâm hồn mình đến người khác chứ không phải khoe khoang những việc tốt bạn đang làm và chờ người khác nhớ ơn.

– Sự quan tâm chân thành là dòng chảy năng lượng hai chiều. Trong đó, đôi mắt với ánh nhìn ấm áp đóng vai trò thu thập thông tin và truyền đến người khác nguồn năng lượng tích cực, ngay cả khi bạn không nhìn vào mắt họ. Khi cảm nhận được sự dễ gần và dễ chịu từ bạn, những người xung quanh cũng cảm thấy dễ mở lòng hơn. Trước khi bạn kịp hình thành bất kì suy nghĩ tiêu cực nào trong ý định phán xét người khác, hãy nhớ rằng có thể đối phương cũng đang nghĩ như vậy về bạn.

– “*Tử tế là mạch sống tình người, đừng làm nó chết*”. Câu nói này rất đúng đắn. Sự tử tế mang con người đến gần với nhau hơn, đó là phẩm chất cao quý của con người. Vì vậy, bạn hãy lan tỏa thiện tâm của mình để góp phần xây dựng cuộc sống muôn phần tốt đẹp hơn.

– Hãy trở thành người tử tế để không phải sống cuộc đời trong vô cảm, vô tình, vô tâm, vô ơn, vô nghĩa. Hãy hít thở sự tử tế. Hãy tiêu hóa sự tử tế. Hãy sống với sự tử tế.

ĐỀ BÀI

Nhà triết học người Anh thế kỉ XVIII D. Nespinat đã nói rằng: “*Lời vu không giống như vết dầu loang; người ta cố xóa nó nhưng dấu vết của nó vẫn còn*”. Anh (chị) hãy suy nghĩ như thế nào về ý kiến trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề

Lời nói chẳng mất tiền mua

Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau.

Nói thì dễ nhưng nói như thế nào để không mất lòng người nghe, thì không dễ chút nào. Trong cuộc sống hằng ngày, lời nói luôn là phương tiện để con người trao đổi tư tưởng, tình cảm và kinh nghiệm với nhau. Vì thế nó có giá trị đặc biệt quan trọng.

– Có những lời nói làm con người ta vui mừng hạnh phúc nhưng cũng có những lời nói người ta đau khổ và mang tiếng tồi tệ.

– Nhà triết học người Anh thế kỉ XVIII D. Nespinat đã nói rằng: “*Lời vu không giống như vết dầu loang; người ta cố xóa nó nhưng dấu vết của nó vẫn còn*”. Vậy chúng ta hiểu câu nói này như thế nào?

2. Giải thích ý kiến

– *Vu không* là lời bịa đặt chuyện xấu, gán cho một người nào đó để gây mất uy tín và danh dự của người đó. Giống như một vết dầu loang, những lời vu không sẽ gây tác hại khôn lường đến thanh danh của một người, khó mà có thể gột rửa hoàn toàn.

⇒ Nội dung của ý kiến: Câu nói trên sử dụng một hình ảnh so sánh. Dầu khi đã rơi vào nước sẽ làm nước vẩn đục, sẽ để lại dấu vết trên bề mặt của nước. Dù cố gắng lọc, tẩy, vết dầu thế nào thì những vết dầu loang vẫn còn trên mặt nước không thể nào hết hoàn toàn được. Đồng thời nêu lên tác hại khủng khiếp của sự vu khống. Một người khi bị vu khống sẽ khó giữ được trọn vẹn thanh danh của mình.

3. Bàn luận về ý kiến

- Vu khống là một hiện tượng không phải là hiếm gặp trong xã hội. Vu khống có nhiều hình thức và mức độ khác nhau. Có khi chỉ là những lời đồn thổi, những câu nói tường như vô thường vô phạt, những chuyện truyền tai không chính thức nhưng cũng có khi là những hành động có tính chất nặc danh đối với ai đó và thậm chí, còn liên quan đến cả pháp luật. Không chỉ người trưởng thành mà với thanh niên, thiếu niên, đôi khi, một cách vô ý thức, chúng ta có thể đang vu khống bạn bè hoặc những người xung quanh.
- Có nhiều nguyên nhân dẫn đến hành vi này, từ sự thù ghét cá nhân cho đến sự tranh giành những quyền lợi khác nhau.
- Vu khống thường gây ra những tổn hại nghiêm trọng đến danh dự và nhân phẩm của người bị vu khống bởi những lời vu khống thường hướng vào những chỗ khó có thể rành mạch về lí, những tình huống khó có thể chứng minh, hơn nữa, lại thường tồn tại dưới dạng lời đồn, nặc danh nên ngay cả khi người bị vu khống đã được minh oan thì trong cộng đồng vẫn tồn tại một tâm lí nghi ngờ nhất định theo kiểu: “Không có lửa làm sao có khói”. Chính điều đó khiến vu khống gây ra những tổn hại lớn đến danh dự của người bị vu khống.
- Tuy vậy, nhìn từ góc độ khác nhau, như dân gian có câu: “*Cây ngay không sợ chết đứng*”, nếu một người có nhân phẩm, có tư cách bị vu khống, nhất thời có thể gặp phải sự tổn hại về danh dự nhưng về lâu dài, với nhân phẩm, tư cách của mình, họ có thể chứng minh được với mọi người xung quanh về sự ngay thẳng của cá nhân. Vì thế nên có thể nói câu nói trên không phải lúc nào cũng đúng và không phải đúng một cách tuyệt đối.

4. Bài học và nhận thức hành động

- Cần thận trọng với lời nói của mình, không nên vô tình hoặc hữu ý mà trở thành một kẻ vu khống.
- Cần góp phần đấu tranh với những lời vu khống.
- Nếu không may là nạn nhân của sự vu khống, cần luôn tin tưởng, luôn hiểu rằng nếu mình đã có nhân cách, có đạo đức thì cuối cùng, sự trong sạch của mình nhất định sẽ được bảo toàn. Bời: “*Vàng thật không sợ lửa*”.

ĐỀ BÀI

Có ý kiến cho rằng: “*Biết tự khẳng định mình là một đòi hỏi bức thiết đối với mỗi một con người trong cuộc sống hôm nay*”. Anh (chị) hãy trình bày suy nghĩ của mình về vấn đề trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

- Trong cuộc sống, mỗi con người sinh ra đã là một hành trình tư tưởng. Trên chuyến hành trình đó mỗi hành động của chúng ta đều để lại những kết quả. Hành trình của chúng ta đi tùy thuộc vào bản thân của mỗi người. Vì vậy, việc tự lực là vô cùng quan trọng. Muốn thành công trong cuộc sống, con người cần những bước bứt phá lớn. Muốn được xã hội công nhận thì mỗi con người cần phải tự khẳng định mình.
- Có ý kiến cho rằng: “*Biết tự khẳng định mình là một đòi hỏi bức thiết đối với mỗi một con người trong cuộc sống hôm nay*”. Câu nói này hoàn toàn đúng.

2. Giải thích

- *Tự khẳng định mình* là gì? Khẳng định mình là biết phát huy cao nhất năng lực, biết in dấu ấn cá nhân trong không gian cũng như trong thời gian, cụ thể là trong môi trường và lĩnh vực hoạt động của riêng mình. Đây là một quan niệm phổ biến từ xưa đến nay, ở phương Đông cũng như phương Tây.
- Ở các thời đại và xã hội khác nhau, việc tự khẳng định mình của con người vươn theo những tiêu chuẩn và lí tưởng không giống nhau. Đó là điều bình thường và có tính tất yếu. Việc xuất hiện rất nhiều mẫu hình con người lí tưởng trong lịch sử đã khẳng định điều đó. Chúng đều là kết quả và đích vươn tới của hành động tự khẳng định mình của con người.

3. Phân tích và chứng minh

- Biết tự khẳng định mình là yêu cầu tự nhiên của con người trong lịch sử. Tuy vậy, trong thời đại ngày nay, điều này mang một ý nghĩa đặc biệt, khi sự phát triển mạnh mẽ của nền văn minh vật chất đưa tới nguy cơ làm tha hóa con người, khiến con người dễ sống buông thả, phó mặc cho dòng đời và đại dương thông tin cuốn mình đến đâu thì đến. Sự bị quan trước chiều hướng phát triển đa tạp của cuộc sống, sự suy giảm lòng tin vào lí tưởng dẫn đường cũng là những nguyên nhân quan trọng khiến ý thức khẳng định mình của mỗi cá nhân có những biểu hiện lệch lạc.

– Dẫn chứng:

- Nếu như các thanh niên ngày xưa coi tự khẳng định mình là thể hiện tài năng xuất chúng, ngâm thơ, đánh đàn, đua ra tài năng của mình, cố gắng trau dồi rèn luyện để có được sự ngưỡng mộ của người đương thời thì các thanh niên bây giờ có một phần xa khác. Họ coi tự khẳng định mình là bắt kịp xu hướng thời đại, một bộ phận ra về ta đây, hay thùng rỗng kêu to. Như vậy, ý thức của định nghĩa “khẳng định mình” đã bị chuyển biến và thay đổi. Một cách suy nghĩ khác. Vì nhiều lí do mà con người đã mất đi ý thức phải tự khẳng định chính mình. Họ hài lòng với cuộc sống hiện tại, thỏa mãn với những gì mình có, có tài nhưng không vận tài.

- Đề cập chuyện tự khẳng định mình thực chất là bàn tới vấn đề: Cần phải tự khẳng định mình theo cách nào? Có cách tự khẳng định đúng đắn cũng như có cách tự khẳng định đi ngược các chuẩn mực đạo đức của xã hội, cộng đồng (trong một thời điểm, giai đoạn nào đó) thừa nhận. Việc tự khẳng định mình được đánh giá cao khi nó không chỉ hướng đến sự phát triển của riêng cá nhân mà còn gắn bó với tinh thần phụng sự vô tư cho lợi ích của toàn xã hội. Bởi thế, tự khẳng định mình là một hành động thuộc phạm vi cá nhân có thúc đẩy xã hội đi lên. Ngược lại, xã hội càng phát triển lại càng đòi hỏi cao đối với sự khẳng định mình ở từng con người. Ví dụ điển hình chính là Hồ Chí Minh. Có ai không biết quá trình học tiếng nước ngoài của Hồ Chủ tịch? Bác luôn lên kế hoạch và đưa bản thân vào một khuôn phép nhất định là phải hoàn thành kế hoạch ấy. Trong quá trình rèn luyện không bao giờ thiếu đi sự kiên trì. Và chỉ riêng sự cố gắng ấy đã được cả thế giới công nhận.

- Khi khẳng định bản thân là khi chúng ta thực sự thúc đẩy sự phát triển bền vững của cuộc sống, của xã hội.

4. Đánh giá và mở rộng

- Biết tự khẳng định bản thân là biết đặt kế hoạch rèn luyện cho mình có được những phẩm chất xứng đáng, đáp ứng tốt những yêu cầu của lĩnh vực hoạt động mà mình tham gia, có thể khiến cả cộng đồng phải tôn trọng.

– Người ta không thể tự khẳng định mình bằng cách dựa dẫm vào ngoại lực hay những hình thức, phương tiện vay mượn từ đâu đó. Tất cả, trước hết và chủ yếu, phải phụ thuộc vào chính năng lực của mình. Bởi thế, việc rèn luyện kĩ năng, bồi dưỡng năng lực cá nhân là con đường tự khẳng định mình phù hợp và đúng đắn. Mọi sự chủ quan, ngạo mạn, thiếu căn cứ không phải là sự khẳng định mình đúng nghĩa.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Không ai có thể tước bỏ quyền khẳng định bản thân của mỗi người trừ chính họ. Khi khẳng định bản thân là khi chúng ta thực sự thúc đẩy sự phát triển bền vững của cuộc sống, của xã hội.

– Sự khẳng định mình bước đầu không nhất thiết phải gắn liền với những kế hoạch đầy tham vọng. Nó có thể được khẳng định với những việc làm nhỏ trên tinh thần trung thực, thực chất và hiệu quả.

– Thành công của sự tự khẳng định mình được nhận thức không phải thông qua thái độ tự huyễn hoặc của chủ thể mà thông qua sự ghi nhận, thừa nhận của cộng đồng, tất nhiên, đó phải là một cộng đồng văn minh, biết đánh giá mọi thứ theo tiêu chuẩn của thế giới văn minh.

– Biết tự khẳng định mình quả thực là một đòi hỏi bức thiết đối với mỗi con người trong cuộc sống ngày hôm nay. Mỗi người cần thiết phải có những tư tưởng đúng đắn, biết vươn lên, có sự cầu tiến và sự cố gắng không ngừng. Như vậy, không chỉ bản thân tiến bộ mà còn giúp cho xã hội đi lên.

– Là một học sinh đang trong quá trình trưởng thành, tôi nhận thấy tầm quan trọng của việc khẳng định chính mình. Muốn được như vậy, tôi phải có những suy nghĩ đúng đắn, có một quá trình rèn luyện nỗ lực. Để rồi tôi có thể kết thúc hành trình của mình thật tốt đẹp.

Lưu ý: Người viết có thể trình bày vấn đề bắt đầu bằng việc phân tích chính trường hợp cá nhân của mình, cần nêu được cách tự khẳng định phù hợp với điều kiện sống và học tập, lao động của bản thân.

ĐỀ BÀI

Có người đã đặt nhan đề về cuộc sống: “*Những đèn đỏ trên đường đời*”. Anh (chị) hãy viết một bài văn với nhan đề trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

– Phải hiểu ý nghĩa của biểu tượng “đèn đỏ trên đường đời”.
– Từ việc hiểu ý nghĩa bên trong, người viết có thể trình bày được chủ kiến của mình trước vấn đề được nêu trong câu hỏi và rút ra bài học cho bản thân.

1. Giới thiệu vấn đề

– Trên con đường giao thông thời hiện đại, ở các ngã ba ngã tư đường, ta thường gặp những đèn xanh, đèn đỏ. Đèn xanh báo hiệu được đi, đèn đỏ yêu cầu dừng lại.

– Thử hình dung, ở những nút giao thông quan trọng, nếu không có sự điều hành của những ngọn đèn màu ấy, điều gì sẽ xảy ra? Hẳn là, mạnh ai nấy đi, bất chấp luật lệ, gây ứ tắc giao thông và nghiêm trọng hơn là rất dễ xảy ra những tai nạn đáng tiếc.

2. Giải thích

– Có thể hình dung cuộc sống mà chúng ta đang tồn tại cũng giống như một dòng chảy bất tận, như một đại lộ không có điểm cuối.

– “Đại lộ cuộc đời” đó được tạo nên bởi vô số “con đường” gắn với mỗi đời người, mỗi số phận.

– Trên những con đường ấy, thỉnh thoảng ta vẫn bắt gặp những “đèn đỏ” yêu cầu người đi phải biết dừng lại.

3. Phân tích và chứng minh

– Trên đường đời có vô số đèn đỏ. Có loại đèn đỏ do nhà nước đặt ra. Ấy là những điều cấm kị, công dân không được làm, nếu làm là vi phạm, phải bị xử phạt bằng những hình thức khác nhau tùy theo mức độ nghiêm trọng của hành vi.

+ Trên thế giới, có nước nào dung thứ nạn buôn bán ma túy, nạn trộm cắp, xâm phạm thân thể và quyền lợi của người khác? Có quốc gia nào dung thứ cho tội phản quốc, tội tiết lộ bí mật quốc gia? Để ngăn cản những hành động sai trái đó của con người, nước nào cũng có hệ thống luật pháp của mình.

+ Những điều cấm với công dân được quy định chặt chẽ trong các bộ luật tiến bộ thực sự là những ngọn đèn đỏ tích cực. Không ai có quyền đứng ngoài luật lệ. Nhờ đó mà an ninh xã hội được đảm bảo.

– Tuy nhiên, cần thấy rằng, luật pháp qua từng năm cũng có những thay đổi, bổ sung để phù hợp hơn. Xã hội văn minh để đảm bảo cho quyền lợi của công dân và cho sự phát triển của cuộc sống.

4. Đánh giá và mở rộng

– Có loại đèn đỏ được đặt trên mỗi con đường riêng gắn với từng cá thể. Loại đèn đỏ này không tạo nên bởi luật pháp của nhà nước, mà bởi những điều luật tối thượng của lương tâm. Bằng lương tâm, mỗi người phải tự nhận thức được những điều không nên làm. Chẳng lẽ gian lận trong học tập, thi cử là không ảnh hưởng đến quyền lợi người khác? Chẳng lẽ sống vô cảm với mọi người, kể cả người thân là quyền của cá nhân? Chẳng lẽ là sống hẹp hòi ích kỉ, bất chấp tất cả, miễn sao thỏa mãn dục vọng của mình lại là điều chính đáng? Chẳng lẽ tham quyền cố vị vì lợi lộc riêng của bản thân là điều không đáng lên án?

– Rõ ràng, phía trước mỗi bước ngoặt hiểm nguy đều có những ngọn đèn đỏ vô hình cảnh báo người đi đường nói chung và bản thân của mỗi người nói riêng.

– Ở đây không có sự bắt buộc, cưỡng chế của xã hội, mà mỗi người phải biết tự giác để tuân thủ những luật lệ của lương tâm. Biết dừng lại đúng lúc, đúng chỗ, ấy là dấu hiệu của nhân cách, ngược lại, nếu bất chấp, ấy là biểu hiện của sự tha hóa.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Bản thân của mỗi chúng ta khi hiện hữu trên đời này đều phải biết giá trị của mình và hiểu rõ hơn ai hết điểm đến và điểm dừng.

– Trau dồi tri thức để mình không bị tụt hậu nhưng cũng phải có sự chọn lọc.

– Dừng vì những tham vọng hão huyền của cá nhân mà gây ra những điều đáng tiếc với người khác.

ĐỀ BÀI

Trên các tấm biển cảnh báo tai nạn giao thông có ghi: “*Nhanh một phút, chậm cả đời*”. Những lời ghi trên biển báo nói với ta điều gì? Anh (chị) hãy trình bày suy nghĩ của anh (chị) về vấn đề trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

– Chuyện “nhanh” – “chậm” được nói đến ở đây trước hết là chuyện đi lại trên đường.

– Tuy nhiên, bên cạnh ý nghĩa cảnh báo về tai nạn giao thông, câu này còn khuyến cáo chúng ta về chuyện nhanh chậm trên đường đời.

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

- Hằng ngày, chúng ta đi lại biết bao nhiêu lần trên những con đường.
- Cuộc sống hối hả khiến con người trở nên vội vàng, luôn muốn tranh thủ từng phút, từng giây để có mặt nhanh nhất ở những nơi cần đến.
- Trên các tấm biển cảnh báo tai nạn giao thông có ghi: “*Nhanh một phút, chậm cả đời*”.

2. Giải thích

- *Nhanh một phút, chậm cả đời* câu nói ấy có lẽ vô cùng thấm thía với những người đã từng là nạn nhân của tai nạn giao thông, với những gia đình khi người con mất cha, người vợ mất chồng, cha mẹ mất đi đứa con thân yêu của mình vì tai nạn giao thông...
- Nhưng, dường như với nhiều người chưa từng phải chịu cảnh khổ đau đó, câu nói ấy chưa đủ để thấm thía. Bởi, mỗi ngày, vẫn có hơn ba mươi người bước chân ra khỏi nhà và không bao giờ trở về nữa. Mỗi ngày, trên các nẻo đường vẫn xảy ra hàng chục vụ tai nạn giao thông thương tâm và mỗi ngày, máu vẫn đổ trên những cung đường ấy. Hàng chục gia đình tan nát, hàng trăm người đau xé lòng vì mất người thân yêu.

3. Phân tích và chứng minh

- Để được nhanh hơn, dù chỉ một vài phút thôi, người ta có thể bất chấp luật lệ giao thông, vượt đèn đỏ, phóng ẩu, lao nhanh quá tốc độ quy định. Chính vì điều ấy, nhiều vụ tai nạn thương tâm đã xảy ra:

+ Những con số thống kê về số vụ tai nạn giao thông được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng khiến ta phải giật mình, số người tử vong vì tai nạn giao thông mỗi ngày ở nước ta nhiều hơn số người thiệt mạng vì bom đạn ở một quốc gia chiến tranh trên thế giới.

+ Chưa nói đến chuyện đau lòng là cái chết, tai nạn giao thông trước hết có thể khiến con người trở nên tàn phế. Nhiều người, vì muốn nhanh một phút mà phải trả giá bằng một đời ngồi trên chiếc xe lăn hay nằm bất động trên giường. Những con người ấy đã phải bỏ lỡ cơ hội học tập, làm việc, phấn đấu... nhiều dự định tốt đẹp đã vĩnh viễn bị chôn vùi.

– Tai nạn giao thông là có thể nói như một sự kinh hoàng của xã hội nói chung và những người tham gia giao thông nói riêng:

+ Ai cũng biết phần lớn các vụ tai nạn giao thông là từ hoạt động giao thông đường bộ. Hình ảnh những ngã ba, ngã tư luôn chật cứng ô tô, xe máy chậm chạp di chuyển không hàng, không lối trong những giờ cao điểm, những khuôn mặt cáu gắt, mệt mỏi, những tiếng còi xe inh ỏi lẫn khói bụi mù mịt là chuyện xảy ra hàng ngày tại các đô thị lớn.

– Nguyên nhân chính dẫn đến những tai nạn giao thông thương tâm này hầu hết là do sự cẩu thả, không tuân thủ luật giao thông, luôn cố gắng vượt xe, giành đường của người khác, với suy nghĩ rằng đường mình thì mình cứ đi, người khác thấy phải tránh mình. Thói quen vội vã, tranh thủ và vô luật lệ, chen lấn, không ai chịu nhường ai... là điều quá thường xuyên trong văn hóa giao thông ở Việt Nam.

– Nhìn các em học sinh, những người già vấp và tránh từng chiếc xe lao vun vút đề sảng đường, mặc dù họ đi trên vạch dành cho người đi bộ lẫn những nơi có biển hạn chế tốc độ như công trường học, bệnh viện... mới thấy ý thức và sự văn minh khi tham gia giao thông của người Việt quá thấp.

– Cảnh của đến với tương lai đã bị khép lại. Với họ, mỗi ngày sống là một ngày thấm thía sự nuối tiếc, khổ đau, chua xót:

- + Không chỉ “chậm cả đời”, có khi còn hỏng cả một đời người.
- + Những thảm cảnh đó dường như diễn ra thường xuyên trong xã hội ta hiện nay.

4. Đánh giá và mở rộng

- Từ góc nhìn này, tấm biển cảnh báo: “*Nhanh một phút, chậm cả đời*” có mặt trên nhiều con đường có ý nghĩa nhắc nhở thiết thực đối với mọi người tham gia giao thông.
- Nhưng, ngẫm kĩ, lời lẽ trên tấm biển cảnh báo tai nạn giao thông ấy còn gợi nhắc ta về cách sống ở đời:

+ Ngày nay, con người thường bị cuốn vào nhịp sống gấp gáp, hối hả. Dường như người ta muốn hoàn thành mọi việc trong thời gian ngắn nhất. Điều đó không hẳn là tiêu cực, nhưng cũng cần ý thức được rằng, không phải lúc nào, không phải việc gì cũng nên làm cho chóng vánh.

+ Người xưa có câu: “*Dục tốc bất đạt*” (nóng vội dễ hỏng việc). Nhiều khi tưởng nhanh hóa ra chậm. Chẳng hạn, một người vì muốn làm giàu thật mau, lao vào kiếm tiền bằng mọi giá, dẫn đến phạm pháp, sa vào chốn lao tù, để có những năm tháng sung sức nhất của cuộc đời trôi đi trong bốn bức tường nhà giam, rồi ra tù với hai bàn tay trắng. Trong khi đó, những bạn bè cùng trang lứa chịu khó, cần cù lao động nên đã có được gia đình ấm êm, cơ nghiệp dàng hoàng.

5. Bài học nhận thức và hành động

- Trên đời này, không hiếm người muốn nhanh chóng khẳng định mình bằng bất cứ giá nào, nhưng rốt cuộc đã thất bại cay đắng.

– Ngược lại, những ai biết đặt từng bước chân một cách chắc chắn trên từng từng nấc thang sự nghiệp, cuối cùng sẽ gặt hái thành công.

– Những chuyện “nhanh một phút, chậm cả đời” như thế không hiếm trong cuộc sống.

– Liên hệ bản thân:

+ Mong rằng, mỗi người trong chúng ta hãy biết yêu quý bản thân, học cách nhường nhịn khi tham gia giao thông để không còn những cái chết vô nghĩa.

☞ **Lưu ý:** Người viết căn cứ vào hai ý như đã trình bày trên đây (chuyện nhanh – chậm trong tham gia giao thông và nhanh – chậm trên hành trình cuộc đời) để rút ra bài học thiết thực cho riêng mình.

ĐỀ BÀI

Có nhiều người đang băn khoăn và đặt ra câu hỏi: “*Phải chăng giới trẻ hiện nay đang quay lưng lại với thói quen đọc sách?*”. Anh (chị) hãy viết một bài văn để giải đáp câu hỏi này.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

– Câu hỏi yêu cầu người viết trình bày ý kiến của mình về hiện tượng đang được đề cập nhiều trên các phương tiện truyền thông hiện nay: sự xuống cấp của văn hóa đọc sách ở nhiều tầng lớp, trong đó có giới trẻ.

– Người viết cần tìm hiểu nguyên nhân, từ đó, xác định thái độ đúng đắn của bản thân đối với việc đọc sách.

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

– Đọc sách không chỉ đơn thuần là một hình thức để tiếp cận thông tin, mà còn là một trong những hoạt động văn hóa, được gọi là văn hóa đọc. Là thái độ, là cách ứng xử của chúng ta với tri thức, sách vở.

– Trước khi có các thiết bị nghe nhìn, sách là con đường lớn nhất để tiếp cận thông tin, văn hóa, tri thức. Đọc sách là một trong những cách thức giúp con người thư giãn, tích lũy kiến thức, tăng cường khả năng tư duy. Thế nhưng giới trẻ ngày nay có vẻ thờ ơ, lãnh cảm với văn hóa đọc sách. Chính vì vậy, mà có nhiều người đang băn khoăn và đặt ra câu hỏi: “*Phải chăng giới trẻ hiện nay đang quay lưng lại với thói quen đọc sách?*”.

2. Giải thích

- *Phải chăng* là câu hỏi bản khoản thể hiện tâm tư nỗi lòng của những người tâm huyết đang trăn trở về vấn đề đọc sách của giới trẻ.
- *Quay lưng* là sự thờ ơ, không quan tâm, nhiều khi có những cái để ngay trước mắt cũng coi như không.

3. Phân tích và chứng minh

- Trên báo chí, truyền hình và các phương tiện truyền thông khác, ta đã được nghe nói nhiều về một hiện tượng đáng buồn: người Việt hiện nay đang mất dần thói quen đọc sách. Ở giới trẻ, hiện tượng này ngày càng phổ biến. Không cần tốn đâu xa, hãy nhìn mọi người xung quanh ta, kể cả chính bản thân ta nữa, có phải việc đọc sách đang dần dần trở thành hành động hiếm hoi? Một bạn trẻ có thể dành khá nhiều thời gian trong một ngày để vào mạng lướt web, để giải trí bằng những trò chơi điện tử, nhưng rất hiếm khi thấy họ cầm một cuốn sách trên tay. Nơi bến xe, trên tàu, nhà chờ của sân bay... dễ dàng bắt gặp các hình ảnh tương phản: những người nước ngoài, nhất là người Âu – Mỹ, thường không rời mắt khỏi trang sách, trong khi các bạn trẻ Việt Nam lại cắm cúi vào chiếc điện thoại, cầm tay hoặc chiếc máy tính bảng để giết thời gian bằng những trò tiêu khiển.

- Việc tiếp nhận các thông tin từ các phương tiện truyền thông hiện đại là cần thiết, nhưng điều đó không thể thay thế việc đọc sách, bởi sách là kho tri thức vô tận. Nhiều vấn đề chuyên sâu không thể tìm thấy ở đâu ngoài những cuốn sách được viết nên bởi những bộ óc thông thái. Đọc sách đòi hỏi con người nghiền ngẫm kĩ càng, sâu sắc mới mong có thể “lĩnh ngộ” được những tri thức trong đó. Chính điều ấy có tác dụng rất lớn trong việc rèn luyện tư duy.

- Một thực trạng đáng báo động, đó là việc các bạn trẻ đang phụ thuộc quá nhiều vào các loại hình truyền thông. Thay vì việc lên thư viện tìm sách tham khảo, nhiều bạn sinh viên mang máy tính xách tay lên thư viện ngồi tra cứu bằng các công cụ trên mạng xã hội. Hiện nay khi mà nhà hàng, quán cà phê, karaoke, vũ trường mọc lên ngày càng nhiều, thu hút bạn trẻ đến thưởng ngoạn thì thư viện, hiệu sách lại vắng bóng, làm cho văn hóa đọc bị giới trẻ lãng quên.

4. Đánh giá và mở rộng

- Bỏ thói quen đọc sách, hệ quả nhãn tiền là con người dễ hời hợt hơn trong suy tư và cảm nhận thế giới; dễ thỏa mãn với những sự hiểu biết giản đơn, dễ dãi.

- Khi xã hội phát triển cao hơn, con người có thể đọc sách trong thư viện điện tử hay qua mạng Internet, thì vẫn chắc chắn một điều là: sách vẫn không hề mất đi giá trị văn hoá truyền thống lâu đời vốn có của nó. Cái cảm giác khi ta được lật từng trang sách, tờ báo, tạp chí vẫn còn tươi nguyên mùi mực in và thơm tho mùi giấy với những trang trí, họa tiết đẹp đẽ – chứ không phải căng mắt ra để đọc chúng trên các trang màn hình máy tính – có lẽ mãi mãi vẫn là một điều thú vị vô cùng. Đúng như ThS. Nguyễn Hữu Giới đã viết: “*Sách và văn hoá đọc lo mà không lo trước sự bùng nổ và lấn át mạnh mẽ của phương tiện nghe nhìn hôm nay, mà chỉ là vấn đề tương hợp và tương tác giữa đặc trưng các loại hình với những nhu cầu thực tế luôn luôn biến động và phát triển trong xã hội*”.

- Trong xã hội thông tin hiện đại, tình trạng tràn ngập thế giới âm thanh và hình ảnh qua các phương tiện nghe nhìn, trong đó một số chức năng của việc đọc đã được các màn hình và thùng loa đảm nhận. Thời gian đọc sách và đọc giả bị co hẹp lại, dù chỉ là tương đối. Tuy nhiên, điều quan trọng là sách vẫn có những tính năng không thể thay thế được bằng các phương tiện nghe nhìn và chúng ta cần tạo ra một nhận thức rộng rãi trong xã hội về sách.

5. Bài học nhận thức và hành động

- Điều đáng tiếc là “văn hóa đọc” ngày nay đang xuống cấp, bị lấn lướt bởi phương tiện “văn hóa nghe – nhìn”. Nhiều người đã nhận ra thực trạng đáng buồn này, và đã có không ít dự án được đưa ra nhằm kéo giới trẻ trở lại với việc đọc sách. Tuy vậy, kết quả thu được chưa có gì khả quan.

- Thay đổi một thói quen của cả một tầng lớp trong xã hội không phải là chuyện đơn giản, bởi thói quen này được hình thành qua sở thích cá nhân và tâm lí số đông dưới tác động mạnh mẽ của những điều kiện khách quan.

- Ngày hội sách và văn hóa đọc diễn ra trên cả nước, ngày hội trao đổi sách tại các trường đại học, thư viện sách lưu động hi vọng sẽ là những liệu pháp hiệu quả giúp giới trẻ quan tâm nhiều hơn nữa đến sách và văn hóa đọc. Đã đến lúc cần định hướng cho người đọc nói chung và bạn đọc trẻ nói riêng, việc đọc sách không phải là theo trào lưu, mà còn giúp nâng cao nhận thức, tích lũy tri thức.

- *Lưu ý:* Từ thực trạng chung, người viết tự liên hệ bản thân để thấy được những hạn chế của cá nhân đối với việc đọc sách, từ đó, đề xuất hướng khắc phục.

ĐỀ BÀI

Có nhiều người đang băn khoăn: “*Làm thế nào để điều chế được một liều thuốc thật mạnh và hiệu quả cho bệnh thành tích*”. Anh (chị) hãy thử làm bác sĩ kê đơn với “*đơn thuốc*” là một bài văn.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

- Để làm tốt câu hỏi này, người viết phải ý thức được chủ nghĩa thành tích là một căn bệnh đang phát tác ở quy mô toàn xã hội, rất khó chữa nhưng phải kiên quyết chữa trị để đất nước phát triển, cần biết đối lập bệnh thành tích với thái độ coi trọng thực chất, với tinh thần tôn trọng sự thực để “chẩn bệnh” và “kê đơn” đúng đắn.

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

- Bệnh thành tích đã tồn tại từ lâu trong xã hội nhưng tên gọi của nó mới được xác định gần đây. Cội nguồn của bệnh này là thói chuộng hư danh, thích phô trương, sẵn sàng nói dối một cách không hề ngượng ngùng.

- Đây là “căn bệnh xã hội” có khả năng “lây nhiễm” cao khiến mọi đối tượng đều có thể mắc, từ cá nhân đến các tổ chức xã hội. Hiện nay, việc tuyên chiến với bệnh thành tích đã trở thành một đòi hỏi bức thiết.

2. Giải thích

- *Làm thế nào* là câu hỏi tự đặt ra để đi tìm phương hướng mới để giải quyết hạn chế của thực tại.

- *Điều chế liều thuốc hiệu quả* là tìm tòi nghiên cứu, thử nghiệm mong muốn đem lại điều mới trong y học giúp ích cho loài người. Ấn ý của câu nói là hướng đi nào thiết thực cho tất cả ngành nghề hiện tại chỉ là những con số báo cáo ảo.

3. Phân tích và chứng minh

- Bệnh thành tích có các biểu hiện đặc thù như: sẵn sàng che giấu thực chất yếu kém để được vinh danh; “có ít xuất ra nhiều” mong nhận được các danh hiệu, phần thưởng; ganh đua hơn kém quyết liệt mà bỏ qua việc nhìn lại mình, chấn chỉnh mình...

- Bệnh thành tích gây tác hại rất lớn:

+ Nó có thể làm suy đồi nhân cách con người, phá hủy những nền tảng văn hóa tốt đẹp được xây đắp từ lâu.

+ Có thể đưa một xã hội, một đất nước tụt dốc không phanh do sự ngộ nhận về mình, và vì ngộ nhận về mình mà ngộ nhận về phần còn lại của thế giới.

– Có nhiều cách khắc phục bệnh thành tích, nhưng do cách làm không triệt để, chúng ta đã để phát sinh ra một “chùng bệnh” mới là thi đua lập thành tích để xóa bỏ bệnh thành tích, đưa cuộc đấu tranh vốn rất chính đáng sa vào một vòng luẩn quẩn.

4. Phương hướng và hành động

– Để chữa bệnh thành tích, thực chất là bệnh nói dối, phải đề cao tinh thần “nhìn thẳng vào sự thật, nói đúng sự thật” mà Đảng đã đề xướng từ khi bắt đầu công cuộc đổi mới:

+ Phải khuyến khích tinh thần phản biện xã hội.

+ Mở rộng dân chủ để việc thực hiện khẩu hiệu: “Dân biết, dân làm, dân bàn, dân kiểm tra” đạt được hiệu quả thực tế.

+ Tạo được dư luận mạnh mẽ để bài trừ thói “làm láo báo cáo hay”. Dĩ nhiên, công tác kiểm tra, giám sát phải được đẩy mạnh với sự chủ trì của những con người thật sự liêm chính...

– Ở môi trường học đường, công tác đánh giá có thể phải đi trước một bước với những cải cách mạnh mẽ, trên cơ sở áp dụng những thang chuẩn đánh giá được quốc tế thừa nhận; khắc phục thói học vẹt; khuyến khích việc bộc lộ thẳng thắn ý kiến cá nhân của người học.

– Bệnh thành tích dần dần sẽ được khắc phục khi mỗi con người được bồi dưỡng thường xuyên về lòng tự trọng, về ý thức phẩm giá, về khả năng đánh giá đúng mình.

– Xã hội sẽ tốt đẹp khi từng cá nhân biết đâu là điều thực sự tốt đẹp để hướng tới, và ngược lại, từng cá nhân sẽ trở thành những con người công chính nếu xã hội biết nhìn nhận, đánh giá họ một cách đúng thực chất.

ĐỀ BÀI

La Rochefoucauld nói rằng: “Một quyển sách tốt là một người bạn hiền”. Anh (chị) hãy giải thích và chứng minh ý kiến trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

– “Sách mở ra trước mắt ta những chân trời mới” (M. Goor-ki). Lời nhận định ấy quả không sai. Nếu thiếu sách, báo thì cuộc sống ta sẽ buồn tẻ, hụt hẫng biết bao.

– Sách giúp ta rất nhiều trong quá trình học tập và rèn luyện, giúp ta giải đáp mọi thắc mắc, ưu phiền... Sách chẳng khác nào là người bạn của chúng ta.

– Chính vì vậy mà nhà tư tưởng La Rochefoucauld nói rằng: “Một quyển sách tốt là một người bạn hiền”.

2. Giải thích

– Sách tốt là loại sách mở ra cho ta chân trời mới, giúp ta mở mang kiến thức về nhiều mặt: cuộc sống, con người, trong nước, thế giới, đời xưa, đời nay, thậm chí cả những dự định tương lai, khoa học viễn tưởng.

– Bạn hiền đó là người bạn có thể giúp ta chia sẻ những nỗi niềm trong cuộc sống, giúp ta vươn lên trong học tập, cuộc sống. Do tác dụng tốt đẹp như nhau mà có nhận định vì von: “Một quyển sách tốt là một người bạn hiền”.

3. Phân tích và chứng minh

a. Sách tốt là người bạn hiền

– Sách kể cho ta bao điều thương, bao kiếp người điêu linh đói khổ mà vẫn giữ trọn vẹn nghĩa tình. Sách giúp ta hiểu và cảm thông với bao kiếp người, bao mảnh đời bất hạnh. Sách giúp ta sống “người” hơn.

– Sách tốt giúp chúng ta có một đời sống tâm hồn tốt đẹp, biết yêu ghét rạch ròi, biết phân biệt giữa bạn và thù, biết thông cảm với niềm đau, nỗi bất hạnh của con người.

• Dẫn chứng: Đọc tác phẩm *Tắt đèn* của Ngô Tất Tố, *Lão Hạc* của Nam Cao, chúng ta hiểu được thân phận của những người nông dân, người bần cố nông dần hiện ra trước mắt chúng ta qua từng trang sách. Chị Dậu chỉ vì một suất sưu của chồng mà phải bán đứa con gái thân yêu của mình trong cái xã hội phong kiến thời nô lệ ấy, con người bị đánh thuế như con vật, thuế hàng hóa... Còn cảnh đói nghèo của lão Hạc cũng giống như bao nhiêu cảnh đời bi thương của hầu hết những người nông dân khác, để rồi bị bọn thực dân, phong kiến hắt ra bên lề của cuộc sống. Từng dòng chữ, từng hình ảnh, từng cuộc sống trong trang sách cứ hiện ra làm xốn xang cả lòng, cả dạ người đọc. Từ đó ta mới hiểu vì sao máu của cho ông ta cứ lần lượt thấm hồng trang sử đấu tranh, quyết giành lại từ tay kẻ thù bầu trời tự do, độc lập cho con cháu đời sau. Cổ ta như nghẹn ắng hẳn lại, một nỗi căm hờn đang trào dâng.

– Sách khơi dậy trong ta những khát khao, đồng hành cùng ta vươn tới những chân trời của ước mơ, những giá trị tốt đẹp... Sách và M. Goor-ki: thông qua con đường tự học – qua sách, M. Goor-ki đã vươn tới ánh sáng văn hóa của nhân loại và trở thành một nhà văn lớn của nền văn học Nga nói riêng và nền văn học thế giới nói chung.

– Đọc những truyện cổ tích thần thoại, truyền thuyết dân gian ta thấy sách còn gần gũi, thân tình hơn. Những ông bụt, cô tiên, phép lạ luôn tạo cho ta niềm vui, sự thích thú. Và hình ảnh của những chàng dũng sĩ, xưa cổ giúp ta hiểu rõ một chân lí sống: “Ồ hiền gặp lành”, “Gieo gió gặt bão”... Sách quả đúng là người bạn hiền đáng mến.

b. Sách nâng đỡ tâm hồn ta

– Sách không chỉ giúp ta biết được cuộc sống, số phận của người Việt Nam mà còn giúp ta thông cảm với những cuộc đời của những con người ở mọi vùng đất xa xôi trên thế giới.

• Đọc *Cố hương* của Lỗ Tấn ta thấy được cái nghèo khó, sự áp bức của xã hội phong kiến thối nát đã biến một cậu bé thông minh hoạt bát ngày nào trở thành một Nhuận Thổ nhút nhát, sợ sệt chấp nhận cái thân phận nghèo hèn đáng thương hại.

• Cũng như bên trời Tây có những định kiến khắc nghiệt đối với những đứa trẻ không cha như Xi-mông bị người đời khinh bỉ, luôn nghĩ đến cái chết. Rồi ở Mĩ, nơi nổi tiếng giàu có văn minh nhất thế giới, vậy mà không ít người nghèo khó phải sống tại những khu phố ổ chuột, bị bạc đãi không còn niềm tin – cô họa sĩ trẻ Giôn-xi bị bệnh lao phổi luôn bị quan trước cuộc sống để số phận lụi tàn theo những chiếc lá rơi. Và cũng từ nơi ấy ta tìm được những tấm lòng nhân ái, biết chia sẻ nỗi bất hạnh với những người cùng khổ như mình; chẳng hạn như chân tình của chú Phi-líp, sự hi sinh của cụ Bơ-men luôn để lại trong lòng người đọc niềm dạt dào về tình thương con người. Thông qua sách, ta hiểu rõ hơn những bất công của xã hội và thấm thía hơn những giá trị của cuộc sống tự do, công bằng, bác ái... Từ đó, giúp ta có ý thức tốt và có hành động đúng.

– Cũng có những quyển sách, sau khi đọc xong ta vô cùng cảm ơn tác giả vì đã giúp ta nhận ra sai lầm, khuyết điểm của mình. Phải chăng sự ngộ nghĩnh của Dế Mèn phần nào lại phản ánh sự ngộ nghĩnh trong tuổi thơ của chúng ta? Và cái hành động vô ý thức khi trêu chị Cốc đã dẫn đến cái chết thảm thương cho Dế Choắt là nỗi ám ảnh trong tâm trí của Dế Mèn. Ta tưởng chừng Tô Hoài đang nói với chúng ta: đừng quá hung hăng nghịch ngợm – những lời khuyên nhủ đó thông qua câu chuyện *Dế Mèn phưu lưu kì thú* và hấp dẫn.

– Những lúc buồn chán, sách là người bạn an ủi, giúp ta vui hơn qua *Những cuộc phưu lưu kì thú*. Ta hồi hộp theo những bước chân của Rô-bin-xon Cru-xô với nhiều lo lắng. Ta sung sướng tự hào khi người anh hùng đó đã chiến thắng thiên nhiên, biển cả, đảo hoang... Và cũng chính những quyển sách như thế giúp ta thỏa mãn ước mơ chinh phục thiên nhiên, bất thiên nhiên phải khuất phục trước bàn tay và khối óc của con người.

3. Đánh giá và mở rộng

– Câu nói thể hiện một quan niệm sâu sắc, hướng con người hình thành thói quen tốt trong cuộc sống – làm bạn với sách.

– Trong xã hội có sách tốt và sách xấu như có bạn tốt và bạn xấu – phải biết chọn sách tốt để đọc như tìm bạn tốt để kết tâm giao.

– Văn hóa đọc ở thời đại bùng nổ thông tin là vấn đề có ý nghĩa thời sự. Mỗi người cần có ý thức làm giàu có tâm hồn mình thông qua con đường đọc sách.

4. Bài học nhận thức và hành động

– Nhận thức:

+ Từ bao đời nay, sách luôn đồng hành với con người trong hành trình đến với cuộc sống văn minh.

+ Trong thời đại ngày nay, sách không phải là phương tiện duy nhất để cho con người giải trí, học hỏi, nhưng có thể nói sách mãi mãi là người bạn cần thiết cho chúng ta. Do đó ta phải yêu sách như yêu bạn mình, biết giữ gìn sách tốt như những tình bạn. Vì thế nhận định của nhà tư tưởng La Rochefoucauld là một nhận định có giá trị muôn đời.

– Hành động:

+ Cần xây dựng thói quen đọc sách, biết chọn lựa sách để đọc, vun đắp tình yêu với sách...

+ Hãy yêu sách, bởi: “*Mỗi trang sách là một trang đời mới đang mở ra trước mắt ta*”.

+ Bạn nên nhớ rằng khi bạn sở hữu một cuốn sách hay trên tay của mình nghĩa là bạn đã tìm được cho mình một người bạn tốt.

ĐỀ BÀI

Một nhà tâm lí học đã từng phát biểu: “*Tự ái là liều thuốc độc giết chết tình bạn*”. Anh (chị) hãy viết một bài văn ngắn (khoảng 500 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về ý kiến trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

– Trong cuộc sống của chúng ta bất kì ai cũng cần có cho mình những người bạn. Tình bạn là sự thiêng liêng cao cả, là nơi để chúng ta có thể sẻ chia những tâm hồn đồng điệu cùng nhau, mỗi khi ta buồn ta một mình với cuộc sống. Nhưng chúng ta dễ gì có một tình bạn và dễ giữ gìn tình cảm đáng quý đó càng khó khăn hơn.

– Chính vì vậy mà một nhà tâm lí học đã từng phát biểu: “*Tự ái là liều thuốc độc giết chết tình bạn*”.

2. Giải thích

– *Tự ái* là đặt “cái tôi” của bản thân mình lên trên hết. Thường hay giận hờn người khác, bạn bè khi họ góp ý chân thành về bản thân mình.

– Thế nào là *liều thuốc độc*? Đó là hậu quả do “tự ái” gây ra: không nhìn mặt bạn, không giao tiếp với bạn; làm ảnh hưởng xấu, làm tan vỡ tình bạn.

– *Tình bạn* là tình cảm đẹp đẽ, trong sáng giữa mình và bạn cùng lớp, cùng trang lứa; là tình cảm thân thiết giữa mình và bạn (bạn thân).

3. Bình luận

Phân tích các mặt đúng, bác bỏ những biểu hiện sai lệch.

a. Mặt đúng của câu nói

– Trong tình bạn, lòng tự ái không được phép tồn tại.

– “Tự ái” càng cao thì tình bạn càng dễ bị tổn thương, dễ bị đánh mất.

☞ *Lưu ý*: Thí sinh lấy dẫn chứng để chứng minh.

– Tình bạn chỉ tồn tại khi biết thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau một cách chân thành.

– Cũng như tình yêu muốn có được tình bạn và duy trì được tình bạn mãi mãi thì chúng ta cần phải biết đối xử chân thành với nhau. Sự chân thành là yếu tố đầu tiên để cảm hóa người khác. Nhưng chân thành thôi chưa đủ, chân thành và chúng ta còn phải biết tôn trọng bạn nữa. Bất kì mối quan hệ nào cũng vậy đối phương cần phải biết tôn trọng nhau, tôn trọng nhau sẽ giúp cho tình bạn tri kỉ của bạn càng thêm bền chặt hơn.

b. Phê phán những biểu hiện “tự ái” trong tình bạn

– Xem thường bạn bè, xem bạn là người xấu khi bạn góp ý chân thành với mong muốn cho mình tiến bộ.

– Quan điểm bảo thủ, cố chấp và luôn cho rằng: “Bao giờ bạn cũng sai, chỉ có bản thân mình đúng”.

– Giận hờn, không chơi và cắt đứt mọi quan hệ với bạn...

4. Bàn bạc mở rộng

– Xây dựng phương hướng, biện pháp khắc phục để giữ gìn tình bạn.

– Thân ái, cởi mở với bạn bè. Sẵn sàng đón nhận những ý kiến đóng góp xây dựng của bạn, của những người xung quanh.

– Tình bạn, tình người, tình đời được dựa trên mối quan hệ thân mật, gần gũi. Vì thế, hẹp hòi, không muốn phần thiệt về mình và không muốn mất đi những gì đã có của mình đối với bạn bè gọi là ích kỉ. Trong giao tiếp cũng như trong cách ứng xử, mối quan hệ thì lòng vị tha, tận tâm tận lực và không so đo hơn thiệt mới là tình bạn đích thực.

– Tình bạn đến với nhau bằng sự chân thành chứ không phải từ những tính toán hèn mọn của cuộc sống. Chúng ta hãy biết trân trọng nhau và giúp nhau tiến bộ mới là bạn bè tốt. Đừng vì những hiểu lầm nhỏ và đánh mất đi tình bạn.

– Để có một người bạn thân đã rất khó vì vậy chúng ta hãy cố gắng giữ gìn tình bạn đó. Như có câu thơ: “*Đời ta mong gặp người tri kỉ Để rót rượu nồng sưởi ánh trăng*” gặp được một người lạ thành tri kỉ thật sự không dễ chút nào. Chúng ta hãy nắm chặt tay nhau tha thứ hết tất cả những lỗi lầm, quan tâm giúp đỡ họ tránh được những sai lầm mà mình từng gặp phải.”

5. Đánh giá

– Khẳng định mức độ nghiêm trọng của tự ái

+ Câu nói đã chỉ ra giá trị của tình bạn chân chính mà Thượng đế ban tặng cho mỗi chúng ta, đồng thời cũng giúp ta nhận thức được tác hại của sự tự ái.

+ Tình bạn là tình cảm thiêng liêng xuất phát từ trái tim, chúng ta hãy cùng nhau sống chân thành, đối xử với bạn bè bằng sự chân thật. Bởi chân thành tôn trọng nhau là bước đầu để bạn có một tình bạn đẹp.

– Liên hệ bản thân

+ Trong tình bạn, sẵn sàng bỏ đi những cái tôi còn con để đổi lấy một tình bạn “trăm năm hiếm gặp”... Nhưng, ở đời là vậy! Muốn trọn vẹn, tròn trĩnh thì phải có sự tương tác từ đôi bên. Một tình bạn đẹp sẽ đồng hành cùng chúng ta vượt qua khó khăn, thử thách.

+ Tình bạn thật sự rất cao quý nên trong mỗi chúng ta ngay từ hôm nay hãy biết trân trọng quý giá tình bạn của mình. Hãy làm cho tình bạn ấy ngày càng thêm đẹp cùng nhau vượt qua bao giông tố của cuộc đời.



Anh (chị) có nhận thức gì về hiện tượng “thừa thầy thiếu thợ” ở nước hiện nay.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– Giới thiệu vấn đề nghị luận

+ Thừa thầy, thiếu thợ lâu nay vẫn là bài toán hóc búa đối với việc phát triển nguồn nhân lực. Điều này cũng là một trong những vấn đề đang được nhiều người trong xã hội quan tâm.

– Dẫn ra vấn đề cần nghị luận

+ Người ta thích làm “thầy” và cũng thích con mình làm “thầy” hơn là làm thợ. Chính vì những suy nghĩ sai lầm như thế nên đã xảy ra hiện tượng “thừa thầy thiếu thợ” ở nước ta.

2. Thân bài

a. Giải thích

– **Thầy** là người có kiến thức, có kinh nghiệm, làm công tác truyền dạy kiến thức chuyên môn cho lớp người sau. Hiểu theo nghĩa hẹp, chỉ người giáo viên, giảng viên đứng trên bục giảng dạy các em học sinh, sinh viên. Rộng hơn là người tri thức, làm việc trí óc, văn phòng...

– **Thợ** là những người lao động chân tay.

b. Hiện trạng thiếu thợ ở nước ta

– Sinh viên ra trường thất nghiệp, làm không đúng chuyên ngành mình đã được học ở đại học, cao đẳng. Sinh viên đại học ra trường về bán rau không phải là quá hiếm thấy. Thầy thừa, thiếu việc nhưng lại không chịu chuyển hướng sang lĩnh vực còn thiếu nhân lực.

– Đất nước thiếu công nhân lành nghề, thiếu lực lượng công nhân kĩ thuật cao. Tỷ lệ người lao động chưa qua đào tạo hoặc đào tạo ngắn hạn còn nhiều.

– Các cơ sở đào tạo nghề chưa chuyên sâu, trang thiết bị kĩ thuật để học viên thực hành còn thiếu.

– Đất nước ta đang ở tình trạng thiếu thầy, thiếu cả thợ. Người làm thầy có năng lực giỏi chưa cao. Số người có trình độ đại học trên bình quân dân số cũng chưa nhiều.

– Công nhân có tay nghề trong các công xưởng nhà máy có thể nói là khan hiếm. Đa phần số lượng công nhân hiện thời không qua trường lớp đào tạo mà chủ yếu dạy việc cho nhau.

⇒ Hiện nay nước ta đang có những giải pháp khắc phục hiện trạng này nhưng chưa có hiệu quả nhiều.

c. Nguyên nhân

Vì sao có vấn nạn “thừa thầy”?

– Do truyền thống, suy nghĩ đã đi vào nếp nghĩ của người dân ta: làm thầy hơn làm thợ. Làm thầy sẽ được tôn trọng hơn, cao quý hơn.

– Suy nghĩ: Làm thầy nhẹ nhàng hơn làm thợ. Dù công việc kiếm ra ít tiền thu nhập hơn nhưng nhàn hơn.

– Thích sự ổn định (vì làm thầy được biên chế, nhà nước trả lương lúc về hưu).

– Làm thợ, làm công nhân ở nước ta vẫn chưa có chế độ phúc lợi xã hội hợp lý:

+ Tiền lương và chế độ phúc lợi cơ bản của người công nhân còn thấp. Khi không đáp ứng đủ nhu cầu thiết yếu của cuộc sống, người công nhân có thu nhập ít hơn hẳn so với ngành nghề khác thì mấy ai muốn làm.

+ Người ta vẫn coi “đốt mới làm thợ”, mà chưa hiểu được làm thợ bây giờ cũng cần có kiến thức, tay nghề cao. Do vậy càng khiến cho người ta thích được làm thầy hơn.

– Các trường đại học mọc lên như nấm, quá nhiều trường đại học nhưng chất lượng chưa được kiểm nghiệm hết. Học sinh vào được đại học dễ dàng hơn cả vào cấp ba. Cao đẳng cũng rất dễ để liên thông lên đại học. Định hướng cho phù hợp với năng lực của các em còn chưa rõ ràng. Chính ngay các trường phổ thông còn trọng thành tích, tính thành tích dựa trên số học sinh đỗ đại học.

– Người ta còn quá coi trọng tấm bằng mà nhiều khi không cần biết chất lượng và trình độ người giữ tấm bằng ấy như thế nào.

– Chưa đào tạo gắn với nhu cầu thực tế của xã hội.

d. Tác hại

– Tiến độ công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước ở nước ta sẽ chậm lại, tăng trưởng kinh tế ở nước ta so với thế giới không cao.

– Nguồn nhân lực nước ta dồi dào nhưng không thể tận dụng.

– Giá trị sử dụng nguồn nhân lực còn thấp.

– Nhân lực sẵn có thì nhiều nhưng vẫn phải nhập khẩu nhân lực trình độ cao từ nước ngoài

→ Lãng phí nguồn ngân sách...

e. Giải pháp

– Phải khắc phục việc đào tạo không phù hợp với nhu cầu xã hội, cơ cấu không hợp lý dẫn đến “thừa thầy, thiếu thợ”.

– Mở rộng quy mô đi đôi với nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, đào tạo.

– Hoàn thiện mạng lưới giáo dục, đào tạo, dạy nghề trên toàn quốc, chú trọng đầu tư phát triển vùng sâu, vùng xa, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

– Tăng quy mô giáo dục trung học phổ thông và phát triển mạnh mẽ dạy nghề, nhất là các tỉnh đồng bằng và miền núi.

– Tăng nhanh tốc độ đào tạo cán bộ khoa học kĩ thuật, công nhân có tay nghề cao, đội ngũ những nhà quản lí, các chủ doanh nghiệp.

– Xây dựng được hệ thống các cơ sở đào tạo nhân lực tiên tiến, hiện đại, đa dạng, cơ cấu ngành nghề đồng bộ, đa cấp, năng động giữa các cấp và các ngành đào tạo trong nước và quốc tế, phân bố rộng khắp trên cả nước.

– Xây dựng, chuẩn hóa đội ngũ giảng viên cả về số lượng và chất lượng, có trách nhiệm và lương tâm nghề nghiệp, toàn tâm toàn ý với sự nghiệp giáo dục.

– Giới thiệu việc làm ngay khi ra trường, liên kết giữa các cơ sở đào tạo nghề với các công ti, doanh nghiệp.

3. Kết bài

– Khẳng định lại vấn đề

+ Tất cả mọi nghề đều cao quý. Chỉ có con người mới tạo nên sự cao quý cho nghề nghiệp.

– Liên hệ bản thân

+ Chúng ta nên nhìn nhận lại quan niệm về “thầy – thợ” đã tồn tại bấy lâu trong suy nghĩ của nhân dân ta.

+ Là thanh niên, chúng ta càng cần có suy nghĩ tiên tiến hơn, và dám dấn thân, làm việc có ích cho đất nước.

ĐỀ BÀI

Anh (chị) suy nghĩ như thế nào về lẽ sống chết ở đời qua bài Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc của Nguyễn Đình Chiểu.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

– Không phải ngẫu nhiên mà chúng ta vẫn nhớ đến Nguyễn Đình Chiểu với hình ảnh của một – *ngôi sao sáng trong nền văn học dân tộc*. Ông là một thi sĩ mù nhưng tâm lòng của ông rất sáng. Ông sáng tác thơ văn ca ngợi lãnh tụ của nghĩa quân, ca ngợi các nghĩa sĩ đã vì nghĩa lớn anh dũng đánh Tây. Ông tỏ lòng thương tiếc những người anh hùng vô danh đã anh dũng hi sinh cho Tổ quốc.

– Có thể nói, bài *Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc* của Nguyễn Đình Chiểu không chỉ có giá trị với thời đại mà ông từng sống khi xây dựng thành công tượng đài bi tráng của người nghĩa sĩ nông dân, mà những câu văn tế ấy còn có ý nghĩa với tất cả chúng ta, với thời đại mà ta đang sống với những quan điểm vô cùng sâu sắc, đúng đắn về lẽ sống chết ở đời.

2. Lẽ sống chết trong bài Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc

a. Những câu thể hiện lẽ sống chết

– Sống làm chi theo quân tà đạo, quăng vùa hương, xô bàn độc, thấy lại thêm buồn; sống làm chi ở lính mã tà, chia rượu lạt, gặm bánh mì, nghe càng thêm hổ.

– Thà thác mà đặng câu địch khái, về theo tổ phụ cũng vinh; hơn còn mà chịu chữ đầu Tây, ở với man di rất khổ.

– Thác mà trả nước non rồi nợ, danh thơm đồn sáu tỉnh chúng đều khen; thác mà ưng đèn miếu để thờ, tiếng ngay trải muôn đời ai cũng mộ.

– Sống đánh giặc, thác cũng đánh giặc, linh hồn theo giúp cơ binh, muôn kiếp nguyện được trả thù kia; sống thờ vua, thác cũng thờ vua, lời dụ dạy đã rành rành, một chữ ăm đủ đền công đó.

b. Nhận xét

– *Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc* của Nguyễn Đình Chiểu được viết để tế những nghĩa sĩ hi sinh trong trận tập kích đồn quân Pháp ở Cần Giuộc đêm 16 – 12 – 1861. Trong bối cảnh cuộc chiến đấu không cân sức những ngày đầu chống Pháp, khi toàn dân tộc đang quyết một lòng *thà chết vinh còn hơn sống nhục*, sự hi sinh vì đại nghĩa này quả có sức cổ vũ và khích lệ to lớn.

– Với bài văn tế, lần đầu tiên trong nền văn học nước nhà, hình ảnh người nông dân đứng lên đánh giặc bảo vệ đất nước hiện lên sừng sững như một tượng đài nghệ thuật mang tính chất bi tráng về người nông dân yêu nước chống giặc ngoại xâm.

– Những câu văn tế trên đã thể hiện quan điểm của những người nghĩa sĩ nông dân, đồng thời cũng thể hiện quan điểm của ông cha ta về lẽ sống chết thời kì đầu kháng chiến chống Pháp – một nét vẽ không thể thiếu khi Nguyễn Đình Chiểu tạc nên bức tượng đài bất hủ ấy.

– Quan niệm về cái sống, giáo sư Trần Văn Giàu đã viết: “*Cái sống được cha ông ta quan niệm là không thể tách rời với hai chữ nhục, vinh. Mà nhục hay vinh là sự đánh giá theo thái độ chính trị đối với cuộc xâm lược của Tây: đánh Tây là vinh, theo Tây là nhục*”. Như vậy, người nghĩa sĩ nông dân không thể sống mà mang nỗi nhục, và theo Tây sẽ càng “buồn”, càng “hổ” thêm mà thôi. Những con người ấy luôn “sống vinh”, sống với một tinh thần yêu nước cao cả, với một lí tưởng xả thân giết giặc, tinh thần, ý chí chống kẻ thù, để rồi trở thành những người anh hùng dũng cảm sẵn sàng chiến đấu hi sinh vì Tổ quốc. Và quan niệm về cái chết của họ cũng hết sức cao cả: cái chết để lại tiếng thơm muôn đời là cái chết vì đất nước, khi người nghĩa sĩ đã trả được gánh nợ nước non.

– Với quan niệm: “*Chết vinh còn hơn sống nhục*”, hình ảnh người nông dân yêu nước hiện lên với những nét vẽ hoành tráng để tạo nên một tượng đài nghệ thuật hùng tráng:

+ Hùng tráng vì đây là hành động của những người anh hùng vì nghĩa lớn. Hùng tráng vì ở lí tưởng tốt đẹp, phẩm chất cao cả của người nông dân. Hùng tráng vì nó được dựng lên trong một thời đại sóng gió, bão táp, trong những giờ phút nghiêm trọng sống còn của đất nước.

+ Tượng đài, bia đá, nhiều khi còn bị hao mòn vì thời gian, vì con người phá hủy nhưng tượng đài nghệ thuật về những người chiến sĩ nông dân dựng lên trong lòng người thì bền vững, bất diệt. Họ đã trở thành những con người bất tử. Tượng trưng cuộc chiến đấu anh dũng của họ vẫn còn đang tiếp diễn cùng với sự nghiệp dựng nước, giữ nước vĩ đại của dân tộc: “*Sống đánh giặc, thác cũng đánh giặc, linh hồn theo giúp cơ binh, muôn kiếp nguyện được trả thù kia; sống thờ vua, thác cũng thờ vua, lời dụ dạy đã rành rành, một chữ ăm đủ đền công đó*”.

3. Từ nội dung trên bàn về lẽ sống chết ở đời

– Trong thời chiến: Sống, chiến đấu, làm việc, hi sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc. (Thí sinh lấy dẫn chứng: lí tưởng sống của các anh bộ đội trong hai cuộc kháng chiến của dân tộc).

– Trong thời bình: Giữ vững sự bình yên cho đất nước, thúc đẩy sự phát triển của đất nước, tất cả vì mục tiêu: “*Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*”.

+ Đặc biệt chú ý lí tưởng sống của thanh niên trong thời đại hiện nay.

+ Chú ý liên hệ bản thân: Rèn luyện cho bản thân một lối sống đẹp, sống có ích, để rồi: “*Khi ta sinh ra, mọi người cười, ta khóc. Hãy sống sao để khi chết đi rồi, mọi người khóc còn ta thì cười*” (Bailey).

4. Đánh giá

– Chúng ta ai cũng có một lần được sinh ra và một lần chết đi bởi có ai trong cuộc đời này tránh được “sinh, lão, bệnh, tử”. Chỉ có điều bạn hãy sống sao để lương tâm không có cắn dút, hãy sống sao để có ích với cuộc đời này, và hãy sống sao để mỗi ngày của bạn là một ngày hạnh phúc.

– Có một câu thơ mà tôi vẫn nhớ, và đâu đó trong lời thơ có sự đồng điệu với tâm hồn của Nguyễn Đình Chiểu khi bàn về lẽ sống, lẽ chết:

*Xin tạm biệt đời yêu quý nhất
Còn mấy vần thơ một nắm tro
Thơ gửi bạn đường, tro gửi đất
Sống là cho, chết cũng là cho.*

(Tạm biệt – Tô Hữu)

Đọc câu chuyện dưới đây:

ƯỚC MƠ CHIẾC XE LĂN

Tôi được tặng một chiếc xe đạp leo núi rất đẹp nhân dịp sinh nhật của mình. Trong một lần tôi đạp xe ra công viên chơi, một cậu bé cứ quần quanh ngắm nhìn chiếc xe với vẻ thích thú và ngưỡng mộ thực sự.

– Chiếc xe này của bạn đấy à? – Cậu bé hỏi.

– Anh mình đã tặng nhân dịp sinh nhật của mình đấy. – Tôi trả lời, không giấu vẻ tự hào và mãn nguyện.

– Ô, ước gì tôi... – Cậu bé ngập ngừng.

Đĩ nhiên là tôi biết cậu bé đang nghĩ gì rồi. Chắc hẳn cậu ấy ước ao có được một người anh như thế. Nhưng câu nói tiếp theo của cậu bé hoàn toàn nằm ngoài dự đoán của tôi.

– Ước gì tôi có thể trở thành một người anh như thế! – Cậu bé nói chậm rãi và gương mặt lộ rõ vẻ quyết tâm. Sau đó, cậu đi về phía chiếc ghế đá sau lưng tôi, nơi một đứa em trai nhỏ tịt nguyên đang ngồi và nói:

– Đến sinh nhật nào đó của em, anh sẽ mua tặng em chiếc xe lăn lắc tay nhé.

(Hạt giống tâm hồn, Tập 4, Nhiều tác giả, NXB Tổng hợp TP Hồ Chí Minh, 2018, trang 16 – 17)

Suy nghĩ của anh (chị) như thế nào về nội dung mẫu chuyện trên.

ĐỀ BÀI

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

- Cuộc sống có những điều quý giá, đáng trân trọng, mà không có bất kì thứ gì có thể đo đếm hay mua được bằng tiền. Đó chính là tình yêu thương và sự sẻ chia. Tình yêu thương giúp con người trở nên hạnh phúc, vui vẻ, một con người biết yêu thương chính là người có nhân cách đẹp.
- Câu chuyện *Ước mơ chiếc xe lăn* gửi đến chúng ta một thông điệp đầy cảm động và có ý nghĩa sâu sắc.

2. Nội dung và ý nghĩa câu chuyện

- Chuyện kể về một cậu bé mơ ước có được một chiếc xe lăn để tặng người em tịt nguyên của mình; sự trăn trở và lòng quyết tâm của cậu bé để biến ước mơ đó thành hiện thực.
- Ước mơ của cậu bé tuy giản dị mà nhân ái, cao đẹp. Không phải ước mơ được đón nhận mà là được chia sẻ, bù đắp, yêu thương.
- Câu chuyện cảm động giàu ý nghĩa nhân văn, ngợi ca tình yêu, sự sẻ chia trong cuộc sống nhất là đối với những người mà ta yêu thương nhất

3. Bàn luận

- Tình yêu có thể bù đắp phần nào những thiệt thòi và đem lại niềm hạnh phúc cho những người có hoàn cảnh éo le, bị tịt nguyên.
- Tình yêu góp phần an ủi con người, giúp con người nỗ lực vượt lên hoàn cảnh, số phận và lạc quan, mạnh mẽ, tự tin hơn trong cuộc sống.

- Câu chuyện cho ta cảm nhận được ý nghĩa cũng như niềm hạnh phúc của yêu thương:
 - + Biết yêu thương và chia sẻ cũng là một niềm hạnh phúc ta nhận được từ cuộc sống.
 - + Hạnh phúc đâu chỉ là đón nhận mà còn là cho đi và ước mơ đẹp nhất là ước mơ đem lại hạnh phúc cho những người mà ta yêu thương nhất.
 - Nỗ lực để biến ước mơ đó trở thành hiện thực khiến con người trở nên cao đẹp, tự hào.
- 4. Bài học nhận thức và hành động**
- Thiếu tình yêu, cuộc sống trở nên trống rỗng còn thờ ơ trước cảnh ngộ éo le là biểu hiện của thói vô cảm, kì thị với người thua thiệt, tịt nguyên con người sẽ trở nên ích kỉ, tàn nhẫn.
 - Phê phán lối sống vô cảm, ích kỉ, thiếu tình thương:
 - + Cuộc sống còn nhiều người bất hạnh luôn cần yêu thương chia sẻ.
 - + Hãy quan tâm chia sẻ, tạo cơ hội và những điều kiện tốt nhất để những người bất hạnh, tịt nguyên được bình đẳng như tất cả mọi người, để họ tự tin và sống tích cực, lạc quan hơn.
 - Thái độ của bản thân:
 - + Biết yêu thương, chia sẻ, bồi dưỡng tâm hồn để sống bao dung nhân ái.
 - + Thể hiện tình yêu thương của mình bằng những việc làm cụ thể.

ĐỀ BÀI	Đọc khổ thơ dưới đây: <i>Mỗi người thêm nhiều con mắt Mỗi người thêm nhiều cảm rung Trời cũng thêm nhiều màu sắc Đất cũng thêm chiều mệnh mông.</i> (Trần Lê Văn, <i>Bạn, Tuyển tập thơ</i> – Nhà xuất bản Giáo dục, 2018, trang 56) Suy nghĩ của anh (chị) về tình bạn từ những gợi ý của khổ thơ trên?
---------------	---

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

*Nếu bạn nói tình yêu là đẹp nhất
Tôi sẽ rằng tình bạn đẹp hơn nhiều
Nếu bạn nói biển cả là bao la
Không tình bạn bao la hơn biển cả.*

- Cuộc sống như một trò chơi ghép hình, mỗi mảnh ghép là một thứ tình cảm sâu sắc. Trái tim của mỗi người chỉ đẹp hơn khi biết chia sẻ những cảm xúc, giúp đỡ nhau. Vì vậy bức tranh chỉ thực sự hoàn thiện khi ta biết chọn đúng những mảnh ghép, ghép vào đúng chỗ trong trái tim. Tình yêu có thể đến, cũng có thể ra đi bất cứ khi nào, nhưng tình bạn vẫn mãi ở bên cạnh, xuất hiện khi ta cần nó nhất. Và đối với chúng ta, lứa tuổi mười bảy biết bao ước mơ và hoài bão thì một người bạn thân luôn luôn được chào đón, và trong cuộc sống lúc này chúng ta đã có những người bạn thật tốt, chúng ta nên yêu quý họ...
- Từ thuở bình minh của nhân loại cho đến tận ngày nay. Trải qua thời gian đã cho thấy trong nhiều trường hợp tình bạn còn có giá trị hơn cả vàng bạc, châu báu hay những vật phẩm mà người đời thường tôn giá là rất cao sang.
- Trích dẫn ý thơ.

2. Giải thích

- *Nhiều con mắt* là giàu có về trí tuệ, về cách nhìn nhận sự việc → Càng có nhiều bạn thì càng có thêm về trí tuệ, thêm nhiều cách nhìn nhận đánh giá.
- *Nhiều cảm rung* là giàu có thêm về tình cảm → có thêm bạn là có thể nhận lên niềm vui, chia nhỏ nỗi buồn.
- Trời, đất *thêm nhiều màu sắc* và *thêm nhiều mệnh mông* là muốn nói đến cuộc sống mọi mặt trở nên phong phú và tốt đẹp hơn.

⇒ Tình bạn làm cho con người trở nên giàu có về trí tuệ, về tâm hồn, cuộc sống phong phú tốt đẹp hơn. Tình bạn đẹp là tình bạn gắn bó, yêu thương, sẻ chia, đồng cảm, trách nhiệm và giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Tình bạn đẹp đi xa hơn trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau và chân thành, tin cậy nhau.

3. Phân tích và chứng minh

- Có tình bạn đẹp thì có nhiều niềm vui và hạnh phúc hơn vì người bạn tốt sẽ là chỗ dựa tinh thần giúp ta có ý chí, nghị lực để vượt qua khó khăn gian khổ hay lúc buồn đau:

Vạn lượng hoàng kim còn dễ kiếm

Thế gian tri kỉ thật khó tìm.

(Lí Bạch)

- Tình bạn đẹp giúp ta học hỏi điều hay lẽ phải để hoàn thiện bản thân mình. Có thể kể đến những tình bạn đẹp của Lưu Bình – Dương Lễ, Bá Nha – Tử Kỳ, Trần Phồn – Tử Trĩ, Nguyễn Khuyến – Dương Khuê... Thomas Hughs cũng có một câu nói: *“Phước thay người nào có tài kết bạn, vì đó là một trong những quà tặng quý giá nhất của Thượng đế. Món quà này bao gồm nhiều điều hay, nhưng trên hết là khả năng vượt khỏi chính mình”*.

- Kết bạn không khó, nhưng giữ được tình bạn lâu dài mới khó. Đôi bạn thân thiết giống như khí ôxi và chocolate: bạn cần nó để sống và cần nó để yêu cuộc sống. Tình bạn sẽ vững bền hơn khi cùng chia sẻ những sở thích, cùng bên nhau trong những lúc vui buồn trong cuộc sống.

- Trong tình bạn luôn cần sự trân trọng lẫn nhau, sự chân thành thẳng thắn là rất cần thiết và không bao giờ là dư thừa. Một người bạn trọn vẹn là người tinh tế, khéo léo trong cách cư xử đối với bạn mình, luôn quan tâm, có mặt đúng lúc khi bạn của mình cần, thật sự biết tôn trọng những mối quan hệ khác của bạn.

- Mỗi chiếc thuyền lớn là một sự gắn kết của biết bao mảnh ghép nhỏ bé. Nếu không có sự liên kết bền chặt thì những mảnh ghép mãi mãi chỉ là những miếng gỗ vô dụng không hơn không kém... Và tình bạn cũng như con thuyền kia, cũng được xây dựng từ những mảnh ghép của sự thông cảm, hiểu biết và chia sẻ. Nếu lỡ một ngày nào đó, một trong hàng ngàn, hàng vạn mảnh ghép nhỏ bé ấy mất đi, hay mai một, đây là lúc khai tử cho một tình bạn.

- Con người luôn cần tình bạn và có nhu cầu phát triển mối quan hệ bạn bè. Một tình bạn đẹp phải là tình bạn chân thành gắn bó, phải hiểu, cảm thông và chia sẻ với nhau trong mọi vui buồn của cuộc sống, giúp nhau cùng tiến bộ, tin tưởng nhau và có thể hi sinh vì nhau.

- Có được một người bạn thân đã khó, giữ được tình bạn ấy còn khó hơn. Bạn hãy nắm một nắm cát đầy trong tay đi. Bạn biết không, nắm cát trong lòng bàn tay của bạn cũng giống như bạn bè của bạn vậy. Những hạt cát quá xa lòng bàn tay bạn sẽ theo kẽ hở giữa những ngón tay bạn mà rơi ra ngoài. Nếu bạn càng siết chặt bàn tay thì chúng càng rơi ra nhiều hơn. Chỉ có những hạt cát nằm giữa lòng bàn tay bạn, được giữ chặt trong đó mới còn lại mà thôi. Đó chính là những người bạn thân thiết mà chúng ta thật sự cần, những người bạn này sẽ ở lại với ta dù bất cứ chuyện gì xảy ra. Nhưng, bạn thấy đó, những hạt cát này rất ít và dễ dàng rơi ra nếu ta không biết giữ gìn. Hãy giữ gìn và nâng niu chúng bằng tình cảm của mình: Chúng sẽ ở bên cạnh bạn và không rơi ra đâu. Cũng giống như cát, muốn giữ được bạn không phải nắm thật chặt mà phải biết nâng niu, trân trọng với tất cả sự yêu mến và tôn trọng.

4. Đánh giá và mở rộng

- Tình bạn đẹp mang đến cho ta nhiều niềm vui, nghị lực cũng như sức mạnh trong cuộc sống... Trong cuộc đời mình, ai cũng có ít nhất là một vài người bạn. Tình bạn không đến từ một người, nó là sự sẻ chia, thông cảm, là sự thấu hiểu về nhau giữa hai người. Một tình bạn đẹp phải xuất phát từ sự chân thành, trong sáng, vô tư và tin tưởng. Những điều này tưởng như đơn giản nhưng đó lại là điều kiện tiên quyết để khởi đầu một tình bạn đẹp.

- Ta hãy học cách tiếp nhận và gìn giữ cái hiện tại, đừng nuối tiếc về quá khứ, hãy đối xử với những người bạn của mình bằng sự chân thành từ đáy con tim. Và hãy luôn tin tưởng rằng: bất kì một người bạn tốt nào cũng đã từng là một người xa lạ. Ta cứ mở lòng chào đón mọi người đến với ta... vì chỉ khi ta mở cánh cửa của lòng tin, ta mới có thể mở cánh cửa tình bạn. Khi ta cho tất cả bằng sự chân thật của mình khi ấy ta sẽ nhận được những món quà lớn lao của Thượng đế.

- Trong cuộc sống, có nhiều lúc vấp ngã, thất bại trong tình yêu, tưởng chừng như không đứng dậy nổi, nhưng cũng nhờ những đôi tay của người bạn, người mà đôi khi ta không biết quý trọng, và thường hay bỏ quên sau những ánh hào quang, và danh lợi thì lại là người nâng đỡ, giúp ta vượt qua khó khăn, thử thách. Người bạn tốt là người ở lại với ta khi mọi người bỏ ta mà đi.

- Phê phán những quan niệm sai lầm về tình bạn. Dân gian có câu: *Giàu vì bạn, sang vì vợ* nhưng cũng có câu: *“Tin bạn mất bỏ”*, bởi lẽ có nhiều người tưởng như là bạn nhưng thật ra lại lợi dụng ta để mưu cầu lợi ích cá nhân. Vì thế phải suy nghĩ cẩn thận để chọn người bạn tốt để tránh xa những kẻ trục lợi, lừa thầy phản bạn.

5. Bài học nhận thức và hành động

- Có người nói rằng: *“Tình yêu mù quáng, còn tình bạn thì lại giúp ta sống tốt hơn”*, bởi một người bạn thật sự, sẽ bước vào cuộc sống ta khi mọi người bước ra... sẽ cho ta thấy đâu là đúng, là sai... sẽ bên ta để cùng vượt qua thử thách cuộc đời.

- Người xưa nói: *“Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng”* có ý khuyên ta phải chọn bạn mà chơi bởi bạn xấu sẽ gây ảnh hưởng đến ta về những thói hư tật xấu. Tình bạn trong sáng hồn nhiên thuần học đường là đẹp nhất. Vì thế khi còn là học sinh, hãy xây dựng cho mình những tình bạn đẹp để động viên, giúp đỡ, sẻ chia nhau trong học tập lẫn cuộc sống.

- Để giữ gìn tình bạn phải sống chân thành, bảo vệ và tin tưởng lẫn nhau. Nhưng bảo vệ không có nghĩa là bao che cái xấu mà phải thẳng thắn khuyên bảo để giúp nhau cùng tiến bộ. Có được tình bạn đẹp đã khó mà giữ gìn tình bạn lại càng khó hơn. Vì thế để tình bạn luôn đẹp, mỗi người phải luôn vị tha lẫn nhau để ngọn lửa tình bạn bùng bùng cháy mãi.

- Tình bạn là một món quà thiêng liêng và cao quý mà chúng ta cần trân trọng. Phải có tình bạn thì cuộc sống của chúng ta mới thật sự có ý nghĩa. Coi trọng tình bạn, nó sẽ đem hoa kết trái và nảy nở mãi mãi không tàn lụi, là một liều thuốc tinh thần giúp ta luôn vững vàng trong cuộc sống hay khi đối mặt với khó khăn thử thách.

- Hãy biết quý trọng những người bạn bên cạnh chúng ta, cuộc sống dù ngắn hay dài thì cũng nên trân trọng tất cả những tình bạn đẹp. Hãy vẽ nên một thiên sử về tình bạn, tô lên nó bằng những màu sắc yêu thương và màu sắc quan tâm. Vì bức tranh tình bạn sẽ luôn in sâu vào con tim mỗi chúng ta, theo ta suốt chặng đường của cuộc đời. Hãy làm cho mỗi ngày mới – ngày đầu tiên cho phần còn lại của cuộc sống... đều tràn ngập tiếng cười của bạn và tôi!

ĐỀ BÀI	Chỉ trong mấy ngày Tết và lễ hội đầu năm vừa qua đã có hơn 6.200 người phải nhập viện do đánh nhau, trong đó có 15 ca tử vong. Báo Tuổi trẻ đã mở diễn đàn “Thói hung hãn lên ngôi” để bạn đọc bày tỏ ý kiến về thực trạng này. Nếu tham gia diễn đàn, anh (chị) sẽ phát biểu như thế nào? Hãy chuẩn bị bài phát biểu của mình dưới hình thức một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ).
---------------	---

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Nêu vấn đề cần nghị luận

- Thói hung hãn hay bạo lực thường xuất hiện khi người ta không có đủ những kĩ năng cần thiết để quản lí những cảm xúc tiêu cực, nỗi sợ và sự lo lắng của bản thân.
- Họ thực hiện các hành vi bạo lực như một cách để giải phóng những cảm xúc đó mỗi khi cảm thấy không ổn trong lòng.
- Theo thông kê trên báo Tuổi trẻ: “Chỉ trong mấy ngày Tết và lễ hội đầu năm vừa qua đã có hơn 6.200 người phải nhập viện do đánh nhau, trong đó có 15 ca tử vong. Đây là một con số đáng báo động về thói hung hãn lên ngôi”.

2. Thực trạng

- Thí sinh có thể trình bày một số tình huống dẫn đến xung đột:
- Tranh giành, chen lấn chỗ đông người.
- Va quệt khi tham gia giao thông.
- Hoặc nêu một số vụ việc tiêu biểu...

3. Nguyên nhân

- Sự xuống cấp về đạo đức, sự lệch chuẩn trong ứng xử của một số người.
- Pháp luật chưa nghiêm minh.
- Do áp lực công việc nên dễ sinh thói nóng nảy, thiếu kiềm chế.
- Muốn thể hiện thói hiếu thắng bằng sức mạnh.
- Ảnh hưởng của rượu bia, sách báo, phim ảnh bạo lực...

4. Hậu quả

- Gây tổn hại về thể xác, tinh thần, vật chất.
- Làm xói mòn các giá trị đạo đức và truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc.
- Gây tâm lí bất an cho mọi người...

5. Đề xuất giải pháp

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nhất là giáo dục kĩ năng sống cho học sinh từ trong nhà trường.
- Xử phạt nghiêm minh đi đôi với các hình thức nêu gương, cổ vũ lối sống đẹp, lành mạnh.
- Quản lí chặt chẽ các hoạt động lễ hội, loại bỏ dần những lễ hội không còn phù hợp, vừa tốn kém, vừa thiếu tính nhân văn.

Đọc câu chuyện dưới đây:

BÍ QUYẾT BỐC LẠC (ĐẬU PHỘNG)

Có một ông lão tuổi tác đã cao, muốn nhường quyền quản lí gia đình cho con trai. Nhưng ông có tới hai người con trai, biết nhường cho đứa nào đây?

Một buổi tối, ông gọi hai người con trai lại và nói: “Ở đây có hai túi lạc, các con mang đi bóc vỏ, xem bên trong có phải toàn là lạc đỏ không. Ai bóc xong sớm, lại đưa ra được đáp án chính xác, người ấy sẽ xứng đáng trở thành người quản lí gia đình sau này”.

Người anh cả vừa về đến phòng đã lao vào bóc vỏ ngay, không làm lỡ mất một giây phút nào với niềm tin mình sẽ chiến thắng. Người em trai vừa đi vừa nghĩ: “Rốt cuộc, bố muốn có đáp án gì nhỉ? Chắc chắn không phải là bóc từng củ lạc ra, nếu vậy, mình với anh cả phải thi cái gì? Anh cả làm gì cũng nhanh hơn mình nên phải nghĩ cách mới được”.

Thời gian trôi đi rất nhanh. Người anh cả đã thức trắng một đêm để hoàn thành công việc. Còn người em thì đã lên giường ngủ từ sớm rồi.

Sáng hôm sau, khi người anh đến gặp bố thì người em đã có mặt ở đó. Điều kì lạ là người em mang theo một túi lạc chưa bóc vỏ. Ông bố nói: “Con út đến trước nên được quyền nói trước”. Người em liền nói: “Tất cả lạc trong túi đều có vỏ đỏ”. Người anh tức tối gất lên: “Em còn chưa bóc hết, làm sao biết được?”. Người em đáp:

– Em không bóc toàn bộ nhưng em đã phân loại chúng ra: loại mập, loại lép, loại to, loại nhỏ, loại sạch, loại đã bị đen, loại có một nhân, loại có hai nhân, loại có ba nhân... Sau đó, em chọn lấy đại diện của từng nhóm rồi bóc ra, kết quả là đều màu đỏ. Vì vậy, em kết luận được rằng, tất cả lạc trong túi đều có vỏ đỏ.

Người bố vui vẻ gật đầu và tuyên bố người em sẽ quản lí gia đình sau này.

(Phỏng theo câu chuyện hay nhất, NXB Văn học, 2018, trang 125)

Câu chuyện trên gợi cho anh (chị) suy nghĩ gì về phương pháp làm việc? Liên hệ với việc học tập của anh (chị) hiện nay.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Nêu vấn đề nghị luận

- Trong xã hội hiện đại ngày nay, yếu tố năng động và sáng tạo rất cần thiết đối với mỗi người. Bởi nó cách duy nhất, tốt nhất để giúp con người vượt qua những ràng buộc của hoàn cảnh để vươn lên và đạt được những mục đích và đạt đến thành công. Nhờ năng động, sáng tạo mà con người đã làm nên những kì tích vẻ vang, mang lại niềm vinh dự cho bản thân, gia đình và đất nước.

- Câu chuyện Bí quyết bóc lạc sẽ thay ta trả lời cho sự sáng tạo của con người trong lao động.

2. Tóm tắt và nêu ý nghĩa câu chuyện

- Phần tóm tắt: Học sinh tóm tắt ngắn gọn.
- Trước khi làm việc, nhất là những việc khó khăn, cần động não suy nghĩ để tìm ra phương pháp tốt nhất, khoa học nhất, nhằm đạt kết quả nhanh, ít tốn công sức.

3. Bàn luận

– Trước một công việc, sự lo lắng, tập trung công sức để giải quyết nó (như người anh trong câu chuyện) là đáng trân trọng. Nhưng không phải công việc nào cũng phải dựa vào sức lực, tốn kém thời gian mới thực hiện được. Nghĩ ra cách, tìm ra phương pháp tối ưu để đạt được hiệu quả một cách nhanh nhất nhưng vẫn đảm bảo sự chính xác, khoa học là biểu hiện của lối làm việc ở những người có đầu óc, có bản lĩnh và sự tự tin.

– Năng động và sáng tạo là một năng lực vô cùng quan trọng trong công việc và trong chính đời sống của mỗi người chúng ta. Đó là khả năng tìm thấy những điều mới mẻ và làm ra cái mới tiện ích hơn. Nó sẽ giúp mỗi người phát triển thêm những hiểu biết của mình. Nó làm phong phú thêm những ý tưởng mới. Nó làm tư duy nhạy bén và sắc sảo hơn trong việc tìm kiếm ý tưởng và giải quyết vấn đề khó khăn mà chúng ta gặp phải trong cuộc sống hàng ngày.

– Hãy luôn vận động bằng tất cả từ trí tuệ cho đến thân thể. Tính năng động và sáng tạo luôn tạo động lực để con người làm việc. Nó giúp cho con người không bị lười biếng. Năng động và sáng tạo luôn đặt con người trong trạng thái vận động, luôn trong trạng thái sẵn sàng. Nhà bác học Newton làm việc liên tục trong phòng thí nghiệm. Có khi đến hơn hai tháng ông không bước chân ra khỏi căn phòng ấy. Khi viết bộ *Tấn trờ đời bất hủ*, nhà văn Banzac đã thức làm việc hai mươi giờ mỗi ngày... Họ đã không ngừng sáng tạo, quên đi bản thân mình vì sự tiến bộ của nhân loại.

– Không có động lực nào giúp ta say mê làm việc bằng tình yêu đối với công việc. Chính tình yêu công việc, tình yêu cuộc sống giúp ta làm việc không mệt mỏi. Người sáng tạo không bao giờ đi theo những suy nghĩ lỗi mòn. Người sáng tạo đều bị lôi cuốn bởi những trải nghiệm mới của riêng mình.

– Trong thực tế, vẫn còn không ít người tỏ ra máy móc, thụ động trong xử lý công việc. Đứng trước khó khăn, họ chưa tỏ rõ được bản lĩnh trí tuệ của mình, phần lớn vẫn dựa vào sức mạnh cơ bắp và triết lí: “*Cần cù bù thông minh*” để làm việc. Đó là những quan niệm cần chấn chỉnh.

– Câu chuyện là một bài học lớn về cách thức xử lý công việc. Một sự việc chắc chắn có nhiều cách giải quyết nhưng sẽ có một giải pháp tối ưu. Mỗi người cần biết lựa chọn giải pháp phù hợp với bản thân để thực thi có hiệu quả.

4. Liên hệ và mở rộng

– Phải siêng năng, cần cù, chăm chỉ. Chỉ có lao động mới chứng thực được khả năng và đức tính của con người. Chỉ có lao động mới làm lộ phát khả năng sáng tạo của chúng ta. Hãy luôn tự giác làm mọi việc, không cần đợi người khác sai bảo hay nhắc nhở. Miễn ta thấy điều đó là thiết thực, là hữu ích thì làm. Đừng so sánh thiệt hơn, thua thắng. Đừng ý lại hay đua đòi với người khác. Hãy hướng đến giá trị đích thực của công việc chứ không phải thể hiện giá tạo để người khác biết đến mình.

– Biết vượt qua khó khăn, thử thách để đạt đến thành công trong công việc. Không có thành quả nào đến với ta một cách dễ dàng. Thành công có được là kết tinh của trí tuệ và sức lao động miệt mài. Càng khó khăn ta càng say mê, càng quyết tâm chiến thắng.

– Năng động là hăng hái, sôi nổi. Sáng tạo là làm ra cái mới, cái chưa từng có. Đây là hai hoạt động mang tính liên tục, có thể nghỉ nhưng ko ngưng trệ, dừng lại bởi trở ngại nào đó.

– Mỗi người trong chúng ta hãy có cách tư duy cho riêng mình. Hãy tăng cường thêm dũng khí để tìm ra những hướng đi cho riêng mình. Mỗi người phải sống cuộc đời của mình. Đồng thời dùng thời gian của mình để tạo ra nhiều giá trị cho cuộc sống. Và khi đã tạo ra giá trị thì lợi ích sẽ đến với mỗi chúng ta. Sáng tạo cũng là cho cuộc sống của mỗi người tốt hơn.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Trí tuệ, phương pháp khoa học mới là điều quan trọng. Một người thất thế (em út, làm gì cũng chậm hơn anh) nhưng nhờ có trí tuệ, sự thông minh nên được đánh giá cao hơn. Tìm ra cách tốt nhất, khoa học nhất để đạt được mục đích. Đó là suy nghĩ sáng suốt trong hành động. Bởi không phải cần cù, nhẫn nại là sẽ thành công. Hãy tìm cách giải quyết tốt nhất, hợp lí nhất cho mỗi công việc để tiết kiệm sức lao động và tránh những tổn thất.

– Luôn có ý thức động não để tìm ra cách thức xử lý công việc, học tập nhanh và hiệu quả. Con người sinh ra vốn ai cũng có khả năng tư duy, và sáng tạo. Tuy nhiên, khả năng sáng tạo của con người phần lớn bị giới hạn bởi phương pháp giáo dục và những quy ước của xã hội. Muốn sáng tạo mỗi người phải dũng cảm bỏ cách nghĩ, cách làm, cách nói, và hành động mà số đông chấp nhận bạn.

– Cuộc sống luôn cần phải năng động và sáng tạo. Không chỉ để cho bản thân mình mà còn cống hiến cho cộng đồng, cho đất nước. Mỗi người đều sống năng động và sáng tạo để tạo ra nhiều giá trị và những điều kì diệu cho cuộc sống này thêm tốt đẹp hơn.

Đọc câu chuyện dưới đây:

CON LỪA CỦA BÁC NÔNG DÂN

Một ngày kia, con lừa của bác nông dân xây chân ngã xuống cái giếng bỏ hoang. Con vật kêu lên thảm thiết nhiều giờ liền trong lúc người chủ của nó nghĩ xem nên làm gì để cứu con lừa lên... Cuối cùng, ông quyết định rằng, vì con lừa cũng già rồi và cái giếng thì dằng nào cũng phải lấp, nên sẽ có cách để không phải bận tâm đến con lừa nữa.

Ông mời hàng xóm đến giúp ông một tay. Mỗi người cầm một cái xẻng xúc đất đổ vào giếng. Nhận ra sự thật phũ phàng, con lừa rên rỉ thảm thiết. Sau khi hứng những xẻng đất đầu tiên, nó hoàn toàn tuyệt vọng, nhìn lên với đôi mắt đầy ai oán. Chỉ đến khi đất ngập đến gần hết chân, nó mới bình tĩnh, nó cảm nhận điều gì đó đang và sẽ xảy ra đối với nó. Nó không nhìn lên nữa mà cố gắng xoay sở để trôi lên. Bác nông dân và mọi người chăm chú nhìn xuống giếng, họ kinh ngạc trước những gì đang diễn ra. Cứ mỗi xẻng đất đổ lên lưng, con lừa lại lắc mình cho đất rơi xuống chân và bước lên lớp đất ấy. Cứ thế, từng xẻng đất, rồi từng lớp đất. Và chẳng bao lâu, chú lừa đã có thể bước lên miệng giếng, một nhọc chạy ra ngoài trước sự ngạc nhiên của tất cả mọi người.

Anh (chị) học tập được gì từ câu chuyện? Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của mình sau khi đọc câu chuyện.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– Dẫn dắt vấn đề, giới thiệu câu chuyện trong đề bài

+ Trong cuộc sống không phải lúc nào chúng ta cũng gặp may mắn và hạnh phúc. Cuộc sống có thể đem lại cho ta những bất thường nghiệt ngã, sự vong ân bội nghĩa...

– Nêu vấn đề cần nghị luận

+ Câu chuyện *Con lừa của bác nông dân* đã cho ta thấy cuộc sống có muôn vàn sự trắc trở, nghiệt ngã, ... người ta sẵn sàng sa thải hoặc giết chết ta khi thấy ta không còn có lợi cho họ.

2. Thân bài

a. Nêu vấn đề nội dung câu chuyện để rút ra ý nghĩa vấn đề

– Thông qua câu chuyện *Con lừa của bác nông dân*, tác giả nêu lên bài học về cách ứng xử trước những khó khăn, hoạn nạn của con người trong cuộc sống.

b. Phân tích và chứng minh

– Trong chuyện, con lừa già đã rũ bỏ lớp bùn đất và bước lên để thoát khỏi giếng sâu trong sự kinh ngạc của ông chủ. Trong cuộc sống cũng vậy, mọi người trong xã hội có thể chà đạp lên bạn, khiến bạn rơi xuống “vực thẳm” nhưng những lúc khó khăn đó, đừng từ bỏ, đừng trông chờ vào sự giúp đỡ từ bất cứ ai, chính bạn hãy trút bỏ những “bùn đất” mà tiếp tục bước lên tự cứu chính bản thân mình. Khi bị rơi vào nghịch cảnh, đừng bỏ cuộc mà hãy bình tĩnh để tự cứu chính mình.

– Con người, ai cũng mong muốn có một cuộc sống hạnh phúc và làm mọi điều để thực hiện ước mơ đó nhưng lại quên đi những điều đơn giản nhất có thể mang lại cuộc sống vui vẻ cho họ.

c. Bình luận vấn đề

– Xóa đi sự thù hận và biết tha thứ. Hãy bao dung và độ lượng hơn với người khác vì cuộc sống cần lắm những yêu thương.

– Hãy dừng cảm bước lên phía trước, bỏ lại sau lưng những lo âu và sợ hãi. Trong cuộc sống chẳng có gì đáng sợ ngoại trừ chính nỗi sợ mà tự chúng ta tạo ra.

– Trân trọng những gì bạn có trong tay, đó mới chính là những thứ quý giá đừng để khi mất đi rồi mới bắt đầu hối tiếc. Cho đi nhiều hơn nữa, khi cho đi có nghĩa là ta sẽ nhận lại được nhiều hơn thế.

– Mong đợi nhiều hơn từ chính những nỗ lực của bản thân chứ đừng trông chờ vào sự giúp đỡ của người khác.

d. Đánh giá

– Trong cuộc sống, bạn có thể bị thất bại do nhiều nguyên nhân, thậm chí có thể gặp hoạn nạn bất cứ lúc nào... Điều quan trọng là đứng trước thất bại chúng ta không bỏ cuộc, đừng cảm đương đầu với thử thách, biết đứng dậy để vươn lên.

– Mạnh dạn đối mặt với những thử thách của cuộc đời, đó là sức mạnh tinh thần lớn lao có thể giúp con người vượt qua được những giới hạn của cuộc sống. Điều quan trọng là bạn phải nhạy bén, sáng tạo, thông minh... để vượt qua những thử thách đó.

e. Rút ra bài học cho bản thân

– Về nhận thức:

- + Hãy luôn sống dũng cảm, lạc quan trong hoàn cảnh khó khăn và thử thách.
- + Bản lĩnh thép sẽ dẫn bước thành công.

– Về hành động:

- + Hãy làm lại sau mỗi lần thất bại, không bỏ cuộc.
- + Nỗ lực vươn lên, không đầu hàng số phận...

3. Kết bài

– Đánh giá ý nghĩa của vấn đề xã hội trong câu chuyện

+ Cuộc sống có thể sẽ đổ lên đầu bạn nhiều thứ khó chịu, thử thách và cả những sai lầm do chính bạn gây nên.

+ Bí quyết nằm ở chỗ, bạn không nên để mình bị chôn vùi bởi những điều khó chịu ấy, mà phải biết rũ bỏ nó xuống và bước lên trên. Mỗi khó khăn, thất bại mà bạn gặp sẽ là một bước đệm để ta cao hơn.

– Lời khuyên cho mọi người

+ Chúng ta có thể thoát khỏi những cái giếng sâu nhất chỉ bằng cách không bao giờ bỏ cuộc. Đừng gục ngã và hãy bước lên!

ĐỀ BÀI

Nghen ngữ Thổ Nhĩ Kỳ có câu: “*Người độ lượng bao giờ cũng thấy mình giàu có*”. Trình bày suy nghĩ của anh (chị) về câu ngôn ngữ trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– Nêu vấn đề nghị luận

+ Sống không thể tự sinh ra mà chúng được hình thành từ những cơn gió từ trên mặt đại dương. Con người cũng thế, không ai có thể tồn tại trên đời lẻ loi một mình cả. Ngược lại, chúng ta phải sống hòa đồng trong sự hỗ trợ, giúp đỡ của cộng đồng xã hội về mọi mặt. Đó là lí do mà thế giới cần tới sự độ lượng. Không ai sinh ra là đã hoàn hảo. Bởi vậy, trong cuộc sống, ta đôi khi bắt gặp những người mắc sai lầm với mình và mong muốn được sửa chữa những sai sót. Lúc này đây, họ rất cần sự cảm thông và đặc biệt là sự độ lượng.

– Trích dẫn ý kiến

+ Trong những đức tính quý báu của con người, độ lượng là đức tính được nhiều người yêu mến. Chính vì vậy mà ngôn ngữ Thổ Nhĩ Kỳ có câu: “*Người độ lượng bao giờ cũng thấy mình giàu có*”.

2. Thân bài

a. Giải thích câu ngôn ngữ

– *Người độ lượng* là người luôn sẵn sàng tha thứ bỏ qua những lỗi lầm, sai sót người khác phạm phải trong quan hệ ứng xử với mình và những vấn đề liên quan đến mình.

⇒ Ý nghĩa: Câu ngôn ngữ đề cao sự độ lượng, lòng vị tha là đức tính tốt trong mỗi con người. *Người độ lượng thấy mình giàu có* là giàu có về tâm hồn, về đời sống tinh thần, được sống thanh thản, yêu thương, chan hòa, cởi mở với mọi người.

b. Phân tích và bình luận

b1. Vì sao chúng ta cần tha thứ cho người khác?

– Cuộc sống khó tránh khỏi lỗi lầm, sai sót. Tha thứ, độ lượng với người khác cũng có nghĩa là cho người đó cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình, sống tốt hơn, tự tin hơn.

– Tha thứ, độ lượng với người không chỉ giúp cho người được tha thứ nhẹ lòng và sống tốt hơn mà ngay cả người tha thứ cũng thanh thản, không phải mang tâm lí nặng nề thậm chí là dằn vặt trong lòng.

– Chúng ta không tha thứ, lưu giữ trong tâm trí mình những bức bối và tức giận. Chúng ta không tha thứ, vẫn giữ mãi những điều thuộc về quá khứ sẽ trở người thành bảo thủ, cố chấp. Mọi thứ có thể đổ vỡ hoặc theo chiều ngày càng tồi tệ. Cả hai phía không thoát khỏi mâu thuẫn, hiểu lầm... dẫn đến những tác hại khôn lường.

– Tha thứ cũng như giải pháp có lợi nhiều hơn, nên làm trừ những trường hợp nguy hiểm và nguy hại đến danh dự, tính mạng và sự sống còn của cá nhân, gia đình, cộng đồng và quốc gia dân tộc.

– Bạn không phải là người hoàn hảo, nên bạn cũng có những sai lầm. Nếu bạn tha thứ những sai lầm của người khác đối với bạn, bạn cũng sẽ được những người khác tha thứ những sai lầm của bạn.

b2. Vì sao người độ lượng lại thấy mình giàu có?

– Sống độ lượng, thẳng thắn, chân thành, cởi mở giúp ta xây dựng tốt các mối quan hệ với xung quanh, hòa nhập với tập thể, đoàn kết và tiến bộ. Mỗi người tự hoàn thiện và sống hạn chế sai lầm, tránh hiểu lầm và phạm lỗi.

- Tha thứ là món quà kì diệu của chúng ta dành tặng cho người khác.
- Trao yêu thương sẽ nhận lại yêu thương, gieo hận thù sẽ gặp hận thù.

c. Bàn bạc mở rộng vấn đề

- Tha thứ độ lượng phải đúng lúc, đúng chỗ, đúng mức:
 - + Biết cách tha thứ và tha thứ kịp thời đem lại nhiều tác dụng.
 - + Không biết tha thứ đôi khi cũng làm nên tội lỗi, đẩy người khác mắc tiếp sai lầm và trượt thêm xa.
- Tha thứ, độ lượng không đồng nghĩa với dung túng cho lỗi lầm của người khác. Đôi khi cần thẳng thắn phê phán, trừng trị kẻ ác, giúp họ nhận ra sai lầm.
- Điều quan trọng là tha thứ phải có tác dụng, giúp cho người trong cuộc nhận ra được lỗi lầm và chân giá trị đời sống, rút kinh nghiệm và sống tốt hơn.

☞ **Lưu ý:** Người viết cần lấy dẫn chứng chọn lọc, tiêu biểu minh họa, không phân tích sâu dẫn chứng.

d. Bài học nhận thức và hành động

- Cần độ lượng với những người xung quanh, sống hòa đồng nhân ái, bao dung...
- Trong mỗi con người đều có hai mặt: tốt – xấu, đúng – sai, sáng – tối... và để chiến thắng chính là lòng tốt, độ lượng. Người xưa nói: “*Nhân vô thập toàn*” là con người ai cũng mắc lỗi, có điều lỗi nhỏ hay lớn. Nhưng dù thế nào, khi người mắc lỗi được tha thứ cũng thấy nhẹ nhõm, thanh thản. Ngược lại ta tha thứ cho người khác sẽ thấy tâm thanh thản, nhẹ nhõm. Đó chính là ý nghĩ của lòng độ lượng, tha thứ.
- Cuộc sống khó tránh khỏi những va chạm, xung đột trong việc làm và lời nói, nhưng khi xong, ta cần biết nhìn lại chính mình, chủ động giảng hòa, sẵn lòng tha thứ, cởi oán thù, ghét bỏ...
- Ta tha thứ cho người, sẽ có lúc có người tha thứ cho ta, bởi: “*Oán thù nên cời không nên buộc*”. Niềm vui của độ lượng là niềm vui to lớn, đích thực, đáng là một phương châm để trước hết tự mình thanh thản. Và đó cũng là lối sống đẹp, thể hiện nhân cách con người.

3. Kết bài

- **Khẳng định lại vấn đề**
 - + Độ lượng là đức tính quý báu mà mỗi người chúng ta cần cố gắng phát huy.
 - + Cuộc sống đầy những khó khăn, phức tạp, cần phải biết độ lượng cho tinh thần thanh thản.
- **Liên hệ bản thân**
 - + Thế hệ trẻ, những chủ nhân tương lai của đất nước, chúng ta cần có một cái nhìn bao dung, độ lượng và biết tha thứ cho người xung quanh.
 - + Có như vậy bản thân mới thấy được rằng tha thứ không phải là không thể, dù lỗi lầm đó có lớn thế nào, vì qua đó bản thân sẽ thấy thanh thản hơn rất nhiều.

DE BÀI Trong Bài phát biểu nhân kỉ niệm 1000 năm Thăng Long Hà Nội GS. Vũ Khiêu có nói: “*Để giàu sang, một người có thể chỉ mất vài ba năm, nhưng để trở thành người có văn hóa có thể phải mất hàng chục năm, có khi cả cuộc đời*”. Trình bày suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

- Con người ta thường tự hào về những điều quý giá mà mình có, mình sở hữu. Người thích thú sự giàu có, người vui vẻ với tầm hiểu biết của bản thân, người hào hứng với địa vị thứ bậc của mình. Ngắm như vậy, đôi lúc, ta lại tự hỏi mình: Vậy người trẻ có gì để tự hào?

– Quà là người trẻ mới bước vào đời, người có người không, nhưng có một câu nói cứ ám ảnh tâm trí chúng ta như một sự nhắc nhở những năm tuổi xuân rời tay cha mẹ và bắt đầu những chuyến đi riêng của mình: “*Để giàu sang, một người có thể chỉ mất vài ba năm, nhưng để trở thành người có văn hóa có thể phải mất hàng chục năm, có khi cả cuộc đời*”.

2. Giải thích ý kiến

– *Giàu sang* là sự sở hữu các vật chất, tài sản có giá trị. Người giàu sang là người có nhiều tài sản quý, có tiền tài và danh vọng, được nhiều người trong xã hội kính trọng, trái với giàu sang là nghèo hèn.

– *Văn hóa* là một khái niệm rộng bao gồm mọi lĩnh vực của đời sống, từ khoa học cho đến nghệ thuật, từ đời sống tâm hồn, tâm linh đến thói quen sinh hoạt, thị hiếu thẩm mỹ, giao tiếp ứng xử... của con người.

⇒ Khái niệm văn hóa trong câu nói của GS. Vũ Khiêu bàn đến văn hóa của một người. Bằng những mệnh đề tương phản: “giàu sang – có văn hóa; ba năm – chục năm, cả cuộc đời”, nhà văn hóa Vũ Khiêu muốn khẳng định sự dày công trong việc dạy dỗ, giáo dục, rèn luyện để một con người trở nên có văn hóa. Có lẽ điều mà Vũ Khiêu đã chiêm nghiệm không phải là một phương thức làm giàu, hay làm giàu cái gì, mà là sự giàu có cả về vật chất và tinh thần. Cái có về vật chất thì có thể nhanh chóng đạt được, còn cái có về văn hóa thì cần có một quá trình hình thành bồi đắp và hoàn thiện.

3. Phân tích và chứng minh

– *Để giàu sang, một người có thể chỉ mất vài ba năm*: với một con người, việc tạo lập một sản nghiệp, một cuộc sống đủ đầy có thể chỉ mất một thời gian ngắn. Sự cần cù và sáng tạo trong lao động có thể khiến họ nhanh chóng trở thành người giàu có.

– Cuộc sống có cả những người giàu, người nghèo, và dù ở thời đại nào cũng có đủ ba tầng lớp: hạ lưu, trung lưu và thượng lưu. Chuyện làm giàu có thể dễ hay khó tùy điều kiện và khả năng của mỗi người, nhưng dù ở đâu con người cũng xoay sở để kiếm ra được của cải. Bởi cuộc sống luôn chất chứa trong nó nhiều cơ hội và dành cho tất cả mọi người. Ai nhanh tay nắm bắt được những cơ hội đó thì dường như họ đã ôm chắc những thành công nhất định trong sự nghiệp và trở nên giàu có, sung túc hơn. Như một Bill Gates với cơ hội mở ra một thời đại “cửa sổ” – những chiếc máy tính kết nối hệ điều hành Windows, hay một Steve Jobs với cơ hội mở ra một kỉ nguyên của điện thoại thông minh.

– *Để trở thành một người có văn hóa, có thể phải mất hàng chục năm, có khi cả cuộc đời*:

+ Để hình thành nền tảng văn hóa tri thức, con người cần rèn luyện, tích lũy trong khoảng thời gian hàng chục năm khi ngồi trên ghế nhà trường và trong suốt cả cuộc đời: “*Học, học nữa, học mãi*” (Lê-nin).

+ Mỗi người phải mất cả cuộc đời để hoàn thiện những giá trị văn hóa tinh thần: đó là vẻ đẹp tâm hồn với các giá trị đạo đức như: tình yêu thương, nhân ái, lòng vị tha, khoan dung, sự sẻ chia, đồng cảm; lòng yêu nước, ý thức dân tộc, cộng đồng; thái độ trân trọng lịch sử, trân trọng quá khứ; văn hóa giao tiếp ứng xử giữa người với người trong cuộc sống...

– Văn hóa tri thức và đạo đức nhân cách của con người có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Những người có trình độ văn hóa cao thường là những nhân cách đáng trọng. Tuy nhiên điều đó không hoàn toàn đúng với mọi trường hợp bởi trên thực tế, nhiều người có trình độ văn hóa cao vẫn có thể có những suy nghĩ ấu trĩ, vẫn có thể mắc những sai lầm trong giao tiếp ứng xử. Vì vậy song song với việc bồi đắp tri thức văn hóa, con người ta còn phải học làm người, tăng cường rèn luyện kĩ năng sống.

4. Đánh giá và mở rộng

- Khẳng định ý kiến hoàn toàn đúng đắn và xác đáng.
- Con người ta cũng có thể giàu có nhờ tích lũy của cải, sống tiết kiệm. Vậy nên chúng ta cần tin rằng ba năm hay năm năm là một khoảng thời gian đủ để làm nên một sản nghiệp, một thành quả lớn.
- Mỗi chúng ta hẳn là ai cũng có những “gạch đầu dòng” nho nhỏ nhắc nhở mình về cái đích trở thành một con người có văn hóa. Có nhiều phương thức, nhiều con đường để bạn chọn, nhưng hãy luôn nhớ rằng mình phải nâng cao, trau dồi hiểu biết, tri thức mỗi ngày trong cuộc đời bạn. Thay vì chìm đắm trong những bản nhạc Hàn Quốc sôi động, những thước phim mùi mẫn cùng những nghệ sĩ xinh đẹp, hãy tìm hiểu khám phá thêm nền văn hóa đất nước này, vùng đất nọ qua những cuốn sách, hay những chuyến du lịch, đi phượt...
- Phán đề: Phê phán những người thiếu văn hóa hoặc có suy nghĩ lệch lạc trong văn hóa ứng xử, giao tiếp hàng ngày...

5. Bài học nhận thức và hành động

- Chúng ta không chỉ trang bị cho mình năng lượng và hiểu biết mà cần cả những định hướng, mục tiêu và phương châm hành động cụ thể, để không sa chân vào những vũng lầy, chốn sương mù ảo, những thói hư tật xấu hay những cám dỗ của người đời.
- Việc rèn luyện để trở thành con người có văn hóa là quan trọng, cần thiết, đòi hỏi sự nỗ lực và kiên trì.
- Văn hóa của mỗi người cũng phải trải qua một quá trình hình thành bồi đắp. Từ những ngày chập chững bước đi, ta học cách yêu thương ông bà cha mẹ. Khi đến trường, ta học cách kính trọng thầy cô. Khi bước ra ngoài cuộc sống, ta học cách đối nhân xử thế sao cho đúng mực và khôn ngoan. Và mọi thứ bắt đầu ở đây, khi ta biết tự điều chỉnh chính bản thân, phân biệt: đúng – sai, tốt – xấu, phải – trái... giữ vững đạo đức làm người.
- Để đào luyện một con người có văn hóa cần có sự chung tay của cả gia đình, nhà trường, xã hội. Tuy nhiên yếu tố quyết định là ở mỗi người, ở việc trau dồi ý thức làm người.

Đọc thông tin dưới đây:

“Tối ngày 22 tháng 12 năm 2013 trong tập phát sóng thứ hai của chương trình Việt Nam Idol, một thí sinh nam đã quỳ xuống van xin bốn vị giám khảo cho anh ta một cơ hội vào vòng trong sau khi phần trình diễn của mình không đạt”.

Để bày tỏ sự đồng tình với hành động trên, có ý kiến cho rằng: *“Nếu có một mục tiêu đúng đắn thì bất kì hành động nào để đạt được mục tiêu đó cũng đều là chiến thắng”.*

Anh (chị) có đồng tình với quan điểm đó không? Hãy viết một bài văn trình bày ý kiến của mình.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

- Trong xã hội, có người công thành danh toại, cũng có kẻ suốt đời lao đao, lận đận chẳng làm nên chuyện gì đáng kể. Có người sống không hề băn khoăn về mục tiêu sống, tựa như con tàu ra biển không xác định hướng đi. Lại có người ý đồ thì rất lớn mà sự nghiệp rất nhỏ.

Chuyện thành công hay thất bại do rất nhiều nguyên nhân tạo nên, trong đó chủ yếu là tính mục tiêu.

- Giới thiệu hành động quỳ xuống xin ban giám khảo của bạn thí sinh trong cuộc thi *Việt Nam Idol*.

- Trích dẫn ý kiến.

2. Giải thích

- *Mục tiêu đúng đắn* là nguồn động viên con người phấn đấu để đạt được kết quả tốt đẹp hơn, sống hữu ích hơn trong xã hội. “Mục tiêu” là kim chỉ nam của con người cho nên con người không thể sống, làm việc mà không có “mục tiêu” nào cả.

⇒ Ý nghĩa câu nói: Con người sống phải có mục tiêu, lí tưởng và khát vọng lớn lao, để hoàn thiện nhân cách, năng lực giúp mình, giúp đời.

3. Khái quát và sơ lược qua về hành động của bạn thí sinh trong cuộc thi

- Đó là hành động của một thí sinh trong buổi thử giọng Việt Nam Idol. Chương trình truyền hình thực tế này được phát vào lúc 20 giờ ngày 12 tháng 12 trên sóng VTV3. Dù hát đến hai bài nhưng nhược điểm phát âm không rõ nguyên âm của nam thí sinh không thuyết phục được bốn vị giám khảo. Anh làm mất khá nhiều thời gian khi liên tục xin được cơ hội, hứa khắc phục nhược điểm, cố gắng nài nỉ, thậm chí quỳ gối cầu xin Ban giám khảo trao vé vàng để được vào vòng trong. Tuy rất khó xử, bốn giám khảo đều từ chối cho anh cơ hội đi tiếp.

- Ý nghĩa của hành động: Mục tiêu lớn nhất của anh là được lọt vào vòng trong và thực hiện ước mơ được làm ca sĩ. Để đạt được mục tiêu đó, anh đã quỳ xuống van xin Ban giám khảo được hát thêm một bài nữa để có cơ hội vào vòng trong. → Mục tiêu đúng đắn nhưng con đường thực hiện, cách thức thực hiện mục tiêu khiến nhiều người phê phán.

4. Bình luận về con đường/ cách thức thực hiện mục tiêu: “Nếu có một mục tiêu đúng đắn thì bất kì hành động nào để đạt được mục tiêu đó cũng đều là chiến thắng”

Đề bài yêu cầu viết một bài văn trình bày ý kiến của mình, học sinh có thể đồng tình hoặc phản đối nhưng phải đưa ra được dẫn chứng và lập luận thuyết phục. Dưới đây là một số gợi ý:

- Trong cuộc sống, mỗi người đều có những ước mơ, hoài bão và tự đặt ra cho mình những mục tiêu cần phấn đấu. Để đạt được mục tiêu đó, mỗi người thực hiện theo những cách thức nhất định. Tuy nhiên không phải ai cũng xác định được hướng đi đúng đắn.

- Dù con đường thực hiện có nhiều chông gai, thử thách, chúng ta cần nỗ lực hết mình. Chúng ta hiểu rõ rằng mình hoàn toàn có thể biến ước mơ thành hiện thực – nếu như chúng ta đã cố gắng và quyết tâm hơn, dám vượt lên chính mình, dám giữ vững niềm tin về một viễn cảnh ta đã từng ước mơ, dám thực hiện những gì chúng ta đã suy nghĩ.

- Tuy nhiên, có những mục tiêu nằm ngoài khả năng của bản thân, có những ước mơ viển vông, xa rời thực tế, chúng ta không nên quá ảo tưởng để rồi thất vọng. (Mục tiêu của bạn thí sinh này là một ví dụ, bạn hát không hay nhưng vẫn cố gắng nài nỉ ban giám khảo cho phép hát thêm một bài để có cơ hội vào vòng trong).

- Thành công rất quan trọng đối với mỗi người, đặc biệt là trong một cuộc thi. Nhưng chúng ta nên hiểu rằng: Nỗ lực đạt được thành công, chứ không phải cố gắng giành giật bằng mọi giá. Hành động của bạn thí sinh trong cuộc thi không phải là sự nỗ lực, mà là tự hạ thấp mình, gây khó dễ cho Ban giám khảo. Bởi đây là một cuộc thi giọng hát hay, thí sinh có thể chinh phục Giám khảo bằng chính giọng hát (tài năng) của mình chứ không phải bằng những lời cầu xin và hành động quỳ lạy. Đây không phải là một cuộc “xin – cho”, mà đây là một cuộc thi.

Bởi vậy con đường thực hiện ước mơ/ cách thức thực hiện ước mơ của nam thí sinh không phù hợp và bị mọi người lên án.

– Liên hệ: Trong thực tế có nhiều người giành chiến thắng không phải bằng tài năng thực sự của mình mà bằng những thủ đoạn để được mọi người vinh danh và ca ngợi. Đó là hành động đáng phê phán.

5. Bài học nhận thức và hành động

– “Mục tiêu” cao thượng chính là ngọn đuốc chỉ đường, là nguồn sức mạnh động viên con người tập trung ý chí, nghị lực và trí tuệ để thực hiện tốt mọi công việc.

– Thành công rất quan trọng, mỗi chúng ta cần nỗ lực đạt đến đỉnh vinh quang nhưng cần phân đầu bằng con đường chân chính, không nên tự hạ thấp mình trước đám đông.

– Rèn luyện cả đức và tài để đạt được thành công đích thực trong cuộc sống, để được mọi người tôn trọng.

– Khẳng định ý kiến của bản thân:

+ Chúng ta cần có nhận thức đúng đắn: Học lập là để nâng cao trình độ hiểu biết, nắm vững khoa học kĩ thuật, sau này dùng những tri thức đã học được để phục vụ đồng bào, Tổ quốc.

+ Việc học tập của chúng ta hôm nay sẽ quyết định tương lai của đất nước ngày mai. Như vậy chúng ta đã có được mục đích tốt đẹp.

ĐỀ BÀI

Có người đã nói rằng: “*Bạn sẽ khó mà có thể bắt đầu viết chương tiếp theo của cuộc đời mình khi mà bạn cứ đọc mãi những chương trước đó*”. Trình bày suy nghĩ của anh (chị) về ý nghĩa của câu nói trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– *Giới thiệu vấn đề cần nghị luận*

+ Đã bao giờ bạn thờ ơ vì không có ai bên cạnh mình chưa? Đã bao giờ bạn tiếc nuối vì cuộc sống của mình bị thay đổi? Bạn ước rằng mình có thể quay lại với những kỉ niệm của ngày hôm qua? Nếu bạn trả lời “vâng” cho bất kì câu hỏi nào trên đây, có nghĩa là bạn đang chìm đắm trong quá khứ. Việc cố gắng níu kéo một cái gì đó là điều dễ hiểu, vì quá khứ là những gì đã quen thuộc với mỗi người, trong khi tương lai là một điều không chắc chắn và đáng sợ. Tuy nhiên đã đến lúc bạn cần phải nhận ra rằng sống trong quá khứ là một sai lầm. Thay vào đó hãy hướng về tương lai hay ít nhất là tận hưởng những giây phút hiện tại.

– *Trích dẫn vấn đề*

+ Mỗi người chúng ta đều không thể thay đổi được quá khứ, vì nó đã qua. Nhưng tương lai chúng ta có thể thay đổi được. Điều đó hoàn toàn phụ thuộc vào suy nghĩ và cách sống của mỗi người. Có ai đó đã nói rằng: “*Bạn sẽ khó mà có thể bắt đầu viết chương tiếp theo của cuộc đời mình khi mà bạn cứ đọc mãi những chương trước đó*”.

2. Thân bài

a. *Giải thích ý nghĩa câu nói*

☞ Trước hết cần giải thích những cụm từ có tính hình tượng (*viết chương tiếp theo của cuộc đời mình; đọc mãi những chương trước đó*) sau đó mới giải thích ý nghĩa cả câu.

– Cuộc sống của chúng ta giống như một cuốn sách mà mỗi bước ngoặt là một chương trong cuốn sách đó. Nhận định trên bàn về cách sống và thái độ sống của con người trong xã hội.

– *Chương tiếp theo của cuộc đời mình* là sự thay đổi, là bước ngoặt quan trọng trong cuộc sống, là sự bước tiếp trên hành trình tiến tới thành công của mỗi người.

– *Cứ đọc mãi những chương trước đó* là cứ nghĩ mãi về những việc xảy ra trong quá khứ, giữ mãi hoài niệm cũ, không chịu thay đổi cách nghĩ, cách làm.

⇒ Ý nghĩa của câu nói: Con người cần nhìn về phía trước, cần thay đổi đúng lúc, nỗ lực trong mọi hành động và mang trong mình niềm tin, hi vọng hướng tới tương lai tươi sáng.

b. *Phân tích và chứng minh*

☞ Phân tích vì sao chúng ta sẽ khó mà có thể bắt đầu viết chương tiếp theo của cuộc đời mình khi cứ đọc mãi những chương trước đó?

– Cuộc sống sẽ trở nên nhàm chán và đơn điệu tẻ nhạt nếu chúng ta cứ sống về quá khứ:

+ Khi con người cứ sống trong quá khứ, nhất là những chuyện gây ra cho họ những đau khổ, dằn vặt thì chính quá khứ sẽ giết chết đi sự sống và niềm tin vào sự sống của chính họ.

+ Sự hoài niệm trong quá khứ khi bản thân đã chiến thắng, đạt được mục đích và con người cứ mãi “ngủ quên” trong chiến thắng của thân thì sớm hay muộn sẽ tự khiến cho bản thân trở nên tự phụ, kiêu căng, tự mãn trong sự thỏa mãn với chính mình.

– Quá khứ – những sự việc đã qua là điều kiện cần và đủ cho hành trình vươn tới tương lai:

+ Có thể nói rằng, con người không thể đến được tương lai khi không trải qua những câu chuyện trong quá khứ, hiện tại. Quá khứ và hiện tại là sự “khúc xạ” của ngày mai.

+ Hướng tới tương lai, nhìn về phía trước để khẳng định mình là một điều cần thiết nhưng trong bản thân mỗi con người cũng luôn cần nhìn về quá khứ. Lấy quá khứ, những sự việc đã qua trở thành bài học nhận thức và niềm tin động lực cho ta bước tới tương lai.

– Nếu không biết thay đổi hiện tại, thì con người sẽ mãi mãi chỉ dậm chân tại chỗ, sẽ không thể tạo ra những đột phá trên hành trình vươn tới thành công.

• Dẫn chứng: Những con người kém may mắn bị bệnh tật đeo bám nhưng đã vượt qua được nỗi bất hạnh của bản thân trong quá khứ và hiện tại để hướng tới một trang mới của cuộc đời, khẳng định sự tồn tại của bản thân trước cuộc sống: Nick Vujicic, Nguyễn Ngọc Kí, Hoa Xuân Tứ, Nguyễn Công Hùng... Hay Phạm Thị Huệ bị nhiễm HIV nhưng vẫn hướng tới sự niềm tin yêu cuộc sống bằng cách lập ra hội “Hoa phượng đỏ”... Đó là những con người biết sống lạc quan, “tàn nhưng không phế”.

c. *Bàn bạc mở rộng vấn đề*

☞ Vậy muốn viết những trang tiếp theo của cuộc đời mình, con người cần phải làm như thế nào?

– Đôi khi vẫn phải nhìn lại quá khứ:

• Dẫn chứng: Những trang lịch sử chói lọi của dân tộc ta trong quá khứ luôn cần được ghi nhớ. Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam ta cần phải phát huy truyền thống: “*Uống nước nhớ nguồn*” nhìn lại quá khứ cha ông đã ngã xuống hi sinh vì độc lập tự do cho dân tộc Việt Nam ta ngày nay... Vì thế, hướng tới quá khứ cũng là một nét đẹp văn hóa trong cộng đồng dân tộc. Nhưng nó chỉ trở thành một nét đẹp hoàn hảo khi đặt cùng hai đường thẳng song song giữa quá khứ và hiện tại để hướng về tương lai – phía mặt trời tỏa sáng.

– Phê phán: Thực tế cuộc sống vẫn còn có một số người thiếu lòng tin vào cuộc sống, luôn sống trong mặc cảm quá khứ, không chấp nhận và đối diện trực tiếp với bản thân mà rơi vào tiêu cực, thậm chí sa đà vào những tệ nạn xã hội, có lối sống buông thả và thậm chí là tìm đến sự giải thoát là cái chết. Đó là những con người có lối sống tự ti, mặc cảm và không tìm được niềm tin yêu cuộc sống của chính mình. Đó là một điều bất hạnh và đáng thương!

d. Bài học nhận thức và hành động

– Nhận thức:

+ Bản thân mỗi con người cần nhìn lại quá khứ, hướng tới tương lai và sống sao cho những câu chuyện trong cuộc đời mình trở thành những cuốn tiểu thuyết thật hay, thật ý nghĩa.

+ Bước qua nỗi đau thực chất chỉ là vượt qua bản thân mình, để rồi có cái nhìn khác hơn về cuộc sống, để chọn đường đầu chứ không phải là thỏa hiệp, để chọn chấp nhận chứ không phải buông xuôi, để chọn dũng cảm hơn chứ không phải cứ mãi hèn nhát, để chọn bình tĩnh hơn trước mọi vấn đề chứ không phải chỉ biết trốn chạy.

– Hành động:

+ Chúng ta đang sống trong thế kỉ XXI phải đối diện với biết bao vấn đề trong cuộc sống đặt ra, dù quá khứ có đau đớn hay tốt đẹp nhưng chúng ta cũng đừng quên quá khứ, chúng ta cần phải có những “khoảng lặng” mà nhìn lại những cái đã qua.

+ Thận trọng trong mọi suy nghĩ và hành động bởi hiện tại của ngày hôm nay là quá khứ của ngày hôm qua. Quá khứ có trở thành hoài niệm tươi đẹp, tương lai có trở nên tươi sáng hay không chính là nhờ suy nghĩ và hành động của các bạn trong hiện tại ngày hôm nay.

3. Kết bài

– Khẳng định lại vấn đề vừa nghị luận

+ Hãy viết lên những cuốn tiểu thuyết đó bằng lòng tin và niềm yêu thương mà Thượng đế đã ban cho chúng ta sự sống trên cõi đời này. Hãy luôn mỉm cười và nói lời cảm ơn cuộc sống, cảm ơn những người xung quanh ta!

– Lời khuyên cho mọi người

+ Coi quá khứ là động lực, là bài học cho ta vươn tới sự thành công. Thất bại dạy cho ta những bài học đắng cay để từ đó chúng ta thành công hơn trong tương lai.

+ Để cuộc sống này trở nên thật ý nghĩa, mỗi người hãy tự xác lập cho mình một phong cách sống nhưng quan trọng hãy được sống là chính mình.

ĐỀ BÀI

Có người đã từng nói: “Ta không được chọn nơi mình sinh ra nhưng ta được chọn cách mình sẽ sống”. Suy nghĩ của anh (chị) về câu nói trên như thế nào.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề nghị luận

+ Mỗi người sinh ra trên cuộc đời này có một hoàn cảnh, số phận khác nhau. Đức Phật cũng đã từng nói: “Sống khổ tại tâm”. Không quan trọng rằng bộ quần áo bạn đang mặc xấu hay đẹp, không quan trọng rằng bạn giàu hay nghèo, điều quan trọng là tâm bạn đang nghĩ gì, và bạn chọn cách sống như thế nào. Hạnh phúc hay đau khổ đều do quan niệm và cách sống của mỗi người mang lại.

– Chính vì vậy mà có người đã cho rằng: “Ta không được chọn nơi mình sinh ra nhưng ta được chọn cách mình sẽ sống”.

2. Thân bài

a. Giải thích ý kiến

– Nơi mình sinh ra (quê quán, gia đình, điều kiện, hoàn cảnh...) là điều không thể chọn lựa.

– Cách mình sẽ sống (cách học tập, cách đối nhân xử thế, cách vươn lên trong cuộc sống, cách thực hiện ước mơ...) là điều có thể chọn lựa.

⇒ Ý nghĩa của câu nói: Trong cuộc sống có những điều có thể chọn lựa và những điều không thể chọn lựa, chúng ta có thể thay đổi cách sống sao cho phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của mình.

b. Phân tích, bình luận, chứng minh ý nghĩa câu nói

b1. Bạn không được chọn nơi mình sinh ra

– Mỗi người ngay từ khi sinh ra đã thuộc về một ngôi nhà, một dòng sông, một quê hương, xứ sở và một hoàn cảnh riêng: người được sống trong vương giả sung sướng, giàu sang, người thì sinh ra trong nghèo đói, đau khổ và bệnh tật... Gia đình, quê hương, sướng – khổ, giàu – nghèo, sang – hèn... là cái có sẵn, ta không lựa chọn được.

– Tất cả mọi con người trong cuộc sống ai cũng muốn được hưởng sự sung sướng, hạnh phúc mà không phải chịu bất cứ sự bất hạnh nào đến với mình. Đó là ước mơ và khát vọng muôn thuở và chính đáng. Ấy thế nhưng tất cả con người không ai được lựa chọn nơi mình sinh ra và tất nhiên cũng chẳng ai được quyền quyết định mình sẽ được ra đời trong một gia đình, xã hội tốt đẹp.

b2. Bạn được chọn cách mình sẽ sống

– Người khác có thể định hướng cách sống cho bạn nhưng không thể thay bạn nhận những điều mà cách sống đó mang lại.

– Cách thứ nhất:

+ Tự tin, không mặc cảm, tự hào về gia đình, quê hương dù ở trong hoàn cảnh nào. Vượt khó, vươn lên, khắc phục những khó khăn trong cuộc sống, biến ước mơ thành hiện thực.

+ Đối xử chân thành, cởi mở, biết sẻ chia, giúp đỡ mọi người xung quanh. Biết cống hiến và hưởng thụ cuộc sống.

⇒ Cách sống tích cực, lạc quan, có ích cho xã hội, sẽ gặt hái được thành công, hạnh phúc và được mọi người yêu quý, trân trọng.

– Cách thứ hai:

+ Luôn tự ti, mặc cảm, thậm chí phủ nhận, rũ bỏ nguồn cội của mình.

+ Đổ lỗi cho hoàn cảnh, không chịu vươn lên.

+ Cư xử với mọi người: hẹp hòi, ích kỉ, bon chen, đố kỵ...

⇒ Cách sống tiêu cực, không những không đạt được thành công, hạnh phúc mà còn có thể làm ảnh hưởng đến người khác.

b3. Nếu lựa chọn cách sống của bản thân

– Cách thứ nhất, lí giải.

• Dẫn chứng: Nhà giáo ưu tú, nhà văn Nguyễn Ngọc Kí quê ở xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Tên tuổi ông từ lâu đã đi vào văn học và lịch sử Việt Nam, như tấm gương sáng về nghị lực phi thường đương đầu với số phận, không cam lòng với tật nguyền của chính mình. Năm bốn tuổi, ông gặp cơn bạo bệnh và bị liệt cả hai tay. Bảy tuổi, ông quyết tâm đến trường, cắn răng chịu đau luyện tập dùng chân để viết chữ. Nhìn lại bảy mươi năm qua ta có thể tưởng tượng quá trình gian nan vất vả mà Nguyễn Ngọc Kí đã trải qua. Nhưng với con người huyền thoại ấy, ta thấy nghị lực và niềm tin không bao giờ vơi cạn.

c. Bài học nhận thức và hành động

- Mỗi người nên tự làm chủ cuộc đời mình, đừng để người khác quyết định thay việc mình sẽ sống như thế nào.
- Cần biết vươn lên trong cuộc sống và trở thành người có ích, làm sao mỗi phút giây trôi đi không phải là những giây phút sống hoài, sống phí.
- Cần lựa chọn lối sống đẹp: Dù gặp khó khăn, bạn vẫn phải mạnh mẽ. Vì khi mạnh mẽ thì người khác mới dễ dàng giúp được bạn. Còn bạn yếu đuối thì dù người khác có giúp thì bạn cũng khó vượt qua khó khăn lắm. Mình ở hoàn cảnh nào thì phải theo hoàn cảnh đó, biết chấp nhận hoàn cảnh, sống đúng với hoàn cảnh của mình, thích nghi với mọi hoàn cảnh bạn sẽ hạnh phúc.
- Sống lạc quan, hướng tới những điều tốt đẹp.

3. Kết bài

- **Khẳng định ý nghĩa câu nói**
 - + Ý kiến trên hoàn toàn xác đáng, nó giống như kim chỉ nam để mỗi người chúng ta học tập.
 - + Bill Gates từng nói: “Nếu bạn sinh ra trong nghèo khó, đó không phải là lỗi của bạn. Nhưng nếu bạn chết trong nghèo khó, thì đó là lỗi của bạn”. Hãy biết vượt lên hoàn cảnh của mình để vươn lên trong cuộc sống. Đó là cách duy nhất để bạn khẳng định giá trị của bản thân.
- **Liên hệ bản thân**
 - + Số phận nằm trên đường chỉ tay nhưng đường chỉ tay lại nằm trong lòng bàn tay mỗi con người. Vì thế cái quan trọng là con người trong cuộc đời cần xác lập cho mình cách sống ra sao mà thôi.
 - + Đừng để bản thân trở nên nhu nhược, đầu hàng số phận. Hãy sống sao để trở thành một bông hoa thơm ngát dành tặng cho đời.

ĐỀ BÀI

Có ý kiến cho rằng: “*Học mà chỉ ghi nhớ kiến thức một cách máy móc thì khó đạt hiệu quả*”. Hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) bày tỏ suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

- **Giới thiệu vấn đề nghị luận**
 - + Học tập là một hành trình gian nan, vất vả, đòi hỏi mỗi người cần nỗ lực phấn đấu không ngừng. Tuy nhiên để quá trình học tập đạt hiệu quả, mỗi người cần có một phương pháp học cụ thể.
- **Dẫn ra vấn đề cần nghị luận**
 - + Chính vì vậy mà có ý kiến cho rằng: “*Học mà chỉ ghi nhớ kiến thức một cách máy móc thì khó đạt hiệu quả*”. Ý kiến trên đã chỉ ra mặt hạn chế của cách học chỉ ghi nhớ kiến thức một cách máy móc.

2. Thân bài

a. Giải thích ý kiến

- Học hay còn gọi là học tập, học hành, học hỏi là quá trình tiếp thu cái mới hoặc bổ sung, trau dồi các kiến thức, kĩ năng, kinh nghiệm, giá trị nhận thức, hoặc sở thích và có thể liên quan đến việc tổng hợp các loại thông tin khác nhau.

- *Học mà chỉ ghi nhớ kiến thức một cách máy móc* là như thế nào? Học thiếu linh hoạt, thiếu sáng tạo, chỉ biết nói, làm theo đúng những gì đã có sẵn, đã quy định mà không có sự sáng tạo.

b. Bàn luận ý nghĩa của ý kiến

- Học mà chỉ ghi nhớ kiến thức máy móc là cách học khó đạt hiệu quả vì:
 - + Khiến ta nhanh quên do không hiểu bản chất, ý nghĩa của bài học.
 - + Khó ứng dụng kiến thức đã học vào thực tế.
 - + Không rèn luyện được tư duy của người học...
- Ngược lại, nếu biết vận dụng những phương pháp học tập tích cực, tăng cường khả năng suy luận, ta sẽ làm chủ được kiến thức của mình.
- Tuy nhiên, cũng cần phân biệt cách học ghi nhớ máy móc với cách ghi nhớ chính xác, khoa học, tạo dựng nền tảng kiến thức vững chắc.
- **Lưu ý:** Thí sinh lấy ví dụ để chứng minh.

- Phê phán những người có cách học chay, học vẹt, học mà chỉ ghi nhớ kiến thức một cách máy móc.

c. Rút ra bài học cho bản thân về phương pháp học hiệu quả

- Khi học, cần hiểu rõ bản chất của vấn đề, phải xác định các đặc điểm, cách thức vận dụng những khái niệm, quy luật, lí thuyết... trong việc giải quyết những vấn đề cụ thể. Từ đó, yêu cầu tiếp theo là phải luyện tập để hình thành kĩ năng giải quyết vấn đề.
- Chúng ta sẽ nhớ tốt những thứ mà mình hiểu rõ ràng. Nếu đọc nhiều lần mà không hiểu một nội dung nào đó hãy dùng biện pháp nhớ “cường chế”, tức là cứ học thuộc nội dung và sau đó từ từ tìm hiểu những gì mình nhớ được. Ta có thể nhờ bạn bè, thầy cô giảng giải hoặc có thể tìm ở những tài liệu khác cho đến khi hiểu những kiến thức đó.
- Muốn nhớ kĩ, cần ghi chép: Cần chuẩn bị một quyển vở nhỏ để ghi chép những gì mình học được một cách có chọn lọc. Khi ghi chép, chúng ta đã nhớ một lần. Với phương pháp này, hiệu quả ghi nhớ đạt được sẽ lớn hơn rất nhiều.
- Học phải đi đôi với hành: Những hoạt động thực hành kết hợp sẽ nâng cao hiệu quả ghi nhớ.

3. Kết bài

- **Khẳng định ý nghĩa câu nói**
 - + Hiểu được tầm quan trọng của việc tự học, chúng ta sẽ có ý thức tự giác hơn trong quá trình học tập, và sẽ mang lại kết quả cao. Những người biết vận dụng phương pháp tự học cho bản thân sẽ có vốn kiến thức rộng rãi và sẽ có khả năng trở thành người có ích cho xã hội, góp phần làm phát triển xã hội lên tầm cao mới.
- **Liên hệ bản thân và đưa ra lời khuyên cho mọi người**
 - + Bản thân mỗi chúng ta phải xây dựng cho mình tinh thần tự học trên nền tảng của sự say mê, ham học, ham hiểu biết, giàu khát vọng và kiên trì trên con đường chinh phục tri thức.
 - + Mỗi con người cần chủ động, tích cực, sáng tạo, độc lập trong học tập. Có như vậy mới chiếm lĩnh được tri thức để vươn tới những ước mơ, hoài bão của mình.

ĐỀ BÀI

Có người đặt ra câu hỏi: “*Phải chăng chỉ có những điều ngọt ngào mới làm nên yêu thương?*”. Anh (chị) hãy viết bài văn ngắn (khoảng 500 chữ) trả lời cho câu hỏi trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– Giới thiệu vấn đề nghị luận

+ Không phải chỉ có những điều ngọt ngào mới làm nên yêu thương. Hình như tình yêu thương không phải là một đặc trưng của loài người mà còn ở một số loài động vật khác. Thông thường yêu thương được phủ dưới một lớp áo của sự dịu dàng và ngọt ngào. Nhưng sự ngọt ngào chưa đủ để làm nên một tình yêu vĩ đại. Thật vậy, hãy nghĩ đến những khía cạnh khác của yêu thương bên cạnh ngọt ngào.

– Trích dẫn ý kiến

+ Cùng bàn về vấn đề này, có người đặt ra câu hỏi: “*Phải chăng chỉ có những điều ngọt ngào mới làm nên yêu thương?*”.

2. Thân bài

a. Giải thích

– Yêu thương tức là có tình cảm gắn bó tha thiết và quan tâm chăm sóc hết lòng, gắn bó giữa người với người trong cuộc sống.

– Những điều ngọt ngào là những lời nói, cử chỉ, hành động có ý nghĩa tích cực như động viên, khen ngợi, tán dương, làm giúp, làm hộ...

b. Phân tích và chứng minh

– Những điều ngọt ngào luôn mang lại cảm giác vui sướng, hạnh phúc và năng lượng mới cho con người. Nó làm cho chúng ta có thêm say mê, hứng thú và quyết tâm trong học tập, lao động. Ví dụ: lời khen, lời khích lệ của thầy cô trong học tập, món quà của bố mẹ khi con cái đạt thành tích cao...

– Có nhiều loại yêu thương như: tình mẫu tử, tình thầy trò, tình bạn bè... và có bao nhiêu thời đại, có bao nhiêu con người thì có bấy nhiêu cung bậc yêu thương.

– Biểu hiện thường thấy nhất của yêu thương là sự ngọt ngào:

+ Có yêu thương và bao dung thì ông bà, cha mẹ mới không giận dữ, quát mắng, rầy la, đánh đập khi con cháu làm việc sai quấy và luôn luôn nhẹ nhàng, dịu dàng, vỗ về, chăm sóc khi con cháu thất bại trên đường đời.

+ Có yêu thương, thầy cô mới không bức mình, la mắng khi học trò nói chuyện, đùa giỡn trong giờ học, trong lúc thầy cô đang giảng bài.

+ Có yêu thương, nên những người anh, người chị không nề hà sự vất vả, mất thời gian mà nhẹ nhàng, từ tốn hướng dẫn các em trong học tập, lao động...

– Tuy nhiên, tục ngữ Việt Nam có câu: “*Thương cho roi cho vọt, ghét cho ngọt cho bùi*”, hay: “*Thuốc đắng dã tật, lời thật mát lòng*”. Những câu tục ngữ này đã khẳng định rằng roi vọt, lời mắng chửi có khi cũng là một cung cách biểu hiện của yêu thương. Khi còn hư, cha mẹ thường giận dữ la mắng và đánh đòn nhưng ẩn đằng sau đó là một tình yêu thương vô bờ bến. Những lời trách mắng, những đòn roi đó có mục đích cao thượng là muốn con nên người. Khi học trò nói chuyện trong lớp, thầy cô đuổi học trò ra khỏi lớp nhưng trong lòng thầy cô là một tình yêu thương và một sự ngậm ngùi. Mục đích của người thầy là rèn luyện cho học trò mình thành một người tốt.

– Dẫn chứng:

• Câu chuyện Lưu Bình – Dương Lễ ngày xưa cũng là một ví dụ cho thấy đôi khi yêu thương phải được ngụ ý bằng sự lạnh lùng và tàn nhẫn.

• Có những câu chuyện mà cái tát tai không phải của lòng thù hận mà bắt nguồn từ tình yêu thương, mà nhiều năm sau người nhận tát tai mới hiểu ra.

c. Bàn bạc mở rộng vấn đề

– Trong thực tế xã hội, những kẻ xấu thường sử dụng những lời ngọt ngào như những thủ đoạn để đánh lừa người khác.

– Những điều ngọt ngào phải xuất phát từ sự chân thành, có tính chân thực mới có ý nghĩa tạo động lực thật sự cho sự tiến bộ, phát triển. Nếu ngọt ngào chỉ là giả dối, không có thực, nó có thể khiến người ta tự tin thái quá, ảo tưởng về bản thân, dễ ngủ quên trên chiến thắng...

– Trong tình thân bạn bè khi bạn mình sai thì rất cần những lời thẳng thắn như thuốc đắng đầu có thể làm mất lòng bạn lúc đó nhưng sẽ có ích lợi lâu dài.

– Có những tiểu thuyết và phim ảnh nói về những tình yêu vĩ đại chúng ta bắt gặp bên cạnh những ngọt ngào là những đớn đau và cay đắng.

– Đôi khi sự yêu thương còn thể hiện bằng một sự im lặng mênh mông.

d. Bài học nhận thức

– Nói và làm những điều ngọt ngào một cách chân thành và đặt nó đúng lúc, đúng chỗ, đúng đối tượng.

– Cần trân trọng, lắng nghe cả những điều “không ngọt ngào” để tiến bộ hơn.

– Những góp ý chân thành, nghiêm khắc, đúng mực để giúp ta rút kinh nghiệm, sửa sai còn quý giá hơn nhiều. Nó giúp ta nhìn nhận đúng về bản thân để có phương hướng phấn đấu, tiến bộ hơn, hoàn thiện, trưởng thành hơn.

3. Kết bài

– Khẳng định lại vấn đề

+ Lòng yêu thương thường được biểu hiện bằng lời nói và thái độ ngọt ngào nhưng sự ngọt ngào chưa chắc đã xuất phát từ tình yêu thương thật sự. Cho nên, sống ở trên đời, chúng ta cần phải có thái độ tỉnh táo, khách quan trước mọi sự ngọt ngào và cay đắng. Bởi vì: “*Mật ngọt chết ruồi*” (Thành ngữ), và “*Kẻ khen ta mà khen đúng là bạn ta, kẻ chê ta mà chê đúng là thầy ta, còn kẻ nịnh ta là kẻ thù của ta*” (Tuân Tử).

– Suy nghĩ của bản thân

+ Rốt cuộc thì những điều ngọt ngào vẫn tạo nên yêu thương, không thể phủ nhận được nhưng tôi chỉ muốn bạn hãy thấu hiểu và suy nghĩ nhiều hơn. Hãy biết trân trọng những điều tốt đẹp người ta làm cho bạn mà người ta đã chịu đựng, đã cho đi rất nhiều. Hãy đáp trả, biết ơn họ. Hãy biết rằng đó là khổ đau, gian nan đã tạo nên yêu thương, không còn là những điều ngọt ngào nữa.

ĐỀ BÀI

Trong cuộc thi *Tìm kiếm tài năng Việt Nam – Vietnams got talent* năm 2016, thí sinh Nguyễn Thị Thanh Thúy, 59 tuổi đến từ Lâm Đồng đã gây xúc động cho toàn thể giám khảo cùng khán giả bởi câu chuyện về cuộc sống trên đồi cao, không nước sạch, không đèn điện, hành nghề từ thiện giúp đỡ trẻ em bại liệt cùng người em gái. Chia sẻ về hoàn cảnh của mình, người phụ nữ có gương mặt khắc khổ bình thản trả lời: “*Không sao đâu, cứ bình tĩnh sống*”. Câu nói trên gợi cho anh (chị) suy nghĩ gì về thái độ lạc quan trong cuộc sống? Bằng một bài văn (không quá 600 từ), hãy trình bày suy nghĩ của mình về vấn đề này.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– Giới thiệu vấn đề

+ Khi nhà văn Hê-minh-uê than thở với nhà thơ Ezra Pound chiếc vali chứa những bản thảo mà ông nâng niu như những viên đá quý của mình bị mất, thi sĩ thông thái lạc quan cho rằng đây là lúc Hê-minh-uê sẽ có thể bắt đầu tác phẩm của mình một cách hoàn hảo nhất với cái dở được bỏ đi, cái hay được giữ lại. Và Hê-minh-uê đã trở thành tác gia vĩ đại của nền văn học Mỹ như thế.

– Trích dẫn vấn đề

+ Mỗi con người luôn cần nuôi dưỡng sự lạc quan trong mình, đặc biệt trước những khó khăn, thách thức muôn hình vạn trạng của cuộc sống. Câu nói của người phụ nữ đã từng làm xúc động khán giả Việt trong một chương trình truyền hình thực tế thời gian qua: “*Không sao đâu, cứ bình tĩnh sống*”.

2. Thân bài

a. Giải thích

- *Không sao đâu* là lời động viên trước những khó khăn, nghịch cảnh trong cuộc sống.
 - *Cứ bình tĩnh sống* là lời nhắc nhở về thái độ sống lạc quan, bình thản trước mọi hoàn cảnh.
- ⇒ Câu nói ngắn gọn, giản dị đã làm nổi bật một triết lý sống sâu sắc: sống lạc quan.

b. Phân tích

☞ Vì sao phải có thái độ lạc quan trước cuộc sống?

- Khách quan:
 - + Cuộc sống bên cạnh những niềm vui, sự hân hoan hay thành tựu luôn là nỗi buồn, sự thất vọng hay thất bại.
 - + Con đường trải ngập hoa hồng cũng là con đường của những chiếc gai nhọn sắc.
- Chủ quan:
 - + Không ai khác, bạn là người duy nhất quyết định thái độ sống của mình trước mọi hoàn cảnh.
 - + Nếu bạn dùng lăng kính u ám rọi chiếu vào mọi thứ xung quanh mình, vạn vật có đẹp đi nhường nào cũng biến thành một sắc xám; ngược lại, một vũng nước tù đọng dưới màn trời đêm cũng có thể lấp lánh những ánh sao nếu bạn nhìn ngắm mọi thứ bằng cái nhìn lạc quan.

c. Lợi ích của thái độ sống lạc quan

- Sống lạc quan giúp mỗi ngày trở nên tràn ngập niềm vui, những điều thú vị.
- Trước những khó khăn, thái độ sống lạc quan giúp mỗi người luôn nhận ra mặt tích cực của mọi vấn đề, nhận ra những cơ hội mà người tiêu cực không thể nhận ra, từ đó gạt hái được những thành công trong cuộc sống.
- Dẫn chứng:
 - Cá nhân: Câu chuyện của thí sinh 59 tuổi vượt lên khó khăn của bản thân để đem tình thương chữa bệnh cứu người, đem tiếng hát của mình làm cuộc sống thêm tươi đẹp.
 - Tập thể: Câu chuyện của đất nước Nhật Bản vươn mình sau những thảm họa tự nhiên bằng tinh thần lạc quan khiến cả thế giới phải thán phục.

d. Làm sao để xây dựng thái độ lạc quan?

- Làm việc tốt mỗi ngày để tạo ra nguồn năng lượng tích cực trước mọi điều trong cuộc sống.
- Tự khen thưởng bản thân mình vì một điều tốt lành, một sự may mắn nhỏ bé nhất.

e. Lật ngược vấn đề

- Lạc quan không phải là luôn nhìn cuộc đời bằng lăng kính màu hồng, ngây thơ, thậm chí mù quáng trước những vấn đề đặt ra trong cuộc sống.
- Thái độ sống lạc quan, an nhiên, bình thản phải bắt nguồn từ sự thấu hiểu bản thân mình, nắm vững những quy luật trong cuộc sống.

3. Kết bài

– Khẳng định giá trị của câu nói

+ Bằng câu nói giản dị và câu chuyện xúc động của cuộc đời mình, người phụ nữ nơi đồi cao Lâm Đồng đã trở thành một tấm gương về thái độ sống tích cực, lạc quan trong cuộc sống.

– Bài học nhận thức và hành động

+ Với những khó khăn thách thức đang chờ đợi trước mắt, người trẻ cần nuôi dưỡng thái độ sống lạc quan để trải nghiệm và học hỏi niềm vui và nỗi buồn, từ thành tựu và thất bại.

ĐỀ BÀI

Hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 từ) bày tỏ suy nghĩ của anh (chị) về vấn đề: “*Không có điều vĩ đại nào trên đời đạt được mà thiếu đi sự tâm huyết*”.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

- Thành công là đích đến đẹp đẽ và tươi sáng trong cuộc sống của bất cứ ai. Thái độ làm việc là yếu tố quan trọng quyết định đến sự thành bại của con người trên con đường đi đến thành công. Sự tâm huyết là ngọn lửa thồi bùng lên ngọn lửa trong bạn. Một người làm việc tâm huyết sẽ tạo nên ảnh hưởng lớn hơn nhiều so với 99 người bị động còn lại chỉ có hứng thú.
- Chính vì vậy mà khi bàn về vấn đề này có ý kiến cho rằng: “*Không có điều vĩ đại nào trên đời đạt được mà thiếu đi sự tâm huyết*”.

2. Giải thích

- *Điều vĩ đại* là điều to lớn, có ý nghĩa lớn lao với con người; có thể là sự nghiệp, tình cảm, thành tựu...
- *Tâm huyết* là tập trung tuyệt đối về sức lực, tài sản, khả năng, đặc biệt là niềm đam mê cho một điều gì đó.
- ⇒ Ý nghĩa: Khẳng định vai trò của tâm huyết đối với những thành tựu có ý nghĩa lớn lao trong cuộc sống.

3. Bàn luận

- Tâm huyết là động lực, niềm đam mê, ý chí vượt qua khó khăn; nó đem đến tình yêu, trách nhiệm, sự hi sinh vô bờ bến cho điều mà người ta theo đuổi, để đạt được kết quả tốt đẹp. (Thí sinh lấy dẫn chứng và phân tích dẫn chứng).
- Những người đạt được sự vĩ đại đều là những người có tâm huyết. Hầu hết những người chiến thắng đều là những người có nhiều đam mê và đã từng thất bại. Thất bại lớn nhất trên đời là khi một người để ngọn lửa đam mê trong mình tàn lụi.
- Thiếu tâm huyết, người ta dễ nản lòng, vô trách nhiệm, hời hợt, hoài phí thời gian mà chẳng đem lại điều gì tốt đẹp, lớn lao.

4. Mở rộng vấn đề

- Những người có tâm huyết nhưng có cách nhìn nhận không đúng cũng dễ dẫn đến thất bại. Người có tâm huyết cũng cần có một quá trình rèn luyện.

– Khi bạn thêm đam mê và cảm xúc vào những gì bạn tin tưởng, điều đó sẽ trở thành một lí tưởng. Có sự khác biệt rất lớn giữa niềm tin thông thường và lí tưởng. Niềm tin thông thường có thể chỉ ở trong suy nghĩ, còn lí tưởng mới thực sự là thứ khiến bạn bắt tay vào hành động. Được thúc đẩy bởi quyết tâm mạnh mẽ, bạn có thể làm bất cứ điều gì mình muốn. Điều tạo ra đam mê và nhiệt huyết trong bạn sẽ gọi mở số phận của bạn. Bạn yêu việc gì thì con người bạn sẽ được biểu lộ qua đó. Trước hết bạn phải có niềm tin mãnh liệt, sau đó bạn sẽ đạt được thành công. *“Có rất nhiều thứ “bất mất” đối với tôi, nhưng chỉ có rất ít thứ có khả năng chạm đến trái tim tôi và đó là những điều tôi sẽ theo đuổi”* (Tim Redmond).

– Phản đề: Bên cạnh ca ngợi những người say mê, tâm huyết, có tinh thần trách nhiệm trong học tập, lao động, cần phê phán những người hời hợt, dễ nản lòng, thiếu kiên trì, vượt khó. Tuy nhiên, tâm huyết phải đặt đúng chỗ, nếu không sẽ trở thành vô dụng, có khi góp phần làm nên cái xấu, cái ác, tổn hại đến xã hội.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Nhận thức được tâm huyết xuất phát từ sự chân thành, hướng thiện, mục đích cao cả và thể hiện trong hành động thực tế mới góp phần làm nên những điều tốt đẹp.

– Mỗi cá nhân cần sống có trách nhiệm, yêu thích và đam mê với công việc, xây dựng tâm huyết từ những điều nhỏ bé đến những việc lớn lao; bồi đắp sự tâm huyết ở mọi lứa tuổi, mọi hoàn cảnh... Hãy để niềm đam mê trong bạn trở dậy và nó sẽ giúp bạn hoàn thành sứ mệnh của mình.

Đọc đoạn trích dưới đây:

“Ông trồng chè khoe họ được uống chè từ khu trồng sạch nhà quây riêng dành cho gia đình, khu còn lại tất nhiên là trà bẩn để bán. Bà bán rau cũng hân hoan nói nhà mình được ăn rau ở khu trồng sạch, khu nhiều thuốc là để bán. Ông bán thịt lợn cũng vậy.

ĐỀ BÀI

Nhưng họ không thể cả đời chỉ uống trà, ăn rau hay ăn thịt, họ uống trà sạch nhưng vẫn phải ăn rau bẩn của kẻ khác, ăn rau nhà sạch nhưng vẫn ăn thịt bẩn của kẻ khác... Chúng ta đang giết nhau trong khi cảm thấy an tâm đã bảo vệ được gia đình mình ở một góc nhỏ hẹp hời...”

(Chia sẻ của Trần Nhất Hoàng – cựu thành viên ban nhạc Bức Tường khi nhắc đến kỉ niệm về cố nhạc sĩ Trần Lập)

Anh (chị) hãy trình bày suy nghĩ của mình về thực trạng được nói đến trong đoạn trích trên bằng bài viết (khoảng 600 chữ).

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– Cuộc sống hiện đại, đã khiến con người ngày càng trở nên hẹp hòi ích kỉ. Lòng tham lợi ích, tiền bạc đã đẩy những người nông dân nơi “thôn dã tịch điền” đến con đường tạo ra “thực phẩm bẩn” để đáp ứng nhu cầu tồn tại của nhân loại.

– Trích lời chia sẻ của Trần Nhất Hoàng trong đề bài.

☞ **Lưu ý:** Thí sinh có thể trích nguyên văn hoặc tóm lược ý chính trong ý kiến trên.

2. Thân bài

a. Giải thích vấn đề

– Hình ảnh ông trồng chè khoe uống chè sạch tự trồng.

– Hình ảnh bà bán rau hân hoan ăn rau mình trồng sạch.

– Ông bán thịt nuôi lợn để ăn cho an toàn.

⇒ Đây là những hình ảnh quen thuộc trong thực tế cuộc sống. Khi xã hội bắt cứ nơi đâu cũng là thịt bẩn, rau nhiễm hóa chất, chè đầy chất hóa học...

– Con người tự dối phó bằng cách “tự sản xuất, tự tiêu thụ” nhưng không ai có khả năng tạo ra tất cả những gì cần cho cuộc sống “muôn hình muôn vẻ” nên có trồng rau sạch thì vẫn phải ăn thịt bẩn; có trồng chè ngon nhưng vẫn phải tiêu thụ rau phun thuốc trừ sâu... Đến cuối cùng, chẳng ai sạch cả khi lương tâm mỗi người sản xuất đều ích kỉ, vị kỉ... Họ chỉ biết ăn rau sạch còn kẻ người khác hàng ngày tiêu thụ chất độc hại nhưng chẳng ngờ rằng mình hại người khác người khác lại hại mình. Đáng thương thay cho cái xã hội cứ tự hại lẫn nhau bằng “thực phẩm bẩn”.

– Thực phẩm bẩn là những thực phẩm chứa các chất độc hại, tác động tiêu cực đến sức khỏe và tính mạng con người.

⇒ Đoạn trích trên là lời chia sẻ đầy xót xa của cựu thành viên ban nhạc Bức Tường – Trần Nhất Hoàng về hiện tượng biến chất trong lương tâm của những người làm nhiệm vụ sản xuất, cung cấp nhu cầu vật chất cho xã hội. Đó là sự lo lắng sâu sắc trước thái độ không màng đến sức khỏe người tiêu dùng thực phẩm. Những người nông dân hàng ngày vẫn tạo ra hàng nghìn, hàng tỉ tấn “thực phẩm bẩn” làm ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

b. Hiện trạng

– Vấn đề thực phẩm bẩn là một hiện tượng phổ biến, đang diễn ra từng ngày: thịt có chất tạo nạc, rau có thuốc trừ sâu; làm ruốc đồ bằng hóa chất... Tuy là vấn đề không còn mới mẻ, lạ lẫm với bất cứ người nào nhưng ngày càng ở mức báo động cao gây ra những ảnh hưởng xấu về sức khỏe con người.

• Dẫn chứng: Một bài báo trên *Tienphong.vn* ngày 11 – 06 – 2016 cung cấp: Theo Cục An toàn thực phẩm (Bộ Y tế), trung bình mỗi năm có khoảng 170 vụ ngộ độc thực phẩm với gần bảy nghìn người trúng độc và 37 người chết.

☞ **Lưu ý:** Học sinh có thể lấy dẫn chứng từ các vụ ngộ độc thực phẩm gần đây.

– Nhu cầu về thực phẩm là thứ thiết yếu, mỗi ngày tất cả con người đều phải sử dụng rau, thịt, cá... làm thức ăn, dầu biết “độc”, “hại” nhưng vẫn phải tiêu thụ. Vấn đề thực phẩm bẩn đã khiến con người hoang mang lo sợ cho tính mạng của mình và người thân.

c. Nguyên nhân

– Nguyên nhân chính của việc làm cộng đồng phải đứng trước nguy cơ tồn vong mong manh, đó là thái độ độc ác, ích kỉ của những người sản xuất thực phẩm. Nếu là cơ sở nhỏ lẻ thì hại sức khỏe của người trong xóm, trong thôn, hay trong vùng... Nhưng phải nhìn nhận một nguy cơ lớn hơn, khi phần nhiều thực phẩm chúng ta tiêu thụ lại được cung cấp từ các công ti công nghiệp sản xuất hàng loạt. Và mức độ và phạm vi gây hại sẽ gấp bao nhiêu lần so với sản xuất manh mún kia?

– Kinh doanh, sản xuất thực phẩm bẩn mang lại lợi nhuận cao.

• Dẫn chứng: Chúng ta đã từng xem qua nhiều phóng sự trên VTV về việc một số cơ sở sản xuất mỡ, mua mỡ bẩn và sản xuất cực bẩn để bán cho những quán cơm, tiệm bún hay là những người bán rong để “rán” xúc xích, xiên que... trước công các trường học mỗi ngày...

– Ngoài ra, tâm lí dửng và tiêu thụ hàng rẻ, đặc biệt là hàng có xuất xứ Trung Quốc của người Việt Nam.

d. Hậu quả

- Bệnh tật nguy hiểm: viêm màng não, bệnh ung thư...
- Gây ra tâm lí hoang mang cho xã hội.
- Thực phẩm bẩn có giá bán rẻ hơn thực phẩm sạch, gây lũng đoạn thị trường, ảnh hưởng đến cá nhân, doanh nghiệp làm ăn chân chính, gây ảnh hưởng nặng nề tới nền kinh tế.

e. Giải pháp

- Nâng cao ý thức, tuyên truyền về nhận thức của người sản xuất trong xã hội về vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm và đảm bảo sức khỏe của xã hội.
- Tăng cường kiểm soát, đưa ra những quy định xử phạt các cơ quan sản xuất thực phẩm bẩn nghiêm minh từ nhà nước.
- Mỗi cá nhân cần tỉnh táo hơn trong việc lựa chọn thực phẩm cho mình và gia đình.

3. Kết bài

– Khẳng định lại vấn đề

+ Vấn đề thực phẩm bẩn đang trở thành một nỗi ám ảnh lớn với xã hội. Gây ảnh hưởng về sức khỏe và tâm lí hoang mang cho người dân.

– Bài học và nhận thức

+ Cần có biện pháp hữu hiệu để giáo dục lương tâm cho những người sản xuất thực phẩm và cảnh cáo về thảm họa mà vô tình họ sẽ gieo rắc cho cộng đồng qua thực phẩm bẩn.

ĐỀ BÀI

W. Gót từng nói: “*Trí tuệ con người trưởng thành trong tĩnh lặng, còn tính cách trưởng thành trong bão táp*”. Hãy viết một bài văn (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

- Nếu cuộc sống được ví như một đồ thị hình sóng trong toán học, thì cuộc sống cũng sẽ có những lúc lên và xuống. Giống như từng tọa độ khác nhau, mỗi giai đoạn trong đời người, ta sẽ học được mỗi bài học khác nhau.
- Những bài học này không chỉ là những con chữ, phép tính bình thường mà còn là những kiến thức bao la, sâu sắc mà thời gian và cuộc sống bồi đắp. Cùng bàn về vấn đề này W. Gót từng nói: “*Trí tuệ con người trưởng thành trong tĩnh lặng, còn tính cách trưởng thành trong bão táp*”.

2. Giải thích ý kiến

- *Trí tuệ* là khả năng nhận thức của lí tính, giúp con người đạt đến một trình độ hiểu biết nhất định.
- *Trưởng thành* là sự phát triển vươn tới sự hoàn thiện.

– *Tĩnh lặng* thể hiện sự suy tư, trầm lắng.

– *Bão táp* chỉ những khó khăn, thử thách trong cuộc đời.

⇒ Câu nói của W. Gót đã khái quát quá trình trưởng thành của trí tuệ. Để có trí tuệ, con người phải suy nghĩ trong sự tĩnh lặng. Nhưng để trưởng thành trong tính cách con người phải trải qua những khó khăn, thử thách trong cuộc sống.

3. Bàn luận và chứng minh

a. Trí tuệ con người trưởng thành trong tĩnh lặng

- Trí tuệ có được nhờ quá trình tích lũy tri thức của nhân loại chuyển hóa thành tri thức của bản thân, phục vụ đời sống.
- Quá trình tiếp nhận tri thức của con người phải nghiền ngẫm, suy xét để hiểu biết và vận dụng phù hợp.
- Sự trưởng thành của trí tuệ diễn ra trong tĩnh lặng là sự tiếp thu diễn ra dần dần, tích lũy từng chút nhưng cũng sẽ không bao giờ là đủ.
- Một người có trí tuệ trưởng thành là người luôn biết bổ sung kiến thức cho mình để theo kịp với sự phát triển của thời đại.

b. Tính cách trưởng thành trong bão táp

- Mỗi người có một tính cách riêng, hình thành trong những hoàn cảnh khác nhau.
- Thực tế cuộc đời con người phải đối diện với những khó khăn, thử thách. Đó là môi trường tốt nhất để rèn luyện nhân cách con người.
- Chỉ khi nào con người vượt qua được bão táp của cuộc đời mới có thể trở thành người chiến thắng.
- Tuy nhiên sự trưởng thành về tính cách hoàn toàn phụ thuộc vào ý chí của con người.

4. Bài học nhận thức và hành động

- Sự trưởng thành của con người cả về trí tuệ và tính cách là một quá trình. Trí tuệ phải trải qua quá trình tích lũy, tính cách tốt đẹp của con người là kết quả của sự khổ công rèn luyện.
- Để trở thành con người có trí tuệ phải không ngừng học hỏi. Để trở thành con người có nhân cách phải biết chấp nhận, đương đầu với những bão táp, phong ba của cuộc đời.

ĐỀ BÀI

Ngạn ngữ Ả Rập có câu: “*Nếu có hai cái bánh mì, tôi sẽ bán một cái để mua hoa hồng. Cả tâm hồn cũng cần phải được ăn uống*”. Hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) trình bày suy nghĩ của anh (chị) về quan niệm trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

- Trong cuộc sống, nếu bạn gặp phải tình cảnh đang rất đói và nhận được hai cái bánh mì từ một sự giúp đỡ của ai đó rất chân tình thì bạn sẽ làm gì với hai cái bánh mì ấy? Ăn nhanh cả hai hay chỉ ăn một và để dành một. Mỗi chúng ta đều có cách xử lí khác nhau, nhưng tôi lại rất thích cách xử lí đầy thú vị trong một câu nói của người Nga như thế này: “*Nếu có hai cái bánh mì, tôi sẽ bán một cái để mua hoa hồng. Cả tâm hồn cũng cần phải được ăn uống*”.
- Cuộc sống hoàn thiện của con người là khi có sự cân bằng giữa nhu cầu vật chất và tinh thần.

2. Giải thích

- Bánh mì là nhằm chỉ những giá trị vật chất thiết yếu của sự sống mỗi con người như: cái ăn, cái mặc, nơi ở, những tiện nghi phục vụ nhu cầu đời sống của mỗi cá nhân.
- Hoa hồng là những giá trị tinh thần, là nhu cầu tinh thần, tình cảm của con người trong sự sống với đúng ý nghĩa cao cả của nó.

⇒ Ý nghĩa của câu nói: Vật chất và tinh thần cần được cân bằng, hài hoà trong cuộc sống.

3. Phân tích và chứng minh

- Câu nói trên nên hiểu một cách linh hoạt:
 - + Nếu có hai cái... mới quyết định sẽ bán một cái... nghĩa là nhu cầu vật chất cần và đủ, tuy thuộc vào hoàn cảnh, thì nhu cầu tinh thần cũng nên được chú ý song hành với nhu cầu vật chất.
 - Vai trò của tâm hồn; vì sao phải nuôi dưỡng tâm hồn?
 - + Tâm hồn là một phần quan trọng khiến con người được là người với cái nghĩa đầy đủ nhất của từ này (để không là con vật, cũng không giống cỗ máy).
 - + Là tố chất đầy đủ để con người được sống theo nghĩa đầy đủ nhất của cuộc sống (hưởng thụ vật chất phải song hành hưởng thụ tinh thần).
 - + Tâm hồn cũng cần được nuôi dưỡng để ngày càng giàu có và phong phú hơn bởi có như thế cuộc sống của con người mới có ý nghĩa.
 - + Thật đáng sợ nếu đời sống tâm hồn nghèo nàn, cằn cỗi.

☞ Lưu ý: Thí sinh lấy dẫn chứng để chứng minh.

4. Bình luận và mở rộng

- Nếu chỉ quan tâm đến đời sống vật chất, những ham muốn tiền tài, địa vị con người sẽ dễ rơi vào lối sống ích kỉ, vô cảm, thậm chí bất hạnh, đau khổ.
- Ngược lại không thể có một đời sống tinh thần phong phú, thoải mái, nếu phủ nhận tầm quan trọng của vật chất.

⇒ Cả nhu cầu vật chất và nhu cầu tinh thần đều quan trọng làm nên hạnh phúc của con người trọn vẹn.

- Phê phán một số biểu hiện của một bộ phận nhỏ trong xã hội hiện nay có cái nhìn thực dụng khi đánh giá con người, hoặc quá đề cao vật chất mà đánh mất tâm hồn, để “tâm hồn tàn lụi ngay khi còn sống” (Nooc-man Ku-sin).

5. Liên hệ bản thân

- Cần nhận thức đầy đủ về hai nhu cầu làm nên cuộc sống của mỗi người.
- Tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, không ngừng bồi đắp, nuôi dưỡng thế giới tâm hồn nhất là trong cuộc sống hiện nay.
- Lao động hết mình để thỏa mãn đầy đủ nhu cầu vật chất cho bản thân và gia đình...
- “Hãy sống thật hạnh phúc khi bạn đang còn sống bởi vì bạn chỉ có một lần sống duy nhất trong đời mà thôi” (Ngạn ngữ Scotland).

Đọc mẫu chuyện ngắn dưới đây:

XA XỨ

Em tôi học đến kiệt sức để có một xuất du học.

Thư đầu viết: “Ở đây, đường phố sạch đẹp, văn minh bỏ xa lác nước mình...”.

Cuối năm viết: “Mùa đông hên này tình lạnh, tình khiết như tranh, thích lắm...”.

Mùa đông sau viết: “Em thêm một chút nắng ấm quê nhà, muốn được đi giữa phố xá bụi bặm, ồn ào, nhớ bến chợ xôn xao lầy lội... Biết bao lần trên phố, em đuổi theo một người châu Á, để hỏi coi đó có phải là người Việt không...”.

(Theo Nỗi nhớ quê hương nơi xứ người – Đoàn Công

Hà, NXB Văn học, 2018, trang 71)

Suy nghĩ của anh (chị) từ mẫu chuyện trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

Trong bài thơ *Quê hương*, nhà thơ Đỗ Trung Quân đã viết:

Quê hương mỗi người chỉ một

Như là chỉ một mẹ thôi

Quê hương nếu ai không nhớ

Sẽ không lớn nổi thành người.

Hai tiếng quê hương giản dị mà thân thương biết mấy, chẳng có gì cao sang và xa lạ đâu – nơi đó có cha, có mẹ, có những người ta thương yêu... Phút trái lòng của người con xa quê trong mẫu chuyện *Xa xứ* làm trái tim ta nao nao biết mấy!

2. Giải thích

- Mẫu chuyện là lời kể về cuộc sống, cảm xúc của một sinh viên du học ở nước ngoài. Thời gian đầu, người sinh viên thích thú, say mê trước vẻ đẹp của cảnh sắc thiên nhiên, cuộc sống, con người nơi xứ lạ. Một năm sau, khi những thử mới lạ, hấp dẫn đã trở nên quen thuộc, bình thường, người sinh viên lại thấy “thèm một chút nắng ấm quê nhà, muốn được đi giữa phố xá bụi bặm, ồn ào, nhớ chợ bến xôn xao lầy lội”, thấy nhớ một bóng dáng người thân.

- Mẫu chuyện rất nhỏ nhưng để lại nhiều suy ngẫm về lẽ sống. Phải chăng, mỗi người đều luôn khát khao được đến với những vùng đất lạ, thường ngoạn, tìm hiểu, tiếp thu những cái mới. Song, quê hương nguồn cội, nơi ta sinh ra và lớn lên với những gì thân thuộc, bình dị, gần bó sâu nặng mãi mãi là nơi đi về trong nỗi nhớ niềm thương, trong cuộc sống tâm hồn của mỗi con người. Mẫu chuyện vì thế gọi ra vấn đề về tình yêu quê hương nguồn cội của con người.

⇒ Mẫu chuyện là hành trình tình cảm, hành trình nhận thức của một thanh niên đi du học, ban đầu bị hấp dẫn bởi cuộc sống văn minh phương Tây, sau đã nhận ra tình cảm sâu nặng đối với quê nhà. Tình yêu quê hương đất nước ăn sâu vào từng nếp nghĩ của mỗi con người trên hành trình của cuộc đời, nhất là khi ở nơi xa.

3. Bàn luận

a. Trong cuộc đời, mỗi người đều luôn khát khao được đến với những vùng đất lạ, thường ngoạn, tìm hiểu, tiếp thu những cái mới.

- Nhu cầu ra đi, đến những vùng đất lạ, những đất nước ngoài đất nước mình để tham quan, thường ngoạn cái đẹp; để tìm hiểu, khám phá cái mới là nhu cầu chính đáng, là giấc mơ đẹp của con người.

- Nó giúp con người hiểu biết nhiều về thiên nhiên, cuộc sống, bản sắc văn hóa, sự phát triển của các quốc gia, dân tộc trên thế giới.
- Nó giúp con người trải nghiệm, làm giàu vốn sống, vốn tri thức, thỏa mãn đời sống tinh thần với những cảm giác thích thú, say mê trước cái mới lạ, những rung động thẩm mỹ trước cái đẹp; những cảm xúc buồn vui khi ở cách xa quê hương, Tổ quốc mình.
- Đặc biệt, sự trải nghiệm giúp con người nhận ra giá trị đích thực trong đời sống. Đó là quê hương cội nguồn.

b. Quê hương nguồn cội mãi mãi là tình yêu thương, gắn bó sâu nặng trong đời sống tâm hồn của mỗi con người.

- Quê hương, nguồn cội là nơi mỗi người sinh ra và lớn lên, học tập, lao động, sống và trưởng thành; nơi được sống trong tình yêu thương, sự bao dung của những người thân; nơi mà thiên nhiên, cuộc sống, nền nếp văn hóa từng ngày thấm vào hồn để làm nên cốt cách mỗi người; nơi lưu dấu những kỉ niệm tuổi thơ, nguyên sơ, dung dị mà khó phai nhạt; nơi những vấp ngã, bông bọt đầu đời đã khắc dấu trong đời mỗi người làm thành hành trang để mỗi người vững bước trên con đường đời.
- Nhớ và hướng về quê hương nguồn cội giúp con người vững an mỗi khi vấp ngã, vợi bớt nỗi cô lẻ trước những nỗi buồn; giúp con người giữ được ngọn lửa ấm áp tin yêu trước sự hờ hững, đố kỵ, ghen ghét của thói đời.
- Nhớ và hướng về quê hương nguồn cội là đạo lí sống muôn thuở của loài người; là thước đo giá trị nhân cách của con người.
- Đánh mất quê hương, cội nguồn con người tự đánh mất, tự hủy hoại chính mình.

⇒ Vì vậy, trong đời sống, mỗi người cần nuôi dưỡng cho mình khát khao và nỗ lực học tập, rèn luyện để hành động nhằm đến với những vùng đất lạ, thường ngoạn, tìm hiểu, tiếp thu những cái mới. Đặc biệt, phải luôn khắc cốt ghi tâm tình cảm đối với quê hương nguồn cội, xem đây là tình cảm thiêng liêng, nhân bản nhất của con người.

4. Mở rộng vấn đề

- Tình yêu quê hương xứ sở là một tình cảm có khi phải đặt trong hoàn cảnh thử thách cụ thể, phải được trải nghiệm qua thời gian mới nhận ra được trong mỗi con người.
- Tình yêu quê hương xứ sở không tỉ lệ thuận với những giá trị văn minh vật chất mà nó tỉ lệ thuận với những gì gắn bó thân thuộc đã trở thành kí ức, kỉ niệm nằm sâu trong trái tim của mỗi con người.
- Tình yêu quê hương là một trong những yếu tố tạo nên nhân cách và giá trị đạo đức của con người.
- Phê phán những ai vì quá say những chân trời mới mà lãng quên nguồn cội, quê hương, quên những gì thân thuộc nhất của cuộc đời mình. Và ngược lại, cần phê phán những ai, quá đề cao quê hương đất nước mà giam hãm tâm hồn mình, xem nhẹ, phủ nhận những thành tựu, cái hay, cái đẹp của nhân loại.

☞ **Lưu ý:** Đối với mỗi luận điểm, thí sinh cần lấy được các dẫn chứng tiêu biểu, có sức thuyết phục để chứng minh.

5. Bài học nhận thức và hành động

- Nhận thức:
 - + Cuộc sống đầy đủ, sung túc nhưng cô đơn, thiếu điểm tựa tinh thần.

- + Ý nghĩa, tầm quan trọng của việc ra đi khám phá, thưởng thức những miền đất mới và tình cảm hướng về quê hương cội nguồn.
- + Sức khỏe, tri thức, tình cảm và ý chí là những phương tiện giúp ta thực hiện những điều trên.
- Hành động:
 - + Nuôi dưỡng và nỗ lực hành động để thỏa mãn mục đích khám phá thế giới. Sống hết mình với quê hương, làm cho quê hương trở thành tổ ấm trong cuộc đời mình.
 - + Coi trọng tình cảm đối với quê hương xứ sở. Nó đặc biệt có ý nghĩa trong xu thế hội nhập của đất nước hiện nay.
 - + Nhắc nhở mỗi con người khi bước ra thế giới không được quên đi tổ tiên, nguồn cội, phải luôn cố ý thức giữ gìn. Thể hiện và phát huy bản sắc của dân tộc mình ra trước bè bạn năm châu.

ĐỀ BÀI

Anh (chị) suy nghĩ gì về ý kiến của George D. Powers: “*Phép lịch sự chính là tấm giấy thông hành cho phép bạn đến mọi vùng đất, mọi văn phòng, mọi ngôi nhà và mọi trái tim trên thế giới*”.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Nêu vấn đề cần nghị luận

- Mỗi con người tồn tại trong cuộc sống này đều là những hạt giống được gieo trồng trong cuộc sống. Sống phải thường xuyên giao tiếp với người khác. Giao tiếp vốn được coi như một tiêu chuẩn khẳng định kiến thức. Đối với nhiều người, chỉ cần qua cách giao tiếp là có thể biết được tính cách cũng như học thức của người đối diện.
- Chính vì vậy mà khi bàn về vấn đề này George D. Powers đã đưa ra một lời khuyên: “*Phép lịch sự chính là tấm giấy thông hành cho phép bạn đến mọi vùng đất, mọi văn phòng, mọi ngôi nhà và mọi trái tim trên thế giới*”.

2. Giải thích câu nói

- *Phép lịch sự* là cách ứng xử, hành vi ứng xử, giao tiếp lễ phép, thanh lịch, có văn hóa.
- *Tấm giấy thông hành* là giấy đi đường nhưng đây là đường tới mọi trái tim...
- ⇒ Ý nghĩa của câu nói: Khẳng định sức mạnh của phép lịch sự bởi nó là giấy thông hành nối kết con người với cuộc sống, với thế giới, và với mọi trái tim.

3. Chứng minh và bình luận

a. Những biểu hiện của phép lịch sự

- Luôn mỉm cười với tất cả mọi người.
- Biết nói lời cảm ơn, xin lỗi đúng lúc.
- Biết lắng nghe người khác.
- Tôn trọng những sở thích, cá tính của người khác.
- Tôn trọng những nét văn hóa của các dân tộc khác...
- ☞ **Lưu ý:** Học sinh lấy dẫn chứng minh họa cho những ý trên.
- b. Vì sao phép lịch sự chính là tấm giấy thông hành?**
 - Vì giao tiếp, ứng xử có văn hóa ta dễ dàng tiếp cận với những người xung quanh, dù người đó khác biệt về sắc tộc, màu da... ☞ (Học sinh lấy dẫn chứng minh họa).
 - Giao tiếp lịch sự thì dễ dàng đạt hiệu quả. ☞ (Học sinh lấy dẫn chứng minh họa).

- Lịch sự cũng là một trong những biểu hiện của lòng tốt, nếu ta mở lòng thì thế giới xung quanh ta sẽ rộng mở... (Học sinh lấy dẫn chứng minh họa).
- Nếu thiếu phép lịch sự thì con người trở nên lạc lõng, thậm chí là vô cảm, bị đánh giá là thiếu văn hóa... (Học sinh lấy dẫn chứng minh họa).
- Phê phán lối ứng xử thiếu lịch sự của một số học sinh, một số người trong xã hội. (Học sinh lấy dẫn chứng minh họa).

4. Bài học và nhận thức hành động

- Con người chúng ta sống không chỉ để đáp ứng những nhu cầu vật chất, tinh thần mà sống còn là để trau dồi những phẩm chất tâm hồn đáng quý. Ngày nay, kĩ năng sống là một phần không thể thiếu trong quá trình rèn luyện cách sống sao cho tốt của con người. Trong kĩ năng ứng xử, giao tiếp, phép lịch sự đóng vai trò mấu chốt để giữ vững mối quan hệ cá nhân và xã hội.
- Ứng xử thể hiện trí tuệ và nhân cách của một con người. Vì vậy, có thể nói, ứng xử chính là chiếc chìa khóa để chúng ta tiếp xúc với xã hội, hòa đồng với những con người có hiểu biết, văn minh, lịch sự.

ĐỀ BÀI

Suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến sau đây: “*Cuộc sống như một cuốn sách. Kẻ điên rồ giờ qua nhanh chóng. Người khôn ngoan vừa đọc vừa suy nghĩ vì biết rằng mình chỉ được đọc một lần*” (Giăng Pôn).

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

+ Hai nghìn năm trước, nhà triết học Hi Lạp cổ đại Hê-ra-lít đã tiếc nuối mà thốt lên rằng: “*Không ai có thể tắm hai lần trên một dòng sông*”. Câu nói hàm ý chỉ sự biến chuyển vô thường của vạn vật. Con người cũng không nằm ngoài quy luật nghiệt ngã ấy.

+ Tạm rũ bỏ những thuyết luân hồi, nhân quả... của nhà Phật, chúng ta đều hiểu: chúng ta chỉ được sống một lần duy nhất. Vậy, phải sống như thế nào để cái “một lần duy nhất” ấy trở nên thật giá trị? Bàn về cách sống của con người, Giăng Pôn – là biệt danh nhà văn Đức Lô-han-nơ Paun Richter (1763 – 1825), tác giả của những bài báo, tiểu thuyết... có nội dung chính trị và triết học đã nói: “*Cuộc sống giống như một cuốn sách. Kẻ điên rồ giờ qua nhanh chóng. Người khôn ngoan vừa đọc vừa suy nghĩ vì biết rằng mình chỉ được đọc một lần*”.

2. Thân bài

a. Giải thích

– Giải thích từng khía cạnh:

+ Hình ảnh so sánh: *Cuộc sống như một cuốn sách*. Cuốn sách là nơi chứa đựng kiến thức phong phú được chắt lọc từ cuộc sống, mỗi trang sách in dấu những hình ảnh của cuộc sống và những cảm xúc của người viết. Cũng như cuốn sách, cuộc sống vô cùng phong phú, đa sắc màu. Bước vào cuộc sống, con người được học hỏi, được hiểu biết, được nếm trải, bước qua những chặng đường khác nhau của cuộc đời mình. Nhưng cuộc sống là một cuốn sách đặc biệt bởi mỗi con người chỉ có thể sống một lần.

+ *Kẻ điên rồ giờ qua nhanh chóng* là chỉ lối sống hời hợt, sống gấp, sống vội, không cảm nhận hết ý nghĩa của cuộc sống.

+ *Người khôn ngoan vừa đọc vừa suy nghĩ* chỉ lối sống nghiêm túc, sâu sắc, luôn suy nghĩ để phát hiện và đón nhận các giá trị của cuộc sống, trân trọng những giây phút quý giá của cuộc sống.

– Giải thích toàn bộ nhận định:

+ Bằng hình thức so sánh, nhận định bàn về cách sống và thái độ sống của con người trong xã hội. Người khôn ngoan là người biết trân trọng cuộc sống, có thái độ sống hữu ích, giàu ý nghĩa.

+ Giăng Pôn đã nêu ra hai cách sống, thái độ sống trái ngược nhau của con người trong xã hội và nhấn nhủ mỗi chúng ta phải biết hướng tới lối sống tích cực, biết trân trọng và nắm bắt các giá trị quý báu của cuộc sống.

b. Bàn luận và chứng minh

– Những người có lối sống hời hợt và tác hại của nó:

+ Không có ý thức học hỏi, tích lũy tri thức, mở rộng và nâng cao hiểu biết của bản thân do vậy không biết cảm nhận vẻ đẹp và sự kì diệu của cuộc sống.

+ Sống vô tâm, vô trách nhiệm, không quan tâm tới những người, những hoàn cảnh xung quanh mình, không thấu hiểu, đồng cảm, yêu thương, chia sẻ, giúp đỡ mọi người vì vậy tâm hồn trở nên cần cỗi, vô cảm.

+ Sống không có ước mơ, hoài bão, không có ý chí và lòng quyết tâm để thực hiện những khát vọng của mình. Đó là sự tồn tại vô nghĩa. Con người để rơi vào trạng thái chán nản, bi quan, tuyệt vọng, dễ bị cám dỗ, lầm đường, lạc lối...

– Những người có lối sống sâu sắc, nghiêm túc, có ý nghĩa:

+ Biết phát hiện, cảm nhận, tận hưởng những vẻ đẹp của cuộc sống xung quanh: thưởng thức một cảnh sắc thiên nhiên tươi đẹp, cảm nhận sự ấm áp của cuộc sống bình dị với những tình cảm thân thương, ngưỡng mộ trước một tài năng, cảm phục trước một trái tim vĩ đại...

+ Biết tự tin khẳng định những khả năng của chính mình, sống có mục đích, có lí tưởng, nắm bắt cơ hội để đạt tới thành công, biết sống hết mình với những ước mơ, khát vọng để khẳng định ý nghĩa của cuộc đời mình. Biết cảm nhận và đứng lên sau thất bại mới thấy hết ý nghĩa của thành công.

+ Biết yêu thương hết lòng, cảm nhận cả niềm hạnh phúc lẫn nỗi đau khổ, bất hạnh của chính mình và những người xung quanh, biết đem lại hạnh phúc cho mọi người. Đó là một lối sống tích cực, sống có ý nghĩa của những người khôn ngoan.

– Một chiếc lá chỉ sống một quãng thời gian ngắn. Nhưng chiếc lá ấy mỗi ngày vẫn tận lực sống và cống hiến năng lượng cho cuộc sống vạn vật xung quanh bằng màu xanh của chính mình. Sự cần mẫn ấy chỉ chấm dứt khi nó khô héo hoặc rời khỏi thân cây. Bình minh lên, lá cây vươn vai đón chào và làm việc cần mẫn đến khi hoàng hôn buông xuống, dấu ngày mai lại có lia cành.

c. Mở rộng vấn đề

– Người đọc sách khôn ngoan là người vừa đọc, vừa suy nghĩ, người có cách sống đúng đắn là hiểu giá trị của cuộc sống.

– Với sách, ta có thể đọc nhiều lần nhưng cuộc đời mỗi người chỉ được sống một lần.

– Sống chậm rãi, vừa sống vừa tư duy thì có thể tránh được những sai lầm, vấp vấp do vội vàng. Nhưng cũng đừng nghĩ quá lâu vì quỹ thời gian của ta có hạn và thời gian cũng trôi nhanh không kém. Đoạn nào hiểu rồi thì qua nhanh, đoạn nào chưa hiểu thì nghiên cứu. Tạo hóa cho chúng ta quỹ thời gian ngang bằng, không ai hơn ai một giây nào khi nó trôi qua, ai tận dụng thời gian ngắn nhất mà nạp được nhiều tri thức nhất là người khôn ngoan và ngược lại.

d. Bài học nhận thức và hành động

– Lời nhận định của Giảng Pôn không chỉ bàn về hai lối sống khác nhau của con người mà còn thể hiện thái độ phê phán lối sống hời hợt, vô trách nhiệm với chính bản thân và cộng đồng, lối sống vô nghĩa, vô ích và đề cao lối sống sâu sắc, nghiêm túc, có ý nghĩa.

3. Kết bài

– Khẳng định ý nghĩa của vấn đề nghị luận

+ Bất kì ai trong chúng ta đều chính là tác giả của câu chuyện cuộc đời mình. Từng ngày trôi qua là một trang sách của cuộc đời được lật mở. Một vài trang sách khá buồn, một vài trang sách hạnh phúc và một số trang sách khá thú vị. Nhưng nếu chúng ta giờ ra mà không đọc thì chúng ta sẽ không bao giờ biết hết được những giá trị trong cuốn sách.

– Liên hệ bản thân

+ Có nhiều cách để đọc một quyển sách. Có lúc nên đọc nhanh, có lúc nên đọc chậm lại để suy nghĩ, cảm nhận về những giá trị và ý nghĩa của những điều mình đọc được.

+ Trong chúng ta không ai biết cuốn sách có bao nhiêu trang các bạn ạ. Tôi cũng vậy. Bạn cũng thế. Có thể ngày mai chúng ta còn có thể lật tiếp một trang sách mới. Hoặc là không bao giờ chúng ta lật được nữa, vì hôm nay đã là trang sách cuối cùng. Vậy hãy thận trọng đọc từng chữ một, từng câu chuyện một, từng hình ảnh minh họa sống động... trên trang sách ấy.

ĐỀ BÀI

Anh (chị) hãy trình bày suy nghĩ của mình về ý kiến sau: “*Trách nhiệm chính là thứ mà con người đôi lúc cảm thấy bị ràng buộc nhất. Tuy nhiên, đó cũng chính là yếu tố cơ bản cần phải có để xây dựng và phát triển nhân cách của mỗi con người*” (Frank Crane).

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Dẫn dắt vào vấn đề nghị luận

– Xã hội văn minh đòi hỏi con người sống phải có trách nhiệm với cộng đồng. Áp lực về trách nhiệm, bổn phận của chính mình đôi lúc sẽ khiến chúng ta mệt mỏi, chán nản, muốn buông xuôi tất cả. Nhưng sống có trách nhiệm, ý thức được việc mình làm, ta mới có thể trưởng thành, mới có thể hoàn thiện về nhân cách và phẩm chất.

– Bàn về điều này Frank Crane cho rằng: “*Trách nhiệm chính là thứ mà con người đôi lúc cảm thấy bị ràng buộc nhất. Tuy nhiên, đó cũng chính là yếu tố cơ bản cần phải có để xây dựng và phát triển nhân cách của mỗi con người*”.

2. Giải thích ý kiến

– *Trách nhiệm* là phần việc được giao cho hoặc coi như được giao cho, phải bảo đảm làm tròn, nếu kết quả không tốt thì phải gánh chịu phần hậu quả. Trách nhiệm còn là sự ràng buộc lời nói, hành vi của mình, bảo đảm đúng đắn, nếu sai trái phải chịu hậu quả.

– *Ràng buộc* là đặt trong tình trạng có những điều bắt buộc phải làm trong quan hệ với người khác, làm cho hành động mất tự do.

– *Nhân cách* chính là tư cách và phẩm chất của con người.

⇒ Như vậy khi nói đến trách nhiệm của con người một mặt là nói đến những ràng buộc về lời nói, hành vi, việc làm của mình phải bảo đảm đúng đắn, hoàn thành nếu không sẽ phải gánh chịu hậu quả. Mặt khác chính trách nhiệm cũng là một yếu tố cơ bản để xây dựng và phát triển nhân cách của mỗi người.

3. Bàn luận và chứng minh

– Tại sao lại nói trách nhiệm là yếu tố đôi khi con người cảm thấy bị ràng buộc?

+ Khi được giao một công việc, nhiệm vụ nào đó, bắt buộc ta phải làm tròn, phải có trách nhiệm hoàn thành tốt, nếu không sẽ ảnh hưởng đến công việc, thành tích, danh dự, cuộc sống của bản thân và còn làm liên lụy đến người khác, ảnh hưởng xấu đến các tổ chức, tập thể... có liên đới.

+ Đó là những ràng buộc trong lời nói, hành vi của mình. Khi đã nói ra mỗi người phải chịu trách nhiệm về lời nói ấy: sự trung thực, đúng đắn, chính xác, tin cậy. Chịu trách nhiệm về lời nói của mình gắn liền với những hành động, việc làm cụ thể. Nói đi đôi với làm.

+ Mỗi người còn phải chịu sự ràng buộc trong hành vi, mỗi hành vi đúng đắn, có ý nghĩa sẽ được coi trọng, những hành vi việc làm sai trái đều phải chịu hậu quả. Đó là những ràng buộc mà ta cần phải thực hiện nên đôi khi thấy mệt mỏi, nặng nề, không được tự do, thoải mái.

– Tại sao trách nhiệm cũng chính là yếu tố cơ bản cần phải có để xây dựng và phát triển nhân cách?

+ Để hoàn thành trách nhiệm được giao, con người phải vượt qua nhiều thử thách, khó khăn, đòi hỏi phải có ý chí, nghị lực, tình yêu, niềm say mê... đó cũng chính là quá trình rèn luyện, phấn đấu để xây dựng và phát triển nhân cách.

+ Khi mỗi người có ý thức thể hiện trách nhiệm với bản thân, với gia đình, với xã hội cũng chính là có ý thức sống tốt, sống có ích, sống theo những chuẩn mực đạo đức, luân lí của xã hội. Tránh được thói vô trách nhiệm sẽ để lại những hậu quả nặng nề cho bản thân, xã hội (ảnh hưởng về kinh tế, về đạo đức...).

– Ngoài mỗi con người sống có trách nhiệm, cũng cần thấy trách nhiệm của các tổ chức, ban ngành, xã hội đối với mỗi cá nhân.

4. Mở rộng và phê phán

– Người sống có trách nhiệm sẽ có kế hoạch làm việc cụ thể, làm việc nghiêm túc vì thấy rằng thành quả của công việc không chỉ vì lợi ích của bản thân mà còn là đóng góp của họ cho xã hội. Họ luôn đặt lợi ích của cộng đồng lên trên lợi ích của cá nhân, là những người cần được kính trọng, là người mà ta học hỏi và noi theo.

– Chúng ta, những người sống trong cộng đồng, phải ý thức được trách nhiệm của mình, không ngừng cống hiến cho cộng đồng, xã hội, mà để làm được như vậy thì đầu tiên, chúng ta phải biết ý thức từ những việc nhỏ nhất, những việc tưởng chừng đơn giản nhưng mang ý nghĩa lớn lao trong cuộc sống hàng ngày của chính chúng ta... Làm được những việc nhỏ, rồi ta sẽ có thể làm được những điều lớn lao hơn, trở thành tấm gương cho người khác noi theo, được mọi người yêu quý, nể phục.

– Tuy nhiên, xã hội vẫn còn tồn tại không ít người sống vô trách nhiệm, phớt lờ những lợi ích và quy định của cộng đồng, chỉ biết ích kỉ làm lợi cho bản thân mà quên đi người khác.

5. Bài học nhận thức và hành động

- Nhận thức được vai trò quan trọng của việc sống có trách nhiệm đối với cuộc đời mình, đối với gia đình, xã hội.
- Cần phải trang bị cho bản thân những tri thức, kĩ năng để sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội, đồng thời góp phần hoàn thiện nhân cách của mỗi người.

ĐỀ BÀI

Nhiều người đặt ra câu hỏi: “*Phải chăng lối sống thực dụng đang làm băng hoại đạo đức của con người, đặc biệt là giới trẻ hiện nay?*”. Viết một bài văn ngắn (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh (chị) về vấn đề trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

- *Giới thiệu vấn đề nghị luận*
 - + Lối sống thực dụng đang là vấn đề đáng báo động, lên án. Nó không chỉ xuất hiện ở một bộ phận không nhỏ giới trẻ mà còn trở thành một vấn đề tiêu cực của nhiều đối tượng người trong xã hội hiện đại.
- *Dẫn ra vấn đề nghị luận*
 - + Chính vì vậy, mà nhiều người đặt ra câu hỏi: “*Phải chăng lối sống thực dụng đang làm băng hoại đạo đức của con người, đặc biệt là giới trẻ hiện nay?*”.

2. Thân bài

a. Thế nào là lối sống thực dụng?

- Lối sống thực dụng là lối sống coi nặng giá trị vật chất, chạy đua theo những nhu cầu trước mắt, đặt lợi ích của bản thân lên trên tất cả, gần với sự ích kỉ, trục lợi.
- Lối sống thực dụng là một căn bệnh nguy hiểm có thể làm băng hoại đạo đức con người.

b. Phân tích và chứng minh vấn đề

b1. Biểu hiện của lối sống thực dụng

- Sống buông thả, thờ ơ, hành xử thô bạo, vi phạm pháp luật nhà nước.
- Coi trọng tiền bạc, xem nhẹ những giá trị đạo đức, nhân cách, tâm hồn.
- Dẫn chứng:
 - Hiện tượng chọn nghề theo thị hiếu xã hội mà không theo sở thích, khả năng của bản thân.
 - Bạo lực trong học đường, sống thử và quan hệ tình dục trước hôn nhân.
 - Bỏ bê học hành chơi game, đua xe, đua đòi hưởng thụ, hưởng lạc quá mức...

b2. Nguyên nhân của lối sống thực dụng

- Do ý thức của bản thân.
- Môi trường giáo dục còn chưa chú trọng đến đạo đức, nhân cách, kĩ năng sống.
- Gia đình thiếu quan tâm, chăm sóc.
- Xã hội chưa tổ chức được những hoạt động hữu ích thu hút giới trẻ...

b3. Tác hại của lối sống thực dụng

- Lối sống thực dụng sẽ làm tha hóa con người, khơi dậy những ham muốn bản năng, cơ hội, chạy theo hưởng lạc, những lợi ích trực tiếp trước mắt, xa rời những mục tiêu phấn đấu.

- Quan hệ giữa người với người, những tình cảm lành mạnh bị thay thế bằng quan hệ vụ lợi, vật chất.
- Trong đời sống, họ vô trách nhiệm, bàng quan, vô cảm, không đấu tranh chống cái sai và cũng không ủng hộ cái đúng, cái tốt.

b4. Làm thế nào loại trừ được lối sống thực dụng?

- Sống phải có khát vọng, lí tưởng, có hoài bão, mục đích sống, động lực để phấn đấu.
- Nhất là tuổi trẻ phải biết biến ước mơ thành hành động cụ thể, năng động, dám nghĩ, dám làm, không uổng phí thời gian, loại bỏ lối sống ích kỉ, vượt qua cảm dỗ đời thường.
- Gia đình, nhà trường và xã hội cần quan tâm hơn tới giáo dục tạo động lực phấn đấu và thu hút, trọng dụng giới trẻ vào những việc làm có ích.

3. Kết bài

– Khẳng định lại vấn đề

- + Lối sống thực dụng cần lên án như một căn bệnh nguy hiểm của đời sống xã hội.
- + Hãy làm những hành động tích cực, hãy chủ động tìm và nắm bắt cơ hội hướng tới tương lai tốt đẹp cho chính mình.

– Liên hệ bản thân

- + Phải đấu tranh với chính bản thân mình để loại trừ lối sống thực dụng.
- + Hãy nhớ rằng: “Việc hội nhập với cuộc sống hiện đại là rất cần thiết nhưng không phải vì thế mà đánh mất đi những giá trị truyền thống tốt đẹp”.

ĐỀ BÀI

Nhiều bạn trẻ hiện nay tự tạo scandal để được nổi tiếng. Là những chủ nhân tương lai của đất nước, anh (chị) suy nghĩ như thế nào về hiện tượng trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– Nêu vấn đề cần nghị luận

- + Không ai có thể phủ nhận vai trò của mạng xã hội trong đời sống ngày nay và những nhân vật nổi tiếng trên mạng xã hội đã có sức ảnh hưởng rất lớn. Tuy nhiên, không hiếm các bạn trẻ vì mong muốn nhận được nhiều like, tăng số người theo dõi (follow) mà không ngần ngại sử dụng những chiêu trò để được nổi danh nhanh chóng.

– Dẫn ra vấn đề cần nghị luận

- + Một trong những hiện tượng mà ta dễ thấy nhất đó là: “*Nhiều bạn trẻ hiện nay tự tạo scandal để được nổi tiếng*”.

2. Thân bài

2.1. Giải thích

- Scandal là đề chỉ các sự việc tạo ra cho dư luận ồn ào quan tâm, nhưng phần lớn là dư luận phản nộ, các vụ rùm beng bẽ bối về tất cả các mặt của đời sống. Như phát ngôn gây sốc, khoe thân phần cảm...

2.2. Bàn luận

a. Thực trạng của hiện tượng

- Thời gian gần đây, một cách vô tình hay hữu ý, những góc khuất đời sống giới trẻ liên tiếp được phơi bày trên facebook làm dư luận nhiều phen rung động.
- Thực trạng là ngày càng nhiều bạn trẻ tự tạo Scandal để được nổi tiếng:
 - + Từ hình ảnh cặp đôi tung hình nhảy cảm để câu “like” đến các “hotgirl” mặt búng ra sữa ưỡn eo khoe thân, và mới đây nhất, clip cô gái không mặc nội y nhảy Gentleman... là giọt nước tràn ly về sự hoại nghi của xã hội về nhân cách của một lớp người trẻ.
 - + Có thể điểm qua một số cái tên như: bà Tung, Quân Kun “quần xịp vàng” (2013); ca sĩ Lệ rơi (2015), Tùng Sơn (2017)...

b. Nguyên nhân

- Lí giải nguyên nhân các bạn trẻ thích làm trò lố trên mạng xã hội thời gian gần đây, thạc sĩ tâm lí Đào Lê Hòa An cho biết: “Hai nhu cầu lớn nhất của giới trẻ hiện nay là: muốn tự khẳng định bản thân và khao khát người khác quan tâm, chú ý. Những scandal thời gian gần đây của các bạn trẻ cũng không nằm ngoài nhu cầu ấy”.
- Theo tâm lí học xã hội, hiện tượng này được gọi là hiện tượng phân vai (tức làm cố gắng làm trái đi vai trò, hình ảnh, tính cách hiện có của mình) để mưu cầu một điều gì đó, ở đây là sự nổi tiếng.

c. Hậu quả

- Đi ngược lại với văn hóa văn minh và truyền thống nhân văn của dân tộc.
- Ảnh hưởng xấu đến danh dự, uy tín của bản thân và gia đình.
- Để lại tác hại lâu dài về nhân cách, phẩm giá.

d. Biện pháp giải quyết

- Mỗi bạn trẻ cần ý thức về sự nổi tiếng là thực lực của bản thân chứ không phải chiêu trò.
- Phụ huynh cần quan tâm hơn đời sống tinh thần, tâm tư tình cảm của con em mình. Nhà trường cần có nhiều hoạt động giáo dục hơn.
- Cần có chế tài với mạng xã hội, không để cho những thứ văn hóa Scandal-làm vậy bản.

2.3. Bài học nhận thức và hành động

- Tiếp thu những giá trị văn hóa lành mạnh.
- Tích cực tham gia các hoạt động và phong trào tổ, đội, tập thể...
- Hãy sử dụng Facebook một cách có ý thức và trách nhiệm. Đó cũng là một phần thể hiện bản lĩnh và sự văn minh của con người có tri thức.

3. Kết bài

- **Khẳng định lại vấn đề**
 - + Sự nổi tiếng nào cũng phải trả giá, đặc biệt là nổi tiếng theo chiều hướng tiêu cực, lại càng phải gánh chịu những điều tiếng nặng nề hơn.
 - + Có thể ở thời điểm hiện tại, bạn không quan tâm đến dư luận, nhưng những người xung quanh bạn đặc biệt là những người thân, sẽ vì thế mà chịu đựng rất nhiều áp lực.
- **Liên hệ bản thân**
 - + Vì thế, hãy cân nhắc thật kĩ trước khi làm một điều gì đó mang tính cộng đồng cao. Sống có trách nhiệm hơn với bản thân, gia đình và xã hội là một người văn minh.
 - + Nổi tiếng không phải là con đường duy nhất để thành công. Nếu không có năng lực thật sự thì sự nổi tiếng sẽ chỉ mang đến phiền phức.

ĐỀ BÀI

Anh (chị) suy nghĩ như thế nào về câu nói: “*Hãy tra gươm vào vỏ; kẻ nào dùng gươm sẽ phải chết vì gươm*” (Kinh Thánh).

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Dẫn dắt vấn đề nghị luận

- Khi nhắc đến hai tiếng “chiến tranh” cả nhân loại đều hiểu đó là những gì đau thương và mất mát.
- Trong Kinh Thánh có câu nói rất hay: “*Hãy tra gươm vào vỏ; kẻ nào dùng gươm sẽ phải chết vì gươm*”.

2. Giải thích

- *Gươm* là biểu tượng của giết chóc, của chiến tranh, của sức mạnh hủy diệt bạo tàn.
- *Tra gươm vào vỏ* tức là dùng chém giết, dùng làm điều ác.
- *Kẻ nào dùng gươm sẽ phải chết vì gươm* là kẻ ác sẽ phải bị trừng trị, cũng như câu: “*Gieo gió gặt bão*”; “*Ác giả ác báo*”...
- ⇒ Câu nói là lời cảnh tỉnh, khuyến cáo kẻ ác hãy dừng tay.

3. Chứng minh

- Trong xã hội, kẻ dùng bạo lực, dùng vũ khí để “nói chuyện” với đồng loại chỉ có thể là bọn giết người cướp của, là những kẻ đầy thủ tính man rợ. Cũng có những kẻ ác không cầm vũ khí nhưng lúc nào cũng có những âm mưu hèn hạ, những thủ đoạn thâm độc hại người.
- Ở cấp độ cao hơn, gương mặt ghê gớm nhất của cái ác chính là chiến tranh. Chiến tranh là kẻ thù của nhân loại.
- Dù là chính nghĩa hay phi nghĩa, chiến tranh cũng chưa bao giờ là bạn của hạnh phúc con người. Nó gây ra cảnh máu đổ đầu rơi, thịt nát xương tan, gia đình chia li...
- Những kẻ gây chiến tranh đều là bọn người khát máu, hiếu chiến, vì quyền lợi riêng mà gây thù kết oán cho bao nhiêu kẻ khác.

4. Bàn luận

- Khát vọng của nhân loại ngàn đời là khát vọng được sống trong hòa bình, hạnh phúc, trong tình yêu. Vì khát vọng này mà con người dám hi sinh chống lại cái ác đến cùng.
- Cái ác phải bị tiêu diệt, kẻ ác phải bị trừng trị, đó là quy luật tất yếu của tiến bộ xã hội.
- **Bài học nhận thức và hành động**
 - Cần có thái độ đấu tranh quyết liệt chống cái ác, cái xấu trong xã hội.
 - Con người nên khoan dung khi kẻ ác biết “tra gươm vào vỏ”, quay về với cái thiện.

ĐỀ BÀI

Anh (chị) suy nghĩ như thế nào về “*Tính cả nể*” của con người trong cuộc sống.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

- Ông cha ta có câu: “*Ôm rơm rậm bụng*” chính nhằm ám chỉ sự đa mang, vụ việc của người khác vào mình, đã chẳng sung sướng gì mà còn gây vấp và phiền phức cho mình.
- Đừng bao giờ đưa ra quyết định vì tính cả nể, nó sẽ chỉ đem lại phiền phức cho bản thân.

2. Thân bài

2.1. Giải thích

- *Cả nể* là nể nang, không muốn làm phật ý người khác, cả nể còn gần với bao che, nhận trách nhiệm, công việc của mình...
- ⇒ Đôi khi đây là một tính cách không tốt.

2.2. Bàn luận

a. Nếu cả nể

– Có thể giữ được tình cảm. Trong cuộc sống, cả nể thì ta thường bị thiệt, nhưng được cái sẽ dễ “dĩ hòa vi quý”, dù sao thì cuộc sống vốn rất công bằng, ta thiệt trước, ắt sau này có sự đền bù. Thế nên, nếu cả nể trong cuộc sống đời thường mà khiến mọi chuyện hòa thuận, yên ổn, thì vẫn là nên. Những người cả nể thường chịu thiệt thòi về mình, nên có thể được bạn bè yêu quý. Nhưng cả nể sẽ dễ dẫn tới việc không công bằng, thiếu thẳng thắn trong giao tiếp, nể người này mà không nể người kia, dẫn tới mất lòng mọi người, sẽ bị mọi người coi thường là hèn nhát.

– Cả nể nên nhận mọi công việc, trách nhiệm về mình nhưng không đủ năng lực để thực hiện, sẽ dẫn tới ảnh hưởng tới mọi người, tới công việc chung.

• Dẫn chứng: Vì nể nang mà tha cho tội phạm, vì nể bạn mà cho bạn xem bài trong giờ kiểm tra...

– Trong tình cảm, việc cả nể cũng tai hại không kém. Như việc chỉ vì thấy người ta tốt với mình, tuy chỉ coi họ là bạn nhưng vì không nỡ làm họ tổn thương mà bạn chấp nhận khi đối phương bày tỏ tình cảm. Việc đó sẽ làm cho bạn rơi vào một mối quan hệ không thực, dễ dàng tạo tổn thương cho cả hai bên sau này. Hoặc như việc bạn đã có người yêu chẳng hạn nhưng vì ai đó quá tốt với bạn mà bạn không nỡ từ chối, vẫn tiếp nhận tình cảm mà không vạch ra ranh giới hạn định rõ ràng, sẽ rất dễ dẫn đến những hiểu lầm không đáng có, làm đối phương ngộ nhận, làm người bạn yêu đau đớn, và làm cho chính bạn rơi vào một mối tình tay ba rắc rối.

b. Nếu không cả nể

– Thẳng thắn với mọi người, “mất lòng trước được lòng sau”. Trong cả cuộc sống lẫn kinh doanh, càng thẳng thắn càng dễ thấu hiểu nhau. Cân bằng được giữa lợi ích của bản thân và lợi ích của mọi người.

– Không cả nể, ta sẽ không bị áp lực vì phải nhận trách nhiệm và công việc quá sức mình, ta sẽ được với bạn bè, ta có thể hoàn thành tốt công việc của mình, tâm lý sẽ thoải mái hơn.

– Không cả nể mà thẳng thắn nên sẽ được bạn bè yêu quý, nể trọng vì sự công bằng và chính trực.

☞ Lưu ý: Thí sinh lấy dẫn chứng để chứng minh.

2.3. Bài học nhận thức và hành động

– Không được dùng “cả nể” để bào chữa cho những hành động sai của mình. Nhưng cũng không được dùng sự thẳng thắn – không cả nể để chối bỏ trách nhiệm mà mình phải làm.

– Đôi khi chúng ta phải cân bằng giữa hai tính cách, tùy vào từng trường hợp cụ thể.

3. Kết bài

– Khẳng định lại vấn đề

+ Trong cuộc sống này, có nhiều lúc bạn phải học cách từ chối. Không phải vì bạn không tốt, mà là bạn muốn để cho đối phương học cách tự lập, bươn trải. Từ chối giúp những việc mà bạn của ta có khả năng làm cũng chính là biểu hiện tôn trọng họ.

– Liên hệ bản thân

+ Ai rồi cũng phải lớn, ai rồi cũng phải tự thân tự lập một mình. Bạn sẽ không thể theo ai đó suốt đời để chăm lo cho họ được. Như cha mẹ cũng vậy, họ không thể mãi mãi bảo bọc con cái mà đến một lúc nào đó con họ cũng phải rời tổ để tự sai cánh bay.

Anh (chị) suy nghĩ như thế nào về bài viết sau:

GIÁ TRỊ CỦA THỜI GIAN

Để nhận biết giá trị của một năm, hãy hỏi người sinh viên thi trượt

Để nhận biết giá trị của một tháng, hãy hỏi người mẹ đang chờ đứa con chào đời

Để nhận biết giá trị của một tuần, hãy hỏi người phụ trách tờ tuần báo

Để nhận biết giá trị của một ngày, hãy hỏi người lao động quét rác

Để nhận biết giá trị của một giờ, hãy hỏi những người đang yêu

Để nhận biết giá trị của một phút, hãy hỏi người vừa trễ mất chuyến bay

Để nhận biết giá trị của một giây, hãy hỏi người vừa thoát tai nạn trong gang tấc

Để nhận biết giá trị của một phần ngàn giây, hãy hỏi vận động viên điền kinh suýt đoạt huy chương vàng

Để nhận biết giá trị của một đời người, hãy hỏi người đang trong cơn bệnh nặng

Để nhận biết giá trị của năm tháng, hãy hỏi người thầy tóc bạc

Hãy tận hưởng từng giây, từng phút mà bạn có! Và chia sẻ thời gian cùng với mọi người để biến thời gian của bạn thành những khoảnh khắc hạnh phúc nhất!

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

– Mọi vật đều tồn tại trong không gian và thời gian. Từ khi có nhận thức, con người đã biết quan tâm đến thời gian. Thời gian bao quanh con người. Nhưng thật ít khi ta nhận biết rõ được giá trị của thời gian, chính vì vậy mà trong ca khúc *Mong ước kỉ niệm xưa* của nhạc sĩ Xuân Phương đã viết: “Nếu có ước muốn cho cuộc đời này, hãy nhớ ước muốn cho thời gian trở lại...”. Dường như trong tất cả những điều ước, chúng ta luôn có ước muốn để thời gian quay trở lại – sự trở lại của thời gian chúng ta sẽ được sống với những kỉ niệm đẹp. Thế nhưng: “Thời giờ thấm thoát như thời trôi đi Nó đi đi mãi có chờ đợi ai” (Ca dao)...

– Thời gian chính là sự thử thách lớn nhất đối với mọi sự tồn tại. Những gì vượt qua được thử thách khắc nghiệt của thời gian đều khẳng định giá trị vững bền của mình.

2. Giải thích

– Văn bản trên nói về giá trị của thời gian. Thời gian thật sự rất quan trọng, là tài sản, là báu vật của con người. Thời gian giúp ta khôn lớn, trưởng thành, lao động, làm tất cả những việc cần thiết và quan trọng trong đời. Nhưng điều đặc biệt tạo nên vị trí, vai trò của thời gian là tính chất một đi không trở lại, như lời đã nói ra, như tên đã bắn. Một giây, một phút, một giờ đều có nhiều sự thay đổi, trôi đi tạo nên quá khứ không bao giờ lấy lại được.

⇒ Tuy nhiên không phải ai cũng biết quý trọng thời gian, không phải ai cũng nhận ra giá trị của nó. Chỉ khi nào con người được sống trong niềm hạnh phúc, đạt đến đỉnh cao vinh quang, hoặc khi để tuột khỏi tay một cơ hội, đối mặt với hiểm nguy mới thực sự hiểu thời gian là báu vật.

3. Bình luận về giá trị của thời gian

– Khẳng định giá trị, ý nghĩa của thời gian (đem lại niềm vui, thành công, hạnh phúc...).

– Cuộc sống quanh ta vốn không bao giờ đứng yên mà luôn vận động theo những quy luật riêng của nó, như mặt biển kia dẫu phẳng lặng nhưng vẫn chứa đựng bên trong biết bao đợt sóng ngầm. Thế nhưng đôi lúc, chúng ta lại quên đi sự vận động không ngừng nghỉ ấy, để thời gian trôi qua một cách vô nghĩa.

- Lợi ích từ việc biết quý trọng thời gian, làm chủ thời gian:
 - + Nếu ta quý từng giây, từng phút của thời gian mà nỗ lực học tập, tìm tòi nghiên cứu khoa học hay tích cực hăng say lao động để làm ra của cải vật chất cho xã hội cuộc sống của chúng ta có ý nghĩa hơn.
- Tác hại của việc lãng phí thời gian:
 - + Lãng phí thời gian, không biết giữ gìn món quà quý giá này có hậu quả vô cùng to lớn với biểu hiện chẳng có gì ghê gớm nhưng thực chất lại là con sâu gặm nhấm tâm hồn một khi biết đến hối hận. Hối hận xưa nay là điều đáng sợ nhất đối với con người nhưng cũng là điều ta ít nghĩ đến nhất.
 - Con người rất giàu có về mặt vật chất lẫn tinh thần, có khả năng chinh phục mọi thứ nhưng lại ít trân trọng đề rồi khi đánh mất mới tỉnh ngộ. Chính vì thế, nhìn lại quá khứ ta thường tiếc nuối những chuỗi ngày dài đã lãng phí và phát hiện ra chính những điều đơn giản nhất lại mang đến hạnh phúc lớn lao nhất. Tất cả những cảm giác khi nhận thức được vai trò, ý nghĩa của thời gian chính là hình phạt to lớn nhất cho những ai đánh mất, không trân trọng món quà này. Thời gian là cuộc sống và cuộc sống chúng ta ra sao chỉ có thể do chính chúng ta tạo dựng và thay đổi được mà thôi.
 - Phê phán thái độ sống tiêu cực: Thế nhưng bên cạnh đó vẫn còn một số người không biết trân trọng, lãng phí thời gian vẫn còn khá nhiều và có xu hướng gia tăng, dần trở thành thực trạng đáng lo ngại cho xã hội, nhất là khi đó đa phần là những thanh niên – lực lượng nòng cốt của đất nước. Không học hành, lao động, tự vụn đắp tương lai cho bản thân, cho Tổ quốc mà chơi bời lêu lổng, sa đà vào tệ nạn xã hội... là những dấu hiệu tiêu biểu của những con người ấu trĩ, sống phờ phạc và chỉ biết rung đùi hưởng thụ. Món quà của cuộc sống – thời gian – có lẽ đã được phân phát một cách quá rộng lượng bởi lẽ có vô số những con người hầu như không hề biết đến hai chữ “trân trọng”.

4. Liên hệ mở rộng

- Quý trọng thời gian là quý trọng giá trị của cuộc sống.
- Hãy sống đẹp từng ngày trong hiện tại.
- Quý trọng thời gian không có nghĩa là sống gấp, sống hưởng thụ mà là sống hết mình, cống hiến cho xã hội...

ĐỀ BÀI

Trong bài hát *Tâm hồn của đá*, cố nhạc sĩ Trần Lập đã viết: “*Đừng sống như hòn đá, sống không một tình yêu, sống chỉ biết thân mình, tâm hồn luôn luôn băng giá, đừng hoá thân thành đá...*”. Anh (chị) hãy viết một bài văn (khoảng 600 chữ), trình bày suy nghĩ của mình về lời khuyên đó.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

- **Giới thiệu vấn đề nghị luận**
 - + Đối với mỗi con người, được sinh ra và tồn tại vốn đã là một niềm hạnh phúc lớn lao trong cuộc sống. Nhưng sống sao cho có ý nghĩa lại là điều mà không phải ai cũng làm được.
- **Trích dẫn lời khuyên từ bài hát**
 - + Trong bài hát *Tâm hồn của đá*, cố nhạc sĩ Trần Lập đã viết: “*Đừng sống như hòn đá, sống không một tình yêu, sống chỉ biết thân mình, tâm hồn luôn luôn băng giá, đừng hoá thân thành đá...*”. Lời bài hát của cố nhạc sĩ Trần Lập là một lời khuyên sâu sắc, lời giáo dục mang tính nhân văn cao cả về cách sống biết yêu thương, biết sẻ chia và luôn hướng về người khác.

2. Thân bài

a. Giải thích quan niệm của tác giả

- *Đá* là vật vô tri vô giác được dùng trong cuộc sống con người, có vẻ ngoài cứng nhắc, rắn rỏi. Theo cách khắc họa của tác giả, đá được hiện lên với vẻ thô mộc tự nhiên của nó *sống không một tình yêu, sống chỉ biết thân mình, tâm hồn luôn băng giá*. Đá tồn tại giữa cuộc đời nhưng lại sống như thể vũ trụ chỉ có riêng nó.
- ⇒ Tác giả muốn phủ nhận lối sống ích kỉ, hẹp hòi; sống khô khan thiếu thốn tình cảm của con người hiện nay. Nếu như sự cứng nhắc của đá là bản chất thì lối sống tiêu cực này đang dần trở thành “bản chất” của không ít người – những người chỉ biết đến mình mà quên đi người khác.

b. Bàn luận và chứng minh

- Sống yêu thương là lối sống cao đẹp, là cách sống của những con người luôn gắng sức để trở thành người có ích cho xã hội. Như những viên ngọc sáng lung linh giữa đời, họ trở thành biểu tượng chân thực nhất về tâm lòng nhân ái cao thượng.
- **Dẫn chứng:** Cô Nguyễn Khánh Thương – Giảng viên khoa Báo chí truyền thông – Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – là người có nhiều cống hiến cho công tác từ thiện từ khi là sinh viên cho tới khi qua đời vào năm 2015. Thậm chí, trong quá trình chống chọi với bệnh ung thư quái ác cô vẫn dành thời gian đến cuối đời để thành lập và hoạt động mạng lưới ung thư vú Việt Nam – tổ chức giúp đỡ và động viên các bệnh nhân ung thư vú trên cả nước. Bác Lê ThịGIN (65 tuổi, quê Thái Bình) người không nhà, không cửa lên Hà Nội làm nghề ve chai. Dù không đủ tiền phục vụ cho cuộc sống gia đình nhưng bác vẫn dành mấy chục nghìn kiếm được mỗi ngày để mua quà, khi thì hộp sữa, khi thì chiếc bánh để giúp đỡ người nghèo.
- Sống yêu thương dễ xua đi trong thâm tâm mỗi người hạt nhân của sự ích kỉ, nhỏ nhen, không biết tới người khác. “*Nơi lạnh nhất không phải là Bắc Cực, mà là nơi thiếu tình thương*” (M. Goor-ki). Những tâm lòng ấm áp tình nghĩa của mọi người sẽ xóa đi lạnh giá của tự nhiên và lạnh giá của cuộc đời.

- **Dẫn chứng:** Chú lính chì Nguyễn Thiện Nhân đã vượt lên số phận để có thành công nhờ nguồn “ấm áp” vô hạn của người mẹ nuôi luôn động viên, vỗ về.

Lấy tình yêu thương là cốt lõi, lẽ sống ở đời; mỗi người sẽ luôn thấy hạnh phúc. Tình thương nơi tâm hồn trong mỗi người sẽ tạo ra niềm vui sướng cho người khác. Và hơn hết, chính bản thân chúng ta sẽ nhận được những điều tốt đẹp khi đã biết cho đi: “*Sống là cho đâu phải nhận riêng mình*” (Một khúc ca xuân – Tố Hữu). Phải biết cho đi; sống biết mình thì phải biết người chúng ta mới không bị “hóa thân thành đá” sống vô tâm, ích kỉ.

c. Mở rộng và phê phán

- Cuộc sống coi trọng vật chất của con người hiện đại đã chi phối lối sống trọng tình cảm, tôn thờ tình người của người Việt Nam truyền thống. Nhiều người sống vô cảm, độc ác, thờ ơ với người khác.
- **Dẫn chứng:** Vì mối thù cá nhân mà Nguyễn Hải Dương đã ra tay giết sáu người (bao gồm cả người yêu) gây ra vụ giết người khủng khiếp ở Bình Phước. Không ít những vụ vợ chồng chém giết lẫn nhau; anh giết em; cháu giết bà... trên báo chí chỉ vì một câu nói không vừa ý, một hành động không vừa mắt...
- Những người sống tự kỉ, không kết bạn, mở rộng tâm lòng với người khác, với cuộc đời.

3. Kết bài

– Khẳng định lại vấn đề

+ Dân tộc Việt Nam có truyền thống: “*Lá lành đùm lá rách, Thương người như thể thương thân...*” để giáo dục tình yêu thương cho mỗi con người. Dù cuộc sống có đổi thay và hiện đại hơn thì dưới bầu trời, cuộc đời vẫn còn biết bao cảnh ngộ cần ta yêu thương và chia sẻ.

– Bài học đối với bản thân

+ Quan niệm của Trần Lập tuy chỉ là một câu hát nhưng tính nhân văn trong nó thì bao la vô tận. Bởi lẽ, nó được đúc kết từ cuộc đời của một con người mà cho tới điểm cuối, con người đó vẫn không thôi trăn trở để sống sao cho ý nghĩa hơn.

ĐỀ BÀI

Suy nghĩ của anh (chị) như thế nào về câu danh ngôn: “*Hãy cố gắng thấp lên một ngọn nến còn hơn cứ ngồi nguyên rửa bóng tối*”.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– Giới thiệu vấn đề nghị luận

+ Có một câu nói mà tôi rất thích của Napoleon Hill đã nói: “*Trong mỗi khó khăn luôn có mầm mống của cơ hội*”. Những thành công vĩ đại hầu như luôn khởi đầu bằng nhiều thất bại. Điều quan trọng không phải là điều bạn nói, bạn muốn mà là điều bạn làm. “*Một người làm còn đáng giá hơn mười người nói mà không làm gì cả*”.

– Trích dẫn câu danh ngôn

+ Con người sinh ra ai cũng mong muốn mình có một **cuộc sống** hạnh phúc và gặp nhiều may mắn. Tuy nhiên cuộc sống không có khái niệm hoàn hảo, không có gì là tuyệt đối, tất cả những hạnh phúc của đời người là do mình tạo ra. Bàn về điều này, kho tàng danh ngôn thế giới có câu: “*Hãy cố gắng thấp lên một ngọn nến còn hơn cứ ngồi nguyên rửa bóng tối*”.

2. Thân bài

a. Giải thích

– **Bóng tối** là khó khăn, thất bại, nghịch cảnh của cuộc sống.

– **Ngọn nến** là biểu tượng cho ánh sáng, niềm tin và hi vọng.

⇒ Trong bóng tối con người ta rất cần ánh sáng và dù chỉ là một ngọn nến thôi cũng có thể soi đường cho ta thoát ra khỏi bóng tối.

– **Thấp** nên là lối sống tích cực, có niềm tin, nghị lực vượt qua nghịch cảnh, không chấp nhận bóng tối, không đầu hàng cái xấu, cái ác.

– **Nguyên rửa bóng tối** chính là lối sống tiêu cực, vô nghĩa, nhàm chán, dễ bị nghịch cảnh đánh gục.

⇒ Câu danh ngôn đã nêu lên bài học về thái độ sống, là lời khuyên mỗi chúng ta phải sống tích cực, dám đương đầu và vượt qua khó khăn thử thách, không thụ động than vãn, thờ dãi, đòi hỏi mà không tự chủ động cải thiện cuộc sống.

b. Bàn luận và chứng minh

– Trong cuộc sống con người phải đối mặt với rất nhiều va vấp, nếu mỗi lần như thế đều bị đánh gục hay đắm chìm trong khó khăn thì không thể trưởng thành và thành công được. Cũng như khi bị lạc trong bóng tối, nếu ta buông xuôi thì không bao giờ nhìn thấy được ánh sáng.

– Khi sống tích cực, ta sẽ sống yêu đời, nhiệt tình, hăng hái. Khi đối diện và vượt qua khó khăn, ta sẽ dày dạn và bản lĩnh hơn, năng lực và phẩm chất cũng được trau dồi, nâng cao để đứng vững và thành công trong cuộc sống là lối sống tích cực trở thành thước đo phẩm chất và năng lực con người.

– Dẫn chứng:

• Nhà giáo ưu tú, nhà văn Nguyễn Ngọc Ký quê ở xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Tên tuổi ông từ lâu đã đi vào văn học và lịch sử Việt Nam, như tấm gương sáng về nghị lực phi thường đương đầu với số phận, không cam lòng với tật nguyền của chính mình. Năm bốn tuổi, ông gặp cơn bạo bệnh và bị liệt cả hai tay. Bảy tuổi, ông quyết tâm đến trường, cắn răng chịu đau luyện tập dùng chân để viết chữ. Nhìn lại bảy mươi năm qua ta có thể tưởng tượng quá trình gian nan vất vả mà Nguyễn Ngọc Ký đã trải qua. Nhưng với con người huyền thoại ấy, ta thấy nghị lực và niềm tin không bao giờ vơi cạn.

• Nhà văn Nga vĩ đại M. Gorki đã có một cuộc đời sớm chịu nhiều cay đắng, cực khổ, đã không ngừng tự học, tự đọc để vươn lên khẳng định tài năng và đi đến thành công.

⇒ Họ không chỉ tự thoát ra bóng tối của mình mà còn mang ánh sáng đến cho những người khác → lối sống tích cực đáng được trân trọng và ngợi ca.

– Sự vươn lên không ngừng của từng cá nhân sẽ là nền tảng và động lực cho sự đi lên của cả tập thể. Nếu mỗi người đều không chấp nhận cái xấu, cái ác hay run sợ trước khó khăn thì xã hội sẽ ngày càng phát triển, văn minh và tiến bộ.

c. Mở rộng

– Sống có lí tưởng và vượt lên hoàn cảnh không đồng nghĩa với lối suy nghĩ và hành động hão huyền. Sự huyền hoặc về khả năng của bản thân sẽ làm cho con người bị nhấn chìm sâu hơn vào trong thất bại.

– Nhiều ngọn nến cháy góp lại sẽ làm bùng lên một ngọn lửa lớn để đẩy lùi bóng tối. Nếu tất cả chúng ta đều giữ cho mình niềm tin vào cuộc sống, thái độ sống tích cực và lương thiện thì xã hội sẽ ngày càng văn minh và tốt đẹp hơn.

d. Phê phán

– Những kẻ sống không có mục đích hay chỉ đơn thuần sống vì những mục đích tầm thường, nhỏ nhen và vị kỉ.

– Những kẻ dễ dàng bị “bóng tối” khuất phục, không chủ động thoát khỏi nghịch cảnh, dễ dàng buông xuôi, một mội dẫn đến thất bại và mất đi sự tôn trọng và đề cao của mọi người.

e. Bài học nhận thức và hành động

– Mỗi chúng ta hãy xác định cho mình một lối sống tích cực, không để khó khăn khuất phục và luôn có ý chí vươn lên trong cuộc sống.

– Đối diện với thất bại, ta hãy bình tĩnh tìm ra khuyết điểm để sửa chữa và trên hết là giữ vững niềm tin để có thể khuất phục khó khăn, trưởng thành và thành công hơn.

☞ Có thể nêu một số phương hướng cụ thể.

3. Kết bài

– Khẳng định lại ý nghĩa và giá trị của câu danh ngôn

+ Câu danh ngôn là bài học về thái độ sống vô cùng đúng đắn với mọi thời đại và với mỗi con người, nhất là những con người trẻ tuổi chưa có nhiều kinh nghiệm trên đường đời.

+ Mỗi học sinh, sinh viên chúng ta ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường hãy thấm thía và xem đó như một lời khuyên quý báu để có thể vững bước và thành công trong cuộc sống.

– Liên hệ bản thân

+ Giữ vững niềm tin và ý chí trước những khó khăn. Với thế giới, bạn chỉ là một hạt cát nhỏ nhưng hãy để hạt cát của trái tim mình long lanh trong bóng tối.

ĐỀ BÀI

Suy nghĩ của anh (chị) về câu nói sau đây: “*Một ngày so với một đời người là quá ngắn, nhưng một đời người lại là do mỗi ngày tạo nên*”.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– **Giới thiệu vấn đề cần nghị luận**

+ Trong cuộc sống gấp gáp hiện nay, chúng ta đã quên hay thậm chí là giả vờ quên đi rằng quỹ thời gian ta sống trên cõi đời này chỉ là hữu hạn và kho báu đó đang ngày càng cạn kiệt chóng vánh. Để rồi từ sự “quên” đó ta chưa quý trọng trọn vẹn từng ngày để sống cho tử tế, chân thành và yêu thương.

– **Trích dẫn câu nói**

+ Có ý kiến cho rằng: “*Một ngày so với một đời người là quá ngắn, nhưng một đời người lại là do mỗi ngày tạo nên*”.

2. Thân bài

a. Giải thích ý kiến

– Một ngày là thời gian cụ thể được tính bằng tiếng so với đời người.

– Đời người là khoảng thời gian con người sống trên đời.

⇒ Câu nói so sánh sự đối lập giữa thời gian rất dài của đời người với thời gian rất ngắn của một ngày để nhấn mạnh: giá trị cuộc sống của mỗi ngày là cơ sở để tạo nên chất lượng ý nghĩa cuộc sống của một con người.

b. Phân tích và chứng minh

– Cuộc đời con người là hữu hạn, nên phải biết quý trọng thời gian, dùng để thời gian trôi đi một cách lãng phí. Biết trân trọng giá trị của việc làm, của niềm vui, hạnh phúc thường ngày trong cuộc sống. Chính vì vậy mà ca dao Việt Nam có câu:

Đời người chỉ có gang tay

Những ai ngủ ngày chỉ có nửa gang

để nói rằng đời người thật ngắn ngủi, cần phải biết trân quý từng giây phút để tạo dựng niềm vui, hạnh phúc.

– Tuy một ngày thật ngắn so với một đời người, nhưng không biết cần mẫn, nâng niu thời gian từng giây thì liệu chúng ta có thể xây được một tòa nhà mà ai cũng biết nó bắt đầu từ những viên gạch nhỏ bé. Bởi vậy mới có câu: “*Một ngày so với một đời người là quá ngắn, nhưng một đời người lại là do mỗi ngày tạo nên*”. Và “*không ai tắm hai lần trên một dòng sông*”, chính vì thế mà Hê-ra-lít đã khóc suốt đời vì những dòng sông trôi đi quá nhanh. Rõ ràng đời người thật quá ngắn và thời gian không trở lại bao giờ. Trong nền nhạc hiện đại Việt Nam có ca từ thật hay: “*Nếu có ước muốn trong cuộc đời này. Hãy nhớ ước muốn cho thời gian trở lại...*” (Mong ước kỉ niệm xưa – Xuân Hoàng) cũng không ngoài cảm xúc hối tiếc vì thời gian một đi không trở lại và hàm ý nhắc nhở chúng ta hãy biết trân trọng từng khoảnh khắc của đời người. *Vạn thế sư biểu* trong lịch sử Trung Hoa là Khổng Tử cũng ước mong được sống thêm năm năm nữa không phải là mong mình sống thọ, mà để hoàn thành công việc nghiên cứu Kinh Dịch – một cuốn danh gia sách quý trong Ngũ kinh.

– Vậy, quý trọng thời gian để chúng ta làm những việc có ích cho mình, cho đời, Xuân Diệu từng sống một kiếp người bằng tình yêu tận hiến cho cuộc đời với quan niệm: “*Thà một phút huy hoàng rồi chợt tắt. Còn hơn buồn le lói suốt trăm năm*” (Giục giã), con người vẫn thường

mang tâm lí để dành việc hôm sau làm một thế cuối cùng thường rơi vào chênh mảng và thời gian trôi qua lúc nào không biết. Điều còn lại là công việc ngổn ngang làm không xuể, rồi cuối cùng là nhận lấy thất bại triền miên. Người học trò thường mang tâm lí bài còn ít từ từ rồi học cũng chưa muộn. Thế rồi bài vở tấp nập, thời gian cạn dần nên đi đến sa sút trong học tập. Vấn đề thất bại đó là chủ quan, không biết quý trọng thời gian để kịp thời: giờ nào việc đó.

– Thời gian là thứ không mùi, không vị, không hình dáng nhưng ngược lại nó có tác dụng thật rõ ràng lên đời người. Từng ngày gặp nhau, khó nhận ra nhau đã “già đi” nhưng vài chục năm xa cách, ta sẽ nhận ra dấu “chân chim” trên khoé mắt bạn; nụ cười bạn kém tươi rồi; đôi mắt chẳng còn long lanh nữa... Đó là do thời gian tác động. Người Trung Hoa từng có thời khóa biểu cho đời người rằng: “*Tam thập nhi lập/ Tứ thập bất hoặc...*” nghĩa là đến năm ba mươi tuổi phải lập được sự nghiệp; bốn mươi tuổi là phải chín chắn, ít phạm sai lầm.

– Tại sao hôm nay ta có thể đọc vanh vách vài chục cuốn sách, thậm chí là đọc bằng ngôn ngữ nước ngoài, bởi vì từng ngày từng giờ từ bé thơ đã đánh vần từng con chữ. Để rồi qua bao ngày và đến bây giờ ta mới có cái vốn liếng ngôn ngữ ấy! Tại sao ngày chập chững đến trường, ta chưa từng biết con số là gì. Vậy mà ta bắt đầu biết làm toán cộng, toán trừ, toán nhân, toán chia... Cao hơn nữa, ta biết khảo sát hàm số, trong số đó còn vượt lên thành những nhà toán học, nhà khoa học mang biết bao lợi ích cho nhân sinh. Bởi vì, đó là những tấm gương biết quý trọng thời gian; biết bắt đầu từ những đơn vị thời gian nhỏ nhất để tích lũy vốn sống; biết quý trọng đời sống con người; biết ý thức thời gian là vô tận, mà đời người thì hữu hạn nên không tận dụng tối đa thời gian để học tập, nghiên cứu với mục đích cao đẹp là cống hiến cho đời. Cơ hội sẽ không bao giờ đến với kẻ bất tài vô dụng, vậy người có tài do đâu mà ra? Đó là do họ cần cù, siêng năng từng ngày, từng giờ lao động học tập nghiêm túc.

– Thời nào cũng vậy, vẫn có những kẻ lười biếng, sống hoài sống phí, chẳng ý thức được thời gian là vô cùng quý giá. Để rồi họ sống cả đời mà chẳng làm được gì. Họ – nếu không là kẻ hư hỏng, thì cũng sống kiếp “đời thừa” và thành gánh nặng cho gia đình và xã hội. → Những người như vậy, sẽ khó mà hoàn thiện được nhân cách.

3. Kết bài

Khẳng định lại vấn đề

+ Tóm lại, được sinh ra làm người là một điều may mắn đến diệu kì. Hãy sống sao cho khỏi phải “xót xa ân hận” vì một đời mình từng sống quá đổi vô ích.

Liên hệ bản thân

+ Hằng ngày, trên khắp các ngã đường có biết bao anh chị công nhân, các chị bán hàng rong, các công chức, thầy cô giáo và học sinh đang tất bật đến công sở, công trường, trường học... thật sinh động. Thấp thoáng đâu đó trong dòng người ấy, ta thấy bóng thời gian ẩn hiện như nhắc nhở chúng ta hãy sống và làm việc từng giờ và thời gian sẽ mang thành công với những ai biết trân trọng nó!

ĐỀ BÀI

Suy nghĩ của anh (chị) về bệnh vô cảm trong xã hội ngày nay.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– **Dẫn ra vấn đề nghị luận**

+ Từ khi trên trái đất này có sự sống, thì Thượng đế đã sinh ra vạn loài, trong đó có loài người. Một điều đặc biệt thay là tạo hóa đã ban tặng cho loài người chúng ta một thứ quý báu đó chính là tình cảm.

+ Xã hội ngày càng phát triển, dường như con người càng ngày càng vô tình, thờ ơ với mọi sự xung quanh.

– Dẫn ra vấn đề nghị luận

+ Đó chính là căn bệnh nan y đang hoành hành rộng lớn không những chỉ dừng lại ở một cá nhân mà đang len lỏi vào mọi tầng lớp xã hội – “bệnh vô cảm”.

2. Thân bài

a. Giải thích

– *Vô cảm* là người có trái tim lạnh giá, không xúc động, sống ích kỉ, lạnh lùng, thờ ơ, làm ngơ trước những điều xấu xa, hoặc nổi bất hạnh, không may của những người sống xung quanh mình. Thấy cảnh tượng bị thương lại, không động lòng chua xót, không rung động...

– Nhìn thấy cái xấu, cái ác mà không thấy bất bình, không căm tức, không phẫn nộ. Nhìn thấy cái đẹp mà không ngưỡng mộ, không say mê, không thích thú.

– Người bị bệnh vô cảm càng lúc càng khép chặt cánh cửa trái tim mình lại, không còn biết hưởng thụ cái đẹp mà chỉ nghĩ đến tiền, đến công việc.

b. Biểu hiện của bệnh vô cảm

– Ngày nay, đời sống vật chất và tinh thần ngày càng được cải thiện, có nhiều điều dễ quyền rũ, khơi dậy lòng tham của con người. Từ đó, kéo theo lối sống ích kỉ, nhỏ nhen, thờ ơ, lãnh đạm với mọi việc đang diễn ra xung quanh. Nghĩa là “bệnh vô cảm” đang có điều kiện xuất hiện và “phát triển”.

– “Bệnh vô cảm” được biểu hiện dưới nhiều hình thức đa dạng. Với những người thuộc vị trí khác nhau lại có những biểu hiện khác nhau:

+ Đối với những người có trọng trách trước cộng đồng:

• Không quan tâm đến công việc của người dân. Ví dụ: Khi người dân đề nghị giải quyết những vấn đề liên quan đến quyền lợi của họ thì một số người có thẩm quyền lại dùn dẩy nơi này sang nơi khác. Thậm chí có những trường hợp nhận đơn từ rồi để đó không giải quyết.

• Một số người có quyền lực lại dựa vào quyền lực để ức hiếp nhân dân.

• Một số người năng lực yếu hoặc kém đã không hoàn thành nhiệm vụ của mình, dẫn đến bao người dân bị oan trái.

+ Đối với mỗi cá nhân:

• Không sẵn lòng giúp đỡ những người gặp khó khăn hoạn nạn trong khi mình có đủ điều kiện để giúp đỡ. Ví dụ: Nhà hàng xóm có con cái hay người thân sa vào tệ nạn xã hội, họ cũng bàng quan như không hay biết. Thậm chí họ còn xa lánh mà thiếu sự động viên, giúp họ vượt qua tệ nạn đó. Đi đường, khi thấy một người không may bị tai nạn giao thông, những người mắc “bệnh vô cảm” chỉ đến xem để thỏa mãn sự hiếu kì mà không nghĩ đến việc giúp họ vì sợ mình phải gánh trách nhiệm, ảnh hưởng đến quyền lợi cá nhân.

• Có thái độ rề rúng, coi khinh những mảnh đời bất hạnh...

c. Nguyên nhân của bệnh vô cảm

– Con người chạy theo đồng tiền, chạy theo vật chất mà quên đi giá trị của đời sống tinh thần. Coi đồng tiền cao hơn giá trị con người.

– Một phần nữa cũng là do xã hội hiện đại quá bận rộn và đòi hỏi con người phải làm việc, làm việc và làm việc mà bỏ quên thời gian để trao nhau hơi ấm của tình thương, để ươm mầm cảm xúc.

d. Tác hại của “bệnh vô cảm”

– “Bệnh vô cảm” có những tác hại ghê gớm. Với từng vị trí, nghề nghiệp khác nhau trong xã hội, người mắc “bệnh vô cảm” sẽ gây ra hậu quả khác nhau:

+ Vì vô cảm mà nhiều bác sĩ đã để cho nhiều bệnh nhân cần phải cấp cứu mà phải nằm chờ hàng nửa tiếng đồng hồ nên đã dẫn đến hậu quả bệnh nhân bị chết một cách oan khuất.

+ Cũng vì vô cảm mà nhiều thầy, cô giáo không hề quan tâm đến hoàn cảnh éo le của học sinh, mà cứ mải mê quát nạt các em dẫn đến hậu quả nhiều em bị bệnh trầm cảm, thậm chí là nhảy lầu tự tử.

+ Vì vô cảm mà người Việt Nam mình nhẫn tâm đổ xô vào hôi của của người khi gặp tai nạn giao thông.

+ Một thanh niên không nhường chỗ cho cụ già trên xe buýt.

+ Một học sinh lớn thấy một em nhỏ ngã mà không đỡ dậy.

+ Đường bị kẹt mà nhiều người cứ cố tình luồn lách, không biết nhường nhau, vi phạm luật lệ giao thông.

+ Quay lưng ngoảnh mặt trước tình cảnh đau thương của đồng bào bị thiên tai, bão lụt, trước số phận bất hạnh của hàng ngàn trẻ thơ mồ côi, người già không nơi nương tựa...

– Nó là một căn bệnh lâm sàng mà trong đó, não của người bệnh vẫn hoạt động nhưng trái tim lại hoàn toàn băng giá. Người ta đã vô cảm thì làm sao có thể thấu hiểu được nỗi đau, tình cảm của người khác, người ta chỉ nghĩ đến mình và lợi ích của riêng mình mà thôi.

– Vô cảm là con đường trực tiếp dẫn đến những cái xấu, cái ác. Nó biến con người thành kẻ vô trách nhiệm, vô lương tâm và vô văn hóa, thậm chí là kẻ tội đồ. Bệnh vô cảm làm cho cái xấu, cái ác có mảnh đất màu mỡ để sinh sôi nảy nở như “cỏ mọc hoang” và đang đầu độc, chế ngự cuộc sống tốt đẹp của con người trong xã hội mới của chúng ta hôm nay.

– Người mắc “bệnh vô cảm” không được mọi người tin yêu, kính trọng. Căn bệnh vô cảm là căn bệnh của phường ích kỉ luôn luôn nhìn đời bằng cặp mắt ráo hoảnh. Nó đang làm mất đi một điều vô cùng thiêng liêng và quý giá: Đó là tình thương giữa con người với con người.

⇒ Tóm lại, “bệnh vô cảm” không chỉ làm suy thoái đạo đức của mỗi cá nhân, của mỗi gia đình, của một tập thể mà nó còn làm cho xã hội không phát triển, có khi làm cho xã hội tụt hậu. Thái độ ấy rất đáng phê phán và lên án. Nếu không, nó sẽ thành hiện tượng bình thường được xã hội chấp nhận và cứ thế lan rộng mãi như một bệnh dịch nguy hiểm.

e. Làm thế nào để chữa “bệnh vô cảm”?

– Mỗi cá nhân phải là một thành viên có trách nhiệm đối với những vấn đề chung của cộng đồng. Phải biết phát huy truyền thống tốt đẹp của cha ông: “Lá lành đùm lá rách, Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ”...

– Cần quan tâm, chia sẻ với những người bất hạnh theo khả năng của mình. Đây là thái độ, là cách sống tiêu cực đáng phê phán vì nó trái ngược với truyền thống đạo đức nhân ái, vị tha đã có từ bao đời của dân tộc ta. Bởi vậy chúng ta cần học tập lối sống lành mạnh, biết yêu thương sẽ chia đồng cảm với những người xung quanh.

– Tham gia các hoạt động xã hội có tính nhân văn cao như phong trào đền ơn đáp nghĩa, phong trào thanh niên lập nghiệp...

– Xã hội cần lên án mạnh mẽ bệnh vô cảm, coi đó như là một cuộc chiến đấu để loại bỏ căn bệnh này ra khỏi xã hội ta.

3. Kết bài

– Khẳng định lại vấn đề

- + “Vô cảm” là căn bệnh nguy hiểm, chúng ta cần tìm phương thuốc “đặc trị”.
- + Cần phê phán những người mắc “bệnh vô cảm”.
- + Mỗi cá nhân cần phải tự nhận thức được suy nghĩ của bản thân rằng: “Chỉ có yêu thương và sẻ chia thì chúng ta sẽ thấy bản thân mình sống có ích cho gia đình và xã hội”.

– Nêu suy nghĩ và bài học cho bản thân

- + Bản thân cần sống hoà đồng, biết đồng cảm, sẻ chia với những người bất hạnh. Ví dụ: ủng hộ đồng bào vùng bị thiên tai, những người là nạn nhân của chất độc màu da cam, những trẻ mồ côi, người già... không nơi nương tựa.
- + Tình yêu thương là món quà quý giá nhất của con người; bệnh vô cảm đã làm mất đi phẩm chất ấy thì không khác gì biến dòng máu hồng trở thành dòng máu trắng. Trái tim mỗi người cần được thắp sáng ước mơ, khát vọng, ý chí và sự sáng tạo gắn bó với cộng đồng.

ĐỀ BÀI

Có người đã nhận xét: “Rất nhiều điều kì diệu đến từ facebook. Tuy nhiên, chính sức lan tỏa mạnh mẽ của mạng xã hội này đã khiến cho nhiều chuyện tương chừng chỉ là đùa tếu táo đã mang đến những hậu quả khôn lường. Những phát ngôn gây sốc, những bức hình phản cảm, những lời cười cợt thái quá... đã khiến cho không ít người bị tổn thương nghiêm trọng”.

(Theo nguồn Internet)

Từ những hiểu biết về mạng xã hội facebook, anh (chị) hãy viết một bài văn bàn về: Văn hóa của người dùng facebook hiện nay.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề

- Khi xã hội phát triển, công nghệ thông tin trở thành một trong những nhu cầu cần thiết đối với giới trẻ, đặc biệt là sự phát triển của các trang mạng xã hội. Facebook có rất nhiều tiện ích, nhất là sự kết nối thông tin và những ứng dụng giải trí thú vị. Nếu sử dụng đúng mục đích và ở chừng mực phù hợp, mạng xã hội này sẽ là công cụ hữu hiệu cho những công dân hiện đại ưa chuộng công nghệ.
- Tuy nhiên, thông tin bổ ích cũng nhiều và thông tin tiêu cực cũng không phải ít và thật khó kiểm soát. Rất nhiều người đã không thể cưỡng nổi sự lôi cuốn như mê hoặc của Facebook.

2. Giải thích khái niệm

- Facebook là mạng xã hội có tính chất kết nối rộng rãi, là trang mạng cá nhân, có thể chia sẻ thông tin, giao lưu, chia sẻ toàn cầu. Nơi các thành viên tương tác với nhau như “chat”, tải hình ảnh, bình luận... Facebook xóa tan khoảng cách địa lí giống như mạng Internet.
- Ngoài vai trò là một trang mạng mang tính giải trí hấp dẫn, nơi giao lưu, chia sẻ của bạn bè, người thân, Facebook còn là một công cụ hữu hiệu trong việc truyền tải những thông điệp, thông tin đến hàng tỉ người trên khắp hành tinh. Nó gần giống như một cuốn nhật kí sinh động ghi lại những cảm xúc, ấn tượng, tình cảm, sẻ chia trong cuộc sống thường nhật.

3. Bàn luận về văn hóa dùng facebook hiện nay

a. Ý kiến trên nhấn mạnh mặt tiêu cực trong văn hóa Facebook hiện nay

- Chính sức lan tỏa mạnh mẽ của mạng xã hội này đã khiến cho nhiều chuyện tương chừng chỉ là đùa tếu táo đã mang đến những hậu quả khôn lường.
- Những phát ngôn gây sốc, những bức hình phản cảm, những lời cười cợt thái quá... đã khiến cho không ít người bị tổn thương nghiêm trọng.

b. Chứng minh

- Thí sinh chứng minh bằng cách nêu ra ví dụ về hậu quả khôn lường của Facebook.
- Đã có thời điểm cư dân mạng chưa hết sùng sốt về hành động của một cô gái trẻ tạo dáng chụp hình trên bia mộ liệt sĩ thì không lâu sau đó, hình ảnh một chàng trai ngồi trên tượng đài Lí Thái Tổ chụp ảnh được đăng tải trên Facebook đã thể hiện sự thiếu ý thức và vô văn hóa trầm trọng.

- Các bạn trẻ giờ đây quá thờ ơ, coi việc gây sốc, gây cười, gây chú ý để tạo nên những fan, những hội phát cuồng vì trào lưu này, trào lưu nọ.
- Sự nhảm nhí và lối sống như vậy dù ít dù nhiều cũng phản ánh một thực trạng: có lẽ các bạn trẻ quá phóng khoáng trong suy nghĩ, xem những trang mạng xã hội như trò giải trí, mua vui tầm thường mà chưa đi vào khai thác những mặt tích cực của nó.

4. Bài học nhận thức và hành động

Là người dùng Facebook có văn hóa, cần phải:

- Nhận thức đúng đắn những phát ngôn, những hình ảnh mình đăng tải và chia sẻ trên Facebook. Thận trọng, suy nghĩ chín chắn tránh làm tổn thương đến người xung quanh và chính bản thân mình. Suy nghĩ kĩ trước khi nhấn nút like.
- Không nên dành quá nhiều thời gian cuốn theo Facebook trong khi cuộc sống còn rất nhiều điều thực tế quan trọng, thiêng liêng cần làm.
- Mỗi người nên và cần là người sử dụng Facebook có văn hóa, nhất là lứa tuổi học trò. Dù bạn đang ở đâu, là ai, làm gì, nếu bạn là một thành viên của Facebook hãy nên là người chơi có văn hóa. Dùng nó để làm những việc có ích cho cộng đồng.
- Không thể phủ nhận được vai trò của mạng xã hội với đời sống của con người hiện nay. Nhưng lạm dụng nó với những mục đích vô bổ thì không đáng. Chỉ có thể thay đổi lối sống tích cực khi suy nghĩ của mỗi người được thay đổi nhân văn và tốt đẹp hơn, nhất là với giới trẻ thì điều ấy là vô cùng cần thiết.
- Dùng phí thời gian quý báu của đời mình vào những bình luận dông dài, vớ vẩn. Phải tỉnh táo nhận biết đúng – sai, phải – trái... tránh mọi cạm bẫy, không a dua theo kiểu “tâm lí đám đông”. Hãy biết lên tiếng khi cần thiết và hãy học cách im lặng.
- Hãy sống tích cực với cuộc đời thực, mở lòng với cuộc sống xung quanh. Cuộc sống thực vô cùng rộng lớn và hấp dẫn với bao điều bí ẩn, diệu kì sao ta lại đắm chìm trong thế giới ảo? Hãy biết trân quý cuộc sống này từng giây phút, phải biết sống sao cho thật có ý nghĩa.



Bài học cuộc sống rút ra từ lời tâm sự của nữ nhà văn Mĩ Helen Keller:
“Tôi đã khóc vì không có giày để đi cho đến khi tôi nhìn thấy một người không có chân để đi giày”. Anh (chị) suy nghĩ như thế nào về bài học trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– Giới thiệu vấn đề

+ Cuộc sống quả thật rất kì lạ. Có những con người sinh ra được hưởng đầy đủ mọi ưu ái vật chất và tinh thần. Nhưng lại có những người bất hạnh mất đi một phần ưu ái đó. Và trở trêu thay khi những người có đầy đủ mọi thứ lại thường cảm thấy không thỏa mãn khi thiếu đi một thứ vật chất thông thường nào đó. Họ cứ mãi nghĩ về bản thân mình mà không biết rằng xung quanh còn có biết bao nhiêu người còn kém may mắn hơn mình rất nhiều.

– Trích dẫn câu nói

+ Nữ nhà văn Mĩ Helen Keller đã từng trải qua trạng thái như thế cho đến một ngày bà chợt nhận ra những may mắn mà mình được hưởng, bà tâm sự: *“Tôi đã khóc vì không có giày để đi cho đến khi tôi nhìn thấy một người không có chân để đi giày”*. Lời tâm sự chân thành đó đã đánh thức biết bao cảm xúc trong trái tim mỗi người.

2. Thân bài

a. Giải thích

- *Khóc* là sự buồn bã, đau xót và tuyệt vọng, buông xuôi.
- *Không có giày để đi* là ngẫm chi hoàn cảnh thiếu thốn, khó khăn về vật chất.
- *Không có chân để đi giày* là hoàn cảnh bất hạnh, nghiệt ngã của số phận, nỗi đau về thể xác lẫn tâm hồn.
- *Đã... cho đến khi* là sự nhận thức, “ngộ” ra một vấn đề cuộc sống.

⇒ Ý nghĩa của lời tâm sự: Cuộc sống có muôn vàn niềm vui nhưng cũng có nhiều khổ đau và bất hạnh. Sự thiếu thốn, khó khăn của riêng ta chẳng thấm gì nếu so sánh với những xót đau, bất hạnh của nhiều người khác quanh ta. Hãy thấy mình còn là người may mắn hơn nhiều người khác để biết chia sẻ và cố gắng vươn lên, không bao giờ cúi đầu tuyệt vọng trước những bất hạnh và chông gai trong cuộc sống.

b. Phân tích và chứng minh

b1. Tôi đã khóc vì không có giày để đi

- Con người ta “khóc” khi tâm hồn đau buồn, xúc động, cũng có khi khóc vì vui quá. Ở đây, nữ sĩ đã “khóc” khi “không có giày để đi”. Đó là khóc vì bản thân cho những thiếu thốn, khó khăn về vật chất, cho sự ích kỉ của cá nhân khi cảm thấy thua thiệt so với bao người.
- Suy cho cùng cũng là cách sống ý lại, thiếu ý chí để vực dậy mà chỉ biết khóc cho những khó khăn, thử thách tưởng chừng rất bình thường trong cuộc sống.
- Trên thực tế, có rất nhiều người quen sống hạnh phúc, trong thành công mà khi đối mặt với nhiều chông gai, thất bại dễ nản chí. Hay những cô cậu học sinh, sinh viên chỉ vì bố mẹ không đáp ứng đầy đủ những yêu thích của mình, mà hờn oán, gây ra nhiều hành động sai lầm khác.

b2. Cho đến khi tôi nhìn thấy một người không có chân để đi giày

- Có những mảnh đời còn bất hạnh, có những con người vẫn sống mặc dù *không có chân để đi giày*. Đó là những người khuyết tật, những người bất hạnh, thiếu may mắn, không được hưởng sự ưu ái của số phận. Dầu vậy, họ vẫn khát khao được sống, được cống hiến cho cuộc đời thêm xanh, cho mùa xuân mãi mãi tươi đẹp bởi ý chí và lòng quyết tâm vượt lên nghịch cảnh.

– Nếu như trong lúc ta đang bất mãn với những bộ quần áo cũ, với ngôi nhà ẩm mục vì hoàn cảnh về vật chất thì ở ngoài kia có những người không có nổi một mái nhà tranh, một giấc ngủ yên bình trong trời đông giá rét. Nếu như ta than phiền về những khuyết điểm trên mặt thì trong cuộc sống còn bao người phải chịu nỗi đau thể xác lẫn tâm hồn vì bệnh tật quái ác, vì hình hài dị tật. Cuộc sống của họ kém may mắn hơn chúng ta rất nhiều.

– Vậy tại sao, chúng ta lại không trân trọng những gì mình đang có, không cảm thấy hài lòng về bản thân? Thầy giáo Nguyễn Ngọc Kí – người bị tật nguyền đôi tay và phải dùng đôi chân của mình để tập viết, có những lúc đau đớn nhưng sức mạnh của niềm tin đã giúp thầy trở thành một nhà giáo ưu tú. Hay hiệp sĩ tin học Nguyễn Công Hùng đương đầu với số phận tật nguyền để sống một cuộc sống có ích, có cống hiến cho đất nước. Họ đều là những tấm gương sáng, những tấm gương *không có chân để đi giày* vượt lên trên hoàn cảnh, số phận với niềm tin và ý chí kiên cường.

c. Đánh giá và bình luận

– Câu nói trên của nữ nhà văn Mĩ tuy ngắn gọn nhưng ý nghĩa lại sâu sắc vô cùng. Đó là sự thiếu thốn, khó khăn của bản thân chẳng thấm gì so với những mảnh đời còn nghiệt ngã, còn bất hạnh mà ta gặp phải.

– Cuộc sống của mỗi người vốn luôn có thể gặp nhiều khó khăn, trắc trở. Trước những điều đó, con người – nếu thiếu bản lĩnh, nghị lực và nhận thức – dễ buồn đau, thất vọng, buông xuôi. Tuy nhiên, nếu bước ra cuộc đời, hoặc nhìn lại xung quanh, ta sẽ thấy có những con người phải chịu những thiệt thòi, bất hạnh hơn ta rất nhiều.

– Lời tâm sự của nữ nhà văn Mĩ Helen Keller như một sự nhận thức một điều từ đúng đến sai. Nữ sĩ khóc vì hoàn cảnh “không có giày để đi” cho đến khi bà nhìn thấy một người không có cả đôi chân để đi giày. Bà kịp nhận ra mình còn là người may mắn hơn họ rất nhiều. Chỉ là một lời tâm sự nhưng Helen Keller đã thức tỉnh nhiều người chỉ nghĩ đến bản thân, sống ý lại và thiếu ý chí vươn lên. Lời tâm sự ấy như một bài học sâu sắc dành cho tất cả mọi người: Hãy biết trân trọng những gì mình đang có và cố gắng hết sức mình để đạt được sự thành công trong cuộc sống! Chẳng phải mọi người vẫn từng nói: *Sống trên đời cần có một tấm lòng* hay sao? Vậy hãy học cách yêu thương và cảm thông trước những mảnh đời bất hạnh, khổ đau, hãy giúp đỡ họ dù chỉ là một lời động viên. Từ đó mới có thêm sức mạnh, lòng tin, không bao giờ gục ngã, cúi đầu trước những chông gai trong cuộc sống.

d. Rút ra bài học

- Nhận thức về điều đó, một mặt, ta phải tự vươn lên hoàn cảnh của chính mình – bởi thực ra, nó chưa thực sự đáng sợ như ta nghĩ; mặt khác, phải hiểu rằng: chính hoàn cảnh khó khăn ấy là sự thử thách, tôi luyện để ta ngày càng trưởng thành, hoàn thiện.
- Cuộc sống của mỗi người được quyết định bởi sự tự nhận thức, bản lĩnh và nghị lực vươn lên không ngừng. Hơn thế nữa, ta còn phải nhìn ra cuộc đời để nhận biết, đồng cảm, chia sẻ; từ đó mà thêm động lực, thêm tin yêu để sống, làm việc và cống hiến.

3. Kết bài

– Khẳng định ý nghĩa câu nói

+ Câu nói của nữ nhà văn Mĩ Helen Keller đã để lại cho tất cả mọi người một bài học vô cùng quý giá.

– Liên hệ bản thân

+ Nhờ đó, mà chúng ta mới tìm ra một chân lí cuộc sống, biết yêu quý hơn những gì mình đang có và xúc động hơn trước nhiều mảnh đời.

ĐỀ BÀI

Nhà văn Nga L. Tôn-xtôi đã nói: “*Lí tưởng là ngọn đèn chỉ đường. Không có lí tưởng thì không có phương hướng kiên định, mà không có phương hướng kiên định thì không có cuộc sống*”. Phát biểu ý kiến về vấn đề này và nêu vai trò của lí tưởng.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– **Giới thiệu vấn đề**

+ Cuộc sống ngày càng vận động và phát triển theo chiều hướng mới. Để tồn tại và có một cuộc sống bền vững thì mỗi người chúng ta cần phải có một phương hướng sống nhất định, một lí tưởng mà ta sẽ hướng tới để thực hiện trong suốt cuộc đời.

– **Trích dẫn câu nói**

+ Nhà văn Nga L. Tôn-xtôi đã nói: “*Lí tưởng là ngọn đèn chỉ đường. Không có lí tưởng thì không có phương hướng kiên định, mà không có phương hướng thì không có cuộc sống*”. Vậy cuộc sống sẽ ra sao nếu mỗi người không có lí tưởng xác định? Cuộc đời sẽ ra sao nếu mỗi người chỉ sống vì những mục đích không rõ ràng và chỉ cho bản thân mình?

2. Thân bài

a. Giải thích câu nói

- *Lí tưởng* là mục đích, ước mơ, hoài bão mà mỗi con người phải đặt ra cho chính mình.
- *Ngọn đèn chỉ đường* là ánh sáng soi đường chỉ lối giúp ta thực hiện lí tưởng và bước đến thành công.
- *Phương hướng kiên định* là con đường mà ta đã vạch ra trong cuộc sống và phải luôn hướng theo.

⇒ Lí tưởng là mục đích sống, là ánh sáng đưa con người ta hướng tới những thành công và sự tốt đẹp.

b. Bình luận câu nói

b1. Lí tưởng là ngọn đèn chỉ đường

- Lí tưởng là yếu tố tốt đẹp và quan trọng cần có ở mỗi con người. Đó chính là vũ khí tinh thần, là ánh sáng diệu kì đưa ta đi đúng phương hướng.
- Lí tưởng thắp sáng những ước mơ và hoài bão trong cuộc đời, sưởi ấm những tâm hồn yếu đuối và soi sáng những mảnh đời tăm tối.

b2. Không có lí tưởng thì không có phương hướng kiên định

- Không phải tất cả mọi người sống trên đời đều sống có lí tưởng. Nhưng đó cũng chỉ là vì những vấp ngã, yếu đuối trong cuộc đời, những nỗi đau nỗi tiếp làm lí tưởng vốn tồn tại bị che phủ.
- Lí tưởng vạch ra những con đường mà ta phải bước qua, và trên con đường ấy ta phải tự vượt qua vật cản để đi đến cái đích cuối cùng. Không hề phía trước là một con đường hoang vắng dấu chân người. Kiên trì đi từng bước trên con đường ấy để nhìn thấy lí tưởng mà ta mong đợi.

b3. Không có phương hướng kiên định thì không có cuộc sống

- Cuộc sống sẽ như thế nào nếu mục đích sống không tồn tại?
- Trong quỹ đạo vòng tròn trái đất nếu không xác định được nơi bắt đầu và điểm cuối cùng phải đến thì ta là ai giữa bao nhiêu người? Không mục đích là cuộc sống vô nghĩa, và ta không giữ vai trò gì trong xã hội.

- Lí tưởng khẳng định rằng ta vẫn sống, vẫn yêu thương và được yêu thương, vẫn cảm nhận để thấy rằng cuộc sống luôn tươi đẹp và bao dung với con người đó chính là giá trị bản thân trong cuộc sống.

• Dẫn chứng: Chủ tịch Hồ Chí Minh – danh nhân văn hóa thế giới – vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc – người cha già kính mến từng nói: “*Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc là làm sao cho nước nhà được bình yên, nhân dân no ấm, ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành*”. Vậy, lí tưởng sống của Người là đất nước ta được độc lập, mọi người được hưởng hạnh phúc, yên ấm. Thực tế đã chứng minh được điều đó, lí tưởng thúc đẩy Người quyết tâm ra đi tìm đường cứu nước, và kết quả là chúng ta được sống trong hòa bình như ngày hôm nay.

c. Rút ra bài học

- Lí tưởng sống hướng dẫn bạn biết khám phá thế giới và đưa mỗi người đến bến đỗ thành công. Đó không phải là ánh sáng chói lóa để cả thế giới phải biết đến, chỉ cần bạn có nó, tin nó và dũng cảm thực hiện đến cùng.
- Không sống hoài sống phí, không sống cuộc đời của người khác. Hãy khẳng định sự sống của chính mình vì lí tưởng vẫn còn đó và luôn song hành.
- Tìm lí tưởng sống cho bản thân và dựa vào đó để thực hiện ước mơ. Tương lai luôn mở rộng với những người biết sống có lí tưởng. Đừng biến trái tim bạn thành một con đường mà ai cũng có thể đi qua, mà hãy biến nó thành một bầu trời, nơi mà tất cả mọi người đều ước mơ.

⇒ Chân lí mà L. Tôn-xtôi nhấn nhủ mãi đúng trong mọi thời đại.

3. Kết bài

– **Khẳng định lại vấn đề**

+ Câu nói của L. Tôn-xtôi đã để lại nhiều ý nghĩa thật sâu sắc và đầy tính nhân văn khi ông đã nhấn mạnh sự quan trọng của lí tưởng đối với mỗi người qua việc ví lí tưởng với phương hướng kiên định và cuộc sống.

Liên hệ bản thân

+ Cuộc sống ngày càng khác đi, mỗi người chúng ta cần có một lí tưởng để thực hiện trong cuộc đời. Tôi cũng vậy, tôi sẽ luôn phấn đấu để hoàn thành lí tưởng của mình: trở thành một công dân có ích cho xã hội, đóng góp sức mình vì sự nghiệp chung của dân tộc. Để mỗi ngày trôi qua, sẽ có thêm một ngày mới được chiếu sáng bởi lí tưởng cuộc đời.

ĐỀ BÀI

Trình bày suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến sau: “*Một người đã đánh mất niềm tin vào bản thân thì chắc chắn sẽ còn đánh mất thêm nhiều thứ quý giá khác nữa*” (Sách *Dám thành công*).

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề

– Có thể nói điều đáng sợ nhất của chúng ta là mất đi niềm tin trong cuộc sống. Từ khi con người xuất hiện trên trái đất này là có hợp, có tan; hạnh phúc và khổ đau; có hoà bình và chiến tranh nhưng xã hội loài người vẫn không bao giờ ngừng phát triển, bởi tất cả trong chúng ta đều nuôi dưỡng trong tâm hồn, ý chí mình về một niềm tin bền bỉ với cuộc đời.

– Vì vậy, có ý kiến rằng: “Một người đã đánh mất niềm tin vào bản thân thì chắc chắn sẽ còn đánh mất thêm nhiều thứ quý giá khác nữa”.

2. Giải thích câu nói

– Niềm tin vào bản thân đó là niềm tin vào chính mình, tin vào năng lực, trí tuệ, phẩm chất, giá trị của mình trong cuộc sống. Đó còn là mình hiểu mình và tự đánh giá được vị trí, vai trò của mình trong các mối quan hệ của cuộc sống.

– Khi đánh mất niềm tin nghĩa là ta đánh mất tất cả.

– Đánh mất thêm nhiều thứ quý giá khác nữa là đánh mất những giá trị của cuộc sống.

⇒ Câu nói là lời nhắc nhở mỗi chúng ta hãy có niềm tin vào bản thân. Đó cũng là bản lĩnh, là phẩm chất, là năng lực của mỗi người, là nền tảng của niềm yêu sống và mọi thành công.

3. Phân tích và chứng minh

Vì sao đánh mất niềm tin vào bản thân là sẽ đánh mất nhiều thứ quý giá khác?

a. Niềm tin vào bản thân là niềm tin cần thiết nhất trong mọi niềm tin.

– Niềm tin vào bản thân không chỉ đem lại niềm tin yêu cuộc sống, yêu con người, hi vọng vào những gì tốt đẹp mà còn là nền tảng của mọi thành công.

– Để có được thành công, có cuộc sống tốt đẹp, con người phải biết dựa vào chính bản thân mình chứ không phải dựa vào ai khác, khách quan chỉ là điều kiện tác động, hỗ trợ chứ không phải là yếu tố quyết định thành công.

b. Đánh mất niềm tin hoặc không tin vào chính khả năng của mình thì con người sẽ không có ý chí, nghị lực để vươn lên.

– “Thiếu tự tin là nguyên nhân của phần lớn thất bại” (Bovee). Cuộc sống muôn màu muôn vẻ, đầy những dư vị đắng cay, ngọt ngào, hạnh phúc và bất hạnh, thành công và thất bại, và có những lúc sa ngã, yếu mềm...

– Nếu con người không có ý chí, nghị lực, niềm tin vào bản thân sẽ không đủ bản lĩnh để vượt qua, không khẳng định được mình, mất tự chủ, dần buông xuôi, rồi dẫn đến đánh mất chính mình. Khi đã đánh mất chính mình là đánh mất tất cả, trong đó có những thứ quý giá như: tình yêu, hạnh phúc, cơ hội... thậm chí cả sự sống của mình. Vì vậy, con người biết tin yêu vào cuộc sống, tin vào sức mạnh, khả năng của chính mình, biết đón nhận những thử thách để vượt qua, tất yếu sẽ đạt đến bến bờ của thành công và hạnh phúc.

c. Niềm tin vào bản thân giúp con người vượt lên mọi thử thách và trưởng thành.

– Trong cuộc sống, có biết bao con người không may mắn, họ phải trải qua nhiều khó khăn, thử thách, bất hạnh. Nhưng càng khó khăn, bản lĩnh của họ càng vững vàng. Họ tin vào ý chí, nghị lực, khả năng của bản thân và họ đã vượt lên, chiến thắng tất cả.

4. Đánh giá và mở rộng

– Ý kiến chứa đựng một triết lí nhân sinh sâu sắc, hướng con người biết nhận ra và có ý thức gìn giữ chân giá trị của cuộc sống.

– Phê phán: Trong thực tế cuộc sống, có những người mới va vấp, thất bại lần đầu nhưng không làm chủ được mình, không tin vào mình có thể gượng dậy mà từ đó dẫn đến thất bại.

+ Một học sinh nhút nhát, e sợ, không tin vào năng lực bản thân mình khi đi thi sẽ dẫn đến làm bài không tốt. Cũng có những học sinh thi trượt, tỏ ra chán nản, không còn niềm tin vào bản thân, dễ bỏ cuộc nên sẽ khó có được thành công.

+ Một người khi làm việc, không tự tin vào mình, không có chính kiến của mình mà phải thực hiện theo ý kiến tham khảo của nhiều người khác thì dẫn đến tình trạng: “Đẽo cày giữa đường, Lắm thầy thiếu ma”...

+ Có những người từ nhỏ được sống trong nhung lụa, mọi việc đều có người giúp việc hoặc bố mẹ lo, khi gặp khó khăn họ có thể làm chủ được bản thân, tự mình độc lập để vượt qua.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Nhận thức:

+ Tự tin, khiêm tốn, cẩn trọng là những đức tính đáng quý của con người. Nó dẫn con người ta đến bến bờ thành công và được mọi người quý trọng.

+ Tuy nhiên, đừng quá tự tin vào bản thân mình mà dẫn đến chủ quan, đừng quá tự tin mà bước sang ranh giới của tự kiêu, tự phụ sẽ thất bại.

– Hành động:

+ Học sinh, sinh viên, những người trẻ tuổi phải luôn tự đặt câu hỏi cho mình: Phải làm gì để xây dựng niềm tin trong cuộc sống?

+ Phải cố gắng học tập và rèn luyện tư cách đạo đức tốt. Việc học phải đi đôi với hành, dám nghĩ, dám làm, tự tin, yêu đời, yêu cuộc sống. Phải biết tránh xa các tệ nạn xã hội, phải luôn làm chủ bản thân.

ĐỀ BÀI	Lê-nin, một người thầy của cách mạng vô sản từng nói: “Ai có tri thức thì người ấy có được sức mạnh”. Anh (chị) hãy viết một bài văn ngắn (khoảng 500 chữ) trình bày suy nghĩ về câu nói trên.
---------------	--

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài.

– Giới thiệu vấn đề nghị luận

+ Trong cuộc sống, mỗi sự việc, hiện tượng xảy ra, muốn giải thích được đều cần đến sự hiểu biết. Sự hiểu biết ở đây có thể hiểu rộng ra là tri thức.

– Trích dẫn câu nói

+ Lê-nin, người thầy của cách mạng vô sản đã đưa ra một ý kiến: “Ai có tri thức thì người ấy có được sức mạnh”. Quả thực, câu nói của Lê-nin đã giúp chúng ta suy nghĩ nhiều hơn về sức mạnh đích thực trong cuộc sống.

2. Thân bài

a. Giải thích

– Tri thức là những hiểu biết, kinh nghiệm, kĩ năng mà con người lĩnh hội được thông qua học tập, trải nghiệm cuộc sống.

– Sức mạnh là một cách nói ẩn dụ chỉ khả năng thực hiện một việc nào đó.

⇒ Như vậy, ý của câu nói trên có thể hiểu đơn giản là: Người có được tri thức sẽ có khả năng thực hiện được mọi công việc, giải quyết được mọi vấn đề trong đời sống.

b. Phân tích và chứng minh

– Có được tri thức vững vàng, con người có thể làm giàu cuộc sống của mình, hiểu biết thêm về bản thân mình và hiểu thêm về cuộc sống. Và nhờ đó, con người trở nên hoà nhập hơn với cuộc sống của cộng đồng, xã hội.

• Dẫn chứng: Đề minh chứng cho việc có tri thức là có sức mạnh, chúng ta hãy lật lại những trang sử sách hào hùng của dân tộc Việt Nam. Từ một nước An Nam bé nhỏ trải qua một nghìn năm đô hộ phương bắc, gần một trăm năm bị áp bức, bóc lột bởi bọn thực dân Pháp, hơn hai mươi năm kháng chiến chống Mĩ. Nước ta đã đấu tranh giành lại độc lập bằng chính sức mạnh đoàn kết, sức mạnh tri thức của toàn thể dân tộc Việt Nam. Và vị tướng chủ chốt nắm giữ toàn bộ sức mạnh tri thức không ai khác đó là vị tướng tài ba, sáng suốt của dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ra đi với hai bàn tay trắng và trở về sau ba mươi năm bốn ba nước ngoài, Người đã trang bị cho mình một kho tàng kiến thức để đưa dân tộc ta thoát khỏi ách đô hộ của bọn thực dân tàn ác. Người dân Việt Nam vẫn còn nhớ như in ngày mà Người đã tuyên bố hùng hồn trước toàn thể quốc dân và thế giới: *“Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”* (Tuyên ngôn Độc lập). Chính nhờ sự thông thái, hiểu biết sâu rộng của Người đã dẫn dắt dân tộc Việt Nam đi theo con đường ánh sáng của cách mạng và giành được độc lập, tự do. Đây là một minh chứng vàng cho câu nói: *“Ai có tri thức thì người ấy có được sức mạnh”*. Bên cạnh đó, chúng ta không thể không nói đến vấn đề thiếu hụt tri thức vẫn còn luôn tồn tại trong xã hội. Nếu một người thiếu tri thức, thiếu trang bị kĩ năng sống cho mình thì khi bước ra đời, họ sẽ bị thua thiệt về mọi mặt, mọi lĩnh vực trong cuộc sống. Cho một ví dụ đơn giản như câu ngạn ngữ: *“Ếch ngồi đáy giếng”*. Nếu như con ếch suốt ngày chỉ ngồi dưới đáy giếng thì làm sao nó có thể biết được trên đây giếng còn có bao nhiêu điều thú vị và tốt đẹp.

– Giữa tri thức và sức mạnh có mối liên hệ chặt chẽ với nhau. Bởi tri thức là nền móng để con người tạo ra những sáng kiến, phát minh không ngờ tới, nó hình thành và nung đúc qua thời gian để tạo nên một sức mạnh có sức công phá dữ dội. Điều này được thể hiện qua những phát minh sáng giá có sức ảnh hưởng đến toàn nhân loại. Nhà bác học Ê-di-xon đã tạo ra bóng đèn điện làm khai hóa cuộc sống cả thế giới, hay những công thức Toán của Thales và Pitagore, tất cả đều được sử dụng rộng rãi cả ngàn năm nay... Có nguồn tri thức quý báu được bao bọc trong khối óc tài ba, không chỉ những nhà khoa học, phát minh mà cả những con người dân dã, chân chất như dân tộc Việt Nam cũng làm nên điều không tưởng. Chúng ta không thể không nhắc đến trận đánh chiến thắng vang dội khắp mọi miền châu lục: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên. Đội quân lớn mạnh, man rợ được mệnh danh là: *“Giặc Mông Nguyên ác liệt/ Ngựa giẫm nát Á – Âu”* ấy khiến cả thế giới gần như sụp đổ vậy mà với mưu lược nhà binh xuất thần của quân – dân Đại Việt đã khiến chúng dập tan suy nghĩ thống trị thế giới của chúng. Cả thế giới khi ấy như được sống lại. Như vậy, sức mạnh của tri thức có thể đánh đuổi mọi thứ, kể cả những âm mưu quỷ quyệt nhất.

– Tri thức làm con người sống có trái tim toàn vẹn hơn bởi sức mạnh của tri thức làm thất chặt tình người bởi: *“Trái tim yêu thương là điểm bắt đầu của tri thức”*. Không những thế, nó còn hàn gắn vết thương chiến tranh và khiến lòng người xao xuyến, biết yêu chuộng cái đẹp, căm hờn cái xấu. Đó là khi ta vận dụng sức mạnh tri thức mà phân biệt đâu là tốt, đâu là xấu để yêu, để hờn. Do đó, có thể nói khi ta có tri thức nhiều bao nhiêu thì ta càng thấy “yêu” nó bấy nhiêu và không ngừng tạo ra sức mạnh phong phú.

c. Bình luận và đánh giá

– Tuy nhiên, không hẳn: *“Ai có tri thức thì người ấy có được sức mạnh”* luôn mang đến điều tốt đẹp cho cả con người lẫn vạn vật. Những phát minh đáng nể nhưng cũng đáng trách ngày càng xuất hiện nhiều dưới bàn tay của “sức mạnh tri thức”. Bom nguyên tử, vũ khí hạt nhân,

chất hóa học... với khởi đầu là để tạo nên một thế giới tươi đẹp nhưng chính sức công phá quá mạnh của chúng đã gây nên những hậu quả cùng những cái kết hết sức đáng thương và đầy phẫn nộ. Cũng vì tri thức sâu rộng mà khiến cho rất nhiều thủ lĩnh khét tiếng các băng đảng không bỏ lập quá nhiều âm mưu hiểm độc để độc chiếm quốc gia, thế giới... Chiến tranh nổ ra từ những sức mạnh tri thức không mang lại cho loài người sự an toàn mà thay thế vào đó là sự mất mát khôn nguôi cả người lẫn của, sự tàn phá của muôn loài từ động vật cho đến thiên nhiên, kể cả con người. Phải chăng, tri thức tạo ra sức mạnh mà chính con người đã tự hại con người?

– Câu nói trên cho chúng ta biết được vai trò của tri thức đối với cuộc sống con người, giúp chúng ta có ý thức trau dồi tri thức mỗi ngày trong cuộc sống của mình. Có tri thức, con người có khả năng và bản lĩnh thực hiện được những dự định, lí tưởng của đời mình.

– Con người có thể đóng góp cho xã hội những sáng kiến, phát minh, sáng chế của mình, thúc đẩy xã hội không ngừng phát triển.

3. Kết bài

– **Khẳng định tính đúng đắn của câu nói**

+ *“Ai có tri thức thì người ấy có được sức mạnh”* là một vấn đề cần bàn luận không những từ lúc xa xưa mà còn cả ngày nay. Qua hàng ngàn đời, tri thức vẫn mãi mãi là một sức mạnh vô hình giúp xã hội văn minh loài người ngày một phát triển. Và là những phần tử của thế giới, con người chúng ta cần có trách nhiệm để bảo vệ và phát huy những ưu điểm trong tri thức nhân loại để giúp tương lai nhân loại mãi mãi bền vững. Tri thức là vốn hiểu biết không bao giờ cạn kiệt. Nó giúp chúng ta tự tin hơn trong giao tiếp, am hiểu về cuộc sống...

– **Đúc kết thành kinh nghiệm sống cho bản thân**

+ Bản thân tôi luôn cố gắng rút ra những kinh nghiệm, những bài học quý giá từ sách vở, từ cuộc sống xung quanh mình. Vì tận sâu trong tôi luôn ghi nhớ rằng, đó chính là hành trang quan trọng nhất để tôi vững bước vào đời. Và tôi mong rằng các bạn cũng như thế, đừng bao giờ trì hoãn việc học dù chỉ là một giây!

ĐỀ BÀI

Louis Pasteur đã nói: *“Không phải nghề nghiệp làm nên danh dự cho con người, mà chính con người nên làm danh dự cho nghề nghiệp”*. Viết bài văn ngắn (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh (chị) về câu nói trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– **Giới thiệu vấn đề**

+ Có một số người nghĩ rằng, phải có một nghề nghiệp cao trọng để có được danh dự trong xã hội. Nhưng thực tế cho thấy rằng, có nhiều người không cần chọn nghề nghiệp sang trọng, vẫn có thể thể hiện được bản lĩnh của mình trong cuộc sống.

– **Trích dẫn ý kiến**

+ Vì vậy, đã có một ý kiến rất đúng rằng: *“Không phải nghề nghiệp làm nên danh dự cho con người, mà chính con người làm nên danh dự cho nghề nghiệp”* (Louis Pasteur).

2. Thân bài

a. Giải thích

- **Nghề nghiệp** là một công việc của con người có được trong xã hội để nuôi sống bản thân, gia đình và phục vụ cho xã hội.
- **Danh dự** là chỗ đứng, vị thế của con người trong xã hội.
- **Không phải nghề nghiệp làm nên danh dự cho con người** nghĩa là có những người chọn công việc sang trọng, có vị trí cao trong xã hội nhưng vẫn không được người khác đề cao, tôn trọng.
- **Mà chính con người làm nên danh dự cho nghề nghiệp** được hiểu là có những người làm những công việc bình thường, thậm chí làm những công việc bị nhiều người cho là thấp hèn vẫn có thể khẳng định được mình, tạo nên danh dự, danh tiếng cho bản thân.

⇒ Câu nói trên đây nhằm khẳng định mọi ngành nghề (chân chính) trong xã hội đều quan trọng; giá trị cao quý của nghề nghiệp là do con người làm nên chứ không phải do nghề nghiệp đó tạo ra. Suy rộng ý kiến trên: Người lao động là người cao quý và vẻ vang.

b. Bàn luận vấn đề

b1. Nghề nghiệp không làm nên sự cao quý cho con người

- Mỗi nghề đều có đặc điểm, vị trí riêng trong cuộc sống xã hội. Nghề nghiệp chỉ là phương tiện, là cách thức để con người đạt được những mục tiêu của mình trong cuộc sống. Cái làm nên **sự cao quý của con người** là ở những mục đích cao đẹp, những thành quả tốt đẹp mà người đó đạt được, ở những đóng góp quý giá của người đó dành cho cộng đồng, xã hội.
- Có những nghề thu hút được nhiều cá nhân tài năng, tạo ra được nhiều giá trị cho xã hội, đi tiên phong trong thời kì mới, phù hợp với nhu cầu phát triển của thời đại. Những nghề ấy sẽ tạo điều kiện cho những người làm nghề có được cơ hội và phương tiện để có cuộc sống sung túc và đóng góp nhiều cho cộng đồng nhưng điều đó chỉ đúng khi mỗi người thực sự chăm chỉ, nỗ lực và hết lòng với nghề.
- Không có nghề nghiệp nào là thấp hèn. Mỗi người bằng sức lao động chân chính, hợp pháp của mình xây dựng cuộc sống hạnh phúc cho cá nhân và cộng đồng thì nghề nghiệp nào cũng là chính đáng và cao quý.

⇒ Ngạn ngữ phương Tây có câu: *“Chiếc áo khoác không làm nên ông thầy tu”*. Nghề nghiệp không quyết định sự cao quý, giá trị của một con người. Tuy nhiên, do đặc trưng riêng của một số ngành nghề, do ý nghĩa đặc biệt của nó đối với đời sống, một số ngành nghề được đặc biệt biểu dương: nghề dạy học, nghề thầy thuốc...

b2. Chính con người mới làm nên sự cao quý cho nghề nghiệp

- Con người là chủ thể của hoạt động nghề nghiệp, có tính chất quyết định đối với giá trị của hoạt động nghề nghiệp. Thuộc do giá trị nghề nghiệp là hiệu quả và phẩm chất đạo đức của người lao động trong công việc.
- Sự cao quý của nghề nghiệp là do con người biết đem hết tài năng, sức lực và phẩm chất đạo đức của mình để làm nên các giá trị vật chất hoặc tinh thần, giúp cho cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn.
- Con người là chủ thể thực hiện mọi công việc, sáng tạo nên các nghề và cũng là đích đến cuối cùng của mọi nghề nghiệp trên thế gian: phục vụ cho cuộc sống con người. Những người lao động chân chính, bằng sức lao động và sự sáng tạo của mình, bằng nỗ lực và sự tâm huyết với nghề nghiệp mình đã chọn đã làm vinh dự cho nghề nghiệp của họ, đóng góp cho sự phát triển của xã hội.

⇒ Mỗi người lao động, bằng chính sự nỗ lực, bền bỉ, sáng tạo của mình, đã hàng ngày, hàng giờ tạo nên những giá trị, những thành quả cho toàn xã hội, làm vinh dự cho bản thân và nghề nghiệp mà họ theo đuổi.

c. Đánh giá và mở rộng

- *“Không phải nghề nghiệp làm nên danh dự cho con người, mà chính con người làm nên danh dự cho nghề nghiệp”* là một ý kiến đúng đắn, nó là một lời khuyên, một lời nhắc nhở đối với mọi người nhất là đối với thanh niên đang đứng trước ngưỡng cửa lựa chọn nghề nghiệp.
- Xã hội thường xuyên phát triển; có nghề nghiệp mới phát sinh nhưng cũng có những nghề nghiệp phải bị tàn lụi. Do đó, có nghề dễ mang lại sự thành công (danh tiếng, tiền của, địa vị...) nhưng cũng có nghề không được như vậy. Cho nên dẫn đến sự tồn tại trong xã hội quan niệm về sự cao quý, sang – hèn, tốt – xấu... trong nghề nghiệp. Dù làm bất cứ nghề nghiệp nào, chúng ta cũng phải biết quý trọng nó.

– Đồng thời luôn trau dồi nhân cách, cống hiến cho công việc để phấn đấu gặt hái được danh dự cho bản thân, gia đình và xã hội.

– Cần nuôi dưỡng niềm say mê, tình cảm yêu nghề để có thể tận tâm và cống hiến được nhiều nhất cho xã hội. Hiểu rõ mối quan hệ giữa nghề nghiệp và người làm nghề để không có sự kì thị, phân biệt, thành kiến với các nghề nghiệp khác nhau trong xã hội.

– Có định hướng rõ ràng, đúng đắn trong việc lựa chọn nghề nghiệp cho tương lai, vừa phù hợp với xu thế phát triển của thời đại để đóng góp nhiều hơn cho đất nước, vừa tạo điều kiện thực hiện sở thích, đam mê, phát huy năng khiếu, sở trường của bản thân và phát triển toàn diện cá nhân.

– Phê phán một số quan niệm lệch lạc trong xã hội hiện nay khi cho rằng có nghề cao quý, có nghề tầm thường và chạy theo những ngành nghề chỉ đem lại lợi ích trước mắt cho cá nhân.

d. Bài học nhận thức và hành động

- Không nên có tư tưởng phân biệt nghề sang trọng, cao quý và nghề thấp hèn. Cần phê phán quan niệm phân biệt này vì nó không đúng đắn, nó tồn tại trong xã hội phong kiến ngày xưa và không nên tiếp tục trong cuộc sống ngày nay.
- Cần thấy những việc làm không chính đáng: ví dụ như trộm cướp, buôn lậu... để kiếm sống không phải là nghề nghiệp chân chính như chúng ta đang bàn.
- Cần thấy giá trị đúng đắn của nghề nghiệp; nghề nghiệp chân chính nào cũng có giá trị và đều đáng được trân trọng. “Giá trị của một con người là lợi ích của họ mang lại cho người khác chứ không phải là nghề nghiệp của họ”.
- Với nghề nghiệp cần: *“Nhất nghệ tinh, nhất thân vinh”*, chuyên tâm rèn luyện tay nghề, giữ gìn lương tâm nghề nghiệp, trau dồi đạo đức để làm hiển vinh nghề nghiệp, giá trị bản thân.

3. Kết bài

– Khẳng định tính đúng đắn của câu nói

- + Bản thân nghề nghiệp không làm nên sự cao quý cho con người; sự cao quý ấy phải do tự thân con người làm nên trong quá trình thực hiện nghề nghiệp của mình.
- + Trong xã hội, không có nghề tầm thường; bất cứ nghề nào mang lại lợi ích cho con người và cộng đồng đều đáng được trân trọng, tôn vinh.

Lời khuyên cho mọi người

+ Không gì sung sướng, hạnh phúc bằng thực hiện được ước mơ và suốt đời gắn bó với công việc mà mình yêu thích. Lòng say mê, khát vọng, kết hợp với tài năng là những yếu tố cơ bản dẫn tới thành công, vinh quang trong sự nghiệp của mỗi con người. Nhưng trên hết vẫn là tính mục đích. Chúng ta hãy luôn nhớ tới câu nói nổi tiếng của nhà văn Pháp Đi-đơ-rô: “Nếu không có mục đích, anh không làm được gì cả. Anh cũng không làm được cái gì vĩ đại nếu như mục đích tầm thường”. Công việc, nghề nghiệp cần được định hướng sớm để mỗi cá nhân có hướng chuẩn bị hành trang về tri thức, kĩ năng và kĩ xảo. Đó là những yếu tố sẽ tạo nên những thành công bút phá trong sự nghiệp mỗi con người.

ĐỀ BÀI

Lỗ Tấn từng nói rằng: “Trên bước đường thành công, không có dấu chân của kẻ lười biếng”. Anh (chị) hãy viết một bài văn nghị luận để bàn luận về vấn đề trên?

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– Giới thiệu vấn đề

+ Trong cuộc sống, có lẽ ai trong chúng ta cũng đều mong muốn gặt hái được nhiều thành công. Thành công, đó có thể là lúc chúng ta tự mình nỗ lực đặt chân lên đỉnh núi cao vợi vợi rồi lặng ngắm cả thế giới, là phút giây giạt tung dải ruy băng và vỡ òa trong chiến thắng vì biết mình là người về đích trên đường đua sớm nhất... Đó chính là kết quả của sự rèn luyện và phấn đấu không ngừng. Không ai trong chúng ta đạt được thành công mà không phải chăm chỉ, mệt mỏi, khổ luyện.

– Trích dẫn câu nói

+ Chúng ta vẫn nghe ai đó nói rằng: “*Thiên tài chỉ là 1%, còn 99% là mồ hôi và nước mắt*”. Đúng vậy, để có được thành công trong bất kì lĩnh vực nào trong cuộc sống, trong nghiên cứu khoa học, học tập... con người cần có sự cố gắng, nỗ lực lao động rất nhiều. Không có sự thành công nào lại đến với chúng ta một cách dễ dàng. Chính vì thế, Lỗ Tấn – nhà văn nổi tiếng Trung Hoa đã bằng kinh nghiệm của mình mà phát biểu rằng: “*Trên bước đường thành công, không có dấu chân của kẻ lười biếng*”. Đó là một kinh nghiệm hoàn toàn đúng đắn, có ý nghĩa, tác dụng giáo dục cao.

2. Thân bài

2.1. Giải thích

– **Thành công** là khi bạn đạt được một mục tiêu, một điều gì đó trong cuộc sống và có lẽ thành công là ước muốn của rất nhiều người.

– **Lười biếng** là không chịu làm việc, không chịu suy nghĩ, là thụ động, không cố gắng nỗ lực phấn đấu.

– **Dấu chân** là một cách nói hình tượng để chỉ những dấu ấn của con người trên bước đường thành công, những con người đó là những con người luôn lao động miệt mài, chăm chỉ học tập, sáng tạo không ngừng nghỉ. Và họ xứng đáng được bước trên con đường đó.

⇒ Ý nghĩa câu nói: Trên con đường đi đến những thành công, đến với đỉnh cao vinh quang, thắng lợi... thì không thể có những kẻ lười biếng đi được đến đích. Chỉ có những con

người luôn chăm chỉ học tập, lao động để vượt qua mọi khó khăn thử thách, những chông gai trên đường đi... mới đến được thành công vinh quang. Những kẻ lười biếng, không có lòng quyết tâm vượt gian khó, không chăm chỉ lao động, nghiên cứu, học tập... thì không thể đi đến thành công. Nói cách khác, cái đích cuối cùng trên con đường đi của những kẻ lười biếng, không chăm chỉ học tập, nghiên cứu, tìm tòi, sáng tạo, lao động... chính là thất bại.

2.2. Phân tích và chứng minh

– Có thể thấy, thành công không phải là đích đến mà là cả một hành trình dài dằng dặc. Liệu rằng những con người lười biếng có đủ kiên nhẫn để bước đi trên con đường đó? Hơn nữa, con đường ấy không chỉ dài mà nó còn nhiều cạm bẫy, những chông gai, thử thách. Những kẻ lười biếng khi bước đi trên con đường đầy, chắc chắn sẽ vấp ngã và gặp phải những thất bại đau đớn.

– Đường thành công cũng không phải là con đường mòn mà nó là con đường mới, đòi hỏi sự đột phá, sáng tạo. Những người chỉ trông chờ, ỷ lại, thụ động không chịu suy nghĩ chắc chắn sẽ không thể thành công được. Kẻ lười biếng thụ động, dựa dẫm, thích hưởng thụ sẽ trở thành con người ích kỉ, vô dụng cho người thân, gia đình, và xã hội. Trái lại, nếu chúng ta chăm chỉ, chịu khó, kiên nhẫn nỗ lực không ngừng trên con đường dài ấy, chắc chắn chúng ta sẽ gặt hái được nhiều hoa thơm, quả ngọt.

– Thành công cần có năng lực tốt, nhưng kể cả khi bạn có điểm xuất phát thấp, năng lực chưa tốt chỉ cần bạn chịu khó, kiên trì bền bỉ, chắc chắn bạn sẽ đạt được điều bạn muốn. Chịu khó suy nghĩ, lao động, sáng tạo không ngừng nghỉ sẽ giúp bạn có kinh nghiệm vững chắc, từ đó giúp bạn tự tin hơn trên con đường thành công của mình.

– Chúng ta đều có thể thấy rằng, không ai đạt được thành công mà lại không phải trải qua sự rèn luyện khổ khăn, vất vả. Để có được một tác phẩm hội họa được cả thế giới chiêm ngưỡng thì người họa sĩ cũng phải chăm chỉ, miệt mài, cố gắng. Để có được một giọng hát hay được nhiều người mến mộ người ca sĩ cũng phải ngày đêm cần cù, rèn luyện... Tất cả đều nhờ vào sự chăm chỉ, siêng năng thì họ mới có thể thành công.

– Dẫn chứng:

• Trong học tập: Học sinh, sinh viên đang ngồi trên ghế nhà trường cái đích cuối cùng là tốt nghiệp, được các cấp học và ra trường để có ngành nghề, tạo lập cuộc sống cho mình (vật chất và tinh thần). Nhưng nếu học sinh, sinh viên trong quá trình học tập, nghiên cứu lại lười biếng, ham chơi, không học tập một cách nghiêm túc, chăm chỉ, vượt qua những khó khăn, thiếu thốn về vật chất cũng như tinh thần thì không thể có kết quả tốt được. Ngược lại, nếu học sinh, sinh viên mà vượt qua được những khó khăn, thử thách, chăm chỉ lao động, học tập, nghiên cứu, tìm tòi sáng tạo thì chắc chắn sẽ đi đến thành công.

• Trong nghiên cứu khoa học: Ê-đi-xơn bỏ ra mỗi ngày hai mươi giờ để làm việc, nên ông mới có hơn 2.500 bằng phát minh. Để đưa ra các định luật nổi tiếng đánh đổ nhiều quan niệm lâu đời, Newton hiếm khi đi ngủ trước hai giờ khuya. Ngoài ra, ông còn nhiều lần quên ăn quên ngủ. Còn ông bà Curie phải vất vả nấu hàng tấn quặng thô để tinh chiết ra chất radium trong hơn hai năm.

– Chính Franklin đã nói: “*Siêng năng cây cày đúng thời – Tới mùa lúa chín của trời đầy kho*”. Do đó, thành công được đánh đổi bởi công lao khó nhọc làm việc vất vả, nên người lười biếng sẽ không thể có được thành công đích thực trong cuộc sống.

2.3. Bình luận

- Nếu chúng ta muốn có thành công thì một trong yếu tố quan trọng nhất là ta phải chăm chỉ học tập, làm việc... thì mới có kết quả như mong muốn.
- Trong xã hội ngày nay, thế hệ trẻ có rất nhiều người đã thành công trong học tập, lao động, công tác trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội là nhờ quá trình chăm chỉ học tập, lao động, nghiên cứu...
- Nhưng cũng có không ít người vì quá ham chơi mà sa ngã vào các tệ nạn xã hội, nhiều người đã phải trả giá rất đắt cho sự lười biếng, không chăm chỉ học tập, lao động... của mình.

2.4. Đánh giá và mở rộng

- Câu nói: “Trên bước đường thành công, không có dấu chân của kẻ lười biếng” là một ý kiến vô cùng đúng đắn và xác đáng. Chìa khóa của cánh cửa thành công chỉ nằm trong tay những con người chăm chỉ, miệt mài, coi sáng tạo là yếu tố quan trọng của cuộc sống.
- Dẫu biết rằng, chăm chỉ sẽ là chìa khóa giúp bạn mở ra cánh cửa thành công nhưng bên cạnh đó, cũng phải luôn luôn sáng tạo, có lòng quyết tâm, ý chí và nghị lực. Nếu chỉ chăm chỉ, siêng năng mà dập khuôn máy móc cũng khó có thể chạm tay đến cánh cửa thành công được. Vì vậy, chúng ta cần phải năng động, sáng tạo đặc biệt là phải sáng tạo một cách có trách nhiệm. “Không ngừng tìm tòi, sáng tạo để hoàn thiện bởi mọi đích đến đều có lối đi của riêng mình”.
- Cần phải luôn thấp lùn một ngọn lửa ý chí và nghị lực để có thể vượt qua khó khăn, biết đứng dậy sau vấp ngã. Việc rèn luyện các kĩ năng sống là vô cùng quan trọng và cần thiết.
- Đặt ra kế hoạch làm việc cụ thể, cố gắng bám sát kế hoạch và hoàn thành trọn vẹn mục tiêu đã đặt ra.
- Phê phán: Bên cạnh những con người chăm chỉ, luôn không ngừng học tập và làm việc thì lại có những con người ỷ lại. Căn bệnh lười biếng này đã trở thành căn bệnh của biết bao người. Điều đáng buồn, trong số đó, giới trẻ lại chiếm một phần không nhỏ. Họ suốt ngày chỉ ăn chơi, chạy đua theo những thứ giá trị ảo mà quên mất sự thể hiện giá trị thật của bản thân mình. Thật đáng chê trách cho những con người làm mất niềm tin mà xã hội đã đặt vào.

3. Kết bài

– Khẳng định sự đúng đắn của lời phát biểu

+ Thực sự con đường đi đến thành công chỉ đón chào những ai biết trân trọng, phấn đấu. Tương lai mỗi con người đều phụ thuộc vào suy nghĩ và hành động của người đó. Cánh cửa cuộc đời đang rộng mở, biết bao con đường sự nghiệp đang ở trước mắt ta.

– Bài học cho bản thân và những người khác

+ Là học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường, chúng ta cần phải không ngừng học tập, trau dồi kiến thức, đạo đức để tu thân lập nghiệp, đạt được thành công trong cuộc sống. Phải nỗ lực hết mình để đạt được mục đích sống, niềm vui hạnh phúc của đời mình; để thành đạt trong xã hội, làm đất nước thêm phần vinh, phát triển, sánh ngang với các nước trên thế giới.



“Giữa một vùng đất khô cằn sỏi đá, cây hoa dại vẫn mọc lên và nở ra những chùm hoa thật rực rỡ”. Trình bày suy nghĩ của anh (chị) về hiện tượng trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– Giới thiệu vấn đề

+ Thiên nhiên là một món quà tuyệt diệu và quý báu mà bàn tay của tạo hóa đã “ưu ái” trao tặng cho chúng ta. Từ những cảnh hoa, ngọn cỏ hé nở, vườn mình mỗi sớm mai, từng tiếng chim riu rít cho đến những loài động vật xinh đẹp lộng lẫy với những chiếc áo khác nhau được khoắc lên mình đan xen nên một thế giới diệu kì. Cũng bởi vì lẽ đó, không ít người đã lấy cái đẹp của “mẹ thiên nhiên” để đưa đến cho con người những thông điệp, bài học giá trị cuộc sống.

– Trích dẫn vấn đề nghị luận

+ Và tôi đã từng nghe ở đâu đó một câu nói mà tôi nghĩ mình sẽ không quên bởi nó như một phương châm sống đưa ta qua mọi khó khăn, thử thách trong cuộc sống: “Giữa một vùng đất khô cằn sỏi đá, cây hoa dại vẫn mọc lên và nở ra những chùm hoa thật rực rỡ”.

2. Thân bài

a. Giải thích câu nói

- Vùng sỏi đá khô cằn gợi liên tưởng, suy nghĩ về môi trường sống khắc nghiệt, đầy gian khó. Nói cách khác, đó là nơi sự sống khó sinh sôi, phát triển.
 - Cây hoa dại là loại cây yếu ớt, nhỏ bé, cũng là loại cây bình thường, vô danh, ít người chú ý.
 - Cây hoa dại vẫn mọc lên và nở hoa là những cây hoa dại sống giữa tự nhiên lạnh lẽo mà kiên cường. Nó thích nghi với hoàn cảnh, vượt lên điều kiện khắc nghiệt để sống và nở hoa. Những bông hoa là thành quả đẹp đẽ, kết tinh từ sự chịu đựng, thể hiện sức sống mãnh liệt.
- ⇒ Như vậy, câu nói mượn hiện tượng thiên nhiên mà gợi ra suy nghĩ về thái độ sống của con người. Cho dù hoàn cảnh khắc nghiệt đến đâu, sự sống vẫn hiện hữu, cái đẹp vẫn tồn tại. Để khẳng định vị trí của mình, con người phải có ý chí, nghị lực vươn lên trong cuộc sống.

b. Phân tích và chứng minh ý nghĩa câu nói

- Đây là một hiện tượng mà ta có thể tìm thấy ở nhiều nơi trong thế giới tự nhiên quanh mình. Cây cối, cỏ hoa xung quanh ta luôn ẩn chứa một sức sống mạnh mẽ, bền bỉ. Chúng sẵn sàng thích nghi với mọi điều kiện sống khắc nghiệt. Nơi sa mạc nóng bỏng, cây xương rồng vẫn mọc lên, vẫn nở hoa, những bông hoa nép mình dưới gai nhọn xù xì. Ở cánh đồng băng Nam Cực, các nhà khoa học cũng sẽ phát hiện dưới lớp băng dày vẫn có những đám địa y.
- Từ hiện tượng này, có thể liên hệ với những hiện tượng tồn tại trong cuộc sống con người. Những thử thách, những khó khăn của thực tế đời sống luôn đặt ra đối với mỗi con người. Cuộc sống không bao giờ bằng phẳng, luôn chứa đựng những bất ngờ, biến cố ngoài ý muốn. Vì vậy, quan trọng là cách nhìn, thái độ sống của con người trước thực tế đó. Ta không nên đầu hàng hoàn cảnh, không buông xuôi phó thác cho số phận. Trong hoàn cảnh “khắc nghiệt”, vẫn có những con người đích thực vẫn vươn lên. Chính trong thách thức của hiện thực cuộc sống, nghị lực và sức sống của con người càng được bộc lộ rõ hơn bao giờ hết. Những đóng góp, cống hiến hay những thành tựu, kết quả đạt được trong điều kiện đó rất cần được tôn vinh như những tấm gương sáng cho mọi người học tập.

– Dẫn chứng:

- Nhà văn Nga vĩ đại M. Gorki đã có một cuộc đời sớm chịu nhiều cay đắng, cực khổ, đã không ngừng tự học, tự đọc để vươn lên khẳng định tài năng và đi đến thành công.
- “Hiệp sĩ công nghệ thông tin” Nguyễn Công Hoàng phải sống trong hoàn cảnh nghiệt ngã: không thể tự mình di chuyển, khả năng ngôn ngữ hạn chế. Vậy mà người thanh niên đó đã sống bằng nghị lực, quyết tâm học tập và nghiên cứu phần mềm tin học. Cuối cùng anh đã thành công.
- Còn có rất nhiều tấm gương khác nữa, họ chấp nhận đương đầu với hoàn cảnh khắc nghiệt để sống và vươn lên, thể hiện những ước mơ cao đẹp.

c. Bình luận và đánh giá

- Cuộc sống không bao giờ bằng phẳng, luôn chứa đựng những bất ngờ, biến cố ngoài ý muốn. Vì vậy, quan trọng là cách nhìn, thái độ sống của con người trước thực tế đó. Trước khó khăn có người đầu hàng hoàn cảnh, buông xuôi phó thác cho số phận, có những người vẫn không ngừng nỗ lực vươn lên.
- Nhiều khi sự gian khổ, khắc nghiệt của hoàn cảnh lại chính là môi trường để tôi luyện, thử thách giúp con người vững vàng hơn trong cuộc sống. Chính trong thách thức của hiện thực cuộc sống, nghị lực và sức sống của con người càng được bộc lộ rõ hơn bao giờ hết. Nhiều người chấp nhận đương đầu với hoàn cảnh khắc nghiệt để sống và vươn lên, thể hiện những ước mơ cao đẹp. Hãy chủ động đối mặt, giữ vững ý chí nghị lực, niềm tin để vươn lên trên mọi khó khăn thử thách, điều đó sẽ đem lại thành công trong cuộc sống. Cũng như cây hoa đại kia rễ của nó đã đâm sâu dưới đất sỏi đá khô cằn nhằm tìm nguồn nước sâu ít ỏi để tiếp tục tồn tại mà nở những chùm hoa đẹp.
- Những bông hoa thật đẹp nở trên sỏi đá là kết quả của những cố gắng phi thường, sự nỗ lực vươn lên không mệt mỏi. Chính vì vậy vẻ đẹp dâng tặng cho cuộc đời lại càng có ý nghĩa hơn, càng rực rỡ hơn. Đây là một bài học quý báu, bổ ích về thái độ sống của con người xuất phát từ hiện tượng tự nhiên.
- Phê phán:

+ Sống trong môi trường, điều kiện sống thuận lợi, có người biết tận dụng nó để phát triển tối đa năng lực của mình, đóng góp cho cuộc sống. Song cũng có những người ý lại mà không nỗ lực cố gắng, chỉ biết hưởng thụ, dẫn đến lãng phí thời gian, tiền bạc, tâm huyết, tình cảm của người thân. Sự lãng phí ấy là vô cùng đáng trách. Không gặp được những thuận lợi trong cuộc sống, có người đã sống chán nản, buông xuôi và dẫn tới thất bại. Trường hợp này có thể cảm thông, song không nên đồng tình vì tuy hoàn cảnh có vai trò quan trọng song những nỗ lực cố gắng của con người càng quan trọng hơn.

d. Bài học nhận thức và hành động

- Con người thật bất hạnh khi gặp phải hoàn cảnh trở trêu trong cuộc sống, nhưng sẽ bất hạnh hơn nếu như chúng ta thôi không cố gắng.
- Để có thể vượt lên khó khăn mà có những đóng góp, cống hiến trong cuộc sống, con người cần có nghị lực, ý chí, năng lực. Song cũng rất cần sự động viên, khích lệ, tình yêu và niềm tin của những người thân và cả cộng đồng.
- Cộng đồng nên có cách nhìn nhận, đánh giá đúng đắn về những đóng góp của những người ở hoàn cảnh đặc biệt, đồng thời nên có những chính sách hỗ trợ, giúp đỡ để họ nhanh chóng vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống.

3. Kết bài

– **Khái quát lại ý nghĩa của câu nói**

+ Câu nói miêu tả một hiện tượng thiên nhiên mà hàm chứa nhiều ý nghĩa sâu sắc, gợi ra nhiều suy tưởng đẹp. Đó là biểu tượng của nghị lực và ý chí vươn lên của con người trong những hoàn cảnh khó khăn, khốc liệt.

– **Lời khuyên cho bản thân và mọi người**

+ Sẽ thật bất hạnh khi gặp phải hoàn cảnh trở trêu trong cuộc sống, nhưng sẽ bất hạnh hơn nếu như chúng ta thôi không cố gắng. Hãy nhìn vào tấm gương của những bạn học sinh nghèo vượt khó, những hoàn cảnh bất hạnh nỗ lực vươn lên để tự soi lại chính mình.

ĐỀ BÀI	Có người đã nói rằng: “ <i>Khi con sóng cuộc đời ập đến, và làm thuyền bạn lật, đừng tốn nước mắt cho điều đã đi qua, cứ an nhiên thả mình trôi theo sóng, và bạn sẽ bay lên nơi thác ghềnh</i> ”. Suy nghĩ của anh (chị) như thế nào về câu nói trên.
---------------	--

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

- Có bao giờ bạn tự hỏi rằng bạn sẽ làm gì khi bạn vấp phải thất bại? Đây là một vấn đề chúng ta gặp hàng ngày trong cuộc sống. Nhiều người sẽ phải nản lòng hay gục ngã để cho cái thất bại đó lấn át đi lí trí của mình, và rồi chúng ta sẽ bị nuốt chửng trong vũng lầy đó mãi mãi.
- Nhưng như thế, hãy tin rằng: “*Khi con sóng cuộc đời ập đến, và làm thuyền bạn lật, đừng tốn nước mắt cho điều đã đi qua, cứ an nhiên thả mình trôi theo sóng, và bạn sẽ bay lên nơi thác ghềnh*”. Các bạn hãy tự tin lên và hãy vượt qua mọi khó khăn, thành công sẽ gõ cửa.

2. Giải thích

– *Con sóng cuộc đời* là những biến chuyển trong cuộc đời của mỗi con người khi có mặt trên trái đất này.

– *Thuyền* ở đây chính là mục đích, là sự nghiệp, là học tập... mà bạn đang làm, đang thực hiện, đang phấn đấu.

– *Sóng ập đến, làm thuyền lật*, là một điều tất nhiên bao gồm cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng. Thực tế cuộc sống không có con đường bằng phẳng để mỗi người bước đi một cách dễ dàng, sóng làm thuyền của bạn lật chính là những khó khăn và thử thách.

– *Tốn nước mắt* chính là bạn từ bỏ đi cơ hội cho chính mình, nản chí, và không muốn đứng lên, chỉ muốn đứng nhìn những điều đã đi qua. Hãy đừng như thế, hãy thuận theo tự nhiên, biết chấp nhận thất bại nhưng không lùi bước, phải cố gắng, chính dòng sóng sẽ giúp bạn đến với thác ghềnh. Nơi mà mọi khó khăn, vất vả đều có thể đi qua, nơi của sự thành công và vinh quang đang chờ đón.

⇒ Cả câu nói này muốn chúng ta hiểu rằng, khi ta gặp phải khó khăn trong cuộc sống, đừng nản lòng, mà hãy cố gắng vượt qua nó, có như thế bạn mới trưởng thành và thành công.

3. Phân tích và chứng minh

– Cuộc sống không phải lúc nào cũng màu hồng, đôi khi nó nhuộm màu xám, màu đen của thách thức, của sự vấp ngã, chúng ta gặp những khó khăn, thất bại, đừng ngồi tại chỗ, đừng khóc lóc một cách vô nghĩa, phải đứng dậy và vượt qua nó.

– Dẫn chứng: Hãy nhìn những tấm gương xung quanh chúng ta, họ có ý chí và nghị lực để vượt lên chính mình như thế nào, bạn hãy tiếp thêm sức mạnh từ họ.

• Thầy giáo Nguyễn Ngọc Kí bị liệt hai tay khi mới sinh ra, thay vì ngồi than thân trách phận, thì thầy đã cố gắng xin đi học, luyện viết chữ bằng chân. Triệu phú Bill Gates từng thi trượt đại học, nhưng vẫn thành công và trở thành một tỉ phú... Họ là những người biết dùng thất bại để làm bàn đạp cho mình, đứng lên và vượt qua nó.

• Hồ Chí Minh từng khổ đau trước cảnh nô lệ làm than của dân tộc. Và bằng lòng yêu nước nhiệt thành, tình yêu dân tộc tha thiết, bằng trí tuệ tuyệt vời và đặc biệt là nghị lực phi thường, Người đã mang lại cho dân tộc ta ánh sáng tự do. Một dân tộc như cách nói của Nguyễn Đình Thi: “Nước Việt Nam từ máu lửa / Rũ bùn đứng dậy sáng lòa” (Đất nước).

– Chúng ta phải biết chấp nhận những con sóng của cuộc đời vì một khi chấp nhận nó thì ta sẽ biết cách để vượt qua bằng chính nghị lực của bản thân, phải biết đối diện với mọi thử thách trong cuộc sống. Trong việc học, khi ta bị điểm kém, có thể trong mỗi chúng ta ai cũng có cảm giác buồn, nhưng khi ta biết chấp nhận nó, cố gắng học tập để vươn lên, rồi mai sau ta sẽ gặt hái được rất nhiều thành quả tốt hơn, và có nhiều kinh nghiệm hơn trong học tập.

– Nếu ta không chấp nhận con sóng, con người sẽ trở nên lo sợ, yếu đuối trước mọi khó khăn, thử thách ở phía trước, nó sẽ làm ta không tiến đến được những ước mơ xa xôi mà ta mong muốn. Nếu cứ sống mãi trong cảm giác lo sợ trước những cái khó khăn thì con người sẽ không bao giờ hoàn thiện được mình. Nếu không có sóng gió trên thế gian này thì sẽ không ai biết được rõ năng lực của mình, con người sẽ sống một cuộc sống bình lặng, êm đềm mà không hề có bão táp, gian lao, mọi thứ sẽ trở nên nhàm chán vì không có thử thách gì để cho ta vượt qua nó, thể hiện bản thân mình.

4. Đánh giá và mở rộng

– Chúng ta phải có một ý chí vững mạnh trước những khó khăn, không để bị khuất phục trước nó. Con người sẽ cảm thấy nản chí một khi đứng trước những thất bại, tội tệ của mình.

– Con người cần phải đối mặt với nhiều sóng gió nhưng ta vẫn phải vững niềm tin, lạc quan, đối mặt với những nghịch cảnh khắc nghiệt mới thấy được sức mạnh của mình. Chúng ta phải có niềm tin với cuộc sống, coi “*thất bại là mẹ của thành công*”, vì có thất bại chúng ta mới biết làm việc chăm chỉ hơn, biết cố gắng bằng chính sức mình để đạt được cái mà mình mong muốn.

– Rất nhiều người, luôn giữ trong mình thái độ bi quan, tiêu cực, không dám chấp nhận thử thách vì sợ thất bại, và bị nhấn chìm trong vỏ ốc của chính mình, luôn đổ lỗi cho ngoại cảnh, cho những người xung quanh, mà không thấy được cốt lõi là ở chính chúng ta.

– “*Không có truyện cổ tích nào đẹp hơn câu chuyện do chính cuộc sống viết nên*” (An-đéc-xen). “*Sự sống này sinh từ trong cái chết, hạnh phúc hiện hình từ những gian khổ, hi sinh. Cuộc đời chẳng có bước đường cùng, chỉ có những ranh giới, cốt là ta có đủ sức mạnh để vượt qua cái ranh giới đó hay không*” (Mùa lạc – Nguyễn Khải).

5. Bài học nhận thức và hành động

– Cuộc sống không phải lúc nào cũng dễ dàng đối với chúng ta. Khó khăn luôn bất ngờ ập đến với bạn, dù bạn muốn hay không, bất cứ hoàn cảnh nào, bất cứ lúc nào, đừng nản chí trước nó mà hãy “*an nhiên*” vượt qua tất cả, thì ta sẽ gặt hái được thành công.

– Cuộc sống luôn đem đến cho ta nhiều điều bất ngờ trong đó là những khó khăn, thử thách mà bắt buộc ta phải vượt qua để thành công hơn trong mọi việc và cũng để thành người.

– Nhìn vào mẹ ta còng lưng trên cánh đồng “*một nắng hai sương*”, gương mặt khắc khổ và đôi bàn tay gầy guộc mà nuôi ta thành người; nhìn vào những thanh niên của thời “*chinh chiến*” đã ngã xuống vì Tổ quốc giữa tuổi thanh xuân; nhìn vào những em thơ vừa học vừa bán hàng rong khắp hẻm sâu ngõ vắng, và nhiều hình ảnh vượt khó mà ta từng nghe, từng thấy... rồi ta sẽ có một bài học nghị lực cho chính mình khi đứng trước “*con sóng*” của cuộc đời.

ĐỀ BÀI

Viết một bài văn ngắn (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh (chị) về câu ngạn ngữ Hi Lạp: “*Cái rễ của học hành thì cay đắng nhưng quả của nó thì ngọt ngào*”.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

– Bề học là mệnh mông vô tận, con người như một giọt nước trên đại dương. Đối với mỗi đời người, học tập là một quá trình phấn đấu không ngừng nghỉ, kéo dài và không có điểm dừng. Con đường học tập mỗi người có thể có những hướng khác nhau, phương tiện khác nhau nhưng cả nhân loại vẫn có một điểm chung là khát vọng chinh phục tri thức để làm giàu cho mình và có ích cho đời.

– Cũng như người Hi Lạp có câu ngạn ngữ: “*Cái rễ của học hành thì cay đắng nhưng quả của nó thì ngọt ngào*”.

2. Giải thích

– *Học hành* là quá trình ta tích lũy, tiếp thu kiến thức, kinh nghiệm của biết bao thế hệ đi trước để lại, biến nó thành của mình rồi áp dụng vào thực tiễn hoặc mở rộng, đào sâu hơn những kiến thức đó.

– *Cái rễ cay đắng* là những khó khăn, trở ngại mà con người ta vấp phải khi bắt đầu tiếp cận với những nguồn tri thức mới.

– *Quả ngọt ngào* là những thành công ta gặt hái được sau một quãng đường dài gắng công học tập.

⇒ Để có thể hiểu rõ hơn câu ngạn ngữ trên, chúng ta hãy tưởng tượng cây muốn đứng vững thì rễ cây phải bám sâu từng chiếc rễ nhỏ xuống lòng đất, nhưng để có được một chiếc rễ to và chắc khỏe như thế thì không hề đơn giản. Từ đó ta có thể hiểu được ý nghĩa của câu ngạn ngữ này là: Nếu chúng ta có cố gắng, có quyết tâm vượt qua mọi khó khăn để học tập thì chúng ta sẽ thu được những kết quả mỹ mãn như mong đợi. Đồng thời nó cũng thể hiện nhận thức sâu sắc về quy luật của học vấn và vai trò quan trọng của việc học hành đối với mỗi người.

3. Phân tích và chứng minh

a. Học hành có những chùm rễ đắng cay

– Việc học đòi hỏi tốn thời gian, công sức, trải qua cả một quá trình lâu dài từ thấp đến cao, từ dễ đến khó...

– Quá trình học tập có những khó khăn, vất vả, gian nan: chiếm lĩnh tri thức, luyện tập, thực hành... Để có thể giỏi giang, thành công đòi hỏi phải từng bước chinh phục những bậc thang học vấn.

– Mỗi con người khi bước vào trường đời, ắt hẳn ai cũng chuẩn bị cho mình một hành trang tri thức khi vẫn còn ngồi trên ghế nhà trường. Đó là một chặng đường dài, gian nan và vất vả, phải nếm vị cay đắng: điểm kém, bị quở mắng, thi hỏng... nhưng trải qua “cái lò tôi luyện” đó thì thành quả chúng ta gặt được rất là xứng đáng. Thành quả học tập mang lại niềm vui, niềm tự hào cho bản thân và gia đình, thầy cô giáo, nhà trường, quê hương...

b. Vị ngọt của quả tri thức hái được từ việc học hành

– Vị ngọt của kết quả học tập trước hết là người học được nâng cao hiểu biết của bản thân, giàu có hơn về tri thức và tâm hồn, tự tin hơn trong cuộc sống.

– Thành công trong học tập cũng chắp cánh cho những ước mơ, khát vọng mới trên con đường lập nghiệp.

– Phải biết chấp nhận những đắng cay trong giai đoạn đầu để sau đó hưởng thành quả tốt đẹp lâu dài.

– Dẫn chứng:

- Ê-di-xon phải trải qua hàng nghìn thí nghiệm, phải tìm tòi không ngừng để phát minh ra bóng đèn điện.

- M. Goor-ki phải kiếm sống đủ thứ nghề vất vả nhưng không nguôi khát vọng học tập. Bằng con đường tự học đầy gian truân, say mê đọc sách tiếp cận ánh sáng văn minh nhân loại và trở thành nhà văn vĩ đại của nhân loại (bút danh: Goor-ki có nghĩa là cay đắng).

- Mạc Đĩnh Chi bắt đom đóm cho vào vỏ trứng để lấy ánh sáng đọc sách, sau đó Trạng nguyên.

– Thành quả luôn khiến người ta khao khát, nhưng muốn với tới nó ta phải trải qua rất nhiều đắng cay. Quá trình học hành cũng thế, con đường đi của học vẫn không bao giờ rải hoa hồng. Bởi khi đứng trước một bề kiến thức bao la, vô tận, con người ta dễ bị choáng ngợp, run sợ. Rồi khi tiếp cận với từng phần kiến thức mới mẻ hoàn toàn, con người dễ bị nản chí bởi không phải cứ học; đọc là nhớ được, áp dụng lại càng khó. Lúc này phương pháp học là một vị cứu tinh, tự thân mỗi người phải tìm cho mình một phương pháp học thích hợp với sở trường, hoàn cảnh, trí nhớ và cả khả năng tư duy của mình.

4. Đánh giá và mở rộng

– Câu nói bao hàm một nhận thức đúng đắn, một lời khuyên tích cực: nhận thức được quá trình chiếm lĩnh tri thức, mỗi người cần có bản lĩnh, chủ động vượt qua khó khăn để thu nhận được thành quả tốt đẹp trong học tập.

– Càng học, con người ta sẽ khám phá ra nhiều điều mới mẻ hơn, hấp dẫn và lôi cuốn nhiều hơn nữa, khiến lượng kiến thức thu được ngày càng lớn dần làm ta hiểu biết hơn.

– Học là quá trình tích lũy kinh nghiệm, là sự chuẩn bị hành trang cho mỗi người bước vào đời, đối mặt với khó khăn của cuộc đời. Kiến thức và kinh nghiệm càng nhiều, con người ta sẽ càng vững tin hơn, càng đứng vững trước phong ba bão táp của cuộc đời sẽ càng thành công hơn. Kiến thức là một bề bao la rộng lớn, không bao giờ có định nghĩa “đủ” đối với việc học, chúng ta có thể học ở bất cứ người nào, bất cứ một lĩnh vực nào trong cuộc sống đầy màu sắc này.

– Trong thực tế, nhiều người lười biếng không chịu khó học hỏi, trau dồi kiến thức, không biết biến nhựa đắng thành quả ngọt dâng cho đời; hay có những người ý lại người khác, không nỗ lực, dẫn đến những hành động gian lận, không trung thực trong học tập. Kết quả học tập nếu không từ công sức bản thân sẽ không bền, sẽ có lúc phải trả giá, sẽ trở thành kẻ kém cỏi trong cái nhìn của mọi người.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Nhận thức:

- + Xem câu ngạn ngữ là phương châm nhắc nhở, động viên bản thân trong quá trình học tập. Chỉ có những ai chịu đựng được những thử thách trong học tập mới có thể thu được “quả ngọt”.

- + Sống là quá trình phấn đấu không ngừng nghỉ và cố vượt qua thất bại để thành công. Người học chân chính luôn lấy những lời dạy chí tình, chí lý của tiền nhân để khỏi rơi vào bóng của cuộc đời.

– Hành động:

- + Rèn luyện ý thức vươn lên trong học tập, không đầu hàng gian nan thử thách, luôn hướng tới những ước mơ, khát vọng hái quả ngọt từ học vấn để thành công. Vậy nên, chúng ta phải biết tự giác học là trên hết. Đặc biệt là những người còn ngồi trên ghế nhà trường cần phải ý thức được tầm quan trọng của sự tự giác trong học tập. Chúng ta càng phải biết tìm tòi nhiều nguồn kiến thức hơn để tích lũy, tìm được một phương pháp tối ưu nhất cho riêng mình.

- + Phải học mọi lúc, mọi nơi, không chỉ từ sách vở mà còn từ những người xung quanh ta, bởi bất cứ người nào cũng có cái hay để ta học hỏi. Có thể, vốn sống của chúng ta mới rộng, kiến thức chúng ta mới phong phú, tinh thần chúng ta mới vững vàng để thành quả chúng ta đạt được càng mặn nguyền hơn. Chính vì vậy, không bao giờ được nản chí, hãy cố gắng phấn đấu hết mình, chúng ta sẽ thấy khả năng của mình là vô hạn, không gì là không thể đạt được cả.

ĐỀ BÀI

Trong truyện ngắn *Đời thừa*, nhà văn Nam Cao viết: “*Kẻ mạnh không phải là kẻ giẫm lên vai kẻ khác để thỏa mãn lòng ích kỉ. Kẻ mạnh chính là kẻ giúp đỡ kẻ khác trên đôi vai mình*”. Hãy trình bày suy nghĩ của anh (chị) về quan niệm trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

– Mưa nhiều chưa chắc mùa màng sẽ bội thu. Bồi bổ nhiều chất dinh dưỡng chưa chắc làm cho cơ thể cường tráng. Học hành thật cao chưa chắc được xếp vào những người có trí thức. Ngược lại, vấn đề nào cũng ở một mức độ vừa phải. Học hành nhiều mà không mang kiến thức để giúp ích cho đời thì cũng trở nên vô nghĩa. Bồi bổ quá nhiều chất bổ dưỡng mà không hiểu sự thích nghi của cơ thể thì cũng chẳng ích chi. Mưa nhiều sẽ sinh ra lụt lội. Của cải nhiều mà không biết chia sẻ thì khu vực giữ cho riêng mình thì sẽ bị người đời khinh chê.

– Trong cuộc sống ai cũng mong muốn mình phải thật mạnh mẽ. Thế nhưng không phải ai cũng biết định nghĩa thế nào là “kẻ mạnh”. Thường người ta chỉ quan niệm rằng kẻ mạnh là kẻ đánh bại được nhiều người, là kẻ có uy quyền áp đảo được người khác, khiến người khác phải sợ hãi. Song thực tế không phải như vậy. Kẻ mạnh phải là kẻ biết đặt lợi ích của người khác lên trên lợi ích của bản thân. Như nhà văn Nam Cao đã quan niệm: “*Kẻ mạnh không phải là kẻ giẫm lên vai kẻ khác để thỏa mãn lòng ích kỉ. Kẻ mạnh chính là kẻ giúp đỡ kẻ khác trên đôi vai của mình*”.

2. Giải thích

– Quan niệm về “kẻ mạnh” được diễn đạt qua cách nói hình ảnh:

– *Không phải là giẫm lên vai kẻ khác* nghĩa là sức mạnh của con người không chỉ đo bằng sức mạnh cơ bắp, ý vào sức mạnh cơ bắp mà lần ép, chà đạp người khác.

– Giúp đỡ kẻ khác trên đôi vai mình tức là sức mạnh của con người được đo bằng chính tình yêu thương, bằng hành động cao đẹp của lòng vị tha.

⇒ Ý nghĩa câu nói: “Kẻ mạnh”, theo Nam Cao là người biết giúp đỡ người khác, nâng đỡ người khác vươn lên, luôn sống vì người khác... Đó là người có nhân cách đáng quý, đáng được trân trọng.

3. Phân tích và chứng minh

a. Những biểu hiện của “kẻ mạnh” trong mối quan hệ với khách quan cuộc sống

– Trong quan hệ gia đình: Yêu thương, trách nhiệm, hi sinh.

• Dẫn chứng: Đó là câu chuyện cảm động về người cha Nông Văn Vinh, sinh năm 1974 (xã Đông Đạt, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên) hàng ngày dù nắng hay mưa cũng đều đặn công con gái là Nông Hoài Hương, sinh năm 1999 đến trường học cái chữ.

– Trong quan hệ bạn bè: Giúp đỡ cùng tiến bộ, chia sẻ khó khăn, điểm tựa tinh thần...

• Dẫn chứng: Câu chuyện về bạn Nguyễn Thị Liên, học sinh lớp 11B8, trường THPT Lê Văn Hưu, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa chín năm công bạn đến trường. (Nguyễn Thị Liên và Liên là một đôi bạn thân từ bé. Sau một lần em bị sốt cao, biến chứng thành co rút gân trên các khớp trong cơ thể. Liên bị liệt hai chân, mắt phải mờ dần, hai tay cũng teo lại và yếu đi. Hoàn cảnh gia đình Liên cũng hết sức khó khăn. Bố Liên qua đời do căn bệnh xơ gan, bản thân mẹ Liên cũng bị căn bệnh tiểu đường dày vò, ăn uống thất thường nên cơ thể suy nhược. Cuộc sống tưởng chừng như sụp đổ trước mặt Liên. Nhiều lần Liên đã phải nghỉ học vì không có ai đưa đón. Chín năm qua, hàng ngày Liên đã làm đôi chân đồng hành cùng bạn đến trường).

– Trong quan hệ xã hội: Bên vực kẻ yếu, giúp đỡ người hoạn nạn; hành động nghĩa hiệp chống cái ác...

• Dẫn chứng: Những Lục Vân Tiên bắt cướp cứu người, những chiến sĩ công an quên mình vì dân, anh bộ đội cứu hàng chục dân giữa dòng lũ dữ cuối cùng đuối sức bị nước cuốn trôi...

b. Kẻ mạnh trong mối quan hệ chủ quan

– Với bản thân: Dám đương đầu với khó khăn, thử thách, vượt lên nghịch cảnh...

• Dẫn chứng: Pa-ven Coc-cơ-sa-ghin (*Thép đã tôi thế đấy*), thầy giáo Nguyễn Ngọc Kí, Nô-vi-cô-vi-cic...

4. Đánh giá và mở rộng

– Khẳng định tính đúng đắn của luận đề: Tư cách mỗi con người cũng như một quốc gia bao giờ cũng được nhìn nhận trong quan hệ với cộng đồng, tuân theo những chuẩn mực nhân văn phổ quát. Ở đâu và thời nào, lòng ích kỉ và lối hành xử bạo lực cũng là phản nhân văn, phi nhân đạo. Trong thời đại văn minh, khi các giá trị nhân văn, các quy ước quốc tế được đề cao, thì càng phải cực lực lên án và loại bỏ những điều trái với đạo lý đó.

– Đặt trong bối cảnh cuộc sống ngày nay, câu nói trên càng có ý nghĩa – khi mà nạn bạo hành trong gia đình, nạn bạo lực trong học đường, nạn côn đồ hoành hành... đang là những vấn đề bức xúc của xã hội.

– Điều tạo nên sức mạnh chân chính của mỗi con người trong cuộc sống cũng như của một quốc gia trên trường quốc tế không chỉ là ưu thế tự thân mà còn là cách hành xử. Với mỗi cá nhân, đó là sự quan tâm, nâng đỡ, tương trợ để cùng chung sống xuất phát từ tình thương, lòng vị tha; với một quốc gia, đó là hành động tôn trọng, hợp tác, hỗ trợ để cùng tồn tại, phát triển xuất phát từ tinh thần quốc tế.

– Phê phán lối sống ích kỉ, giẫm đạp lên cuộc sống người khác để thỏa mãn lòng ích kỉ, hiếu thắng của mình. Chưa thể dừng lại ở đó, chúng ta còn phải lên tiếng để phê phán những con người chỉ biết sống cho bản thân, không quan tâm đến người khác. Bởi chính việc “mạnh ai nấy sống” chính là nguyên nhân dẫn tới lối sống vụ lợi, ích kỉ đặc biệt nhiều người trong giới trẻ hiện nay. Một số bạn trẻ dường như đã quên đi trách nhiệm cộng đồng của mình suốt ngày chỉ vui đầu vào những trò chơi vô bổ, những trang web đen trên mạng Internet. Nhưng điều đáng nói là nhân cách một số bạn trẻ đã bị ảnh hưởng bởi những hành vi bạo lực trong các Game Online, dẫn tới nhiều vụ cướp của thậm chí là đâm chém của học sinh. Đó là biểu hiện của một lối sống uơ hèn, thiếu bản lĩnh, thiếu ý chí để vươn lên.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Nhận thức:

+ Biết yêu thương, giúp đỡ, cảm thông mọi người xung quanh.

+ Trong quan hệ giữa người với người: xây dựng lối sống trọng tình người, hành vi ứng xử có văn hóa; luôn có ý thức quan tâm, bảo vệ, nâng đỡ người khác; phê phán lối hành xử bạo lực, ý thức ức hiếp, chà đạp người khác. Định hướng cho mình một quan niệm sống tốt đẹp.

+ Trong quan hệ giữa các quốc gia: đề cao sự tôn trọng, hợp tác, tương trợ; phê phán những quốc gia ý thức là kẻ mạnh để gây hấn, áp đặt, xâm chiếm đối với các quốc gia khác.

– Hành động:

+ Có ý thức rèn luyện ý chí, nghị lực, sức mạnh... để bản thân có thể vượt qua những khó khăn, thử thách trong cuộc sống.

+ Cuộc sống sẽ buồn biết mấy nếu ai cũng cứ lo tích góp của cải, kiếm cái lợi cho bản thân nhằm tạo nên những “kẻ mạnh” chiến đấu không ngừng. Nhưng sẽ hạnh phúc nếu ai cũng biết giúp đỡ và trao ban cho người khác để tạo nên những “kẻ mạnh” ngập tràn niềm vui. Bởi hiện hữu của con người trên trần gian chỉ một lần là hết. Một đời người chỉ như bóng câu vụt qua cửa sổ, như cánh hoa sáng nở chiều tàn, một cơn gió thoảng là xong, chỗ xưa mình ở nay cũng chẳng biết mình. Vì thế, lựa chọn cảm giác hạnh phúc hay buồn khổ đều do quyết định của mỗi người. Thiết nghĩ triết lí kẻ mạnh chính là kẻ giúp đỡ người khác trên đôi vai mình là một kim chỉ nam để ta lựa chọn

ĐỀ BÀI

Có ý kiến cho rằng: “Lòng yêu nước chân chính có thể trào lên như những cảm xúc bùng nổ, những hành vi nhất thời, nhưng bao giờ cũng thuộc về nguồn tình cảm bền vững, gắn với những cống hiến suốt đời”. Hãy viết một bài văn ngắn (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

Ôi Tổ quốc ta yêu như máu thịt

Như mẹ cha ta, như vợ như chồng

Ôi Tổ quốc nếu cần ta chết

Cho mỗi ngôi nhà, ngọn núi, con sông.

(Sao chiến thắng – Chế Lan Viên)

– Lòng yêu nước là tình cảm cao cả, thiêng liêng của mỗi người dành cho quê hương đất nước. Đó là yêu sông, yêu núi, yêu làng, yêu xóm, yêu người dân sống trên mảnh đất hình chữ S. Tình cảm ấy đơn giản, gần gũi và nằm ngay trong lời ăn tiếng nói hằng ngày của mỗi người.

Yêu nước xuất phát từ vẻ đẹp tâm hồn của mỗi con người sống trong một quốc gia, một lãnh thổ. Lòng yêu nước xuyên suốt qua thời gian, qua không gian là một tình cảm vĩnh hằng, vĩnh cửu. Đất nước ta đã trải qua bao nhiêu thăng trầm bẽ dâu mới có được hòa bình và nền độc lập như hôm nay. Đó là nhờ vào sự nỗ lực cống hiến cũng như tinh thần đoàn kết và lòng yêu nước sâu sắc của mỗi thế hệ. Cho đến ngày nay, lòng yêu nước vẫn luôn là thứ tình cảm thiêng liêng cần được trân trọng và phát triển hơn nữa.

– Chính vì vậy mà có ý kiến cho rằng: “*Lòng yêu nước chân chính có thể trào lên như những cảm xúc bùng nổ, những hành vi nhất thời, nhưng bao giờ cũng thuộc về nguồn tình cảm bền vững, gắn với những cống hiến suốt đời*”.

2. Giải thích ý kiến

– *Lòng yêu nước chân chính* là tình cảm gắn bó chân thành, sâu nặng của mỗi người dân đối với đất nước mình.

– Ý kiến này có hai khía cạnh. Thứ nhất, bàn về những biểu hiện khác nhau của lòng yêu nước chân chính: có bề nổi, có bề sâu, có cảm xúc, có tình cảm; có hành vi nhất thời, có hành động lâu dài. Thứ hai, xác định phần căn cốt của lòng yêu nước chân chính: dù đa dạng thế nào cũng đều thuộc về một nền tảng tình cảm bền vững, một ý thức cống hiến bền bỉ suốt đời.

3. Phân tích và chứng minh

a. Tại sao lòng yêu nước chân chính có thể biểu hiện ở nhiều dạng thức, nhiều mức độ khác nhau?

– Lòng yêu nước không phải là những thứ quá cao xa, nó nằm ngay ở ý thức và hành động của mỗi người.

• Dẫn chứng: Cậu bé làng Phù Đổng phi ngựa sắt ra trận, cầm roi sắt xông vào lũ giặc Ân; khi roi sắt bị gãy bèn nhổ tre làm vũ khí, quật cho lũ giặc cướp nước toi bời: “*Đứa thì rút mũi sắt tail/ Đứa thì chết nhóc bởi gai tre ngã*”. Trần Quốc Toản xông xáo giữa trận tiền “Sát Thát” với thanh bào kiếm và lá cờ thêu sáu chữ vàng: “*Phá cường địch, báo hoàng ân*”. Trần Quốc Tuấn ra trận với chí khí gang thép, với lời thề bốc lửa: “*Ta thường tới bữa quên ăn, nửa đêm vỗ gối, ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa, chỉ căm tức chưa xả thịt lột da, nuốt gan, uống máu quân thù! Dẫu cho trăm thân này phơi ngoài nội cỏ, nghìn xác này gói trong da ngựa, ta cũng nguyện cam lòng...*” (Hịch tướng sĩ)...

– Trong thời kì kháng chiến, lòng yêu nước chính là đứng lên, cầm súng ra trận chiến đấu với kẻ thù. Mọi khó khăn, gian khổ đều không ngăn ngại, xông lên phía trước giành lại độc lập tự do cho nhân dân. Lòng yêu nước lúc đó mạnh mẽ và quyết liệt. Đó là tinh thần đoàn kết, giúp đỡ, tương thân tương ái, cùng nhau chống lại kẻ thù như Bác Hồ từng nói: “*Lòng yêu nước có thể nhấn chìm bè lũ bán nước và cướp nước...*” (Tinh thần yêu nước của nhân dân ta). Đó là những nguồn tình cảm bền vững thấm sâu vào tâm hồn của con người Việt Nam qua hàng nghìn năm lịch sử, mới có thể gắn những cống hiến suốt đời với Tổ quốc và nhân dân, làm nên truyền thống anh hùng của dân tộc:

*Dân ta gan dạ anh hùng
Trẻ làm đuốc sống, già xông lửa đồn.*

(Tố Hữu)

– Trong thời bình, lòng yêu nước được thể hiện với hình ảnh của những con người ngày đêm cống hiến dựng xây và bảo vệ đất nước. Từ anh lính nơi hải đảo đến những vùng biên giới xa xôi đang ngày đêm canh giữ vùng trời yêu thương của Tổ quốc. Đến các anh, chị công nhân,

các bác nông dân đang sản xuất ra nhiều sản phẩm làm giàu cho đất nước. Đến các thầy, cô giáo cùng học sinh; các anh chị sinh viên đang miệt mài trên giảng đường, trên bục giảng để đến chân trời tri thức, đưa tri thức phục vụ đất nước. Hoặc các chiến sĩ công an đang làm nhiệm vụ, hi sinh bản thân mình để truy quét tội phạm bảo vệ bình yên cho nhân dân... đó cũng là yêu nước.

– Trong văn học, ta thấy một anh thanh niên trong *Lặng lẽ Sa Pa* đã một mình sống trên đỉnh Yên Sơn làm công tác đo gió, đo mưa để kịp thời báo về trung tâm khí tượng nhằm dự báo thời tiết chính xác nhằm phục vụ công việc sản xuất của người lao động. Là đoàn người hành hương lên Tây Bắc xây dựng vùng kinh tế mới sau chiến tranh: “*Khi Tổ quốc bôn bề lên tiếng hát/ Tắm hồn ta là Tây Bắc chứ còn đâu*” (Tiếng hát con tàu – Chế Lan Viên)... Ý thức dựng xây ấy cũng là biểu hiện cao đẹp của lòng yêu nước. Tình yêu mà chúng ta dành cho làng quê yên bình, cho những dòng sông đỏ nặng phù sa, cho bãi mía nương dâu... Nhà văn I-li-a Ê-ren-bua từng nói: “*Lòng yêu nhà, yêu làng xóm, yêu quê hương tạo nên lòng yêu Tổ quốc*”. Những tình yêu tưởng chừng như bình dị như vậy nhưng lại tạo nên một tình yêu lớn lao và cao cả hơn.

b. Tại sao lòng yêu nước chân chính vừa biểu hiện phong phú vừa nhất thiết phải thuộc về một tấm lòng duy nhất?

– Đất nước là sự kết tinh, hóa thân trong mỗi con người. Con người phải có tinh thần cống hiến, hi sinh, có tinh thần trách nhiệm đối với sự trường tồn của quê hương xứ sở. Đúng như Nguyễn Khoa Điềm đã viết: “*Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi/ Đất Nước có trong những cái ngày xưa ngày sau mẹ thường hay kể*”... (Đất Nước).

– Đất nước là nơi ta sinh ra, nơi ta lớn lên, nơi ta được đến trường, được yêu thương và được làm người. Vì vậy, lòng yêu nước là tình cảm thường trực trong mỗi con người chúng ta.

4. Đánh giá và mở rộng

– Lòng yêu nước vốn có tính truyền thống, được nuôi dưỡng, kế thừa và phát triển của dân tộc qua bốn nghìn năm lịch sử xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đúng là lòng yêu nước chân chính, *bao giờ cũng thuộc về nguồn tình cảm bền vững, gắn với những cống hiến suốt đời*.

– Không xem nhẹ những cảm xúc bùng nổ, hành vi nhất thời xuất phát từ lòng yêu nước sâu nặng; không nhầm lẫn với những cảm xúc bốc đồng, những hành vi manh động nhân danh lòng yêu nước. Cần vun đắp nuôi dưỡng cho mình nền tảng tình cảm bền vững thể hiện bằng những cống hiến bền bỉ.

Tổ tiên, ông cha đã để lại cho con cháu muôn đời mai sau một giang sơn gấm vóc; các thế hệ của dân tộc nguyện bảo tồn và gìn giữ, thực hiện đúng lời Bác Hồ đã căn dặn: “*Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước*”. Lòng yêu nước phải xuất phát từ ý chí, sự quyết tâm phấn đấu, xây dựng Tổ quốc, tình yêu thương và cả niềm hi vọng.

– Phê phán những biểu hiện của lối sống ích kỉ cá nhân, bàng quan trước những vấn đề có liên quan đến vận mệnh đất nước; những biểu hiện của lòng yêu nước sai lệch, bị kẻ xấu lợi dụng trong tình hình hiện nay.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Lòng yêu nước của nhân dân ta làm nên sức mạnh Việt Nam, đồng thời nó còn làm nên vẻ đẹp nền văn hiến Đại Việt, làm cho nền văn minh sông Hồng tỏa sáng. Lòng yêu nước bao gồm cả nhiều tình yêu khác: tình yêu gia đình, quê hương, tình yêu con người. Nó được bộc lộ ở mọi lúc mọi nơi, mọi cá nhân, bất cứ nơi nào có người dân Việt Nam sống thì đó sẽ mãi là mầm sống, là chồi non của tinh thần yêu nước Việt Nam.

- Lòng yêu nước là tình cảm cao đẹp và thiêng liêng, mỗi con người chúng ta cần nhận thức được tình cảm cao đẹp ấy để sống cho ra cuộc sống con người.
- Riêng bản thân tôi, tôi sẽ cố gắng học tập và ra sức lao động, đem tài năng và nhân phẩm của mình cùng muôn triệu con người dựng xây đất nước giàu mạnh, sánh vai cùng với các cường quốc năm châu như lời dạy của Bác.

ĐỀ BÀI

M. Goor-ki đã nhận định rằng: “Tiếng cười chính là thuộc tính đẹp nhất của con người”. Anh (chị) có suy nghĩ gì về định trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– Giới thiệu vấn đề nghị luận

+ Cuộc đời con người là một quả lắc giữa nụ cười và nước mắt. Mỗi “con lắc” ấy luôn cố gắng tìm cách đẩy mình lệch phần nhiều về bên địa phận của tiếng cười.

– Dẫn ra vấn đề nghị luận

+ Phải chăng đó là hệ quả và cũng là bằng chứng cho nhận thức về cuộc sống, về con người rằng: “Tiếng cười chính là thuộc tính đẹp nhất của con người” mà M. Goor-ki đã nhận định.

2. Thân bài

a. Giải thích

– Tiếng cười là một trong những cách biểu cảm sinh động và đặc trưng nhất của con người. Tiếng cười mang theo tâm lòng, chứa đựng suy nghĩ và thể hiện ý nghĩa hành động của mỗi con người.

– Tiếng cười chính là thuộc tính đẹp nhất của con người bởi nó chứa đựng những tình cảm đáng trân trọng của con người: niềm hạnh phúc, sự vui mừng và sự sẻ chia, thông cảm... Đồng thời tiếng cười còn mang đến một nguồn sức mạnh to lớn đầy ý nghĩa: khả năng gắn kết người với người, cứu vớt bao mảnh đời buồn tủi, tiếp thêm nghị lực sống cho con người.

b. Phân tích và chứng minh

– Tiếng cười là một “thuộc tính đẹp nhất” của con người. Nó không chỉ thuộc về bản chất mà còn thuộc về cái đẹp, cái tốt trong mỗi con người. Tiếng cười chứa đựng bao tình cảm đáng quý, đáng trân trọng trong tâm hồn mỗi người. Nhân loại biết “cười” khi một em bé nhón miệng tươi vui cùng người mẹ thân yêu, khi cậu bé nở một nụ cười rạng rỡ cùng người bạn thân trong lúc vui đùa, khi đôi lứa sánh đôi mỉm cười hạnh phúc... tiếng cười có ở khắp nơi, xen vào nhiều cung bậc tình cảm, nhiều mối quan hệ trong cuộc sống xã hội.

– Tiếng cười là yếu tố tồn tại vượt qua không gian, thời gian. Ở đâu có con người thì ở đó có tiếng cười, dù cuộc sống có cơ cực thì con người vẫn luôn tìm thấy niềm hạnh phúc nhỏ nhoi từ mình, từ những người xung quanh hay trong thiên nhiên vĩnh hằng để rồi sản sinh ra tiếng cười. Tiếng cười đã trở thành thuộc tính con người, bởi nó luôn tồn tại trong mỗi chúng ta để nâng cánh hạnh phúc, niềm vui cung bậc tình cảm tốt đẹp.

– Tiếng cười thể hiện khát vọng sống, yêu đời, lạc quan. Cười lúc gặp khó khăn gian khổ. Cười để xua tan những bất trắc, bất hạnh trước cuộc đời. Trước vành móng ngựa của Tòa án quân sự Sài Gòn thời Mĩ – nguy, chị Võ Thị Sáu đã cười khi nghe bọn quan tòa tuyên phạt chị với mức án chục năm trời tù đầy khổ sai! Trong những năm dài chiến tranh, các chiến sĩ, các anh chị thanh niên xung phong, trong gian khổ vẫn lạc quan yêu đời, đối với họ thì “tiếng hát át tiếng bom”, tiếng cười để nâng cao dũng khí và tinh thần chiến đấu quả cảm:

Không có kính, ừ thì có bụi

Bụi phun tóc trắng như người già

Chưa cần rửa, phì phèo châm điếu thuốc

Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha.

(Bài thơ về tiểu đội xe không kính – Phạm Tiến Duật)

– Tiếng cười thể hiện niềm tin, ước mơ đẹp về tương lai, một tương lai hạnh phúc, một tương lai thắng lợi huy hoàng. Đọc bài thơ *Chúc Tết* của Bác Hồ, ta thấy vui, thấy lạc quan tin tưởng:

Năm qua thắng lợi vẻ vang

Năm nay tiền tuyến chắc càng thắng to

Vì độc lập, vì tự do

Đánh cho Mĩ cút, đánh cho ngụy nhào

Tiến lên! Chiến sĩ, đồng bào

Bắc Nam sum họp xuân nào vui hơn!

– Tiếng cười chiến thắng là tiếng cười của sức mạnh, tiếng cười hân hoan hạnh phúc, là “thuộc tính đẹp nhất của con người”. Con người biết cười, thích cười quả là một điều vô cùng cần thiết, bởi “cười” không chỉ là dấu hiệu đặc trưng của bản chất con người mà nó còn là một dấu hiệu đầy ý nghĩa và mang nhiều lợi ích to lớn. Tiếng cười được sản sinh khi chúng ta muốn bày tỏ những cung bậc tình cảm đáng quý, đáng trân trọng. Một trong những tiếng cười tươi đẹp nhất có lẽ là tiếng cười hạnh phúc, vui mừng, bà mẹ thể hiện nụ cười mãn nguyện hài lòng thấy con mình khôn lớn, thành đạt; cậu thanh niên hết tiếng cười vui sướng vô bờ bến vì đỗ đại học... Tiếng cười là phương tiện biểu hiện hạnh phúc, vui sướng, là con thuyền chở bao tình cảm không thể nào quên đi vào năm tháng.

– Tiếng cười hạnh phúc, vui mừng, có khi mạnh mẽ, ngân vang, có khi nhẹ nhàng tha thiết. Còn tiếng cười của sẻ chia, cảm thông thì thường đi vào những lối nhỏ, dịu dàng, tinh tế trong cách thể hiện. Cười không chỉ cho riêng bản thân mình mà “cười” còn dễ hướng đến những người xung quanh trong những cung bậc tình cảm cũng thật đáng quý của nhân loại.

– Tiếng cười vốn đã là những âm điệu tươi vui trong cuộc sống khi đựng đầy niềm hạnh phúc, vui mừng thì đến đây, nó lại đồng thời gây lên khúc nhạc tha thiết của sẻ chia, thông cảm.

c. Đánh giá và mở rộng

– Lời nhận định: “Tiếng cười chính là thuộc tính đẹp nhất của con người” của M. Goor-ki đã thể hiện một quan niệm đúng đắn về ý nghĩa tiếng cười, đó là một thuộc tính đẹp của nhân loại, chứa đựng bao tình cảm thiêng liêng đáng quý và mang một nguồn sức mạnh to lớn, điều kì diệu đối với cuộc sống.

– Tươi cười như liều thuốc tốt nhất cho con người, nó là liều thuốc bổ tiếp thêm sức mạnh, ý chí, nghị lực làm cho người làm ra nó và là liều thuốc an thần không gây tác dụng phụ đối với những người đau khổ được tiếp nhận nó. Có thể thấy tiếng cười mang sức mạnh có thể chữa được bách bệnh. “Cười” xua tan đi những mặc cảm, tự ti về bản thân dường như bất lực vì thất bại, một kì thi không thành công, một công việc không hoàn hảo... Nó xua tan sâu muộn, âu lo, khổ cực trong lúc khó khăn về nhiều mặt của cuộc sống.

– Nhận định đã đề cập đến một lối sống tích cực rằng hãy luôn lạc quan, vững tin vào cuộc sống với nụ cười chân thật luôn nở trên môi để mang lại hạnh phúc cho mình và cho mọi người. Nếu mỗi chúng ta đều dành nụ cười chân thành cho những em bé mồ côi tội nghiệp,

những con người tật nguyền đáng thương, những cụ già neo đơn, lắm lần... thì ta đã đưa ra một bàn tay ân cần giúp đỡ họ đi lên, vượt qua những trái ngang của cuộc đời. Nụ cười là chiếc phao cứu hộ của bao người trong sóng gió cuộc đời.

– Tuy nhiên, tiếng cười không phải lúc nào cũng đẹp, cũng tốt. Đó là khi nó không mang ý nghĩa thực sự của tiếng cười, khi nó là tiếng cười của sự đau đớn, tuyệt vọng của những người lấy tiếng cười để che đậy sự yếu đuối của bản thân hoặc hoàn toàn mất niềm tin vào cuộc sống. Đây quả là một khía cạnh rất đáng thương trong bản chất của tiếng cười. Có lúc trước những bi kịch, ngang trái, nghịch lí cuộc đời, lại có tiếng cười thay cho tiếng khóc. Đó là tiếng cười chua chát, phũ phàng:

*Ngồi buồn mà trách ông xanh
Khi vui muốn khóc, buồn tênh lại cười
Kiếp sau xin chó làm người
Làm cây thông đứng giữa trời mà reo.*

(Cây thông – Nguyễn Công Trứ)

– Ngoài ra, tiếng cười có khi còn bị kẻ xấu lợi dụng để châm chọc, mỉa mai người khác, cười trên sự đau khổ của người khác, đây là một việc vô cùng đáng trách. Qua đó, ta thấy rằng tiếng cười thật sự là tiếng cười được dùng vào mục đích tốt, mang đến hạnh phúc, niềm vui sống cho con người.

d. Bài học nhận thức và hành động

- Cuộc sống hằng ngày khiến con người dễ rơi vào tình trạng xô bồ, sống vội... Lắm lúc con người sống mà chỉ biết hưởng thụ và dần dần đánh mất chính mình.
- Tiếng cười – nghệ thuật gây thiện cảm, là một trong những chìa khóa vạn năng giúp cho tôi, bạn và tất cả mọi người, có thể mở cánh cửa bước vào thế giới tâm hồn người khác và thành công hơn trong cuộc sống.
- Tiếng cười trở thành thuộc tính của nhân loại chứa đựng bao tình cảm đáng quý, đáng trân trọng trong tâm hồn mỗi người. Nụ cười gắn kết người với người, cứu vớt bao kiếp sống trong dòng đời khắc nghiệt, tiếp thêm nguồn sức mạnh cho chúng ta vững bước trên đường đời.
- Tiếng cười có ở khắp mọi nơi, vượt qua yếu tố không gian, thời gian. Ở đâu có con người, ở đó có nụ cười. Dù cuộc sống khổ cực, con người vẫn tìm niềm vui nho nhỏ từ những người xung quanh hay trong cảnh vật thiên nhiên để sản sinh ra nụ cười.

3. Kết bài

– Khẳng định lại lời nhận định

+ Tiếng cười đã trở thành một trong những quan niệm tốt đẹp nhất, hay nhất về những giá trị đáng gìn giữ trong cuộc sống. Cuộc sống sẽ như thế nào, nếu cuộc sống thiếu vắng nụ cười? Chắc hẳn là sẽ rất tẻ nhạt, khiến con người dễ rơi vào khủng hoảng. Nụ cười của tôi, của bạn, sẽ góp thêm niềm vui và sự lạc quan trong cuộc sống.

– Liên hệ bản thân

+ Thế mới hiểu được vì sao khi lưu lại những kỉ niệm, những kỉ ức qua các tấm hình, chúng ta luôn cười. Mặc dù lắm lúc không muốn, nhưng vẫn cười để lưu lại những khoảnh khắc thật đáng nhớ và đáng trân trọng. Quan niệm ấy cho chúng ta cái nhìn sâu sắc về lối sống lạc quan, tin yêu vào cuộc sống, con người, lối sống luôn biết nở nụ cười thân ái đối với mọi người xung quanh. Vậy mỗi chúng ta hãy luôn biết cách tạo ra tiếng cười để có thể giữ được một thuộc tính cao đẹp của nhân loại, để xây dựng một xã hội tràn đầy tình người yêu thương. Hãy nở một nụ cười cho thế giới thêm hòa bình.

ĐỀ BÀI

Viết một bài văn ngắn (khoảng 600 chữ) nêu suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến sau của Ăng-ghe-n: “*Trang bị quý nhất của con người là khiêm tốn và giản dị*”.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

– Cuộc đời là một trường tranh đấu bất tận, tài nghệ của một cá nhân so ra quan trọng, nhưng thật sự đối với tất cả mọi người thì tài cán kia chỉ là những giọt nước bé nhỏ giữa một đại dương vô tận. Sự hiểu biết của một cá nhân không thể đem so sánh với mọi người cùng sống chung với mình, vì thế con người dù tài cán đến đâu cũng luôn luôn phải tìm tòi học hỏi thêm... học thêm mãi mãi. Nếu lòng chảnh thành giúp ta có một thể đứng vững chắc trong quan hệ giao tiếp thì tính giản dị giúp con người tránh xa những thất bại tầm thường, tính khiêm tốn cho ta những thành công trong cuộc sống.

– Vật chất luôn luôn biến đổi không ngừng, nhận thức con người cũng không ngừng thay đổi theo thời gian để ngày một tiếp cận dần chân lí. Chính vì vậy mà Ăng-ghe-n đã nói: “*Trang bị quý nhất của con người là khiêm tốn và giản dị*”.

2. Giải thích

– *Khiêm tốn* là nhã nhặn, không có tính tự cao tự đại, hướng thiện, nêu cao việc học hỏi, không đề cao cá nhân với người khác... người khiêm tốn luôn cho mình là chưa hiểu biết hết và cần phải học hỏi thêm.

– *Giản dị* là cách sống hòa nhập, tự nhiên hóa cuộc sống, sống phù hợp với hoàn cảnh, không cầu kì xa hoa. Giản dị thể hiện ở nhiều khía cạnh: cách ăn nói cẩn thận, không khoa trương, lời nói đơn giản, ngắn gọn dễ hiểu, không quan trọng hóa vấn đề, xem xét vấn đề dưới cái nhìn khoa học...

⇒ Ý nghĩa câu nói: Khiêm tốn và giản dị là hai phẩm chất đáng quý của con người; những đức tính ấy góp phần làm nên nhân cách và giá trị đích thực của con người.

3. Phân tích và chứng minh

a. Khiêm tốn là phẩm chất đáng quý, giúp con người ngày càng tốt đẹp hơn.

– Trong học tập, trong quan hệ giao tiếp... người có đức tính khiêm tốn sẽ được mọi người quý trọng.

– Khiêm tốn sẽ giúp cho con người luôn có ý thức phấn đấu, hướng con người không ngừng vươn lên để hoàn thiện bản thân.

– Khiêm tốn là một đức tính vô cùng cần thiết trong cuộc sống hiện đại ngày nay. Nó giúp mỗi cá nhân trở nên tiến bộ hơn trong cách cư xử, lối sống, trong việc rèn luyện tu dưỡng đạo đức, giúp cho việc giao tiếp đối xử giữa người với người trở nên tốt đẹp hơn. Khiêm tốn còn là phẩm chất cần có trong mỗi con người, tập thể và xã hội. Bởi khiêm tốn là gốc của mọi đức hạnh, người khiêm tốn là người có nhiều nhất, kẻ kiêu căng là kẻ không có gì.

• Dẫn chứng: Đắc-uy-n – nhà bác học không ngừng học, Chủ tịch Hồ Chí Minh, Lê-nin...

b. Giản dị làm nên vẻ đẹp đích thực của con người trong lòng mọi người.

– Giản dị trong cách sống, trong hành động, ngôn ngữ... sẽ giúp con người dễ hòa đồng với xã hội.

– Giản dị và tạo ấn tượng tốt về giá trị đích thực của bản thân.

• Dẫn chứng: Tấm gương Hồ Chí Minh – vị lãnh tụ kính yêu cầu dân tộc nhưng cuộc sống hết sức giản dị và khiêm tốn (nơi ở và làm việc là ngôi nhà sàn đơn sơ; trang phục với bộ ka ki mà bạc, đôi dép cao su, bữa ăn thường là những món dân dã; Người luôn khiêm tốn với tất cả mọi người – với những người giúp việc, Bác luôn thân mật gọi là cô hay chú, luôn trân trọng, lễ độ khi tiếp xúc với các vị nhân sĩ, Quốc hội đề nghị tặng Bác Huân chương cao quý nhất Nhà nước là Huân chương Sao vàng, Bác khiêm tốn từ chối và nói: “Miền Nam còn chưa được giải phóng, khi nào thống nhất đất nước xin Quốc hội ủy quyền cho đồng bào miền Nam thay mặt Quốc hội trao tặng thì tôi xin nhận”; trong *Di chúc* Người còn dặn dò: “Sau khi tôi qua đời, chớ nên tổ chức diễu phúng linh đình để khởi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân”.

– Con người vứt bỏ phiền toái ở xã hội và từ trong tâm trí họ sống hòa nhập với thiên nhiên, thân thiện với mọi người. Tính giản dị rất cần trong cuộc sống, nó giúp ta tiết kiệm thời gian, khiến mọi người xung quanh tôn trọng ta, ta trở thành người biết cách ứng xử, gần gũi chan hòa với mọi người.

⇒ Khiêm tốn và giản dị không hề làm giảm giá trị của bản thân mà trái lại sẽ được mọi người tôn trọng và tin cậy. Hãy tập sống để là một con người biết nhường nhịn, đừng quá mưu cầu danh lợi là chúng ta đã bước dần trên con đường khiêm tốn và giản dị. Những bước chân vững chắc đầu tiên để xây dựng cho một tâm hồn đạo đức cao cả sau này.

4. Đánh giá và mở rộng

– Câu nói của Ăng-ghen thể hiện một quan niệm nhân sinh sâu sắc, hướng con người vươn tới những giá trị cao quý. Nó giúp con người tránh khỏi thói hợm hĩnh, kiêu ngạo để hoàn thiện mình.

– Phân biệt: Có người tự mãn với số vốn kiến thức sẵn có, có người học đến một học vị nào đó rồi cho là “công thành danh toại” không cần nghiên cứu nữa, có người giàu có và tự cho là đủ nên chỉ lo ăn chơi tiêu xài, không lo phát triển, đến khi trắng tay rồi mới hối hận. Có hiện tượng tương tự là thói khiêm tốn giả tạo – là thói khiêm tốn quá mức hóa ra là thói tự cao tự đại, nấp dưới bóng dáng của khiêm tốn thật sự. Những hiện tượng trên mau chóng xóa bỏ sự tồn tại của đức tính khiêm tốn. Bên cạnh đó thói đua đòi xa xỉ, tiêu xài của cải thời gian vào việc vô bổ cũng thật sai lầm, ăn mặc lòe loẹt chi vậy? Nó không tạo cho ta cái đẹp, thậm chí làm trở “lỗ bịch” cho thiên hạ. “Một thời trang đã khiến ta mất dần cái tính giản dị, đó đó phải ăn mặc cho phù hợp với hoàn cảnh”.

– Mở rộng: Trong hành trang cuộc sống, mỗi người cần biết làm giàu có tâm hồn mình từ việc trau dồi hai phẩm chất tốt đẹp: “khiêm tốn” và “giản dị”. Giá trị đích thực của con người bắt đầu từ đây.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Nhận thức:

+ Khiêm tốn sẽ giúp con người luôn hướng thượng, nêu cao tinh thần học hỏi, có ý thức phấn đấu không ngừng.

+ Giản dị là một trong nét đẹp của lối sống thời hiện đại hôm nay. Chúng ta phải biết đánh giá không thiên vị thực tài, không được coi thường thế hệ nhỏ tuổi, nêu cao ý thức học tập, phát triển không ngừng tư duy sáng tạo; sống cho phù hợp với hoàn cảnh và các giá trị chân – thiện – mỹ.

+ Có ai đó đã so sánh cuộc đời là sự trao đổi, ta bỏ ra bao nhiêu thì cũng sẽ nhận được bấy nhiêu. Ta gieo khiêm nhường và giản dị ta sẽ gặt hái thành công, còn nếu ta gieo kiêu căng, tự mãn sẽ gặt thất bại. Vì thế khiêm tốn và giản dị là đức tính không thể thiếu khi ta muốn thành công trên đường đời. Tuy nhiên, khiêm tốn không phải là tự ti, giản dị không phải là xuề xòa, dễ dãi.

– Hành động:

+ Mỗi con người nên học lối sống khiêm tốn và giản dị (trong cách sống, học tập, hành động, ngôn ngữ...).

+ Để có thể hòa đồng với cộng đồng và luôn phấn đấu đóng góp thật nhiều cho xã hội. Chỉ có khiêm tốn chúng ta mới có thể tiến bộ, chỉ có giản dị chúng ta mới có thể hòa nhập tự nhiên.

ĐỀ BÀI

Lỗ Tấn đã nói: “Trên mặt đất vốn làm gì có đường mà đi. Nhưng người ta đi mãi thì thành đường thôi”. Anh (chị) suy nghĩ như thế nào câu nói trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

– Có người đã từng nói: “Giữa lớp sỏi đá khô cằn, cây hoa dại vẫn mọc lên và nở những chùm hoa thật đẹp”. Vậy điều gì đã khiến cho cây hoa dại giữa một vùng sỏi đá khô cằn thiếu nước, thiếu chất dinh dưỡng ấy vẫn xanh tốt và dâng tặng cho đời những chùm hoa tuyệt đẹp? Đó chính là nhờ vào nghị lực bản lĩnh sống, nó như một điểm tựa vững chắc giúp mỗi người chúng ta vượt qua khó khăn để hướng tới một tương lai tốt đẹp hơn.

– Trong cuộc sống của chúng ta, mấy ai đạt được thành công mà không trải qua khó khăn gian khổ, cũng chẳng ai đạt được thành công mà không phải “đổ mồ hôi, sôi nước mắt”. Sự can đảm chịu khó luôn là yếu tố chính dẫn đến thành công. Chính vì vậy mà nhà văn lớn người Trung Quốc, Lỗ Tấn từng nói: “Trên mặt đất vốn làm gì có đường mà đi. Nhưng người ta đi mãi thì thành đường thôi”.

2. Giải thích

– *Mặt đất* là nơi con người và các sinh vật trên Trái đất tồn tại và phát triển.

– *Vốn làm gì có đường* nghĩa là lúc đầu không có những con đường bằng phẳng trải đầy hoa hồng, chỉ là những khoảng đất trống hoang đầy sỏi đá.

– *Người ta đi mãi* là những con người đi tiên phong – đặt bước chân đầu tiên tạo ra con đường bằng phẳng, để đi.

– *Thành đường* là con đường mới được khai phá nhờ những bước chân đầu tiên của những người tiên phong. Con đường không tự nhiên có mà do chính con người, và nhiều người đi mãi, đi nhiều góp phần tạo dựng nên.

⇒ Hình tượng con đường ở đây cần phải được hiểu theo nghĩa bóng: là cách thức và phương hướng để con người giải quyết những vấn đề trong đời sống xã hội. Với Lỗ Tấn, đó là con đường cách mạng. Như vậy với câu nói này, Lỗ Tấn quan niệm: Trên đời không có gì là bất biến. Chỉ cần con người có khát vọng và dám thực hiện khát vọng ấy thì sẽ có khả năng làm thay đổi thế giới. Không nên chỉ đi trên một con đường mà mọi người đã đi, cần mạnh dạn vạch ra con đường riêng để phát triển, cố gắng thực hiện sẽ đi tới vinh quang.

3. Phân tích và chứng minh

a. Đối với cá nhân

- Cuộc sống muôn màu muôn vẻ, cái đích mà mỗi người hướng đến cũng khác nhau, tương đồng với nó là những khó khăn, thử thách khác nhau và không ai giống ai. Mỗi chúng ta đều phải tự mình làm nên con đường của mình, không thể đi con đường của người khác, nếu có thành công cũng chỉ là thành công đi mượn. Thành công phải do chính mình nỗ lực làm thì mới có giá trị và ý nghĩa lớn lao.
- Của cải vật chất trong xã hội đều do con người tạo ra. Để có được nó, con người phải lao động: người nông dân cày cấy, trồng cây; người công nhân vận hành máy móc; nhà khoa học nghiên cứu, thực hiện các thí nghiệm... Mỗi người đều phải chăm chỉ làm việc để gạt hái được thành công, ngoài sự chăm chỉ, họ còn phải vượt qua gian khó, có khi là cả sự thất bại. Sự cần cù ấy không phải tính bằng ngày, bằng giờ mà bằng năm tháng, có khi phải trả giá bằng cả cuộc đời mình.
- Cần xác định rõ mục tiêu, lí tưởng để phấn đấu. Liên hệ câu nói của Đi-đơ-rô: “Nếu không có mục đích, anh không làm được gì cả. Anh cũng không làm được cái gì vĩ đại nếu mục đích tầm thường”.
- Tìm tòi, nghiên cứu, phát hiện để chọn con đường riêng cho bản thân phù hợp với khả năng và sở thích chứ không đi theo một con đường mà người khác vạch sẵn. Tự lực cánh sinh, dám dấn thân thực hiện con đường riêng đó. Khó khăn như là một câu thách đố đòi hỏi chúng ta phải biết vượt qua chính mình bằng cách chinh đốn lại nội tâm và làm chủ bản thân. Chỉ có lòng kiên định và ý chí kiên trì bền bỉ mới có thể giúp ta vượt qua được những trở ngại của cuộc sống. Đó là một nền tảng mà bất cứ người nào cũng cần nên có.

• Dẫn chứng: Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc ta, suốt một đời lo cho nước, cho dân, đi nhiều nơi và làm đủ mọi việc. Con đường Người phải đi thật gian lao, vất vả nhưng với ý chí, quyết tâm, nghị lực phi thường. Người đã mang đến cho dân tộc ta ánh sáng của độc lập tự do, một cuộc đời ấm no, hạnh phúc.

b. Đối với một đơn vị kinh doanh

- Nghiên cứu, phân tích kĩ thị trường, am hiểu tâm lí khách hàng, phân khúc thị trường, có chiến lược và hướng đi mới.
- Có ý tưởng mới mẻ, táo bạo trong sản xuất hàng hoá hay chiến lược kinh doanh.
- Kiên trì và linh hoạt khi thực hiện.

c. Đối với một quốc gia

- Căn dựa vào những đặc điểm về địa lí, khí hậu, dân trí, cơ sở hạ tầng, quan hệ quốc tế... để đưa ra những chính sách phù hợp, vạch ra con đường cơ bản cho việc phát triển kinh tế lâu dài của quốc gia.
- Trên cơ sở khoa học và kinh nghiệm, chọn con đường xây dựng nền chính trị vững chắc cho quốc gia mình (chẳng hạn Việt Nam chọn con đường xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa).

4. Đánh giá và mở rộng

- Trong cuộc sống của chúng ta, có biết bao khó khăn mà ta cần phải vượt qua. Những khó khăn đó như một định luật tự nhiên để ta có thể phát triển và thăng tiến. Nhưng để có thể vượt qua được những khó khăn đó đòi hỏi chúng ta phải có sự kiên trì, bền bỉ. Sống trong đời, mỗi người có một hoàn cảnh. Tuy nhiên, chẳng mấy ai may mắn được hoàn cảnh trải cho tằm nhung để đi đến thành công. Hoàn cảnh luôn tác động lớn đến mỗi người.

- Việc tìm con đường riêng rất khó nên đòi hỏi phải có sự tìm tòi sáng tạo và thời gian. Cần có ý chí và bản lĩnh để thực hiện. Biết tận dụng cơ hội: “thiên thời, địa lợi, nhân hòa” để thực hiện con đường riêng của mình.
- Chỉ cần có ý chí là chúng ta có thể vượt qua được mọi trở ngại cho dù trở ngại đó có lớn đến mức nào. Khó khăn càng lớn khi ước vọng càng cao, khó khăn càng không thể vượt qua khi khả năng làm chủ bản thân càng thiếu. Vậy tại sao chúng ta không thử quyết tâm, kiên trì theo đuổi một điều gì đó đến cùng để rồi ta có thể nhận được một thành quả lớn như ta đã mơ ước?
- Chúng ta không thể biết con đường này, hay nói cách khác là đường đời sẽ dẫn ta đến đâu nếu ta chưa thực sự đi qua nó. Có rất nhiều khả năng mà ta không thể kiểm soát được. Điều duy nhất có thể làm là ta phải biết làm chủ mình, đưa ra quyết định thật đúng đắn và quyết tâm kiên trì theo đuổi đến cùng. Như vậy không sớm thì muộn ta cũng có thể vượt qua được nó. Cũng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy:

Không có việc gì khó

Chỉ sợ lòng không bền

Đào núi và lấp biển

Quyết chí ắt làm nên.

- Sáng tạo chính là chìa khóa để mở cánh cửa thành công. Nhưng không phải ai cũng làm được điều đó, có những người khi gặp khó khăn thử thách họ chỉ biết chạy trốn thay vì tìm cách vượt qua, đây là những người không có nghị lực sống, điều này tương đương với việc họ đã tự đánh mất đi chiếc chìa khóa quan trọng có thể mở mọi cánh cửa trong cuộc đời họ – chiếc chìa khóa mà do chính họ nắm giữ. Một xã hội mà có nhiều những con người như vậy là một xã hội lạc hậu, chậm phát triển.

5. Bài học nhận thức và hành động

- Cuộc sống của chúng ta luôn là một chuỗi khó khăn và thử thách. Nếu hèn nhát và yếu đuối chắc chắn ta sẽ thất bại và gục ngã.
- Trong cuộc sống cần biết sáng tạo để tạo ra cho mình một phong cách sống, một lối sống riêng. Chúng ta nên nhớ rằng đừng bao giờ từ bỏ khi bạn vẫn còn ước mơ, và nghị lực sẽ giúp bạn thực hiện ước mơ đó.
- Ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường, mỗi học sinh cần rèn luyện cho mình những kĩ năng sống cần thiết. Đặc biệt là nghị lực sống, cách tốt nhất để vượt qua khó khăn và là một trong những hướng đi nhanh nhất dẫn đến thành công.
- Cuộc sống luôn là một bức tranh muôn màu muôn vẻ, còn biết bao nhiêu điều đang chờ đợi ta phía trước. Vì thế hãy dám nghĩ, dám quyết định và lựa chọn con đường đi cho chính bản thân mình, đừng nên chần chừ và do dự. Kiên thức, niềm tin, lòng nhiệt huyết và sự quyết tâm kiên trì vượt khó sẽ là những người bạn đồng hành không thể thiếu của mỗi người chúng ta trên con đường đời này.

ĐỀ BÀI

Trong một buổi nói chuyện với cán bộ, học sinh, sinh viên, Bác Hồ đã ân cần khuyên dạy: “*Có tài mà không có đức là người vô dụng, có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó*”. Viết một bài văn (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh (chị) về lời khuyên dạy trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

- Đức và tài là hai tiêu chuẩn cơ bản để đánh giá một con người, đồng thời đó là mục tiêu phấn đấu rèn luyện tu dưỡng của thanh niên.
- Chính vì vậy, khi bàn về mối quan hệ giữa đức và tài, trong một cuộc nói chuyện với học sinh, Bác Hồ đã ân cần khuyên dạy: “*Có tài mà không có đức là người vô dụng, có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó*”.

2. Giải thích

- **Tài** là tài năng, là năng lực, kĩ năng và kĩ xảo của con người. Người có tài thì có khả năng hoàn thành công việc một cách tốt nhất và sáng tạo, đặc biệt là trong hoàn cảnh khó khăn, tình huống phức tạp. Tài được biểu hiện cả trong lao động chân tay và lao động trí óc. Đó là kết quả của năng khiếu và cả sự chăm chỉ, cần cù rèn luyện.
- **Đức** là đạo đức, là cách cư xử hợp lẽ phải, đạo lí, sống có trách nhiệm với mọi người, là sự biểu hiện của nét đẹp nhân cách con người. Đức biểu hiện ở lời nói, cử chỉ, hành động của con người hướng tới chân – thiện – mĩ.

⇒ Lời khuyên của Bác: Khẳng định mối quan hệ khăng khít giữa tài và đức. “*Có tài, không có đức → vô dụng*” tài năng nếu không vì ích lợi của con người, không phục vụ nhân dân thì cũng trở thành “*vô dụng*” – không có ý nghĩa đối với cuộc đời, con người. “*Có đức, không có tài → làm gì cũng khó*” có khát vọng cống hiến, muốn hành động vì lợi ích của mọi người nhưng năng lực kém thì ý định tốt đến đâu cũng khó trở thành hiện thực. Thiếu tài, làm việc sẽ khó khăn, chất lượng không cao.

3. Phân tích và chứng minh

a. Có tài mà không có đức là người vô dụng

- Người có tài nhưng lại không đem tài để phục vụ nhân dân, làm giàu đất nước thì cái tài đó hoàn toàn vô ích. Người có tài mà chỉ nhằm thu vén lợi ích cá nhân, phản bội Tổ quốc, đi ngược lại lợi ích nhân dân thì người đó cũng trở thành vô dụng, thậm chí là có tội.
- Người có tài mà không có đức thường kiêu căng hợm hĩnh, thậm chí xảo quyệt, gian ngoa và dễ trở thành kẻ xấu xa, gây tác hại, nguy hiểm cho gia đình, xã hội.

☞ **Lưu ý:** Thí sinh lấy dẫn chứng để chứng minh cho ý trên.

b. Có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó

- Người có đức thường được mọi người kính mến, quý trọng; nhưng có đức mà không có tài thường khó thực hiện được chức trách, khó hoàn thành nhiệm vụ, khó đạt kết quả cao trong công việc.
- Tài năng cũng có tầm quan trọng không kém. Không có tài năng thì con người làm việc gì cũng khó khăn, thậm chí làm hỏng việc và làm hại đến sự nghiệp chung.

☞ **Lưu ý:** Thí sinh lấy dẫn chứng để chứng minh cho ý trên.

c. Đức và tài đều cần thiết đối với mỗi con người, làm nên giá trị con người

- Con người thiếu một trong hai giá trị trên đều là người không trọn vẹn. Đức là nền tảng giúp tài bay cao vững chắc, có tài thì đức càng tỏa sáng.

• **Dẫn chứng:** Thí sinh chọn phân tích một tấm gương tiêu biểu về các nhân vật toàn đức, toàn tài: Lê-nin, Hồ Chí Minh,... để thấy rõ tài và đức luôn quan trọng và cần thiết.

4. Đánh giá và mở rộng

- Cách nói của Bác giản dị và cụ thể, giúp ta nhận thức đúng đắn hơn về vai trò quan trọng của đức và tài. “Đức” và “tài” là hai mặt không thể thiếu được trong phẩm chất của người lao động kiểu mới. Hai mặt này không loại trừ nhau mà bổ sung cho nhau tạo nên phẩm chất của con người toàn diện. Đức là gốc, là yếu tố quan trọng hàng đầu. Tài là biểu hiện cụ thể của “đức”, không có khái niệm đạo đức chung chung, tách rời hiệu quả việc làm. Giá trị của một con người là ở những đóng góp hữu ích cho cộng đồng.
- Đức và tài bổ sung, hỗ trợ cho nhau để con người trở thành toàn diện và có thể làm việc, cống hiến một cách hiệu quả nhất.
- Phê phán những kẻ có tài mà hợm hĩnh, kiêu căng, chỉ mưu cầu lợi ích cá nhân hoặc những người có đức nhưng tài năng, năng lực còn kém cỏi mà không chịu học tập, phấn đấu.
- Đức và tài đều là kết quả của nhiều yếu tố cộng lại. Nếu không tu dưỡng, rèn luyện thì tài và đức đều không phát triển được và có thể bị mai một.

5. Bài học nhận thức và hành động

- Lời dạy của Bác là kim chỉ nam cho mọi hoạt động, rèn luyện của thế hệ trẻ. Ngày nay, tài là kĩ năng nghề nghiệp, là óc sáng tạo; đức là phẩm chất của con người Việt Nam yêu nước, yêu người; phấn đấu cho lí tưởng dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh, ấm no, hạnh phúc.
- Mỗi người phải không ngừng học tập, tu dưỡng, phải rèn đức luyện tài để trở thành người lao động toàn diện, có ích cho đất nước như Bác Hồ hằng mong muốn ở thế hệ trẻ.

ĐỀ BÀI

Có ý kiến cho rằng: “*Việc rèn luyện kĩ năng sống cũng cần thiết như việc tích lũy kiến thức*”. Anh (chị) hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bày tỏ suy nghĩ của mình về vấn đề trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

- Thế kỉ XXI, cùng với sự phát triển khoa học công nghệ, sự bùng nổ của các phương tiện thông tin truyền thông, một môi trường giao lưu hợp tác, hội nhập trong thế giới phẳng, bên cạnh những cơ hội, điều kiện thuận lợi để khẳng định và phát triển năng lực cá nhân, những người trẻ đang phải đối mặt trước những thách thức ngày càng khắc nghiệt từ môi trường sống, điều kiện sống, các áp lực của công việc cùng các cuộc đua tranh để tồn tại, thăng tiến, làm giàu, thành công và hạnh phúc. Hành trang trên hành trình cuộc đời của những người trẻ ngày nay dường như nặng trĩu hơn bởi những yêu cầu, đòi hỏi của cuộc sống trong một xã hội công nghiệp, hiện đại...

– Kĩ năng sống chính là thước đo, là động lực để mỗi người chúng ta có thể tự hoàn thiện bản thân mình từng ngày. Kĩ năng sống có thể thay đổi nhưng là thay đổi theo chiều hướng tích cực. Khi xã hội ngày càng phát triển, việc trau dồi và rèn luyện những kĩ năng sống cơ bản nhất sẽ giúp cho mỗi người thấy tự tin hòa nhập với cộng đồng hơn. Chính vì vậy mà có ý kiến cho rằng: “*Việc rèn luyện kĩ năng sống cũng cần thiết như việc tích lũy kiến thức*”.

2. Giải thích ý kiến

- **Kĩ năng sống** chính là năng lực của mỗi người giúp giải quyết những nhu cầu và thách thức của cuộc sống có hiệu quả; đó cũng là khả năng của mỗi cá nhân để duy trì một trạng thái khỏe mạnh về mặt tinh thần, biểu hiện qua hành vi phù hợp và tích cực khi tương tác với người khác, với nền văn hóa và môi trường xung quanh.

– **Tích lũy kiến thức** chính là tích lũy hiểu biết của nhân loại, của cộng đồng, của nhiều thế hệ thông qua quá trình học tập mà thành, bởi kiến thức không tự nhiên mà có. Quá trình học tập chính là quá trình tích lũy kiến thức!

⇒ Ý kiến được nêu trong đề có nội dung khẳng định vai trò quan trọng của việc rèn luyện kĩ năng sống cũng cần thiết như việc tích lũy kiến thức.

3. Phân tích và chứng minh

a. Vai trò của việc rèn luyện kĩ năng sống

– Cuộc sống hiện đại đòi hỏi mỗi cá nhân phải không ngừng cập nhật giá trị và hoàn thiện giá trị của mình. Để tồn tại và phát triển, với bất kì ai, không chỉ cần học tập bồi dưỡng, nâng cao kiến thức mà còn phải rèn luyện kĩ năng sống để không ngừng nâng cao chất lượng đời sống để đời sống thực sự là sống chứ không phải chỉ là sự tồn tại.

– Kĩ năng sống giúp con người ứng xử linh hoạt và hiệu quả nhất trước những tình huống nảy sinh trong cuộc sống; giúp mỗi người bình tĩnh, tự tin vào bản thân, dám khẳng định năng lực, sở trường của mình. Những người có kĩ năng sống tốt thường dễ thành đạt hơn trong cuộc sống.

b. Nếu không có kĩ năng sống

– Con người thiếu tự tin, thiếu chủ động khi cuộc sống nảy sinh những vấn đề phức tạp.

– Con người sẽ khó thành công hơn trong cuộc sống, không dám thể hiện, khẳng định mình trong các môi trường hoạt động.

– Thiếu kĩ năng sống, người ta có thể hành động một cách sai trái, dại dột. Từ đó trở thành mối nguy hiểm cho xã hội.

☞ **Lưu ý:** Thí sinh lấy dẫn chứng để chứng minh:

• Thiếu kĩ năng giải quyết những va chạm tình cờ gặp phải trong cuộc sống, chỉ từ một sự va chạm nhỏ trong giao thông, người ta có thể trở thành một kẻ sát nhân.

4. Đánh giá và mở rộng

– Rèn luyện kĩ năng sống là một việc cần thiết không kém với việc tích lũy kiến thức, đặc biệt đối với lứa tuổi học sinh.

☞ **Lưu ý:** Có thể mở rộng sự bàn luận ra các hướng khác nhau:

– Để có thể hòa hợp với đời sống xã hội, con người cần phải tích lũy một số kiến thức cần bản từ gia đình, nhà trường, xã hội, sách vở, báo chí...

– Có nhiều người bị vấp ngã một cách đau đớn vì thiếu kĩ năng sống. Đôi khi thiếu vài kĩ năng sống nào đó mà con người phải trả một giá khá đắt. (Thí sinh lấy dẫn chứng để chứng minh).

– Có kĩ năng sống tốt, phù hợp với hoàn cảnh xã hội, người ta dễ đạt được sự thăng tiến. Có nhiều người kiến thức và học vị không cao nhưng có kĩ năng sống tốt đã đạt được nhiều thành công lớn trong cuộc sống. (Thí sinh lấy dẫn chứng để chứng minh).

– Cuộc sống phát triển, khoa học công nghệ ngày càng đổi mới. Nó đòi hỏi người làm việc phải có những cái kĩ năng mới như kĩ năng làm việc nhóm, kĩ năng về ngoại ngữ, tin học, kĩ năng hội nhập với cộng đồng quốc tế, kĩ năng ứng xử với những mặt trái của mạng xã hội... Ví dụ trường hợp một nữ sinh đã tự tử vì không biết cách ứng phó với hành vi xấu xức phạm đến đời tư từ mạng xã hội.

– Phê phán những lối sống lệch lạc, chỉ chú trọng vào những kiến thức sách vở mà thiếu đi những kĩ năng sống (căn bệnh lí thuyết, căn bệnh của nhiều sinh viên khi ra trường không có kinh nghiệm giải quyết những vấn đề thực tiễn của công việc và đời sống).

5. Bài học nhận thức và hành động

– Nhận thức:

+ Kĩ năng sống có vai trò rất quan trọng đối với tất cả mọi người, nhất là giới trẻ. Kĩ năng sống không phải tự dung mà có, nó đòi hỏi xã hội và bản thân phải có ý thức sâu sắc về sự quan trọng của việc rèn luyện kĩ năng sống.

+ Từ trong gia đình, ông bà, cha mẹ, anh chị em, ngay từ đầu phải có ý thức giáo dục và rèn luyện kĩ năng sống cho con em của mình. Nhà trường nên đưa kĩ năng sống vào giờ học chính khóa và xem đó là một trong những mục tiêu giáo dục quan trọng, bên cạnh việc giáo dục kiến thức. Các tổ chức xã hội cũng nên tạo điều kiện để mọi công dân được rèn luyện kĩ năng sống. Các cấp chính quyền cần xây dựng môi trường sống lành mạnh để góp phần tạo lập nếp sống phù hợp với chuẩn mực pháp luật và đạo đức nêu tấm gương tốt cho những người trẻ phấn đấu và hành xử.

+ Nếu bên cạnh kiến thức tốt, tất cả mọi người đều có kĩ năng sống tốt thì đời sống xã hội sẽ trở nên tốt đẹp và đáng sống hơn.

– Hành động:

+ Bản thân từng người, nhất là học sinh, sinh viên cần phải thấy sự cần thiết và ích lợi của việc rèn luyện kĩ năng sống để từ đó bên cạnh việc trao đổi kiến thức có ý thức và nỗ lực rèn luyện kĩ năng sống.

+ Kĩ năng sống và tích lũy kiến thức không dành riêng cho bất kì ai, nhưng đối với thế hệ trẻ, tương lai của đất nước thì nó càng cần được xem trọng và rèn luyện thường xuyên hơn. Như thế chúng ta mới có thể tự tin, hòa đồng và dám làm, dám nghĩ đến những điều tưởng chừng rất khó.

Đọc câu chuyện dưới đây:

LỒNG ĐÈN CỦA NGƯỜI MÙ

Có một người mù đi trên một con đường tối, trên tay lại cầm theo một chiếc đèn lồng. Một người thấy thế liền hỏi:

– Ông có thấy đường đâu mà cần phải cầm theo chiếc đèn lồng làm gì?

Người mù liền mỉm cười trả lời:

– Tôi cầm theo chiếc đèn này là để người khác không đâm sầm vào tôi. Làm vậy có thể giữ an toàn cho bản thân mình.

(Trích Bài học lớn từ những câu chuyện nhỏ, NXB Thế giới, 2018, trang 124)

Hãy nêu suy nghĩ của anh (chị) về việc làm của người mù trong câu chuyện trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

– Để tồn tại trong cuộc đời, mỗi người luôn phải tự trang bị cho mình nhiều kĩ năng. Và một trong số những kĩ năng ấy chính là sự chủ động lường trước những rủi ro diễn ra để từ đó tránh được những rủi ro không đáng có.

– Câu chuyện *Lồng đèn của người mù* trích trong *Bài học lớn từ những câu chuyện nhỏ* cũng nhấn nhủ cho chúng ta bài học ấy.

2. Giải thích, nêu ý nghĩa câu chuyện

– Nhận ra sự bất tiện trong việc đi lại của mình, người mù đã chủ động phòng tránh bằng cách mang theo đèn lồng. “Tôi cầm theo chiếc đèn này là để người khác không đâm sầm vào tôi. Làm vậy có thể giữ an toàn cho bản thân mình”. Rõ ràng, người mù đã lường trước được rủi ro có thể xảy ra khi ông đi chuyển trên đường vào buổi đêm. Ông đã phòng tránh những rủi ro đó bằng cách mang đèn lồng. Người mù không tìm cách tránh người đi đường, mà đã tìm ra cách để người đi đường tránh ông. Người mù trang bị cho mình những yếu tố phù hợp với hoàn cảnh, thích ứng với điều kiện. Chính thái độ chủ động ấy đã giúp người mù đi chuyển một cách thuận lợi.

⇒ Câu chuyện người mù gửi đến chúng ta một bài học nhẹ nhàng mà thấm thía về sự chủ động trong cuộc sống. Không đợi đến khi sự việc xảy ra mới hành động, để tránh được những rủi ro không đáng có, con người cần có những chuẩn bị cần thiết. Đó là yếu tố quan trọng để con người có thể sống tốt trong mọi điều kiện, mọi hoàn cảnh.

3. Phân tích và lí giải

a. Tại sao cần chuẩn bị trước trong mọi hoàn cảnh?

– Cuộc sống luôn tiềm tàng mọi tình huống bất ngờ xảy đến với con người, những tình huống đó nếu không có sự chuẩn bị trước, con người khó có thể đối phó giải quyết:

+ Bên cạnh đó, không phải ai cũng có khả năng giải quyết mọi tình huống. Ngược lại con người con người luôn có những hạn chế, thậm chí những điểm yếu.

+ Để giảm thiểu và khắc phục những rủi ro do những điểm yếu của con người mang lại, con người cần phải luyện tập, phải tự trang bị những kĩ năng cần thiết.

– Có sự chuẩn bị, lường trước những tình huống xấu xảy ra, con người sẽ luôn ở trong tư thế chủ động, có thể xử lí tình huống một cách nhanh chóng, dễ dàng:

+ Sự chuẩn bị giúp cho con người có thể tự tin hơn, mạnh dạn hơn khi hành động. Như câu chuyện ngụ ngôn về một vị vua nọ, thay vì sửa chữa cho con đường dễ đi hơn, ông đã tự trang bị cho mình một đôi giày thật tốt để có thể đi lại trong mọi địa hình, con người cũng cần luôn tự thay đổi bản thân, tự chuẩn bị những yếu tố cần thiết để thích nghi với hoàn cảnh, xử lí những tình huống bất ngờ xảy ra.

+ Có như vậy con người mới có thể tồn tại được trong một thế giới vốn tồn tại nhiều bất trắc, hiểm nguy.

b. Làm thế nào có một sự chuẩn bị tốt?

– Để có được sự chuẩn bị tốt, con người cần phải có những nhận thức đúng đắn về những gì mình đang có, về điểm mạnh, điểm yếu. Từ sự hiểu biết đúng đắn về bản thân, mỗi người cần phải lường trước những tình huống xấu có thể xảy ra bằng cách quan sát những người xung quanh, rút kinh nghiệm từ những sai lầm đã mắc phải, tự điều chỉnh và trang bị cho mình nhiều yếu tố để có thể đối phó với mọi tình huống xấu xảy ra. Khi có được sự chuẩn bị đó, mọi tình huống sẽ được giải quyết tình huống thuận lợi.

– Từ xa xưa, ông cha ta đã đúc kết kinh nghiệm về giá trị của sự chuẩn bị, chủ động trước mọi tình huống như: “Mắt bò mới lo làm chuồng, Phòng còn hơn chống”... Trong cuộc sống ngày hôm nay, với nhiều thành tựu của khoa học công nghệ tiên tiến, con người càng trở nên mạnh mẽ, thì sự chuẩn bị trước mọi tình huống vẫn luôn cần thiết.

• Dẫn chứng: Câu chuyện phòng chống bão lũ, sự chuẩn bị của con người trước thảm họa của thiên nhiên luôn là điều cần thiết. Thiết bị hiện đại tới đâu, cơ sở hạ tầng vững chắc đến mức nào cũng không thể đối chọi lại với sức tàn phá của thiên nhiên nếu không có sự chuẩn bị trước. Mọi việc trong cuộc sống nếu có sự chuẩn bị từ trước, con người có thể giải quyết nhanh chóng dễ dàng.

– Phê phán: Trong cuộc sống không phải ai cũng được như người mù trong câu chuyện, chủ động chuẩn bị để tránh những rủi ro. Căn bệnh “nước đến chân mới nhảy” không còn là điều xa lạ, đặc biệt trong giới trẻ hiện nay. Nhiều người chủ quan để sự việc xảy ra mới tìm cách sửa chữa khắc phục. Không phải lúc nào con người cũng dự đoán hết và chính xác mọi tình huống xảy ra. Tuy nhiên, nếu không có sự chuẩn bị trước, con người khó có thể đạt được mục tiêu, giải quyết công việc một cách suôn sẻ.

4. Bài học nhận thức và hành động

– Bài học mà câu chuyện để lại luôn đúng với mọi thời đại. Để hạn chế những điều bất lợi xảy đến với mình, con người phải ở trong tư thế chủ động, chuẩn bị trước những tình huống xảy ra, thay đổi bản thân cho phù hợp với hoàn cảnh, thích nghi với điều kiện. Chỉ có như thế cuộc sống của con người mới trở nên dễ dàng hơn, tránh được những điều không may.

– Liên hệ bản thân

+ Người viết tự nhìn nhận lại cuộc sống cá nhân, xem bản thân đã có sự chuẩn bị tốt cho các tình huống hay chưa, đã ở thế chủ động sẵn sàng thay đổi bản thân để thích ứng hoàn cảnh hay chưa... Từ đó rút ra kinh nghiệm định hướng cho một lối sống đúng đắn phù hợp.

Đọc bài thơ dưới đây:

QUÁN HÀNG PHÙ THỦY

(K. Badjadro Pradip)

Một phù thủy

Mở quán hàng nho nhỏ:

“– Mời vào đây

Ai muốn mua gì cũng có!”

Tôi là khách đầu tiên

Từ bên trong

Phù thủy lộ ra nhìn:

“– Anh muốn gì?”

“– Tôi muốn mua tình yêu

Mua hạnh phúc, sự bình yên, tình bạn...”

“– Hàng chúng tôi chỉ bán cây non

Còn quả chín, anh phải trồng

Không bán!”

(Thái Bá Tân dịch)

Viết một bài văn nêu suy nghĩ của anh (chị) về ý nghĩa của bài thơ trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

– Trong cuộc sống của chúng ta không phải tất cả mọi thứ đều sẵn có. Dòng nước nào cũng bắt nguồn từ khe, từ lạch, rồi nước từ lạch đổ về mới thành sông, sông nhỏ đổ vào sông lớn, sông lớn tiến ra biển cả mênh mông. Hành trình nào cũng đều bắt đầu từ góc sân, đầu ngõ, đường làng rồi mới tiến ra đường quốc lộ xa tít tắp.

– Chúng ta cũng không phải bỗng dưng mà lớn, ai cũng phải trải qua: “Ba tháng biết lẫy, bảy tháng biết bò, chín tháng lò dò biết đi”. Cuộc sống không dễ dàng đem hạnh phúc, tình yêu đến cho bất cứ ai, bất cứ người nào, để có được chúng, người ta phải tự mình tìm kiếm. Phải chăng vì vậy mà nhà thơ Ấn Độ K. Badjadro Pradip đã gửi gắm một triết lí thật sâu sắc về cuộc đời qua bài thơ Quán hàng phù thủy?

2. Phân tích bài thơ để rút ra vấn đề

- Bài thơ tạo dựng ra một tình huống đối thoại giữa phù thủy với nhân vật “tôi”.
- Phù thủy: đại diện cho quyền năng vạn biến, có phép nhiệm màu kì diệu mà người thường không có khả năng đó.
- Nhân vật “tôi” trong bài thơ – người đi tìm hạnh phúc, tình yêu, sự bình yên... trong cuộc sống.
- Ý nghĩa lời nói của phù thủy:

“– Hàng chúng tôi chỉ bán cây non

Còn quả chín, anh phải trồng, không bán!”.

⇒ Hạnh phúc, sự bình yên, tình bạn... không phải ở đâu xa, mà ở sự nỗ lực của bản thân mỗi người. Bài thơ đưa ra triết lí nhân sinh sâu sắc về những giá trị tinh thần của con người: tình yêu, tình bạn, hạnh phúc, sự bình yên... có ở ngay cuộc sống hiện tại.

3. Phân tích, đánh giá, bàn bạc về ý nghĩa bài thơ

- Trong cuộc sống con người luôn luôn có nhu cầu kiếm tìm hạnh phúc, tình yêu, tình bạn và vươn tới sự bình yên trong cuộc sống. Đây là khát vọng mãnh liệt, thường trực, đầy tính nhân văn, là cái đích mà nhân loại vươn tới.
- Trên con đường đi kiếm tìm tình yêu và sự hạnh phúc... con người có nhiều cách khác nhau có thể đúng đắn, có thể sai lầm. Trong bài thơ này, nhân vật “tôi” có một ứng xử sai lầm: tìm hạnh phúc, sự bình yên, tình yêu, tình bạn... ở các thể lực siêu nhiên, phép màu và nghĩ rằng tiền có thể mua được những thứ đó.
- Trên thực tế:

+ Hạnh phúc, sự bình yên, tình yêu, tình bạn... là những gì gần gũi, thân thuộc, có thực và luôn hiện hữu trong cuộc sống xung quanh chứ không phải ở thế giới thần tiên xa xôi nào đó. Không có một quyền lực, một sức mạnh, một cửa cái nào có thể mua được những giá trị tinh thần ấy.

+ Muốn những giá trị tinh thần đó vĩnh cửu, trường tồn phải vun trồng, chăm sóc, nuôi dưỡng... Cây non có thể kết quả chín là do sự chăm sóc của chính mình. Hạnh phúc không phải ở ngoài kia mà nằm ngay trong quá trình vun đắp, gìn giữ, vượt qua những khó khăn, gian nan, thử thách.

☞ Lưu ý: Thí sinh nêu dẫn chứng để chứng minh.

4. Bài học nhận thức và hành động

- Một bài thơ ngắn nhưng ý tứ sâu sắc, giàu chất triết lí, đem đến cho người đọc nhiều bài học ý nghĩa. Trong cuộc sống, con người luôn phải có khát vọng hướng tới những giá trị cao đẹp.
- Phải chính bản tay ta xây đắp tạo dựng hạnh phúc, sự bình yên, không nên trông chờ vào một năng lực siêu nhiên, một phép màu nào đó.
- Quá trình tìm kiếm tạo dựng hạnh phúc, sự bình yên là một quá trình lâu dài, không có sẵn cho nên không được nản lòng, phải có ý chí, nghị lực. Hơn thế phải có tình cảm chân thành, không vụ lợi, phải có phương hướng hành động đúng đắn.
- Hạnh phúc, sự bình yên của cá nhân phải được đặt trong mối quan hệ thống nhất với hạnh phúc, sự bình yên của tập thể.

ĐỀ BÀI

Cantaucene đã từng nói rằng: “*Hãy can đảm mà sống vì ai cũng phải chết một lần. Đừng đi qua thời gian mà không để lại dấu vết. Chúng ta hãy cố gắng để chỉ chết một lần thôi*”. Anh (chị) hãy trình bày suy nghĩ của mình về ý kiến trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

- Mỗi người trong xã hội có một suy nghĩ khác nhau và từ đó sẽ tạo nên những quan điểm sống và cách sống khác nhau. Có người cho rằng cuộc sống này lúc nào cũng gấp gáp, và họ chọn cho mình cách sống “nước chảy bèo trôi”, tất cả phó mặc cho tự nhiên.
- Sống trước cuộc đời, chúng ta phải có trách nhiệm với nó, tức là phải có trách nhiệm với chính bản thân chúng ta, gia đình, nhà trường và toàn xã hội. Chính vì vậy mà Cantauzene đã từng nói rằng: “*Hãy can đảm mà sống vì ai cũng phải chết một lần. Đừng đi qua thời gian mà không để lại dấu vết. Chúng ta hãy cố gắng để chỉ chết một lần thôi*”.

2. Giải thích

- Theo nghĩa thông thường, “chết” là trạng thái cơ thể con người dừng lại mọi hoạt động: hơi thở chấm dứt, não bộ không còn tư duy, tim ngừng đập... Đã sinh ra trong cõi đời, không ai thoát khỏi cái chết, đó chính là cái “chết một lần” mà không người nào tránh được.
- Nhưng bên cạnh cái chết thể xác ấy, còn có những cái chết về tinh thần, về thanh danh, chết trong khi còn đang sống. Chẳng hạn: khi con người không còn lí tưởng, mục đích sống, không có ước mơ, hoài bão; chán nản, buông xuôi trước hoàn cảnh khó khăn; khi tâm hồn vô cảm, đóng băng; khi đánh mất danh dự, lương tâm với những việc làm khiến đồng loại xa lánh, chối bỏ...

⇒ Tác giả của câu nói khuyên chúng ta không ngừng nỗ lực, cố gắng để không rơi vào những cái chết về tinh thần, để chỉ một lần chết theo quy luật của kiếp nhân sinh.

3. Bàn luận vấn đề

- Sự cố gắng để *chỉ chết một lần thôi* là điều cần thiết đối với tất cả mọi người. Mỗi cá nhân chỉ một lần được sống, vì vậy phải phấn đấu, rèn luyện, tu dưỡng để tạo nên cuộc đời có ý nghĩa, một sự sống đích thực, khi nhắm mắt xuôi tay được thanh thản.
- Chết trong khi còn đang sống là điều đáng sợ và đáng tiếc, cuộc đời con người uống phí, vô nghĩa, bị xã hội chế cười, khinh bỉ. Những con người đã cố gắng để chỉ chết một lần thôi, đã tạo nên một cuộc sống ý nghĩa, đích thực.
- Có những người đã chết một lần thực sự nhưng vẫn như đang sống, vẫn được lưu danh muôn thủa, được xã hội tôn vinh, trân trọng, thậm chí đã trở thành bất tử.

☞ Lưu ý: Thí sinh lấy dẫn chứng để chứng minh.

4. Bài học nhận thức và hành động

- Mỗi người cần biết trân trọng sự sống hiện tại của mình, cố gắng tạo dựng một cuộc đời có ích, có ý nghĩa.
- Phê phán những kẻ đã “chết trong khi còn đang sống”: sống buông thả, trác táng, vô cảm, để phần “con” lấn át phần “người”, làm những điều vô đạo đức, phi nhân tính...
- Muốn “chỉ chết một lần thôi” thì phải tích cực sống đẹp, sống lành mạnh không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, lánh xa những điều xấu xa, bạc ác.
- Mở rộng trái tim để trao gửi yêu thương, có ý chí vững vàng trước những chông gai, thử thách của dòng đời...
- Mỗi người chúng ta sinh ra đều lựa chọn cho mình một cách sống riêng, suy nghĩ riêng không giống ai để có thể đứng vững giữa cuộc đời này. Cách sống chính là thái độ để chúng ta đối mặt với mọi thứ đang diễn ra xung quanh mình. Chính vì vậy mà mỗi người cần phải biết và tạo cho mình một lí tưởng sống cao đẹp, vì mọi người, vì quê hương đất nước.

☞ Lưu ý: Trong quá trình bàn luận, đánh giá, mở rộng vấn đề, học sinh cần phải lấy thêm dẫn chứng để minh họa.



Có ý kiến cho rằng: “*Học mà không suy nghĩ thì luôn u tối, suy nghĩ mà không học thì luôn nghi ngờ*”. Anh (chị) suy nghĩ gì về ý kiến trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– Dẫn dắt vấn đề

+ Ta đang sống trong một thế giới hiện đại – con người tiếp cận với khoa học kĩ thuật, vốn kiến thức trở nên vô hạn. Chúng đòi hỏi ở mỗi người chúng ta một trí nhớ tốt, một phương pháp học tốt. Nhưng trí nhớ con người là hữu hạn. Chính vì thế, để sở hữu một phương pháp học tốt là điều cần thiết và quan trọng với mỗi người.

– Trích dẫn ý kiến

+ Có ý kiến cho rằng: “*Học mà không suy nghĩ thì luôn u tối, suy nghĩ mà không học thì luôn nghi ngờ*”.

2. Thân bài

a. Giải thích

– Học là quá trình tiếp thu kiến thức của nhân loại một cách tự giác hoặc bắt buộc, biến nó thành kiến thức của bản thân.

– Học mà không suy nghĩ là cách học máy móc, có sao học vậy, không đào sâu suy nghĩ, sáng tạo cái mới.

– Suy nghĩ mà không học nghĩa là không đem những gì đã được học để thực hành trong thực tế.

⇒ Câu nói nêu lên phương pháp và các thức học tập của học sinh trong quá trình tiếp thu kiến thức: học phải đi liền với suy nghĩ.

b. Phân tích và chứng minh

– Học mà không suy nghĩ thì luôn u tối:

+ Học là một quá trình tiếp thu tri thức một cách tự giác, người học phải tự mày mò, tìm hiểu, không học một cách thụ động, máy móc, phụ thuộc hoàn toàn vào lời giảng của thầy, cô giáo.

+ Trong quá trình học bắt buộc người học muốn biết được điều gì thì phải suy nghĩ một cách thấu đáo, như thế mới hiểu được những điều mình học, nếu không sẽ dễ dẫn đến hiểu sai lệch vấn đề.

– Suy nghĩ mà không học thì luôn nghi ngờ:

+ Suy nghĩ một vấn đề nhưng không dùng kiến thức để chứng minh, tìm hiểu thì luôn nghi hoặc, hiểu không thấu đáo, nghi ngờ tất cả mọi thứ trong cuộc sống.

c. Bình luận và đánh giá

– Câu nói gọi ra quan niệm và suy nghĩ đúng đắn về cách thức và phương pháp học tập của con người trong quá trình tiếp thu kiến thức.

– Khi có học con người sẽ tìm ra mọi chân lí khách quan của thời đại, mang kiến thức đã học áp dụng vào trong đời sống thực tế khi đó con người sẽ gặt hái được nhiều thành công.

– Không được học vẹt, học sơ sài, học nửa chừng → thất bại trong công việc, cuộc sống.

– Học là con đường dẫn đến thành công và hoàn thiện nhân cách của con người.

– Tri thức là điều quan trọng và không thể thiếu trong cuộc sống. Lê-nin đã nói: “*Học, học nữa, học mãi*”.

d. Bài học nhận thức và hành động

– Trái đất không ngừng chuyển động, cuộc sống ngày mới không ngừng vận động và kiến thức cũng dồi dào thêm. Tất cả đều vận động không ngừng. Chính vì vậy, kiến thức mà ta có được ngày hôm nay sẽ mau chóng lỗi thời nhanh hơn ta nghĩ. Thế nên, nhu cầu cập nhật thông tin, thu thập kiến thức luôn luôn cần thiết. Song, không phải ai cũng đủ điều kiện để đến trường, đến lớp, dễ dàng tìm đến với Internet, sách báo... Vì thế, mỗi người cần có phương pháp học tập cho phù hợp: tự học, sáng tạo, tìm tòi và khám phá cái mới dựa trên nền tảng của kiến thức đã biết.

– Mang lí thuyết đã học áp dụng vào đời sống thực tế, đề cụ thể hóa ý nghĩa của việc học.

– Học là công việc và nhiệm vụ của suốt đời: “*Bác học không có nghĩa là ngừng học*” (Đắc-uy-n).

3. Kết bài

– Khẳng định ý nghĩa của vấn đề

+ Mỗi người hãy tự tìm cho mình một phương pháp học học tập hiệu quả, ít tốn kém và phù hợp.

+ Những người biết vận dụng phương pháp học tập phù hợp cho bản thân sẽ có vốn kiến thức rộng rãi và sẽ có khả năng trở thành người có ích cho xã hội, góp phần làm phát triển xã hội lên tầm cao mới.

– Liên hệ với bản thân

+ Là một học sinh còn ngồi trên ghế nhà trường, ta phải xác định rõ ta học vì ai, vì cái gì để giúp ích cho bản thân chúng ta, làm thay đổi cuộc sống, làm cho cuộc sống trở nên tốt hơn.

+ Tri thức loài người mênh mông như biển cả (bể học vô bờ). Dẫu chúng ta có miệt mài học suốt cuộc đời thì cũng chỉ là tiếp thu được một phần rất nhỏ. Bác Hồ dạy: “*Học ở trường, học trong sách vở; học lẫn nhau và học ở dân*”. Nếu không coi trọng việc học thì chúng ta sẽ không thể đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của đất nước trong giai đoạn mới.

Đọc ba ý kiến dưới đây:

1. Thomas Carlyle (1795 – 1881), triết gia, nhà văn, nhà giáo người Xcôt-len đã nói: “*Điều quan trọng không phải là biết được điều gì sẽ xảy ra trong tương lai mà là biết được phải làm gì trong hiện tại*”.

2. “*Hãy sống trọn vẹn ngày hôm nay*

Vì đó chính là cuộc sống, cuộc sống thực sự

Quá khứ chỉ là một giấc mơ

Và tương lai là một viễn ảnh

Sống hết mình trong hiện tại là làm đẹp mỗi ngày qua

Và biến mỗi ngày mai thành ngày chứa chan hi vọng...”.

(Trích Lời chào ngày mới – Kalidasa, nhà thơ Ấn Độ)

3. Hãy sống trong “những ngăn kín của thời gian” (William Osler, 1849 – 1919, Giáo sư Y khoa Hoàng gia tại Đại học Oxford, Anh).

Từ những lời khuyên trên, hãy viết một bài văn (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh (chị) về giá trị của thời gian và điều làm nên hạnh phúc của con người.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

– Thời gian luôn trôi chảy, không bao giờ dừng lại. Mọi sự vật đều phai mờ dưới lớp bụi thời gian. Thế mà trong cuộc sống này, vẫn còn không ít những con người đã phung phí thời gian, không biết quý thời gian.

– Trích dẫn ba ý kiến.

2. Giải thích

– Mỗi người hãy biết rõ những việc cần làm ở hiện tại, không quan tâm đến tương lai (Thomas Carlyle).

– Hiện tại là cuộc sống thực, quá khứ không thể xảy ra nữa, tương lai chỉ là những điều xa vời (Kalidasa)

– Khép chặt quá khứ, tách hôm nay khỏi những ngày chưa đến, sống tốt ở hiện tại (William Osler).

⇒ Cả ba lời khuyên cùng khẳng định: Đừng lo nghĩ về tương lai và tiếc nuối quá khứ, hãy sống tích cực trong hiện tại. Chỉ có hiện tại mới là đẹp nhất để bạn có thể hoài niệm về quá khứ và hướng đến tương lai.

3. Phân tích và chứng minh

– Thời gian thì vô hạn mà cuộc đời của chúng ta là hữu hạn. Mỗi người trong số chúng ta được sinh ra, rồi chẳng mấy chốc lớn lên, già đi, bệnh tật rồi chết.

– Thời gian sẽ nghiền lên trên những tâm hồn lạc lõng mà đi, nó chẳng bao giờ thương tiếc chúng ta đâu nếu chúng ta mềm yếu, thiếu sức sống, mất hết cả niềm tin vào cuộc sống hiện tại. Những gì đau thương của ngày hôm qua hãy để nó nằm sâu trong ngăn tối đóng chặt của trái tim.

– Cuộc đời của mỗi con người chúng ta chỉ có một thời tuổi trẻ và khi tuổi trẻ đã qua rồi thì một đi không bao giờ trở lại. Đừng chần chừ gì nữa hãy sống hết mình, bởi tương lương là cái gì đó xa vời quá ta đâu có nắm bắt được, còn quá khứ kia đã là của ngày hôm qua mất rồi. Chính vì vậy mà nhà thơ Xuân Diệu khi nhận ra được cái giới hạn của một đời người trước cái vô hạn của thời gian, thiên nhiên, đất trời thì nhà thơ cảm thấy vô cùng đau đớn xót xa.

– Chỉ có hiện tại mà chúng ta đang sống là cái thế giới thực tại đang tồn tại. Ta phải biết ta nên làm gì đúng không? Hãy trân quý từng giây, từng phút của thời gian hiện tại mà nỗ lực học tập, tìm tòi, nghiên cứu khoa học hay tích cực hăng say lao động để làm ra của cải vật chất cho xã hội thì tương lai của cuộc đời ta sẽ tươi sáng hơn, sung sướng hơn, hạnh phúc hơn, cuộc sống của chúng ta có ý nghĩa hơn.

– Hãy quan sát xung quanh để thấy ta cần thời gian của hiện tại đến mức nào, để sống thật ý nghĩa trong đời và hãy luôn nhớ rằng: đừng tiếc nuối ngày hôm qua, đừng trông đợi ngày mai xa lắc và đừng lãng tránh ngày hôm nay.

4. Bàn luận và đánh giá vấn đề

– Cả ba lời khuyên cùng khẳng định giá trị quý báu của thời gian. Thời gian trôi qua rất nhanh, nếu không tích cực làm việc trong hiện tại sẽ lãng phí thời gian, lãng phí cả cuộc đời.

– Điều làm nên hạnh phúc, tương lai tươi sáng chính là những gì mà con người học tập, làm tốt công việc ở hiện tại. Tiếc nuối quá khứ chỉ làm con người thêm buồn chán, tuyệt vọng. Lo lắng cho tương lai sẽ đẩy con người vào sự phiền muộn, căng thẳng tinh thần.

– Hỡi những ai đang lãng phí thời gian, hãy dừng lại đôi chút trong cuộc đùa vui với số phận của mình, hãy dừng lại và tự suy ngẫm về những gì mình đã làm trước khi quá muộn để kịp quay đầu lại với cuộc sống hiện tại. Còn những người mãi lãng lừng trong cái bóng của mình với những sai lầm trong quá khứ, hãy lau sạch hết những giọt nước mắt đau khổ và mỉm cười đứng dậy đi tiếp vì nếu cứ hoài niệm mãi về thời xa xưa thì khi ngoảnh lại thì hiện tại đã bỏ đi thật xa.

– Cách nhìn sự việc quan trọng hơn những gì đã và đang xảy ra, bản chất của cuộc sống là luôn thay đổi và việc của chúng ta chỉ là tìm cách bước qua mà thôi. Nên nhớ rằng: dù tình hình có tồi tệ đến mức nào sẽ không có sự bắt đầu lại nào tốt hơn là ngay từ bây giờ.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Hãy quý trọng thời gian ở hiện tại, đặc biệt là những ngày tháng của tuổi trẻ.

– Hãy chăm chỉ, đem hết sức mình học tập, làm việc ở hiện tại.

– Phê phán lối sống lãng phí thời gian.

– Sống thật tích cực để xứng đáng với món quà ý nghĩa mà Thượng đế đã tặng cho bạn. Sống ý nghĩa từng phút, từng giây mới là đáng quý. Hãy để hôm qua là tài sản quý báu, ngày mai là sự bí ẩn đang chờ đón và hôm nay là món quà theo đúng nghĩa của nó.

ĐỀ BÀI

Nhà sư phạm Xu-khôm-lin-xki đã nhận định: “Nếu đứa trẻ dùng dung với những gì đang diễn ra trong trái tim của bạn, người anh em, của bố mẹ mình hoặc của bất cứ một đồng bào nào mà em gặp, nếu đứa trẻ không biết đọc trong mắt người khác điều đang xảy ra trong trái tim người đó thì đứa trẻ chẳng bao giờ trở thành con người chân chính”. Anh (chị) hãy bày tỏ ý kiến của mình về nhận định của nhà sư phạm Xu-khôm-lin-xki.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận.

Có gì đẹp trên đời hơn thế

Người với người, sống để yêu nhau.

(Một khúc ca xuân – Tố Hữu)

– Tình người như những làn sóng muốn đời dào dạt vỗ nhịp vào cuộc sống con người. Đẹp biết bao, đáng trân trọng biết bao hình ảnh của những con người sống với đúng nghĩa làm người, sống đẹp bằng những cách dâng những làn sóng ấy đến với mọi người xung quanh.

– Trích dẫn ý kiến.

2. Giải thích

– *Người chân chính* là người chân thật, thần thánh, sống theo chính nghĩa.

– *Bạn, anh em, bố mẹ, đồng bào* là những người thân, sống cùng nhà, học cùng trường, cùng trong một đất nước với chúng ta.

– *Dùng dung* là thái độ không quan tâm, không xúc động mà thờ ơ, vô cảm.

⇒ Nhận định của nhà sư phạm Xu-khôm-lin-xki đã khẳng định rằng: Người chân chính trước hết phải có lòng nhân ái, đồng thời phê phán những con người sống vị kỉ, không có lòng nhân ái.

3. Phân tích và chứng minh

– Con người là tạo vật vĩ đại và hoàn hảo nhất của tạo hóa. Ai đó đã từng nói: “Con người – tôi xin cúi đầu trước Người”. Nhưng điều đáng nói là con người – hiểu theo nghĩa hẹp – có xứng đáng là một “con người chân chính” hay không? Điều ấy hoàn toàn tùy thuộc vào mục đích sống. Mục đích – đó là cái mà người ta hướng tới, và cao hơn là vươn tới để một lúc nào đó đạt đến nó. Mục đích tốt đẹp và lí tưởng sống, là chân lí sống, và lẽ sống của con người. Theo đó, mục đích cao đẹp “trở thành người chân chính” chính là trở thành một con người với đúng nghĩa là người, xứng đáng là người chủ của thế giới, của thiên nhiên, của vạn vật.

– Con người có trái tim và có trí tuệ hướng thiện, sống đúng nghĩa, biết suy nghĩ, hành động và lí tưởng đẹp mà mình lựa chọn, biết mang đến hạnh phúc cho mọi người, từ đó tự làm cho mình hạnh phúc.

– Cuộc sống phong phú, muôn màu muôn vẻ, đã nêu lên một chân lí thực sự về đời sống, vì lí tưởng sống của loài người nói chung. Đó là phải luôn tự hoàn thiện mình, để đi đến một mục đích cao đẹp trở thành người chân chính. Điều phân biệt giữa con người với các động vật khác chính là trí tuệ và trái tim, nói cách khác, chính là ý thức trong lao động, chiến đấu và học tập.

– Giữa cuộc sống cuộn cuộn như dòng thác, giữa bao gian nan, vất vả, lo toan của đời thường, con người đã dần tiến đến mục đích của mình: trở thành người chân chính.

– Chúng ta sống “sống” khác với “tồn tại” chúng ta đã tự tìm đến với chính mình, tìm đến với con người hoàn thiện về cả lí trí lẫn trái tim. Sống giữa một cộng đồng, nhận được tất cả những tình cảm đoàn kết, thân ái, tương trợ của mọi người, chúng ta đã tin tưởng, thương yêu và giúp đỡ mọi người. Sống trong một tập thể nói chung và trong mỗi con người nói riêng. Sự đấu tranh với chính lương tâm mình là nguyên nhân và động lực phát triển của xã hội và nhân cách của mỗi con người. Một bông hoa hướng dương luôn hướng về phía mặt trời dù rằng nó không phải là mặt trời. Một con người khó mà có thể đạt đến sự hoàn thiện tuyệt đối nhưng luôn sống và hướng đến sự hoàn thiện ấy thì chính là “con người chân chính”.

– Trong bất cứ một xã hội nào, con người vẫn luôn sống vì mục đích hoàn thiện nhân cách của mình. Xã hội không ngừng phát triển theo guồng quay của lịch sử, và Ph. Ăng-ghen có nói: “Vấn đề không phải ở chỗ giải thích thế giới, mà là chỗ cải tạo thế giới”. Để làm được điều đó, ngay từ bây giờ, chúng ta không thể chỉ nói ra những lời nói suông, mà phải hành động, phải đặt ra mục đích làm người chân chính để sống và phấn đấu làm việc cho mục đích ấy. Một hành động nhỏ như giúp người qua đường, như một lời hỏi thăm ân cần đối với cha, mẹ, như một chút đỡ đần cho cha mẹ những công việc hàng ngày, một hoạt động từ thiện xã hội... đều là những hành động mang nhiều ý nghĩa đối với việc hình thành nhân cách con người chúng ta.

4. Đánh giá và mở rộng

– Đây là câu nói có giá trị giáo dục cho phẩm giá của con người. Con người chân chính có nhiều phẩm chất tốt đẹp, nhưng trước hết phải có lòng nhân ái. Con người cần có hiểu biết và tri thức trên nhiều lĩnh vực trong đời sống như: có kiến thức khoa học, có vốn văn hóa truyền thống, có nghề nghiệp hữu ích cho xã hội, lao động sáng tạo, có ý thức kỉ luật tốt... Quan trọng hơn hết là biết yêu Tổ quốc, đồng bào, bạn bè, những người thân trong gia đình. Quan tâm đến niềm vui, nỗi buồn của họ là điều gần gũi nhất trong việc biểu hiện lòng nhân ái của con người.

⇒ Nhận định của Xu-khôm-lin-xki có giá trị khơi dậy biểu hiện nhân ái ở trẻ em để giáo dục các em lớn lên trở thành người chân chính.

– Người dùng dung, không biết đồng cảm với người khác, không thể là người chân chính bởi họ đã phạm vào nguyên tắc xử thế giữa người và người trong xã hội. Đây là lối sống của những người kém văn minh, thiếu phẩm chất đạo đức. Họ đã tự tách rời cá nhân với cộng đồng, sống vị kỉ, không can thiệp vào những chuyện bất công, thiếu dũng khí làm người, thiếu bổn phận và trách nhiệm công dân.

⇒ Do đó, câu nói của Xu-khôm-lin-xki cũng thể hiện một thái độ phê phán đúng đắn những kẻ sống thiếu lòng nhân ái.

4. Bài học nhận thức và hành động

– Nơi nào có xã hội con người là nơi đó có người chân chính và con người dùng dung. Những người biết đồng cảm, quan tâm đến người khác dễ chinh phục được lòng người, làm nên những việc nhân đức và đạt được nhiều niềm vui trong cuộc sống.

– Quan tâm, đồng cảm nhưng phải biết lượng tài sức trong việc tìm phương cách hành xử để giữ vững truyền thống nhân ái. Khi ta dành tình thương cho một ai đó, ta sẽ rất hạnh phúc và ta sẽ càng hạnh phúc hơn nếu ta nhận tình thương của người khác dành cho mình.

– Dành tình yêu thương cho người khác thì cũng sẽ nhận được tình thương của người khác dành cho mình. Đó là niềm hạnh phúc lớn lao nhất mà chỉ những người biết trân trọng mới đáng được nhận nó. Tất cả chúng ta hãy dành tình thương cho những người xung quanh để nhận được tình thương của mọi người, chúng ta sẽ thấy cuộc sống đáng sống biết nhường nào. Chúng ta có rất nhiều cách để thể hiện tình thương với người khác, có thể bằng những hành động hết sức nhỏ bé, nhưng lại có ý nghĩa lớn lao. Minh hãy vì mọi người rồi đến lúc nào đó tất cả mọi người sẽ vì mình.

– Chúng ta hãy cứ trao đi tình thương mà đừng mong chờ sẽ nhận lại được, như thế chúng ta sẽ thấy nó có ý nghĩa và sẽ thấy hạnh phúc gấp nhiều lần.

ĐỀ BÀI

Đọc hai câu thơ trong lời bài hát dưới đây:

Mỗi ngày ta chọn một niềm vui

Chọn những bông hoa và những nụ cười.

(Mỗi ngày một niềm vui – Trịnh Công Sơn)

Từ nội dung của lời bài hát, anh (chị) hãy viết một bài luận với chủ đề:
Niềm vui trong cuộc sống.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

– Cuộc sống chính là một cuốn sách, phải đọc từ đầu đến cuối ta mới biết được kết thúc của câu chuyện. Nhưng cuốn sách hay hay dở phụ thuộc vào người cảm nhận. Và cuộc đời mỗi người hạnh phúc hay không nó hoàn toàn phụ thuộc vào quan niệm riêng của mỗi người về hạnh phúc.

– Hầu hết chúng ta đều coi niềm vui là điều quý giá mà ai cũng cần tạo ra hoặc tìm kiếm. Chúng ta thường cho rằng chỉ một số người đặc biệt, hoặc một vài hoạt động chuyên biệt, mới có khả năng tạo ra niềm vui. Nhưng thật sự là ta có thể khiến cho bản thân được vui vẻ, hạnh phúc trước áp lực của cuộc sống hiện đại ngày càng khắc nghiệt này.

– Và thông điệp về niềm vui trong cuộc sống được thể hiện qua hai câu thơ trong khúc ca *Mỗi ngày một niềm vui* của cố nhạc sĩ Trịnh Công Sơn:

Mỗi ngày ta chọn một niềm vui

Chọn những bông hoa và những nụ cười.

2. Giải thích nội dung ca từ

– Cuộc sống là sự đan xen giữa những niềm vui và nỗi buồn, hạnh phúc và đau khổ. Con người cần phải biết chọn lựa thái độ sống và chịu trách nhiệm về sự lựa chọn của mình.

– Sự lựa chọn niềm vui là một phương châm sống. Niềm vui có thể đơn giản chỉ là việc ngắm nhìn một bông hoa đẹp, đón nhận nụ cười của người khác... Đó là niềm vui bình dị trước cuộc đời mà chỉ những tâm hồn nhạy cảm, tinh tế, những tấm lòng nhân hậu, bao dung mới có thể cảm nhận được.

3. Suy nghĩ về niềm vui trong cuộc sống

– Chúng ta bước trên đường đời, sẽ có lúc gặp những khó khăn, vất vả, nhưng có lúc lại được đón nhận những niềm vui bất ngờ, hạnh phúc ngọt ngào. Chúng ta chính là những nghệ sĩ đệm đàn, lúc nốt trầm, lúc nốt bổng, vì vậy, tại sao không tạo nên một bản nhạc hạnh phúc cho cuộc đời mình. Cuộc sống quá ngắn ngủi, hãy sống và mỉm cười.

– Niềm vui là những điều mang lại cảm xúc vui vẻ, hạnh phúc, hân hoan, sung sướng cho con người trong cuộc sống. Là sự sung sướng vì được ở bên cạnh người thân, những người yêu thương, hạnh phúc là khi tôi được chia sẻ những niềm vui nỗi buồn, những vất vả khó nhọc. Mỗi người đều suy nghĩ cho mình một niềm vui, không ai giống ai, nhưng tất cả đều quy tụ lại đó chính là biểu thị của thái độ sung sướng về một điều gì đó trong cuộc sống mà ta cảm thấy được thỏa mãn.

– Niềm vui không hẳn là những điều to tát, lớn lao mà có thể chỉ là những điều nhỏ bé, giản dị, quen thuộc. Niềm vui là một thứ vô hình, không nắm bắt được, nên để tìm kiếm niềm vui mỗi người sẽ có một đáp án khác nhau, không ai giống ai. Có người sẽ thấy giống tôi, cảm thấy hạnh phúc chỉ là những thứ đơn giản gần gũi, đang hiện diện ở trước mắt chúng ta như đơn giản là nhìn thấy mâm cơm của mẹ sau những giờ học tập mệt nhọc, nhìn thấy những giọt mồ hôi của bố khi sửa chiếc xe đạp cả tầng của mình, nhìn thấy ông bà ngày một thêm khỏe mạnh, nhìn thấy những cái ôm ấp của bố mẹ mỗi khi mùa đông về...

– Nhưng cũng có những niềm vui, được tạo dựng từ những giọt nước mắt, người ta gọi đó là niềm vui trọn vẹn đó là khi nước mắt mẹ rơi vì con lần đầu gọi mẹ, nước mắt cha rơi khi đứa con bị bệnh hiểm nghèo có cơ hội được cứu chữa, hay giọt nước mắt vì bao ngày miệt mài vất vả nay đạt được kết quả mong đợi... Và đối với nhiều người, niềm vui là những thứ vô cùng lớn lao như kiếm được thật nhiều tiền, xây được một ngôi nhà thật lớn, được đi nhiều thành phố nổi tiếng thế giới... Mỗi thứ được coi là niềm vui đó chính là một phép màu trong cuộc đời.

4. Đánh giá và mở rộng

– Biết trân trọng những hạnh phúc bé nhỏ, trọn vẹn với niềm vui giản dị là chúng ta đã biết sống một cách ý nghĩa. Đó là bài học sâu sắc và thấm thía về cách sống cho mỗi người.

– Chính mỗi cá nhân làm nên niềm vui trong cuộc sống hiện tại, chứ không phải niềm vui tạo ra con người. Niềm vui không phải xuất phát từ bên ngoài, từ những điều kiện vật chất, hay môi trường tạo nên. Niềm vui của bạn thì phải do chính bạn nắm giữ chìa khóa. Niềm vui sẽ dễ dàng khi nó đơn giản, nhưng sẽ khó khăn nếu chúng ta mong muốn đạt được những niềm vui quá to lớn.

– Niềm vui trong cuộc sống không phải là sự ích kỉ, cái cá nhân, dù nó là do tinh thần tạo ra nhưng đừng biến nó thành sự ích kỉ cá nhân, vì lúc đó nó không còn đơn giản là niềm vui nữa. Đừng giữ và biến những cái tưởng chừng là niềm vui không phải của mình thành của mình.

– Nếu thật sự bạn muốn có những niềm vui trong cuộc sống, thì hãy trân trọng những gì gần gũi nhất trước tiên vì chúng ta dễ dàng có nó nhưng nếu khi nó mất đi chúng ta sẽ mãi mãi chẳng thể lấy lại được.

– Chạy theo tìm kiếm những niềm vui to lớn, cao sang, đến một ngày bạn sẽ nhanh chóng nhận ra nó không gần gũi và cảm thấy mệt mỏi. Bởi vậy, hãy sống và trân trọng những gì ta đang có, biết biến niềm vui đơn giản thành điều có ý nghĩa, thành động lực để ta sống vui vẻ, lạc quan.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Chúng ta có hạnh phúc, chúng ta cảm thấy tự hào về điều đó nhưng đừng để nó biến thành sự đề cao quá mức, quá chìm đắm vào nó vì lúc đó chúng ta sẽ đánh mất đi giá trị thật sự của niềm vui. Chúng ta sẽ dễ dàng quên đi những vấn đề thực tế đang diễn ra ở xung quanh. Và lúc đó vô tình hay cố ý chúng ta không nhận ra niềm vui đang ở đây chứ không phải ở những thứ cao xa kia.

– Niềm vui chính là hãy sống vì người khác, hãy chia sẻ niềm vui của mình cho người khác. Bởi vì, niềm vui chính là cấp số bạn biết, bạn chia ra rồi tự khắc được nhân lên.

– Cần biết phát hiện, trân trọng những niềm vui giản dị, đời thường trong cuộc sống, đó là cơ sở cho những niềm hạnh phúc lớn lao.

– Phải luôn học tập, rèn luyện để hoàn thiện bản thân, có thái độ sống tích cực và đúng đắn. Hãy cứ sống và lạc quan, sống vì những người xung quanh, vì những thứ gần gũi nhất đến xa vời. Hãy mỉm cười lên nào.

ĐỀ BÀI

Nữ diễn viên Ethel Barrymore người Mỹ đã nói: *“Ngày bạn có thể ngoảnh đầu nhìn lại quá khứ và nở nụ cười với chính mình thì đó cũng là ngày bạn trưởng thành”*. Anh (chị) có suy nghĩ gì về câu nói trên?

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

– Trái đất vẫn mãi quay quanh mặt trời, nước từ những dòng sông đang chảy đổ về biển lớn, con người đang làm việc, học tập, yêu thương... đó là cuộc sống. Mỗi vật xung quanh chúng ta luôn có cuộc sống để tồn tại, sinh sôi và phát triển.

– Chúng được sinh ra rồi lại trở về miền cát bụi. Con người chúng ta cũng vậy, từ thuở lọt lòng – nhìn thấy mặt trời đến khi tạm biệt với thế giới đang sống là cả một chuỗi thời gian dài. Trông quá trình đó, có khi là khổ đau tận cùng, có khi là hạnh phúc vô bờ. Cái cảm giác đi vào giấc ngủ dài và không bao giờ tỉnh lại có thể làm con người ta hoảng hốt vì phải xa lìa với cuộc sống muôn vạn điều kì diệu đang và sẽ diễn ra.

– Và phải chăng: *“Ngày bạn có thể ngoảnh đầu nhìn lại quá khứ và nở nụ cười với chính mình thì đó cũng là ngày bạn trưởng thành”*. Đúng như lời nhận xét của nữ diễn viên Ethel Barrymore người Mỹ.

2. Giải thích

– Cuộc sống là điều vĩ đại, tuyệt vời nhất của con người. Con người thường phải chịu đựng những bi kịch của đời người là lo lắng về một điều chưa diễn ra, day dứt về một quá khứ không như ý.

– Đừng để tâm trạng bản thân dần vật vã vì một kỉ ức không vui và tiêu cực. Sự kì vọng, tin tưởng vào tương lai thành đạt sẽ giúp con người thêm động lực phấn đấu.

3. Suy nghĩ và bàn luận vấn đề

– Trong cuộc sống, con người cần biết sống có ý nghĩa, có mục đích: trân trọng quá khứ, hướng đến và tin tưởng vào một tương lai tươi sáng hơn...

– Sống âm ảnh mãi với quá khứ sẽ làm con người rời xa thực tại, mệt mỏi và kiệt sức.

– Quá khứ mãi là quá khứ, không thể để cho quá khứ ngăn cản bước đi của hiện tại; cũng như của tương lai.

– Sống cho ngày hôm nay và cho tương lai phía trước.

– Cách tốt nhất để có thể mạnh mẽ đi lên là để lại sau lưng quá khứ. Hiện tại là của bạn, tương lai đang chờ đón bạn ở phía trước.

4. Đánh giá và mở rộng vấn đề

– Câu nói có ý nghĩa nhân sinh sâu sắc đối với tất cả mọi người, là lời nhắc nhở mọi người: Bạn sẽ chẳng bao giờ hiểu được trọn vẹn ý nghĩa cuộc sống, nếu bạn cứ mãi sống với quá khứ của bản thân mình.

– Cuộc sống là một vòng quay kì diệu. Trong vòng quay ấy nó đem đến cho con người bao điều bổ ích, lí thú, bao nhiêu bài học, những kiến thức quý giá.

– Cuộc sống sẽ giúp ta hiểu sâu hơn về thế giới bên ngoài, qua đó mở rộng tầm hiểu biết, có cái nhìn và cách đánh giá đúng đắn hơn về mọi vật. Cuộc sống luôn kích thích tính tò mò, tìm tòi, học hỏi cho mọi người. Để có được nhiều hiểu biết về cuộc sống, chắc chắn bạn cũng phải yêu cuộc sống nhiều lắm đó!

5. Bài học nhận thức và hành động

– Cuộc sống là một trang giấy trắng mà con người là cây viết vẽ nên bức tranh cuộc đời. Mỗi bức tranh mang một dáng vẻ riêng nhưng ở đâu đó trong góc cạnh của bức tranh cũng sẽ thể hiện một điều kì diệu nào đó của cuộc sống hiện tại.

– Phê phán những người chỉ ôm mãi quá khứ mà không biết hướng đến tương lai.

– Sống là phải biết tiến về phía trước để có định hướng xây dựng tương lai.

– Cuộc sống đúng là một kho báu vô giá và tuyệt đẹp. Vì vậy chúng ta phải sống làm sao cho thật tốt và ý nghĩa để không lãng phí một quà tặng tuyệt vời mà Thượng đế đã ban cho chúng ta.

ĐỀ BÀI

Nhà thơ Ấn Độ R. Ta-gor đã nói: “Gốc của sự học là học làm người”. Trình bày suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

– Mỗi người cần học tập, phải học tập để tồn tại, phát triển trong xã hội mà họ đang sống. Khi bé thơ thì ta phải học ăn, học nói, học gói, học mở, học cách đi, đứng... Và khi lớn lên, ta phải học kiến thức, học lối sống tốt, học nhân cách đẹp... Không ai có thể tồn tại nếu từ bỏ sự học.

– Ngẫm ra, sự học gắn kết rất chặt chẽ với sự đời. Học làm người gắn với học văn hóa thì mới thành người chân chính rạng sáng với đời. Chính vì vậy mà nhà thơ Ấn Độ R. Ta-gor đã nói: “Gốc của sự học là học làm người”.

2. Giải thích

– Gốc là yếu tố quan trọng, là cội nguồn của cây. Từ “gốc” ở đây được Ta-gor dùng như một ẩn dụ để nhấn mạnh tầm quan trọng của sự học.

– Sự học là việc thu nhận kiến thức của con người từ nhiều lĩnh vực, nhiều phương diện, từ nhiều nguồn và ở nhiều đối tượng... rất phong phú, đa dạng.

– Học làm người là học cách đối nhân xử thế sao cho phù hợp với các chuẩn mực đạo đức xã hội.

⇒ Giữa cái bao la của sự học, quan trọng nhất là bài học làm người. Chỉ có học làm người thì mới xứng đáng với hai chữ “con người” khi hiện hữu trên cuộc đời này.

3. Phân tích và chứng minh

Những biểu hiện của bài học “học làm người”.

a. Bài học “học làm người” trong gia đình

– Bài học yêu thương, quan tâm, gắn bó với những tình cảm thiêng liêng:

+ Hiếu thảo, kính trọng ông bà, cha mẹ; kính trên nhường dưới.

+ Quan tâm, sẻ chia và giúp đỡ những thành viên trong gia đình.

☞ Lưu ý: Thí sinh lấy dẫn chứng để chứng minh.

b. Bài học trong nhà trường

– Bài học làm người trong các mối quan hệ trong môi trường giáo dục:

+ Lễ phép, kính trọng thầy, cô giáo

+ Hòa nhã, thân thiện, giúp đỡ bạn bè trong lớp và trong trường.

+ Ứng xử có văn hóa với mọi người.

+ Trung thực trong học tập, thi cử.

+ Kiên trì, không ngừng học hỏi (học thầy, học bạn...).

☞ Lưu ý: Thí sinh lấy dẫn chứng để chứng minh.

c. Bài học làm người ngoài xã hội

– Chan hòa, thân ái, giúp đỡ, quan tâm, chia sẻ với mọi người... hướng thiện.

– Giữ chữ tín, trọng danh dự, trọng nhân nghĩa...

– Hướng tới một xã hội văn minh, tốt đẹp.

☞ Lưu ý: Thí sinh lấy dẫn chứng để chứng minh: Câu chuyện về chàng trai Nguyễn Hữu Ân.

⇒ “Học làm người” cũng chính là học chữ “đức”.

4. Bình luận ý kiến

– Ý kiến của Ta-gor thật đúng đắn, sâu sắc: Học làm người là khởi đầu cho mọi bài học, là kết quả cao nhất, cuối cùng cho mọi bài học.

– Những kẻ xao nhãng việc “học làm người”, xem nhẹ việc rèn luyện đạo đức sẽ khó mà “nên người” bởi: “Có tài mà không có đức là người vô dụng” (Hồ Chí Minh).

– Việc học là mãi mãi, học làm người là bài học suốt đời để hoàn thiện nhân cách. Xã hội càng phát triển, bài học “học làm người” càng có ý nghĩa hơn để hướng tới một xã hội văn hóa văn minh.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Nhận thức:

+ Mỗi chúng ta phải học mọi lúc, mọi nơi, không chỉ từ sách vở mà còn từ những người xung quanh ta, bởi bất cứ người nào cũng có cái hay để ta học hỏi. Có thể, vốn sống của chúng ta mới rộng, kiến thức chúng ta mới phong phú, tinh thần chúng ta mới vững vàng để thành quả chúng ta đạt được càng mãn nguyện hơn.

+ “Học làm người” là cần thiết, là quan trọng nhưng chưa đủ. Không chỉ “học làm người”, cần học để chinh phục các đỉnh cao tri thức nhân loại nếu không sẽ lạc hậu.

– Hành động:

+ Chúng ta cần chú ý tiếp thu những tri thức khoa học, văn minh của nhân loại để có thể sống tốt hơn với cộng đồng, với con người thời đại mới.

+ Ngắm ra, sự học kết gắn rất chặt chẽ với sự đời. Vì những lẽ ấy, từ xa xưa con người đều phải trọng sự học. Sự học cần thiết và có ý nghĩa cao quý đối với sự đời biết bao.

ĐỀ BÀI

Suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến của M. Goor-ki: “Kẻ nào không biết tới ngày mai, kẻ đó là người bất hạnh”.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

– Tương lai, là một khái niệm xa vời và mơ hồ nhất trong mọi khái niệm do con người đặt ra. Tương lai gần giống với mộng, không thực mà cũng không ảo, vì nó được xây dựng trên cơ sở những gì là có thực, và bị ảnh hưởng rất nhiều bởi thực tại và quá khứ. Quá khứ đã trôi qua, mọi công việc của hiện tại đều hướng tới tương lai.

– Mỗi chúng ta đều có những con đường riêng để đi. Có những lúc trên con đường ấy ta không có bạn đồng hành nhưng ta vẫn phải bước qua, vì phía trước con đường có thể còn rất nhiều người đang đứng đợi ta. Có thể bạn sẽ phải đi thẳng, đi tắt, thậm chí rẽ ngang, rẽ dọc, nhưng đặc biệt là đừng từ bỏ con đường mà mình đã lựa chọn. Chính vì vậy mà M. Goor-ki đã nói: “Kẻ nào không biết tới ngày mai, kẻ đó là người bất hạnh”. Lời khuyên ấy có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi chúng ta?

2. Giải thích

– Ngày mai là thời gian của cá nhân hoặc của đời sống xã hội, thường chị tương lai tốt đẹp.
– Biết ở đây là hiểu, là có thể nhận ra điều gì đó, nắm được quy luật vận động của sự vật, hiện tượng, của cuộc sống.
– Bất hạnh là không có được hạnh phúc, không có được những điều tốt đẹp.

⇒ Ý kiến của M. Goor-ki khẳng định: Kẻ nào không biết nghĩ đến tương lai (của bản thân, của cộng đồng, dân tộc...), không nắm được quy luật vận động của cuộc sống thì sẽ là người bất hạnh.

3. Phân tích và chứng minh

a. Con đường đi tới tương lai đối với mỗi cá nhân

– Con đường đi tới ngày mai của mỗi người như thế nào tùy thuộc vào nhận thức, ý thức của người đó.

– Con đường tương lai được xây đắp từ sự nỗ lực vươn lên của bản thân mỗi người trong học tập, lao động, sáng tạo...

– Dẫn chứng: Chủ tịch Hồ Chí Minh với hành trình tìm đường cứu nước.

b. Con đường đi tới tương lai đối với cộng đồng, xã hội

– Mỗi cá nhân đều góp phần vào sự thịnh – suy của xã hội, tương lai xã hội, đất nước dù đó là đóng góp nhỏ hay lớn.

• Dẫn chứng: Thành công của Ngô Bảo Châu và sự vinh danh trí tuệ Việt Nam qua giải thưởng Fields. Vì một hành tinh xanh, mỗi người hưởng ứng “Giờ Trái Đất”...

4. Đánh giá và mở rộng

– Ý kiến M. Goor-ki chứa đựng một nhân sinh quan tích cực, hướng ta vươn tới một cuộc sống có ý nghĩa, có giá trị.

– Cuộc sống hiện đại mở ra nhiều cơ hội nhưng cũng lắm thách thức, đòi hỏi con người phải năng động và sáng tạo để không bị tụt hậu.

– Bản thân cần phải có thái độ tự chủ đối với tương lai của chính mình, cần xác định được vai trò quyết định của chính bản thân trong việc lựa chọn hướng đi, khi lựa chọn, cần căn cứ vào những yếu tố cần thiết.

– Phê phán những người chỉ biết ăn chơi, đua đòi không biết nhìn về tương lai tươi sáng.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Nhận thức:

+ Sống là phải biết ước mơ và dám thực hiện ước mơ của mình.

+ Đừng đợi ngày mai bước tới mà chúng ta phải chủ động bước tới ngày mai!

– Hành động:

+ Mỗi người cần nhận thức đúng đắn về cuộc sống, về tương lai của chính mình.

+ Cần xác định một lẽ sống cao đẹp, một cuộc sống có ý nghĩa – ý nghĩa cho cuộc đời mình, và ý nghĩa đối với xã hội, phải biết hành động để thực hiện ước mơ, hoài bão của mình.

ĐỀ BÀI

Trình bày suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến của A-mo-ni-mus: “Con đường gần nhất để ra khỏi gian nan là đi xuyên qua nó”.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề nghị luận

– Cuộc sống vốn chứa đựng những khó khăn, thử thách. Không có một giới hạn cụ thể nào cho biết khi nào và có bao nhiêu khó khăn, thử thách sẽ xảy đến trong cuộc đời mỗi người. Vì thế, hãy chuẩn bị cho mình luôn trong tư thế sẵn sàng để chinh phục chúng.

– Chính vì vậy mà A-mo-ni-mus đã khuyên chúng ta: “Con đường gần nhất để ra khỏi gian nan là đi xuyên qua nó”.

2. Giải thích

– Con đường gần nhất để ra khỏi gian nan là nói đến cách tốt nhất, nhanh nhất để con người tháo gỡ những khó khăn, những thử thách trong cuộc sống.

– Đi xuyên qua nó là nói đến những khó khăn, trở ngại mà ta phải đối mặt, phải vượt qua, không né tránh.

⇒ Con người không nên có thái độ né tránh khi phải gặp khó khăn, gian nan trong học tập, lao động và trong cuộc sống; phải dũng cảm đối diện với gian nan, tìm ra bản chất của vấn đề để tìm cách khắc phục, giải quyết khó khăn.

3. Phân tích và chứng minh

– Trong cuộc sống, ai cũng sẽ gặp ít nhiều khó khăn, thử thách. Con người sẽ mau chóng vượt qua gian nan, thử thách khi con người dũng cảm đối diện, tìm ra cách giải quyết hợp lí nhất.

– Dám nghĩ, dám hành động sẽ giúp con người vượt qua được gian nan. Dám đương đầu với những khó khăn, thử thách, con người sẽ vững vàng, trưởng thành và thành công hơn trong học tập, lao động và cả trong cuộc sống thường nhật.

• Dẫn chứng: Trong cuộc sống, chúng ta được biết tới rất nhiều tấm gương nghị lực vượt qua muôn vàn khó khăn trong cuộc sống điển hình là Nick Vujicic nhà diễn thuyết truyền động lực người Úc gốc Serbia. Nick bị hội chứng tetra-amelia bẩm sinh, một loại rối loạn hiếm gặp, gây ra sự thiếu vắng cả bốn chi. Từ thuở ấu thơ, anh đã phải đấu tranh cả về tinh thần, tình cảm cũng như thể xác, nhưng rồi cuối cùng anh đã quyết định đối mặt với khuyết tật của mình. Anh đi khắp nơi trên thế giới để diễn thuyết, truyền động lực về cuộc sống của một người khuyết tật mang hi vọng và mong muốn tìm được ý nghĩa cuộc sống. Anh đã tốt nghiệp đại học và trở thành một diễn thuyết gia nổi tiếng về chủ đề làm chủ cuộc sống.

– Con đường đến thành công không trải đầy hoa hồng, bởi “trên bước đường thành công không có dấu chân của người lười biếng” (Lỗ Tấn), những kẻ ngại khó, ngại khổ sẽ không thể có được thành công đích thực. Điều này đã được chứng minh trong thực tiễn cuộc sống ở nhiều lĩnh vực, trong những hoàn cảnh khác nhau.

☛ Lưu ý: Học sinh có thể lấy dẫn chứng trong thực tế cuộc sống để chứng minh.

– Sự lạc quan về tinh thần cũng là một trong những việc làm quan trọng giúp chúng ta rất nhiều trong cuộc sống. Với niềm tin vượt qua khó khăn, thử thách sẽ tạo nên những sức mạnh quan trọng giúp ta có thêm ý chí và nghị lực để đi đến đích sớm nhất.

4. Đánh giá và mở rộng

– Ý kiến mang tính đúng đắn, sâu sắc, được rút ra từ sự trải nghiệm của con người trong quá trình sống. Ta có thể tìm thấy ở ý kiến trên ý nghĩa giáo dục, định hướng cho bản thân trong nhận thức, trong cách giải quyết khó khăn của cuộc sống.

– Cuộc sống hiện đại mở ra nhiều cơ hội nhưng cũng lắm thách thức, chúng ta cần chủ động vượt lên phía trước, năng động và sáng tạo để chinh phục những khó khăn, nắm bắt cơ hội. Đó là con đường gần nhất để đi đến thành công.

– Bên cạnh những tấm gương luôn có ý chí và nghị lực vượt khó trong cuộc sống thì vẫn còn những người hay nản lòng, nhụt chí. Mỗi khi gặp khó khăn thường rất dễ nản lòng, chưa thật sự cố gắng đã đầu hàng số phận, dễ buông xuôi. Nhiều bạn học sinh khi đi học thấy bài khó đã nản lòng, không chịu suy nghĩ. Họ luôn đổ lỗi cho số phận, luôn nghĩ rằng những thất bại trong cuộc sống là do số phận áp đặt. → Những con người luôn né tránh gian nan, đầu hàng khó khăn sẽ không bao giờ trưởng thành.

5. Bài học và nhận thức hành động

– Nhận thức:

+ Dám đối mặt với khó khăn thử thách và biết cách chinh phục nó sẽ giúp ta rèn luyện bản lĩnh sống và ngày một trưởng thành.

+ Đường đời sẽ càng chông gai nếu những ai nghĩ rằng khó khăn sẽ không vượt qua được. Chúng ta cứ thử một lần bước qua những thử thách, đối mặt với khó khăn thì chắc chắn chúng ta sẽ vượt qua được vì nghị lực sẽ làm nên tất cả.

– Hành động:

+ Rèn luyện đức tính kiên trì, bình tĩnh, tự tin, chủ động trong mọi hoàn cảnh khó khăn, lấy phương châm: “Việc gì cũng có cách giải quyết” trong ứng xử.

+ Ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường, mỗi học sinh cần rèn luyện cho mình những kĩ năng sống cần thiết. Đặc biệt là nghị lực sống, cách tốt nhất để vượt qua khó khăn và là một trong những hướng đi nhanh nhất dẫn đến thành công. Bên cạnh đó, gia đình cũng phải tạo điều kiện để mỗi cá nhân đối mặt với những thử thách và va chạm trong cuộc sống. Để mỗi cá nhân tự hoàn thiện mình hơn, rèn luyện được tính tự lập, và ý chí thép để đối mặt với mọi khó khăn. Còn những ai chưa bao giờ đối mặt với khó khăn thì phải tự mình rèn luyện cho mình có một ý thức vươn lên và vượt qua thử thách.

ĐỀ BÀI	Suy nghĩ của anh (chị) về ý nghĩa của bài thơ sau:
	<i>Vì không có cánh đông tàn</i>
	<i>Thì không có cánh huy hoàng ngày xuân</i>
	<i>Nghĩ mình trong bước gian truân</i>
	<i>Tại ương rèn luyện tinh thần thêm hăng.</i>
	<i>(Tự khuyên mình – trích Nhật kí trong tù, Hồ Chí Minh)</i>

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

– Trong cuộc đời nhiều biến động thăng trầm, mỗi người cần phải tự trang bị cho mình những kĩ năng sống nhất định. Sống không phải lúc nào ta cũng được hạnh phúc, sẽ có những lúc ta cần phải có ý chí và nghị lực để vượt qua những khó khăn, thử thách mà cuộc sống đòi hỏi chúng ta phải vượt qua. Nhưng mỗi người cũng cần phải hiểu rằng những khó khăn, thử thách chỉ là những bài học trong cuộc sống mà mà chúng ta cần trải nghiệm để trưởng thành.

– Bài thơ *Tự khuyên mình* là sự chiêm nghiệm, đúc kết về bài học tu dưỡng, rèn luyện ý chí và nghị lực của vị lãnh tụ cách mạng Hồ Chí Minh:

Vì không có cánh đông tàn

Thì đâu có cánh huy hoàng ngày xuân

Nghĩ mình trong bước gian truân

Tại ương rèn luyện tinh thần thêm hăng.

2. Giải thích ý nghĩa của bài thơ

– Bài thơ đề cập đến hiện tượng tự nhiên: Nếu không có cánh mùa đông tàn thì cũng không có được cánh huy hoàng của mùa xuân. Đông qua rồi mới đến xuân, đó là quy luật tất yếu của tự nhiên.

– Từ quy luật tự nhiên, bài thơ liên tưởng đến con người: Trong khó khăn gian khổ, nếu con người chịu đựng được, vượt qua được những khó khăn, thử thách thì sẽ đến được với cánh huy hoàng của cuộc sống.

– Những bước gian truân, tại ương gặp phải là những thử thách, rèn luyện làm cho tinh thần thêm hăng. Cuộc sống vốn dĩ không bằng phẳng mà lắm chông gai để “tôi luyện” những con người có ý chí và nghị lực.

⇒ Bài thơ thể hiện tinh thần lạc quan của người chiến sĩ cách mạng, đồng thời cũng là một lời thề son sắt của Hồ Chí Minh trước chính bản thân mình, là lời tự cổ vũ, động viên, lòng

dạn lòng của người chiến sĩ cách mạng. Trong tình huống chỉ có một mình đối mặt với gian khổ, thử thách thì vũ khí đấu tranh duy nhất và hiệu nghiệm nhất của người cộng sản là ý chí và nghị lực. Bản lĩnh kiên cường đã giúp người cộng sản vượt qua tất cả khó khăn nguy hiểm trên con đường cách mạng. Không bạo lực nào ngăn cản được bước chân của người cộng sản khi lí tưởng, ý chí, nghị lực đã chấp cho họ đôi cánh bay lên.

3. Phân tích và chứng minh

– Thơ Bác giản dị mà sâu sắc như chính con người Bác vậy. Người làm thơ để tự khuyên mình nên cũng chẳng cầu kì làm chi. Song giản dị mà vẫn thật giàu hình ảnh. Không trau chuốt, mỹ miều nhưng vẫn cứ lung linh hàm nghĩa, ý tứ thâm sâu. Câu thơ bắt đầu bằng một mệnh đề giả thiết – kết quả gọi lên trước mắt ta quy luật tuần hoàn của thiên nhiên: đông qua thì xuân tới:

Vì không có cảnh đông tàn

Thì đâu có cảnh huy hoàng ngày xuân.

Nếu “không có cảnh đông tàn” thì cảnh “huy hoàng ngày xuân” cũng chẳng thể nào có được. Nói chuyện tuần hoàn của thiên nhiên âu cũng là để dẫn dắt chuyện con người, chuyện cuộc đời đầy thôi:

Nghĩ mình trong bước gian truân

Tại ương rèn luyện tinh thần thêm hăng.

Nếu con người chịu đựng được, vượt qua được cái lạnh lẽo, rét buốt của mùa đông thì sẽ được đón nắng ấm của mùa xuân. Vì lẽ đó mà phải rèn luyện tinh thần, ý chí, nghị lực để trụ vững giữa mùa đông. “Bước gian truân”, “tại ương” gặp phải là những thử thách để rèn luyện làm cho “tinh thần thêm hăng”.

– Cuộc sống luôn đặt mỗi người chúng ta những thử thách để khẳng định độ bền bỉ, dẻo dai của con người chúng ta với những gai góc của nó. Thật hiếm hoi khi gạt lọc ra xem thử có mấy ai trong cuộc đời rộng lớn này mà chưa một lần phải đương đầu những gian khổ, khó khăn. Từ việc nhỏ như học tập, sinh hoạt hàng ngày đến những việc lớn như công cuộc đấu tranh giành độc lập, tự do của Tổ quốc, lúc nào gian khó cũng vây quanh để thử thách lòng người. Có thể nói, đó là những lúc dễ làm ta nhụt chí, sờn lòng nhất. Song: “*Lửa thử vàng, gian nan thử sức*” nếu chúng ta biết giữ vững ý chí, có niềm tin vào lí tưởng, vào mục đích đúng đắn của công việc, mục đích cuộc sống cao đẹp của mình thì chắc chắn chúng ta có thêm sức mạnh, thêm nghị lực để vượt qua khó khăn, đi đến đích một cách tự tin bản lĩnh, vững vàng. Còn nhớ, trong *Bình Ngô đại cáo*, Nguyễn Trãi cũng đã từng ghi lại những tháng ngày gian khổ nhất của nghĩa quân Lam Sơn:

Khi Linh Sơn lương hết mấy tuần

Khi Khôi Huyện quân không một đội.

Song, vì đâu mà ta chiến thắng, vì đâu mà Nguyễn Trãi kiêu hùng thảo Bình Ngô. Câu trả lời vẫn còn tươi nguyên màu mực:

Trời thử lòng trao cho mệnh lớn

Ta gắng chí khắc phục gian nan.

Vâng, ta vẫn vững niềm tin vào sức mạnh của đội quân nhân nghĩa, sức mạnh của dân tộc đứng lên chiến đấu đánh đuổi những kẻ hiếu chiến, nuôi mộng tranh bá đồ vương.

– Những vất vả khó khăn gặp phải như những cơn gió lạnh mùa đông. Có lúc chỉ hơi se lạnh nhưng có khi rét buốt tê tái và kéo dài nhiều ngày, nhiều tháng. Song, màu đông có dữ dội thế

nào cũng không thể nào cưỡng được bước đi của tạo hoá. Đến hẹn, đúng kì thì nắng xuân vẫn trở về chan hoà, ấm áp muôn nơi. Nếu ta vượt qua được “mùa đông lạnh lẽo” thì chắc chắn sẽ được sống trong cảnh xuân “huy hoàng”. Và như vậy cũng có nghĩa là: vượt qua gian khổ sẽ đến hạnh phúc, vượt qua thất bại sẽ đến thành công. Niềm tin quả là có sức mạnh thật kì diệu. Bài học của Bác làm ta nhớ đến lẽ sống của nhà nho Nguyễn Công Trứ, nhớ đến niềm lạc quan mãnh liệt mỗi khi nhà thơ khấn áo đi thi:

Trong cuộc trần ai ai dễ biết

Rồi ra mới biết mặt anh hùng.

(*Đi thi tự vịnh* – Nguyễn Công Trứ)

Đúng là, nếu thiếu niềm tin thì Nguyễn Công Trứ khó có thể vượt qua những lần thất bại trên con đường thi cử của mình để có thể thực hiện được chí anh hùng, để tên tuổi rạng ngời cùng sông núi ngàn năm!

Gạo đem vào giã bao đau đớn

Gạo giã xong rồi trắng tựa bông

Sống ở trên đời người cũng vậy

Gian nan rèn luyện mới thành công.

(*Nghe tiếng giã gạo* – trích *Nhật kí trong tù*, Hồ Chí Minh)

Không có thành công nào mà không phải trải qua nhiều gian khổ, không phải đổ mồ hôi, công sức lao động nhọc nhằn. Chính trong gian khổ, con người sẽ vững vàng hơn, dạn dày hơn, trưởng thành hơn về mọi mặt. Vẫn còn đó câu chuyện cổ về quả dưa đỏ như một bài học về lòng kiên trì trước khó khăn. Có thể nói chính cuộc sống khắc nghiệt trên đảo hoang đã rèn giũa một Mai An Tiêm can cù, thông minh và sáng tạo tuyệt vời như vậy đó. Để rồi, sự kiên nhẫn đến sót ruột khi chứng kiến Mai An Tiêm bền bỉ thả từng quả dưa đỏ xuống mênh mông biển cả mong nhận được một thông điệp từ đất liền đã không phụ lòng người. Hạnh phúc đến với chàng và cả gia đình chàng quả không dễ dàng như những phép màu vẫn thường thấy trong truyện cổ tích. Song nói vậy để thấy rằng: quý biết bao những hạnh phúc đã đi qua dang cay như thế:

Có nhớ chăng hồi gió rét thành Ba Lê

Một viên gạch hồng Bác chống lại cả mùa đông băng giá

Và sương mù thành Luân Đôn, Người có nhớ

Giọt mồ hôi Người nhỏ giữa đêm khuya?

(*Người đi tìm hình của nước* – Chế Lan Viên)

Cuộc đời của Bác và của cả những chiến sĩ cách mạng trong đấu tranh là những tấm gương cảm động về sự kiên trì nhẫn nại, về quyết tâm vượt qua thử thách, về niềm tin và tinh thần lạc quan cách mạng mãnh liệt.

4. Đánh giá và mở rộng vấn đề

– Khẳng định quan niệm của Bác trong bài thơ là hoàn toàn đúng: Bài thơ vừa thể hiện chất thép của khí phách kiên cường, vừa phản ánh tinh thần yêu đời, lạc quan, tin tưởng. Để chiến thắng kẻ thù, ngoài ý chí và nghị lực, người chiến sĩ cách mạng cần phải có niềm tin và hi vọng thì mới đủ sức mạnh và lòng dũng cảm vượt qua mọi gian nan, thử thách cam go, nguy hiểm nhất.

– Sống trong đời, mỗi người có một hoàn cảnh. Tuy nhiên, chẳng mấy ai may mắn được hoàn cảnh trải cho tấm nhung để đi đến thành công. Hoàn cảnh luôn tác động lớn đến mỗi người.

– Trong cuộc sống, không mấy ai không gặp khó khăn, gian khổ. Trước những trở ngại không được bi quan, chán nản mà phải giữ vững niềm tin vào lí tưởng, mục đích cuộc sống của mình. Những vất vả, khó khăn gặp phải như cơn gió lạnh mùa đông. Nếu chịu đựng và vượt qua được mùa đông lạnh lẽo thì sẽ được sống trong cánh huy hoàng của ngày xuân. Điều đó có nghĩa vượt qua gian khổ sẽ đến được với thành công. Niềm tin đó sẽ giúp chúng ta vươn lên trong cuộc sống. Chính trong gian khổ con người sẽ vững vàng hơn. Tai ương gặp trong cuộc đời sẽ giúp tinh thần thêm hăng hái.

– Trong sự nghiệp xây dựng đất nước hôm nay, chúng ta đang rất cần những con người có bản lĩnh, có ý chí, có quyết tâm, phấn đấu thực hiện một mục đích cao đẹp của bản thân cũng như của xã hội. Chính vì thế, bài thơ của Bác một lần nữa ân cần nhắc nhở chúng ta không ngừng phải trau dồi, rèn luyện bản lĩnh sống trong cuộc đời. Và có lẽ, cái không thể thiếu được là niềm tin cuộc sống, niềm tin vào những cái cao đẹp mà ta đã vì nó mà sống, mà hi sinh, mà không nề hà gian khổ. Mỗi người phải luôn tâm niệm rằng:

Sự vật vẫn xoay đà định sẵn

Hết mưa là nắng hừng lên thôi

Hết khổ là vui vốn lẽ đời.

– Phê phán những kẻ sợ khó khăn gian khổ, hay nản chí ngã lòng, bi quan trước những khó khăn, thử thách trong cuộc sống.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Con người khi sinh ra không là gì cả, chỉ là mầm sống mới được sinh ra, chỉ là một đứa trẻ sơ sinh không tên tuổi. Nhưng bằng tất cả sự nỗ lực không ngừng cùng với lòng quyết tâm bền bỉ và ý chí vươn lên thì mầm sống ấy sẽ lớn lên và nở hoa kết trái góp cho đời những hương sắc.

– Sống ở trên đời, khi đã xác định được mục đích đúng đắn, muốn đi đến thành công thì phải trải qua những gian nan, thử thách. Nếu vượt qua được chướng ngại sẽ đạt được điều ta mong muốn.

– Chấp nhận đương đầu với khó khăn thử thách, đem hết khả năng của mình góp phần vào sự nghiệp cách mạng, sự nghiệp xây dựng và đổi mới đất nước.

– Bài thơ giúp ta hiểu được quy luật tất yếu của cuộc sống, từ đó hăng hái học tập và rèn luyện. Ngày nay, tuy tuổi trẻ có nhiều cơ hội để tạo dựng cho mình một tương lai tươi sáng, một sự nghiệp thành đạt nhưng cũng đứng trước rất nhiều khó khăn, thách thức. Để vươn lên trong cuộc sống, tuổi trẻ cần thường xuyên tu dưỡng, phấn đấu làm giàu ý chí và nghị lực theo gương sáng của Bác Hồ vĩ đại, cống hiến tài và đức cho nhân dân, Tổ quốc.

Đọc câu chuyện dưới đây:

CHIM CHÀNG LÀNG

Chàng Làng vẫn thường hãnh diện và kiêu ngạo về tiếng hót của mình hơn hẳn đồng loại. Nó có thể hót tiếng của nhiều loài chim.

Một hôm, nhân có mặt đông đủ bạn bè họ nhà chim, chủ đầu tót lên cành cây cao rồi uốn ngực, vươn cổ cất tiếng hót. Chú hót say sưa, khi thì giống giọng của sáo đen, khi là giọng của chích chòe, họa mi... Ai cũng khen chú bắt chước giống và tài tình quá. Cuối buổi biểu diễn, một chú chim sâu đề nghị: Bây giờ anh hãy hót tiếng của riêng anh cho bọn em nghe nào! Chàng Làng đứng mãi mà không hót được giọng của riêng mình, Chàng Làng xấu hổ cất cánh bay thẳng. Bởi vì từ xưa đến nay, Chàng Làng chỉ quen nhại theo giọng hót của các loài chim khác chứ đâu chịu luyện một giọng hót riêng cho chính mình.

Trình bày suy nghĩ của anh (chị) về câu chuyện ngụ ngôn trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

– Sống ở đời, mỗi người đều có một cách sống riêng, một quan điểm. Nhưng dù là ai, dù mang quan điểm sống thế nào, mỗi con người vẫn cần phải là một thể thống nhất giữa bên trong với bên ngoài, một sự kết hợp hài hoà giữa tâm hồn và thể xác. Ai đã từng đọc vở kịch *Hồn Trương Ba, da hàng thịt* của Lưu Quang Vũ, có lẽ sẽ khó quên được lời đối thoại về quan điểm sống của nhân vật Trương Ba với Đế Thích: “*Không thể bên trong một đằng, bên ngoài một nẻo được. Tôi muốn được là tôi toàn vẹn*”.

– Giữa những mối quan hệ xã hội phức tạp đan xen chằng chịt, có những người trong một ngày phải mang không biết bao nhiêu chiếc “mặt nạ” khác nhau, để giao tiếp với đủ mọi loại người. Lúc nào họ cũng phải sống trong tâm trạng canh chừng, đề phòng người khác. Không dám sống thật với mình là một điều đau khổ nhất! Tại sao lại phải khổ như vậy? Tại sao không là chính mình?

– Câu chuyện ngắn về *Chim Chàng Làng* ít nhiều đã để lại trong ta bài học bổ ích.

2. Nhận thức về câu chuyện

– Câu chuyện kể về loài chim Chàng Làng (còn có tên khác là chim Bách Thanh), loài chim này có khả năng tuyệt vời là bắt chước giọng của những loài chim khác.

– Bản thân chú chim này rất tự hào về khả năng của mình và khi có mặt đông đủ bạn bè, họ hàng nhà chim chủ lại trình diễn năng khiếu ấy cho mọi người thưởng thức.

– Tuy nhiên khi được đề nghị hót bằng giọng của mình thì chú xấu hổ bay đi mất, vì xưa nay chú chỉ bắt chước, nhại theo chứ đâu có luyện cho mình một giọng hót riêng.

⇒ Câu chuyện phê phán thói bắt chước, nhại lại mà không chịu suy nghĩ, không chịu sáng tạo để làm nên phong cách riêng ở một số người.

3. Suy nghĩ của bản thân từ câu chuyện

– Bắt chước là một thói quen được hình thành từ thuở ấu thơ, nó giúp con người học hỏi được mọi thứ từ thế giới xung quanh để thích nghi với cuộc sống.

– Bắt chước là giai đoạn đầu tiên của tư duy mà bất cứ ai cũng phải trải qua bởi khó có thể phát minh, sáng tạo ra cái mới nếu không dựa vào những ý tưởng cũ.

– Bắt chước trong một hoàn cảnh nào đó cũng được coi là tài năng nếu sự bắt trước y như thật. Tuy nhiên, cuộc sống không ngừng đòi hỏi sự sáng tạo. Thành công của ngày hôm nay không thể giống với ngày hôm qua, ngày mai không thể giống ngày hôm nay vì thế con người không thể rập khuôn, bắt chước những cái đã có.

– Hầu hết chúng ta đã quên mất một điều rằng: Con người ta không thể đứng vững bằng sự ảo tưởng về bản thân! Con người chỉ trở thành đáng kính trọng một khi đã bước qua được những chuyện tầm phào, thói háo danh cùng vô số những chuyện vô bổ của đời thường... để sống thật với lòng mình.

4. Đánh giá và mở rộng

– Câu chuyện đã phản ánh một thực trạng trong xã hội: nói theo, viết theo, nghĩ theo, hành động theo... nhất là đối với học sinh hiện nay. Việc bắt chước một cách máy móc đã làm chúng ta mất đi phong cách riêng của mình, thu hẹp khả năng sáng tạo, ảnh hưởng lớn tới sự phát triển trong tương lai.

- Để có một cuộc sống hạnh phúc và thành công hơn thì chúng ta hãy luôn sống đúng với bản thân mình. Đừng cố tạo dựng vẻ bề ngoài không giống mình. Đừng bắt chước giống ai đó. Chúng ta có thể lấy hình mẫu ai đó để làm định hướng nhưng đừng rập khuôn theo y hệt người ta. Chắc hẳn trong chúng ta đã có người nghe câu chuyện thành công của họ? Bạn có nhận ra là họ thành công? Họ thành công là bởi họ tự tin vào chính bản thân mình.
- Hãy học cách nói “không”. Mọi người thường đánh mất chính mình bởi không dám nói không đối mặt với những điều mình không thích và nó dần trở thành thói quen, đã trở thành thói quen thì rất khó bỏ nên chúng ta hãy mạnh mẽ lên, hãy bảo vệ cái tôi của mình, dám nói không với những điều mình không muốn.
- Phải yêu bản thân mình, tin vào bản thân mình thì người khác mới yêu và tin bạn được, nếu đến bạn còn không yêu bản thân bạn thì đừng mong ai sẽ yêu quý bạn.
- Tạo ra sự phù hợp giữa khát vọng và tính cách bạn. Đừng để khát vọng mãi là khát vọng, giấc mơ mãi là giấc mơ; hãy biến nó thành sự thật bằng cách xác định rõ năng lực của bản thân. Có ý chí và nghị lực vượt qua thử thách để biết giới hạn của bản thân, biết giới hạn để bứt phá.
- Điều đáng sợ nhất trong cuộc sống là không hiểu được mình là ai, nhất là sợ mình trở thành lỗ bịch trước mặt mọi người mà không biết.

5. Bài học nhận thức và hành động

- Trong cuộc sống không tự biến mình thành những con chim Chàng Lãng. Mỗi người là phiên bản “độc nhất vô nhị” trên cuộc đời này! Thế thì, tại sao chúng ta không sống như chính những gì mình đang có? Thay vì luôn có suy nghĩ rằng mình “không đủ”, “không bằng”, “không có”... chúng ta có thể tiến tới một sự khẳng định chân thật hơn – rằng mình “có đủ”, “phải hơn”.
- Hãy thay đổi suy nghĩ của bản thân. Con người cảm thấy tự tin nhất khi họ được bộc lộ tính cách riêng của mình, chứ không phải khi họ làm theo những khuôn mẫu được chấp nhận rộng rãi. Không ngừng học hỏi, không ngừng tư duy, sáng tạo để khẳng định mình và đi tới thành công.
- Cuộc sống của con người được ví như một vở kịch, kịch có thể có buổi diễn tập, còn đời người thì không thể lặp lại lần thứ hai. Vì thế, hãy luôn là chính mình để bản thân cảm nhận được chính mình trong từng phút, từng giây, từng khoảnh khắc của cuộc sống.
- Hãy tự hào về bản thân như những gì mình đang có. Hãy bước đi với lòng can đảm và ngẩng cao đầu để nhìn mọi người. Hãy tin vào chính mình và chú tâm vào những gì tích cực. Những điều này sẽ trở thành nền tảng vững chắc cho tương lai của bạn.

ĐỀ BÀI

Trình bày suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến sau: “Người có học không phải là người biết nhiều mà là người biết những gì mình cần biết và hiểu rõ những gì mình biết” (Marius Grout).

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

- Ta đang sống trong một thế giới hiện đại – con người tiếp cận với khoa học kỹ thuật, vốn kiến thức trở nên vô hạn. Chúng đòi hỏi ở mỗi người chúng ta một trí nhớ tốt, một phương pháp học tốt.

- Nhưng trí nhớ con người là hữu hạn. Chính vì thế mà khi bàn về phương pháp học tập Marius Grout đã nói: “Người có học không phải là người biết nhiều mà là người biết những gì mình cần biết và hiểu rõ những gì mình biết”.

2. Giải thích

- ✎ Ý kiến trên nêu lên quan niệm về người có học, đó là:
 - Không học tất cả mọi tri thức, không ôm đồm kiến thức, bạ gì học nấy.
 - Chỉ học những gì cần thiết cho cuộc sống của bản thân, phù hợp với năng lực, hoàn cảnh của bản thân.
 - Học một cách căn kẽ, bài bản, sâu sắc, nắm chắc hiểu rõ bản chất của kiến thức mình học, không hời hợt qua loa đại khái.
- ⇒ Ý nghĩa câu nói: Khuyến con người ta cần học có trọng tâm; cần học thực chất, học chuyên sâu, nghiêm túc, chủ động tiếp thu tri thức một cách có ích.

3. Phân tích và chứng minh

a. Người có học là người biết những gì mình cần biết

- Mỗi cá nhân, ở mỗi vị trí, công việc, hoàn cảnh chỉ có thể tiếp thu, dung nạp những kiến thức nhất định phù hợp với cấp học, ngành học, công việc mà mình đang theo đuổi.
- Nếu ôm đồm, cái gì cũng học, học tràn lan, không chủ động thì sẽ không thu lại được lợi ích cụ thể, chỉ làm tốn thời gian và tăng áp lực cho bản thân.
- Kiến thức không sâu, sẽ dẫn tới việc cái gì cũng biết nhưng không hiểu rõ bản chất của vấn đề, không trở nên giỏi hoặc có tay nghề ở một lĩnh vực nào đó.
- Dẫn chứng: Việc học thêm tràn lan, đi học theo phong trào theo kiểu góp mặt cho đông...

b. Người có học phải hiểu rõ những gì mình biết

- Học có mục đích rõ ràng, học một cách chuyên tâm, đào sâu kiến thức, người ta sẽ trở thành những người chủ của tri thức chứ không bị động chạy theo tri thức.
- Có hiểu biết chắc chắn, sâu sắc sẽ giúp ta làm chủ công việc, chủ động, sáng tạo trong nghề nghiệp và sẽ sống có ích, đóng góp được nhiều thành tựu cho nhân loại: “*Nhất nghệ tinh, nhất thân vinh... Một nghề cho chín còn hơn chín nghề*”.
- Dẫn chứng: Chủ tịch Hồ Chí Minh,...

4. Đánh giá và mở rộng

- Cách hiểu về người có học và lời khuyên về cách học trong câu văn trên là đúng đắn, sâu sắc vì kiến thức là vô tận, vô cùng phong phú (kiến thức tự nhiên, xã hội, kinh tế, khoa học công nghệ, lịch sử, tâm lí...).
 - Phê phán cách học thụ động, “học giả” của một bộ phận người đi học hiện nay. Như nhiều học sinh học không biết để làm gì, học chỉ lấy điểm, để đi thi, vì thế, kiến thức không nắm vững, sinh ra quay cóp, tiêu cực trong thi cử, hiện tượng bằng giả, mua bán bằng cấp. Nhiều học sinh, sinh viên còn chưa chủ động trong việc chọn ngành nghề học, nên cứ đăng kí đi học đại học, cao đẳng mà không dự tính đến nhu cầu lao động của thị trường, dẫn đến hiện tượng làm trái nghề đào tạo, hiện tượng “thừa thầy, thiếu thợ” trong xã hội, hiện tượng có bằng nhưng không làm được việc hoặc hiện tượng có học mà văn hóa vẫn không cao.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Nhận thức:

- + Trí nhớ và khả năng tiếp thu của con người cũng chỉ có giới hạn nhất định, vì thế cần có phương pháp học tập đúng đắn.
- + Không học tập thì không trở thành người tốt và không thành công trong cuộc sống, bị bạn bè xa lánh, xã hội chê bai, gia đình không hạnh phúc.
- + Tri thức làm đẹp con người. Phải luôn sống đẹp, sống hữu ích cho bản thân, gia đình và xã hội.

– Hành động:

- + Cần xác định rõ mục đích học tập, học có chọn lọc kiến thức, học có sự đào sâu tìm tòi, sáng tạo...
- + Mấy ai thành công mà không bỏ công học tập. Bởi thế hãy say mê học tập, say mê làm việc chắc chắn ta sẽ đạt đến thành công, tìm lấy được niềm vui và hạnh phúc đích thực.

ĐỀ BÀI

Ngạn ngữ có câu: “Cuộc đời ngắn ngủi không cho phép ta ước vọng quá nhiều”. Thế nhưng nhà văn Nga M. Pristin lại cho rằng: “Phải ước mơ nhiều hơn nữa, phải ước mơ tha thiết hơn nữa để biến tương lai thành hiện tại”. Suy nghĩ của anh (chị) về vấn đề đặt ra trong hai trích dẫn trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

- Trong cuộc sống của chúng ta luôn luôn gặp những khó khăn vấp ngã và trải qua nhiều giai đoạn khác nhau mới đúc kết kinh nghiệm để trở thành con người hoàn thiện.
- Nếu bầu trời tượng trưng cho những ước mơ, những kế hoạch lớn và những cái nhìn bao quát nhưng toàn diện về bản thân, thì phải chăng những nỗi lo thường nhật đã kéo tầm mắt của ta xuống dưới mặt đất, để chìm trong dòng người hối hả, để đối mặt với những chướng ngại vật ngay trước mắt và rồi ta chẳng còn lúc nào để phóng tầm mắt lên thật xa trên bầu trời, để thấy những ước mơ của ta lớn đến chừng nào.

– Ngạn ngữ có câu: “Cuộc đời ngắn ngủi không cho phép ta ước vọng quá nhiều”. Thế nhưng nhà văn Nga M. Pristin lại cho rằng: “Phải ước mơ nhiều hơn nữa, phải ước mơ tha thiết hơn nữa để biến tương lai thành hiện tại”.

2. Giải thích ý kiến

① Ý kiến thứ nhất

- *Cuộc đời ngắn ngủi* là khoảng thời gian mà con người sống, tồn tại không dài trên mặt đất này.
- *Ước vọng* là những mơ ước, mong muốn, khát vọng của mỗi người.
- *Ước vọng quá nhiều* là những ước mong quá lớn, quá cao xa, không thực hiện được sẽ dẫn đến bất hạnh.

⇒ Ý nghĩa câu nói: Cuộc sống ngắn ngủi, con người sẽ không đủ thời gian để thực hiện ước mơ, vì vậy không nên mơ ước quá nhiều, quá xa rồi thực tại.

② Ý kiến thứ hai:

- *Phải ước mơ nhiều hơn nữa, phải thiết tha hơn nữa* đây là câu trúc tăng tiến, nhấn mạnh việc con người cần phải biết ước mơ, khát vọng.
- *Tương lai* là những điều chưa đến, con người đang mong chờ.
- *Hiện tại* là những cái đang diễn ra xung quanh cuộc sống của chúng ta.

⇒ Ý nghĩa câu nói: Con người cần mơ ước nhiều hơn, khát khao mãnh liệt hơn để đủ sức mạnh biến những điều mơ ước thành hiện thực.

③ Khẳng định hai ý kiến

- Hai ý kiến tuy trái ngược nhau song đều đưa ra những lời khuyên bổ ích, giúp con người có những định hướng đúng đắn trong cuộc sống vốn dĩ nhiều khó khăn và phức tạp.

3. Phân tích và chứng minh

a. Ước mơ và khát vọng sống làm nên vẻ đẹp cuộc sống

- Trong cuộc sống, nếu không có nhiều mơ ước, không có những mơ ước cao, xa, con người sẽ không thể vượt lên thực tại để thực hiện những điều tốt đẹp, kì diệu.
- Ước mơ đó là những điều mong ước của con người, đó là những dự định, những hoài bão mà con người đặt ra để phấn đấu đạt được trong cuộc sống này. Con người sinh ra đều cần có những ước mơ và hoài bão cho bản thân mình, sống mà không có ước mơ đồng nghĩa là con người không có lí tưởng sống.
- Cuộc sống luôn luôn chứa đựng chông gai và thử thách, nhưng đừng cảm vượt qua nó thì con người sẽ đạt được những điều mà mình mong muốn. Khó khăn và thử thách sẽ trở thành vô hình nếu chúng ta biết đổi diện và biến những khó khăn và thử thách đó thành những động lực để chúng ta cố gắng hơn cho cuộc sống này.
- Có ước mơ và hoài bão sẽ giúp cho con người cố gắng và vươn lên trong cuộc sống. Cuộc sống sẽ tràn ngập những niềm vui và cả những những tiếng cười rộn rã, bởi con người luôn sống có mục đích và họ vươn lên trong mỗi hoàn cảnh.

b. Không nên ước mơ xa vời, viễn vông, ước mơ phải thiết thực

- Không phải cứ ước mơ thật nhiều, khát khao mãnh liệt thì tất cả đều trở thành hiện thực.
- Phải biết kết hợp giữa ước mơ và thực tại, ước mơ phải bắt nguồn từ cuộc sống. Phải theo đuổi ước mơ nhưng đừng mơ ước hão huyền.
- Tuổi trẻ mỗi con người chúng ta cần rèn luyện cho bản thân những đức tính tốt, và kiên trì bền bỉ đó là mục đích của việc lên kế hoạch để đến với thành công, thành công đó là mong ước của mỗi người, nhưng không phải cá nhân nào cũng đạt được thành công. Có người đã từng nói: “Con người không bao giờ thất bại, đơn giản là họ đã thất bại trong việc lên kế hoạch để thành công”. Mỗi người hãy đặt ra cho mình những kế hoạch, những dự định có khoa học để đi tới những ước mơ cho bản thân mình, có như vậy chúng ta mới đạt được những thành công như mong muốn.

☞ Lưu ý: Thí sinh cần lấy dẫn chứng trong thực tế cuộc sống để chứng minh.

4. Đánh giá và mở rộng

- Nếu không biết mơ ước, không có những ước mơ cao xa, con người không thể vượt lên thực tại để thực hiện những điều tốt đẹp, kì diệu.
- Tuy nhiên, không phải cứ ước mơ thật nhiều, khát khao mãnh liệt thì tất cả đều trở thành hiện thực, vì có những ước mơ viễn vông, lãng mạn, xa rời thực tế khiến con người dễ bị rơi vào ảo tưởng, thất vọng.

- Phê phán: Những kẻ sống quá thực dụng, không dám mơ ước và những kẻ mơ tưởng hão huyền, tất cả đều đáng phê phán.
- Thời đại hôm nay mở ra nhiều cơ hội cho tuổi trẻ. Sống phải có khát vọng và biết cách giữ niềm tin ở bản thân để có thể vươn tới bao mục tiêu chờ ta chinh phục.

5. Bài học nhận thức và hành động

- Nhận thức:
 - + Phải biết kết hợp ước mơ và thực tại.
 - + Ước mơ phải bắt nguồn từ cuộc sống, phải có ước mơ, có những khao khát mãnh liệt, cháy bỏng nhưng đừng mơ ước hão huyền.
- Hành động:
 - + Phải vạch ra những kế hoạch để biến ước mơ thành hành động; trau dồi tri thức, phải rèn luyện ý chí, những kĩ năng sống, rèn đức luyện tài để có khả năng biến ước mơ thành hiện thực.
 - + Có những hành động tích cực để biến ước mơ thành hiện thực, phải nỗ lực hết mình để thành công.
 - + Luôn tự tin vào năng lực của bản thân để tránh những biểu hiện của tư tưởng an phận và mơ ước viễn vông.

ĐỀ BÀI

“Hiện tài là nguyên khí của quốc gia”, nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh, rồi lên cao, nguyên khí suy thì thế nước yếu, rồi xuống thấp.

Anh (chị) hiểu câu nói trên như thế nào? Ngày nay, Đảng và Nhà nước ta hết sức coi trọng việc sử dụng người tài. Anh (chị) hãy trình bày một vài cảm nhận của mình về điều ấy.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

- Ở bất kì một thời đại nào cũng cần những người có tài và đức để góp phần xây dựng và phát triển đất nước. Điều này đã được chứng minh qua thực tế.
- Đất nước ta, từ xưa đến nay, thời đại cũng nhiều người hiền tài, tuy nhiên từng thời kì, từng lúc mà người hiền tài đó được khơi ra như thế nào. Có nghĩa là khi được quan tâm, trọng dụng thì hiền tài sẽ có nhiều. Người có học vấn thường có khả năng phán đoán và nhận định tình hình sáng suốt hơn người thường.
- Trích dẫn ý kiến.

2. Giải thích

- *Hiền tài* là những người tài chí hơn người thường và có đạo đức.
- Nói “hiền tài là nguyên khí của quốc gia”, “nguyên khí mạnh thì thế nước mạnh rồi lên cao” tức khẳng định hiền tài là gốc rễ cho sự lớn mạnh của quốc gia. Nguyên khí chính là sức sống của mỗi quốc gia.
- Có rất nhiều định nghĩa khác nhau về trí thức cho đến nay vẫn chưa định hình. Hiền tài đương nhiên là trí thức. Người xưa, quan niệm trí thức là người được học rộng, biết nhiều, có trình độ đào tạo cao hơn mặt bằng chung của xã hội. Theo từ điển: “Trí thức là người sử dụng trí tuệ làm việc, nghiên cứu, phản ánh, dự đoán hoặc đề hỏi và trả lời các câu hỏi liên quan hàng loạt những ý tưởng khác nhau”. Các-Mác định nghĩa: “Trí thức là người nói sự thật, phê bình không nhân nhượng về những gì hiện hữu. Không nhân nhượng với nghĩa rằng

họ không lùi bước trước kết luận của chính mình, hoặc xung đột với quyền lực, bất cứ quyền lực nào”. Ngày nay, theo quan điểm chính thống, trí thức là những người lao động trí óc. Thái độ của trí thức là thước đo sự tiến triển của chế độ.

⇒ Nhân tài đóng vai trò trong sáng tạo ra các giá trị văn hóa, các công nghệ hiện đại. Có thể nói đó là yếu tố cốt lõi làm nên sự sống còn của mỗi quốc gia. Vậy hiền tài chính là phần cốt lõi, bản chất ban đầu để làm nên sự sống còn và phát triển của đất nước. Quốc gia có hiền tài và biết sử dụng hiền tài thì sẽ phát triển vững mạnh. Thịnh suy của mỗi triều đại, quốc gia không thể tách rời khỏi yếu tố con người.

3. Phân tích và chứng minh

a. Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng người tài

- Lịch sử nhân loại, việc dùng người mỗi thời khác nhau tùy theo hoàn cảnh lịch sử, thời thế và vai trò, nhiệm vụ. Đông – Tây, kim – cổ người có thực tài và là người trí thức chân chính đều có “mẫu số chung” trong cách ứng xử với xã hội và tầng lớp cầm quyền. Người chân chính có thực tài thật là hiếm hoi, cần phải biết tìm, biết trân trọng.
- Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng người tài, đã có những chính sách lớn để đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nhân tài phục vụ công cuộc đổi mới và xây dựng đất nước:
 - + Ngay từ khi mới giành được chính quyền sau Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám, Bác Hồ đã có sắc lệnh kêu gọi người hiền tài ra gánh vác việc nước (1945).
 - + Từ đó đến nay, Nhà nước ta đã có những cải cách về giáo dục, tạo điều kiện cho tất cả trẻ em đều được đến trường; có chính sách đãi ngộ người tài... (Huỳnh Thúc Kháng, Võ Liêm Sơn, Trần Đại Nghĩa, và gần đây là Ngô Bảo Châu...).
- Nhìn xa, hiền tài phải được hướng tới lớp người trẻ tuổi bởi vì họ mới là lớp người có khả năng tiếp thu cái mới, sáng tạo, phụng sự đất nước khi còn sung sức. Khơi nguồn hiền tài từ lớp trẻ, đặc biệt là tuổi trẻ trí thức là con đường lâu dài và đúng đắn nhất. Cần tạo môi trường cho trí thức làm việc, phát huy năng lực, đãi ngộ xứng đáng công sức, thành quả họ mang lại.

b. Coi trọng người tài ở quan điểm “giáo dục là quốc sách hàng đầu”

- Người tâm thường cũng phải chịu trách nhiệm trước sự hưng vong của đất nước. Trí thức lại càng phải có trách nhiệm hơn thế! Ngày nay, kế thừa truyền thống của cha ông, trí thức cần được rèn luyện để trở thành hiền tài có vai trò và trách nhiệm cống hiến tài năng vào tiến trình phát triển đất nước. “Người khôn học kinh nghiệm lịch sử, kẻ dại học kinh nghiệm bản thân”. Thời xưa, có những nhà vua anh minh để ra chức “Gián quan” được miễn tội chém đầu để can ngăn những việc không đúng, không nên làm của vua. Trí thức thời nay là tầng lớp tinh hoa của xã hội, sáng tạo ra các giá trị tinh thần, tôn trọng chân lí phải biết làm phản biện chính là hình ảnh của “Gián quan” thời xưa nhưng được nâng lên tầm cao mới theo tư duy của xã hội dân chủ và phù hợp với thời đại toàn cầu hóa của nền kinh tế tri thức.
- Chúng ta tin vào sức năng động tự thân của dân tộc, sự sáng tạo và bền bỉ của giới trí thức như ngọn lửa bùng lên để những người có trọng trách biết suy nghĩ, trọng dụng, quy tụ, sử dụng đội ngũ trí thức, nhất là các bậc trí thức lão thành, tâm huyết có kinh nghiệm, bản lĩnh hiến kế cho tiến trình xây dựng đất nước.

4. Đánh giá và mở rộng

- Ý kiến của Thân Nhân Trung thật sâu sắc, có ý nghĩa chiến lược đối với sự phát triển đất nước qua mọi thời đại.

– Tuy nhiên, thực tế điều kiện làm việc và chế độ đãi ngộ nhân tài hiện nay vẫn còn nhiều bất cập. Điều đó làm cho việc trọng dụng nhân tài chưa thật tốt, làm hạn chế sự phát triển của nhân tài.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Nhận thức:

+ Cần có chính sách cụ thể, thực sự trân trọng tài năng, mời gọi người tâm huyết để khơi nguồn hiền tài còn rất nhiều tiềm năng của đất nước để làm cho đất nước hưng thịnh và hiền tài ngày một nhiều thêm.

+ Điều kiện học tập trong môi trường xã hội và trong nhà trường hiện nay cho người học có thể phát huy tài năng của mình. Vì thế, học tập và trau dồi tài năng để có thể đóng góp trí lực một cách tốt nhất dựng xây đất nước. Đó là trách nhiệm của tuổi trẻ hôm nay.

– Hành động:

+ Ra sức học tập, rèn đức luyện tài để trở thành hiền tài góp phần phát triển đất nước. Học thật để có năng lực thật sự, để có thể “hóa thân cho dáng hình xứ sở” từ những việc làm thiết thực nhất.

+ Trước kia, bây giờ và sau này hiền tài luôn là nguyên khí của quốc gia, là nguồn tài nguyên và động lực to lớn để đất nước đi lên. Ngày nay có thể hiền tài không chỉ là trí thức, mà là tất cả những ai có năng lực và khát vọng cống hiến cho đất nước, cho dân tộc!

ĐỀ BÀI

Ngô Thi Nhậm đã nói: “*Muốn xây dựng đất nước trước hết phải phát triển giáo dục, muốn trị nước phải trọng dụng người tài*”. Anh (chị) hiểu câu nói trên như thế nào.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

– Ngô Thi Nhậm là danh sĩ, nhà văn đời hậu Lê – Tây Sơn, người có công lớn trong việc giúp triều Tây Sơn đánh lui quân Thanh. Ông là người thông minh, học giỏi, sớm có những công trình nghiên cứu về lịch sử, là người nổi tiếng văn chương trong thiên hạ.

– Ông có một câu nói rất hay về việc quản lí và xây dựng đất nước: “*Muốn xây dựng đất nước trước hết phải phát triển giáo dục, muốn trị nước phải trọng dụng người tài*”. Câu nói đơn giản nhưng hay và chứa đựng không biết bao nhiêu nguyên lí phải đúc kết từ bao đời.

2. Giải thích

– *Xây dựng đất nước* là giúp đất nước phát triển không ngừng, về mọi mặt mọi phương diện, kinh tế giáo dục, văn hóa, xã hội...

– *Quản lí đất nước* là để đất nước phát triển theo con đường chủ nghĩa xã hội, theo lí tưởng của Hồ Chí Minh vĩ đại.

– *Giáo dục* là đào tạo con người hoàn thiện cả về phẩm chất lẫn tinh thần, giúp họ nhận thức tốt, có nhiều hiểu biết về nhiều lĩnh vực trong cuộc sống, nâng tầm nhận thức của họ lên cao hơn. Đồng thời cũng giáo dục về đạo đức để họ luôn sống và làm việc theo pháp luật.

– *Người tài* là người giỏi về mặt trí thức hoàn thiện về mặt nhân cách đạo đức.

3. Phân tích và chứng minh

a. Muốn xây dựng đất nước trước hết phải phát triển giáo dục

– Nếu một đất nước có một nền giáo dục phát triển có đầy đủ điều kiện để mỗi công dân có thể được học tập, hiểu biết thì chưa nói về kinh tế có phát triển hay không nhưng chắc hẳn nước đó đã thắng lợi trên con đường giáo dục, một trong những con đường mà không phải nước nào cũng có thể làm được.

– Khi xâm lược nước ta, các nước đế quốc nhất là Pháp và Mỹ đã thực hiện chính sách ngu dân, biến dân tộc ta không những nghèo về kinh tế mà nghèo về nhận thức. Như Bác Hồ đã nói: “*Muốn đánh bại kẻ thù đầu tiên chúng ta phải diệt được giặc đói và giặc dốt*”. Vì đơn giản khi có nhận thức người ta mới có thể nhận ra được con đường thực sự mà mình phải đi. Từ đó mới mong cứu được dân tộc, xây dựng được đất nước.

b. Muốn trị nước phải trọng dụng người tài

– Người tài là người nổi trội nhất trong những người có tri thức, những hành động, những câu nói của họ đều là những chân lí, những đúc kết từ những kinh nghiệm mà chính bản thân họ hay những người đi trước đã trải qua, họ vận dụng những cái đó để góp phần xây dựng đất nước.

– Người tài ở đây không những tài mà phải có đức, là người biết yêu thương mọi người, biết vì cái chung, họ sẽ cống hiến hết mình vì dân tộc, vì đất nước, mà không cần một lợi ích riêng nào cho bản thân. Bằng tri thức của mình họ có thể quản lí đất nước, giúp đất nước phát triển phồn thịnh.

4. Đánh giá và mở rộng

– “*Muốn xây dựng đất nước trước hết phải phát triển giáo dục, muốn trị nước phải trọng dụng người tài*”. Câu nói hoàn toàn đúng trong mọi thời gian, không chỉ xưa mà còn có ý nghĩa sâu sắc đến tận ngày nay.

– Không đâu xa ngay chính trong dân tộc ta người tài không thiếu:

- Hồ Chí Minh một con người tài hoa xuất chúng, không những giỏi về tài mà còn là người có đức độ hiếm có. Nhờ có Người mà dân tộc Việt Nam ta mới thoát khỏi ách nô lệ của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.

- Đại tướng Võ Nguyên Giáp xuất thân trong một gia đình nhà nho, có tri thức, tài giỏi Đại tướng đã chỉ huy quân đội Việt Nam đi từ hết chiến thắng này đến chiến thắng khác.

– Tuy nhiên, trong giới trẻ ngày nay còn không biết bao nhiêu người chưa nhận thức được điều đó, những việc làm của họ không những ảnh hưởng tới mình bản thân họ mà còn ảnh hưởng đến cả một dân tộc, một xã hội. Một đất nước sẽ không thực sự mạnh nếu như còn những con người như vậy.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Mỗi chúng ta, ai cũng muốn mình sẽ trở thành những người cần thiết cho xã hội, một người thành đạt.

– Cố gắng học tập rèn luyện bản thân, cố gắng trở thành những người có ích để “không thành công cũng thành nhân”.

ĐỀ BÀI	Giờ ra chơi, một nhóm học sinh lớp 3 đã xúm nhau lại kể “các chuyện trên đời”: – <i>Chị tớ đi du học ở nước Anh!</i> – <i>Bà ngoại tớ năm nay 60 tuổi!</i> – <i>Nhà tớ bốn tầng sơn xanh!</i> – <i>Bố tớ lên chức rồi nhé!</i> – <i>Bác tớ mới xây biệt thự!</i> – <i>Còn ông tớ cực tốt!</i> – <i>Riêng Thiên Nguyệt trịnh trọng tuyên bố... Lòng tốt là của cái.</i> Từ lời nói thơ ngây của cô bé Thiên Nguyệt kia đã chứa đựng một triết lí. Đó là triết lí gì? Anh (chị) có suy nghĩ gì về triết lí ấy?
---------------	--

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

- Có người cho thời gian là vàng bạc, có người bảo sức khỏe thực sự đáng quý “không ốm không đau làm giàu mấy chốc” hoặc “con cái là của để dành”... Đúng là cuộc sống có quá nhiều vấn đề được đem ra bàn tán phải không?
- Những người bàn tán xoay quanh một vấn đề nào đó khi họ có chủ kiến, quan điểm riêng của mình thì ta không nói. Thế nhưng có những cuộc bàn tán rất ngây thơ và hồn nhiên. Giờ ra chơi, một nhóm học sinh lớp 3 xúm nhau lại kể “các chuyện trên đời”: “Chị tớ đi du học ở Anh!; Bà ngoại tớ năm nay 60 tuổi!; Nhà tớ bốn tầng sơn xanh!; Bố tớ lên chức rồi nhé!; Bác tớ mới xây biệt thự!; Còn ông tớ cực tốt!; Riêng Thiên Nguyệt trịnh trọng tuyên bố... Lòng tốt là của cái”. Từ lời nói thơ ngây của cô bé Thiên Nguyệt kia đã chứa đựng một triết lí: “Lòng tốt là của cái”. Vậy chúng ta hiểu gì về lòng tốt?

2. Thân bài

a. Giải thích

- ☞ Lòng tốt là gì? Nhận diện người có lòng tốt và biểu hiện?
- *Lòng tốt* là những hành động, việc làm cao đẹp xuất phát từ tấm lòng nhằm giúp đỡ người khác.
- Người có lòng tốt sẵn sàng cảm thông, chia sẻ; luôn nhường nhịn, hi sinh; không bao giờ tranh giành quyền lợi hay ghen ghét, đố kỵ, cũng không nghĩ xấu, nói xấu cho ai...
- Biểu hiện của lòng tốt:
 - + Nhỏ là dắt người già qua đường, nhặt được của rơi trả người đánh mất...
 - + Lớn là cứu người bị nạn, mở lòng từ bi dành cả đời mình làm việc thiện...
- ⇒ Nói “lòng tốt là của cái” nghĩa là lòng tốt được so với của cái, quý giá, quan trọng và cần thiết như của cái.

b. Khẳng định tính đúng đắn của quan niệm

- Đây là một quan niệm đúng vì lòng tốt đem lại giá trị vật chất và tinh thần cho cá nhân và cộng đồng xã hội.
- Lòng tốt là của cái vật chất:
 - + Nền cô gái nghèo ngày xưa được bà tiên tốt bụng giúp nói ra châu ra ngọc.
 - + Người em được chim phượng hoàng đưa đến đảo vàng.
 - + Ngày nay công nhân viên chức bớt một ngày lương ủng hộ quỹ “tấm lòng vàng” là thành áo mặc, cơm ăn cho đồng bào vùng thiên tai lũ lụt, thành sách vở, chiếu chăn cho trẻ em nghèo...

- Lòng tốt là tài sản tinh thần:
 - + Nền khi đem tặng người nhận đã thật mừng mà người cho cũng thấy hân hoan.
 - + Lòng tốt tiếp thêm cho con người lòng tin, hi vọng, nghị lực. Vì bao nhiêu người tốt ở trên đời sẵn lòng giúp đỡ nên những trẻ em nghèo không nản chí, nản lòng đã cố gắng phấn đấu học hành; những phạm nhân từng một thời lầm lỗi yên tâm cải tạo trên hành trình về với nhân tâm.

c. Bàn luận mở rộng

- Lòng tốt là của cái nhưng không mua được bằng tiền; lòng tốt cho đi mà không vui, không mất. Vì thế, lòng tốt quý hơn của cái. Lòng tốt là tài sản tinh thần vô giá.
- Trong thực tế cuộc sống con người không phải ai cũng tốt, cái ác vẫn còn tồn tại. Vì tham lam, đố kỵ, vì bồng lộc, quyền hành, thậm chí vì những thứ hão huyền, vô nghĩa đôi khi người ta vẫn ứng xử với nhau thật tàn nhẫn: vu oan, trù dập, gạt lừa...
- Nhận thức được điều này mỗi chúng ta cần:
 - + Phê phán, lên án và đấu tranh chống lại cái ác, cái xấu.
 - + Quý trọng những người có lòng tốt, luôn sống trong tình yêu thương.
 - + Nâng niu, nuôi dưỡng hạt mầm thương yêu để lòng tốt nảy nở từ những việc làm nhỏ nhất...
 - + Mặt khác không để lòng tốt bị lợi dụng.

3. Kết bài

- *Khẳng định lại vấn đề*
 - + Lòng tốt là của cái nên: “Sống trong đời sống cần có một tấm lòng...” (Một tấm lòng – Trịnh Công Sơn).
- *Liên hệ bản thân*
 - + Quan niệm đúng đắn đó luôn nhắc nhở mỗi chúng ta làm việc tốt để cuộc sống ngày càng thêm tươi đẹp.

ĐỀ BÀI	Có ý kiến cho rằng: “<i>Cống hiến hết mình, hưởng thụ tối đa</i>” là phương châm sống tích cực của con người hiện đại, luôn phù hợp với mọi hoàn cảnh. Anh (chị) có đồng tình với ý kiến trên không? Hãy viết một bài văn ngắn (khoảng 600 chữ) bày tỏ ý kiến của mình.
---------------	--

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

- *Giới thiệu vấn đề nghị luận*
 - + Cuộc sống của con người là một bài ca kì diệu. Có những cuộc sống thăng hoa bất tử nhưng cũng có những cuộc đời để lại những ngậm ngùi, tủi hổ. Điều đó do nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân liên quan đến vai trò không thể thiếu được của quan niệm sống.
- *Dẫn ra vấn đề nghị luận*
 - + Trong giai đoạn hiện nay, có người quan niệm rằng: “*Cống hiến hết mình, hưởng thụ tối đa*” là phương châm sống tích cực của con người hiện đại, luôn phù hợp với mọi hoàn cảnh. Chúng ta nghĩ gì về quan niệm này?

2. Thân bài

a. Giải thích ý kiến

- **Cống hiến** là hành động đóng góp vật chất và tinh thần của mình vào sự nghiệp chung, sự nghiệp của tập thể.
- **Hưởng thụ** là có được cho mình, có được để sử dụng.
- **Hưởng thụ** là tận hưởng những thành quả của thế hệ đi trước đã tạo ra; cũng có thể thành quả do chính mình làm ra.

⇒ Quan niệm trên khẳng định giá trị của sự cống hiến hết mình và hưởng thụ tối đa. Quan niệm đó cho rằng: “**Cống hiến hết mình, hưởng thụ tối đa**” là phương châm sống có ý nghĩa tích cực và luôn luôn phù hợp với mọi hoàn cảnh.

b. Bàn luận ý kiến

- Cống hiến và hưởng thụ là hai khía cạnh có quan hệ chặt chẽ với nhau. Không thể chỉ có cống hiến mà không có hưởng thụ. Cũng như không thể chỉ hưởng thụ mà không cống hiến. Cống hiến là điều kiện để được hưởng thụ và hưởng thụ là hệ quả tất yếu khi người ta cống hiến cho tập thể, cho xã hội. Con người trong thời đại ngày nay là con người của thời kì hội nhập, giao lưu rộng mở với mọi quan hệ đa dạng, phong phú và phức tạp.
- Cống hiến hết mình và biết hưởng thụ là một phương châm sống có ý nghĩa tích cực. Đây là phương châm sống của con người biết hành động, nó hoàn toàn khác với kiểu sống của người thụ động.
- Phương châm này có ý nghĩa và tác dụng lớn đối với con người. Về năng lực, sống cống hiến hết mình sẽ giúp người ta phát huy cao nhất năng lực có thể của bản thân. Giúp người ta có một cuộc sống có giá trị và mang lại nhiều đóng góp cho tập thể, cho xã hội. Hưởng thụ giúp người ta tái tạo sức lao động về thể chất và tinh thần. Hưởng thụ giúp người đã cống hiến có được trạng thái tinh thần thư giãn, giải tỏa áp lực tinh thần, mang lại tâm thế tự do giúp con người cảm thấy cuộc đời có ý nghĩa và sau đó có điều kiện để tiếp tục phát huy năng lực tinh thần đã có ở bản thân.

c. Bày tỏ quan điểm

- Phương châm trên không phải lúc nào cũng phù hợp với mọi hoàn cảnh. Vì sao? Bản thân con người là hữu hạn. Dù có muốn cống hiến hết mình, con người cũng có những giới hạn về thể chất và tinh thần nhiều khi rất khó vượt qua. Trong khi, hưởng thụ phụ thuộc vào điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của tập thể, xã hội. Do đó không thể đòi hỏi hưởng thụ tối đa. Ngoài ra, khao khát hưởng thụ dễ dẫn người ta đi đến tư tưởng hưởng lạc, một xu hướng tâm lí dễ dẫn đến sự tha hóa, suy đồi.
- Chúng ta phải thấy rõ mối quan hệ giữa cống hiến và hưởng thụ cũng như tác dụng to lớn của nó. Từ đó có những suy nghĩ đúng đắn và cần thiết về cống hiến và hưởng thụ:
 - + Cống hiến và hưởng thụ một cách hài hòa là phương châm sống cần có của bản thân mỗi người.
 - + Cống hiến hết mình cần được soi sáng bởi một mục đích cao đẹp, một tư duy sáng suốt để không rơi vào sự mê muội, bị lừa dối.
 - + Hưởng thụ chính đáng, phù hợp với nhu cầu chân chính, với điều kiện, hoàn cảnh của bản thân, gia đình, xã hội, đất nước.

3. Kết bài

– Khẳng định lại vấn đề

+ Hãy lấy cống hiến làm lẽ sống để hăng hái, xung phong đi vào những nơi khó khăn nhất, những phần việc gian nan nhất để có thể phát huy được nhiều nhất sức trẻ của mình đóng góp cho xã hội.

+ **Cống hiến hết mình, hưởng thụ tối đa** phải chăng nên là phương châm sống của con người hiện đại hôm nay?

– Lời khuyên cho mọi người

- + Tuổi trẻ chúng ta cần học tập tốt, tu dưỡng đạo đức tốt, để cống hiến hết mình cho đất nước.
- + Nhà khoa học Mô-ri-son có lần nói: “**Đời người được đo bằng tư tưởng và hành động chứ đâu phải được tính bằng thời gian**”. Mỗi chúng ta cần phải xác định rõ tư tưởng: hãy nghĩ đến cống hiến nhiều hơn là hưởng thụ. Có tích cực cống hiến thì mỗi chúng ta mới có hạnh phúc, có điều kiện để nâng cao chất lượng hưởng thụ và giá trị bản thân.

	THƯỢNG ĐẾ CŨNG KHÔNG BIẾT
	<i>Thượng đế lấy đất sét nặn ra con người. Khi Ngài nặn xong vẫn còn thừa ra một mẩu đất.</i> – <i>Còn nặn thêm cho người gì nữa, con người? – Ngài hỏi</i> <i>Con người suy nghĩ một lúc: có vẻ như đã đầy đủ – tay, chân, đầu... rồi nói:</i> – <i>Xin Ngài nặn cho con hạnh phúc.</i> <i>Thượng đế, dù thấy hết, biết hết nhưng cũng không hiểu được hạnh phúc là gì. Ngài trao cục đất cho con người và nói:</i> – <i>Này, tự đi mà nặn lấy cho mình hạnh phúc.</i> (Trích <i>Những giai thoại hay nhất về tình yêu và cuộc sống</i> – Tập hai, trang 104, NXB Công an Nhân Dân, 2018) Trình bày suy nghĩ của anh (chị) về ý nghĩa của câu chuyện trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

- “**Chưa có ai, kể cả thi sĩ, có thể đo lường được sức chứa của trái tim**” (Zelda Fitzgerald). Trái tim là nơi lưu giữ những tình cảm yêu thương, những kỉ niệm hay những ai đó đáng nhớ nhất của con người.
- Chính trái tim cũng là nơi nếm trải những cảm xúc: buồn – vui, đau khổ – hạnh phúc... Vậy, thế nào là nhịp đập của hạnh phúc và làm sao để có được điều ấy? Câu chuyện *Thượng đế cũng không biết* đã thay ta nói lên điều đó.

2. Thân bài

a. Phân tích câu chuyện và rút ra ý nghĩa của câu chuyện

- Thượng đế là đấng toàn năng có khả năng “biết hết”, hiểu hết mọi chuyện và tạo nên con người nhưng không thể “nặn” được “hạnh phúc” để ban tặng cho loài người.
- Con người được Thượng đế trao tặng nên sẵn có đầy đủ các bộ phận cơ thể (yếu tố vật chất) nhưng lại không sẵn có hạnh phúc (yếu tố tinh thần). Vì thế, Thượng đế yêu cầu con người “tự đi mà nặn lấy cho mình hạnh phúc”. Bởi vì hạnh phúc không sẵn có, hạnh phúc tồn tại trong chính cuộc sống con người.

– Lời nói của Thượng đế: “Tự đi mà nặn lấy cho mình hạnh phúc” thể hiện: Hạnh phúc do chính con người tạo nên.

⇒ Câu chuyện có ý nghĩa nhân sinh sâu sắc: Hạnh phúc không bao giờ sẵn có, hay là món quà được ban tặng, hạnh phúc của con người do chính con người tạo nên.

b. Giải thích

– Hạnh phúc là trạng thái tâm lí vui vẻ, thoải mái, dễ chịu khi thỏa mãn được một sở nguyện, một mong muốn nào đó.

– Không sẵn có là không bày ra để con người chiếm lĩnh dễ dàng và tùy tiện sử dụng hoặc phung phí.

– Tự tạo ra là hạnh phúc chỉ có được khi tự mình tự tạo và tự mình nỗ lực, cố gắng để đạt được.

c. Phân tích và chứng minh

– Con người có thể tạo nên hạnh phúc bằng bàn tay vun xới và tấm lòng yêu thương cuộc đời. Khi tự mình tạo nên hạnh phúc, con người cảm nhận sâu sắc giá trị của hạnh phúc của chính mình và sống cuộc đời đầy ý nghĩa.

– Hạnh phúc không phải thứ có sẵn hay là món quà được ban phát. Hạnh phúc phải do chính con người tạo nên từ những hành động cụ thể.

☞ Lưu ý: Thí sinh lấy dẫn chứng để chứng minh.

– Hạnh phúc là khát vọng, là mong muốn, là đích đến của con người trong cuộc sống. Mỗi người có một quan niệm và cảm nhận khác nhau về hạnh phúc. Có thể nhận thấy hạnh phúc gắn liền với trạng thái vui sướng khi con người cảm thấy thỏa mãn ý nguyện nào đó của mình.

– Khi tự mình tạo nên hạnh phúc, con người sẽ cảm nhận sâu sắc giá trị của bản thân và ý nghĩa đích thực của cuộc sống. Đó cũng chính là thứ hạnh phúc có giá trị bền vững nhất.

d. Đánh giá và mở rộng

– Hạnh phúc là đơn giản nhưng bạn cũng đừng lầm tưởng hạnh phúc là dễ dàng viên mãn theo ý muốn. Phải nỗ lực, phải có ước mơ và ước mơ đó phải phù hợp tránh viển vông, hão huyền.

– Và đôi khi chúng ta cũng nên bằng lòng với những gì mình đang có, đừng để tâm ganh ghét đố kỵ với người khác làm chi. Có như vậy chúng ta mới thấy hạnh phúc ngay bên mình. Bởi đối với nhiều người khác ngoài kia, bạn cũng đang là một niềm mơ ước của người khác.

– Cuộc đời luôn chứa đựng những ước mơ, hãy hành động để đạt được những ước mơ đó. Đừng chỉ sống theo kiểu cho qua ngày, hãy sống cho một tương lai tốt đẹp hơn. Ngày hôm nay có thể bạn thất bại, nhưng đừng để ngày mai và những ngày sắp tới cũng như vậy. Ngày hôm nay bạn đau khổ, thì hãy làm gì đó để ngày mai được hạnh phúc. Bởi hạnh phúc không phải là cái gì đó xa xôi, không phải là thứ ta không thể có được mà là do ta có muốn đạt được nó hay không.

– Phê phán những kẻ ỷ lại, dựa dẫm trông chờ hạnh phúc mơ hồ viển vông, thờ ơ với cuộc sống.

☞ Lưu ý: Học sinh lấy dẫn chứng thực tế để chứng minh.

e. Bài học nhận thức và hành động

– Cần có nhận thức đúng đắn về hạnh phúc trong mối quan hệ với cuộc sống của bản thân. Biết cảm thông, chia sẻ, hài hòa giữa hạnh phúc cá nhân với hạnh phúc của mọi người.

– Trong cuộc đời ta sẽ phải chạm trán với nhiều chướng ngại, chính vì thế hãy nỗ lực tìm tòi và vươn lên để cảm nhận giá trị của hạnh phúc.

– Con người phải biết dựa vào chính mình để sinh tồn và hòa nhập cũng như để sáng tạo và phát triển. Hãy vun đắp hạnh phúc của chính mình.

3. Kết bài

– Khẳng định lại ý nghĩa của câu chuyện

+ Câu chuyện gửi đến ta một thông điệp nhẹ nhàng mà sâu sắc về ý nghĩa thực sự của hạnh phúc trong cuộc sống.

+ Hạnh phúc là điều mà ai cũng mong muốn. Biết vun đắp hạnh phúc bằng những việc làm cụ thể, biết trân trọng, gìn giữ hạnh phúc.

– Nêu ra suy nghĩ của bản thân

+ Hạnh phúc là đơn giản đối với những ai mong muốn có nó nhưng sẽ là xa vời với những ai không đáng có nó.

+ Hãy rèn luyện và hăng say làm việc, tôi tin ngày mai của bạn sẽ tốt đẹp hơn. Bạn sẽ hạnh phúc hơn ngay lúc này.

Đọc tình huống dưới đây:

Có một lần nào đó, đang đi trên đường đi học về, anh (chị) chợt nhìn thấy một cảnh tượng: Hai người đàn ông đi xe đạp chẳng may đâm vào nhau, cả hai người ngã chồng kềnh ra. Sau đó, cả hai cùng đứng dậy, mỗi người nhìn thoáng vào cái xe của mình rồi cùng gật đầu chào và lên xe đi tiếp.

Từ tình huống trên, anh (chị) có suy nghĩ gì về văn hoá ứng xử của con người Việt Nam hiện nay?

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

– Trong cuộc sống, mỗi người giao tiếp bằng nhiều phương thức khác nhau như ngôn ngữ, cử chỉ, hành động, hay thậm chí chỉ là ánh mắt không lời. Chính vì thế từ lâu trong xã hội đã hình thành nên văn hóa ứng xử như một cách làm cho mọi người có thể cư xử có chừng mực với nhau hơn.

– Dẫn tình huống.

2. Giải thích

– Văn hoá ứng xử được hiểu là cách cư xử, giao tiếp, trò chuyện, bày tỏ thái độ, thể hiện hành động thích hợp giữa con người với con người trong cuộc sống hàng ngày.

– Việc ứng xử có văn hóa không chỉ tạo nên ấn tượng đẹp về bản thân, mà còn phản ánh bản sắc văn hóa của một cộng đồng, một quốc gia.

3. Phân tích và chứng minh văn hóa ứng xử trong cuộc sống

a. Biểu hiện tốt, cách ứng xử của văn hóa

– Cách ứng xử của hai người đàn ông trong tình huống trên là một hành động đẹp, là bài học về cách sống đáng để chúng ta học tập. Thật không may khi gặp phải một tai nạn trên đường, nhưng giữa hai người lại không có một lời phân bua hay to tiếng nào, họ gật đầu chào và lên xe đi tiếp. Có lẽ họ hiểu, ai đúng ai sai không quan trọng, quan trọng là nhường nhau một bước, nhường nhau một lời để có một ngày vui vẻ, dù có bị thương cũng không cảm thấy bức bối ở trong lòng.

– Hàng ngày chúng ta vẫn thường đọc báo, hoặc chứng kiến những hình ảnh thể hiện cách ứng xử đẹp, thể hiện tinh thần: “Lá lành đùm lá rách, Thương người như thể thương thân”.

• Dẫn chứng: Công cuộc “giải cứu” đưa miền Trung ở Hà Nội khó có thể thành công nếu không có sự tham gia của hàng nghìn sinh viên tình nguyện. Nhìn thấy một người cơ nhỡ, một người vô gia cư đang ngồi co ro hay ngủ lán lóc trước cửa một ngôi nhà, sẽ có một vài người trong số cả ngàn người hồi hả trên đường dừng lại, nhường cho họ một chiếc áo ấm, quan tâm và giúp đỡ họ...

– Còn nhiều lắm những câu chuyện về cách ứng xử có văn hoá như thế! Cư xử có văn hóa sẽ khiến bạn trở thành một người được yêu quý trong xã hội, tìm thấy niềm vui và ý nghĩa trong cuộc sống. Khiến xã hội trở nên thân ái hơn, yêu thương và chia sẻ nhiều hơn.

b. Biểu hiện không tốt, cách ứng xử thiếu văn hoá

– Bên cạnh những người cư xử có văn hóa thì vẫn còn tồn tại rất nhiều người không biết cư xử, hoặc cư xử không đúng mực.

– Chúng ta đổ rác quanh những ngôi nhà chúng ta đang ở; chúng ta đánh chết người vì ăn cắp một con chó; chúng ta độc ác với nhau bằng cách làm ra những thực phẩm bẩn, những sản phẩm ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng; chúng ta sẵn sàng nói xấu, dùng những lời lẽ xúc phạm đến thầy cô, đến một cô người mẫu, diễn viên trên các trang mạng xã hội; chúng ta dùng dụng cụ qua nhau khi thấy nhau bị nạn ở trên đường; chúng ta chen đẩy nhau để tranh một món ăn miễn phí, chửi rủa, đánh đập nhau khi chen lấn lúc tắc đường...

c. Nguyên nhân dẫn đến cách cư xử không tốt trong cuộc sống

– Do trình độ nhận thức còn hạn chế, vì chúng ta chưa đầy sự ích kỉ, tham lam, vô cảm trong con người chúng ta.

– Sự ảnh hưởng của văn hoá đám đông, ảnh hưởng văn hoá mạng.

– Một phần từ sự giáo dục lỏng lẻo từ gia đình, nhà trường, xã hội.

d. Tác hại

– Hình thành lối sống không tốt, đánh mất lòng tự trọng, đánh mất sự rung động, đánh mất khát vọng về một thế giới yên bình và tốt đẹp, làm xấu đi hình ảnh con người Việt Nam trong lòng bạn bè quốc tế.

– Có người sẽ nghĩ là tôi nói xấu con người Việt Nam mình. Nhưng không phải, tôi sợ chúng ta đang rời xa văn hóa, sợ văn hóa đang bị những hành động xấu xí của chúng ta làm mờ đi, rồi có lúc bạn sẽ chẳng nhận ra mình là ai nữa!

4. Bài học nhận thức và hành động

– Chỉ cần một hành vi ứng xử nhỏ cũng có thể nói lên nhân cách của một con người. Ứng xử văn hóa là biểu hiện của một người có đạo đức. Nhưng cũng không nên chỉ nhìn vào một vài sự việc tiêu cực để thất vọng về thế hệ trẻ. Xin hãy tin tưởng ở họ.

– Văn hóa ứng xử là nét đẹp văn hóa của mỗi người cần được phát huy và rèn luyện thường xuyên. Đó thực ra chỉ là những hành vi nhỏ nhất trong việc giao tiếp nhưng lại có vai trò quan trọng đối với đối phương và giúp xây dựng mối quan hệ tốt đẹp hơn.

– Văn hóa ứng xử luôn là một vấn đề đáng quan tâm trong xã hội. Để có một hành vi đúng, cần phải đòi hỏi cả một quá trình nhận thức – giáo dục – rèn luyện. Là học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường, chúng ta hãy thể hiện văn hóa ứng xử bằng những việc đơn giản hàng ngày: yêu quý bạn bè, thầy cô, cha mẹ, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, luôn biết lắng nghe và chia sẻ, biết dừng lại nơi đèn đỏ giao thông...

5. Đề xuất giải pháp

– Chỉ cần một nụ cười của bạn, sẽ làm cho một ngày của ai đó tràn ngập hạnh phúc, sẽ làm cho bao người được sưởi ấm trái tim, được giúp đỡ nhiều hơn trong cuộc sống. Một hành động nhỏ nhưng có ý nghĩa của bạn sẽ được lan rộng đến mọi nơi, ít nhất để người khác có thêm niềm tin rằng: ở đâu đó vẫn có những người tốt, ở đâu đó xã hội vẫn thân ái với nhau, và ở đâu đó vẫn có những hành động đẹp chung tay bảo vệ môi trường.

– Ứng xử văn hóa không chỉ thể hệ trẻ cần phải rèn luyện, mà mỗi người lớn chúng ta cũng nên lắng nghe và thấu hiểu.

– Người sản xuất chỉ cần có trách nhiệm với người tiêu dùng một chút, thì đã không nhẫn tâm tiêm thuốc độc lên rau củ quả để làm sức của khỏe con người ngày một tổn hại nghiêm trọng.

– Con người chỉ cần tôn trọng thiên nhiên thêm một chút, sẽ giảm đi những trận động đất, giảm đi bao con bão, nhiều ngôi nhà sẽ còn nguyên vẹn, nhiều sinh mạng sẽ không bị cướp đi một cách oan uổng.

– Thận trọng một chút thôi thì những cuộc chiến tranh chưa chắc đã được ấn nút và hàng chục triệu con người có cơ hội sống, hàng chục triệu con người không phải tha hương, hàng chục triệu đứa trẻ được yên ấm trong vòng tay cha mẹ.

ĐỀ BÀI

Có ý kiến cho rằng: “*Ai cũng là thợ rèn số phận của chính mình*”. Suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Dẫn dắt và giới thiệu vấn đề

– Mọi người đều có cơ may trở thành ai đó – và thậm chí vài ba lần.

– Và có ai đó đã nói rằng: “*Ai cũng là thợ rèn số phận của chính mình*”.

2. Giải thích ý kiến

– *Ai cũng là thợ rèn số phận của chính mình* tức là người làm nghề chế tạo các vật dụng, công cụ sản xuất bằng kim loại. Chịu đựng gian khổ, vất vả, bằng tài năng và kĩ thuật, tinh yêu và lòng kiên trì làm nên những sản phẩm đẹp và có giá trị sử dụng.

– *Người thợ rèn số phận của chính mình* nghĩa là mỗi người cần trải qua vất vả, gian nan để nỗ lực, kiên trì làm nên số phận, nghĩa là cuộc sống, hạnh phúc của chính mình. Mỗi người tự làm mới mình để cuộc đời mình thêm giá trị, để sống tốt và hữu ích.

3. Bàn luận và mở rộng vấn đề

– Người thợ rèn lựa chọn công việc nặng nhọc, đối mặt với lửa đỏ, nước lạnh, dùng nhiều sức lực để tạo nên nhiều sản phẩm to nhỏ, tinh xảo và vô cùng giá trị cho con người. Công việc đòi hỏi sức khỏe, sự dẻo dai, nghị lực và đam mê của người thợ. Nhưng để có sản phẩm tuyệt vời hơn người khác, thợ rèn còn cần chút khéo léo, bí quyết gia truyền và nhiệt huyết. Từ một miếng sắt thô sơ, nhờ quyết tâm và chí hướng, người thợ rèn đã chế tạo được cái kim nhỏ bé, chiếc dao... vô cùng tiện ích và tinh xảo sống mãi với con người và thời gian. Thợ rèn làm nên những số phận các vật dụng đủ kích cỡ và chủng loại, đủ hình thù và chất liệu, đủ công năng thiết yếu cho con người. Người thợ giỏi sẽ làm ra sản phẩm tốt nhất, dùng được lâu nhất.

– Con người sinh ra, lớn lên và trưởng thành trải một quá trình lâu dài. Chịu nhiều tác động bên ngoài tự nhiên và xã hội, con người tự hình thành và phát triển theo bản năng giống nòi. Số phận và tương lai của mỗi người lại phụ thuộc vào chính suy nghĩ, hành động và mục đích sống của chính bản thân. Mỗi người lại chính là người thợ rèn số phận của mình. Con người tự làm nên và quyết định mình là ai và mình có cuộc sống thế nào, tương lai thế nào?

– Người nghĩ đúng và làm đúng như người thợ rèn, chịu đựng và chấp nhận tất cả nóng, mệt, gian khổ và khó khăn để quai búa mãi, cắt gọt mãi cuối cùng sẽ làm nên một sản phẩm ưng ý, hữu ích. Người nào dám đương đầu với cực nhọc, vất vả và khó khăn để tự rèn luyện, để chấp nhận đau đớn và khổ sở, chấp nhận thử thách để tạo cho mình những hiểu biết, khả năng thích nghi và nghị lực sống, người đó sẽ thành công, sẽ đủ bản lĩnh tận hưởng chiến thắng. Họ tự làm nên số phận và hạnh phúc theo ý muốn nên thật tuyệt vời.

– Người mau chóng nản lòng và buông xuôi, đầu hàng khó nhọc, nhụt chí và trông chờ may rủi số phận, cuối cùng anh ta chỉ làm nô lệ cho cuộc đời nhàm chán và không hạnh phúc. Số phận của người sống thỏa hiệp, bằng lòng với những gì sẵn có, nhàn nhả và êm đềm suốt cuộc đời. Hạnh phúc nhỏ bé, tầm thường.

– Người chấp nhận lao vào gian khổ thử thách, hăng hái rèn luyện nhưng lại thiếu kiên trì, thiếu can đảm và quyết tâm, hay nản chí và dễ bỏ dở nửa chừng sẽ không thể làm được sản phẩm tốt, sẽ làm cuộc đời mình thêm khổ và rắc rối. Người thợ rèn thiếu ham mê và không đủ lòng tin sẽ biến số phận của mình thành sản phẩm dở dang bị quan và mệt mỏi, hạnh phúc trở nên mong manh.

– Mỗi người có một số phận và con đường đến tương lai khác nhau. Nhưng số phận đó, con đường đó là do chính tự bản thân mình lựa chọn và quyết định. Trong cuộc sống, bất kể ai sống và làm việc cũng phải luôn có cái tâm, làm điều ác thì cuối cùng cũng phải trả giá. Khi làm bất cứ việc gì cũng phải cần cù, kiên nhẫn... Chính chúng ta là người thợ rèn làm nên cuộc sống của mình.

4. Bài học nhận thức và hành động

- Việc tự rèn luyện, tự đổi mới để trở thành người có ích và hạnh phúc.
- Yếu tố quan trọng, quyết định là ở mỗi người, ở việc trau dồi ý thức làm người. Các yếu tố xã hội, môi trường tự nhiên... đều cần thiết.

ĐỀ BÀI

B. Babbles đã từng nói: “*Sứ mạng của người mẹ không phải là làm chỗ dựa cho con cái mà là làm cho chỗ dựa ấy trở nên không cần thiết*”. Anh (chị) có suy nghĩ gì về cách giáo dục con cái qua câu nói trên?

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

– Khi đường đời trập trùng bao nỗi chông gai, con người mong nắm chặt đôi tay ai đẩy cùng vượt qua những gian lao, vất vả. Khi cuộc sống có quá nhiều thử thách nghiệt ngã, ta ao ước đường nào một bờ vai để san sẻ, tựa nương. Thế nhưng nhiều lúc, mỗi cá nhân cần dừng cảm tự ti lên phía trước và tạm quên ý nghĩ chờ đợi sự nâng đỡ để tự khẳng định mình.

– Hành trình của người mẹ cũng vậy, đi theo con đến suốt cuộc đời, dõi ánh nhìn tha thiết từng bước chân của con nhưng không thể luôn ở cạnh dìu dắt, bởi: “*Sứ mạng của người mẹ không phải là làm chỗ dựa cho con cái mà là làm cho chỗ dựa ấy trở nên không cần thiết*” (B. Babbles).

2. Giải thích

– *Sứ mạng* là vai trò lớn lao, cao cả của cha mẹ trong việc nuôi dạy con cái. Tình mẫu tử thiết tha, sâu sắc, xuyên thấu vào từng tế bào. Hiểu theo nghĩa rộng, câu nói đề cập đến vai trò của mái ấm gia đình – nơi chúng ta tìm về sau bao bộn bề mệt mỏi đời người. Nơi luôn sẵn lòng dang tay chờ che, ấp ôm, vỗ về. Đó chính là chiếc nôi chắp cánh bao ước mơ đẹp đẽ, là điểm tựa vững chãi để chúng ta “nhắc nhở cả thế giới” với vô vàn khát vọng lớn lao.

– *Người mẹ* là người sinh ra con cái, rộng hơn đó chính là mái ấm gia đình.

– *Chỗ dựa cho con cái* là nơi che chở, yêu thương, là nơi con cái có thể nương tựa. Sự giáo dục của gia đình luôn là yếu tố hình thành nên nhân cách một con người.

– *Làm cho chỗ dựa đó trở nên không cần thiết* là mọi sự nâng đỡ của cha mẹ làm điểm tựa cho con trẻ, tránh sự lệ thuộc, ỷ lại. Những đứa trẻ có khả năng vượt qua những trở ngại, va vấp thì mới đủ ý chí và nghị lực để đối mặt với bao sóng gió cuộc đời.

⇒ Ý nghĩa của câu nói: Câu nói đã đưa ra quan điểm giáo dục của cha mẹ với con cái hết sức đúng đắn và thuyết phục. Vai trò của cha mẹ không chỉ nằm trong việc dạy dỗ con mà quan trọng hơn là làm sao để con cái biết sống chủ động, tích cực, không dựa dẫm, rèn luyện tính cách và bản lĩnh cá nhân.

3. Phân tích và chứng minh

– Cuộc sống có rất nhiều trở ngại trông gai mà con người cần phải vượt qua. Nếu con người chưa từng được rèn luyện, không phải đối mặt với bất kì chông gai nào thì rất dễ gục ngã. Vì vậy cần dạy con cái cách sống tự lập.

• Dẫn chứng: Người Nhật dạy dỗ con cái phải biết tự vươn lên bằng chính nỗ lực của mình ngay khi còn nhỏ, từ việc tự mình đến trường dù mưa tuyết kín đường đi nữa, với câu cửa miệng “Gambate” – cố gắng. Dù điều kiện cuộc sống của họ có thể đưa đón con cái đến trường bằng ô tô... Tuy nhiên, họ muốn dạy con mình hiểu rằng chúng không thể chờ đợi người khác giúp đỡ mình mỗi khi khó khăn, mà nhất định phải chủ động và can đảm vượt qua. Chính vì thế, người Nhật dù phải gánh chịu biết bao thiên tai, đất nước nhỏ bé về diện tích và nghèo tài nguyên ấy vẫn hiên ngang trụ vững với cuộc đời.

– Tuy nhiên có nhiều phụ huynh vì quá thương con cái nên luôn dang rộng vòng tay khư khư bảo bọc, khiến con mình bị động, non nớt, thiếu kĩ năng đối mặt với khó khăn. Điều đó khiến người trẻ dễ dàng lúng túng, mất phương hướng, dễ bị quan và rơi vào trạng thái tiêu cực... khi phải tự mình đối mặt với cuộc sống.

– Tình yêu thương phải vừa đủ và đúng đắn, nhất là trong thời buổi ngày nay, cuộc sống ngày càng phức tạp, nhiều chiều. Để thích nghi và phát triển, chúng ta cần có những kĩ năng và bản lĩnh nhất định.

– Mặt khác, cha mẹ không nên buông lỏng quá mức, thiếu quan tâm đúng mực dành cho con cái của mình. Cha mẹ cần định hướng, uốn nắn để giúp con cái mình có hướng đi đúng đắn, làm điểm tựa và dẫn dắt con mình hình thành nhân cách tốt đẹp.

• Dẫn chứng: Nhân vật bà Hiền trong *Một người Hà Nội* của nhà văn Nguyễn Khải – một người phụ nữ chu đáo và thông minh, lại hết sức đúng đắn và tinh tế trong cách dạy con cái. Người phụ nữ ấy quan niệm chẳng những cho con cuộc đời mà còn phải giáo dục chúng có một nhân cách, tương lai không bị lệ thuộc: “*Nếu ông và tôi sống đến sáu mươi thì con út đã hai mươi có thể tự lập được, khỏi phải sống bám vào các anh chị*”.

4. Đánh giá và mở rộng

- Đặt vấn đề vào xã hội hiện nay thì quan điểm trên vô cùng đúng đắn. Cuộc sống luôn có những thử thách và chông gai để con người có cơ hội trưởng thành hơn mỗi ngày. Và không ai có thể ở cạnh bên bạn, giúp bạn giải quyết khó khăn mãi. Vì thế, mỗi chúng ta cần học cách đối mặt và vượt qua, không dựa dẫm, không ỷ lại.
- Dạy con như thế nào? Dạy từ việc nhỏ nhất như chăm sóc bản thân đến việc học tập, đến những vấn đề phức tạp hơn. Theo thời gian con cái sẽ được tôi luyện, tích lũy kinh nghiệm, vững vàng hơn, trưởng thành hơn.
- Mỗi chúng ta đều cần có một bờ vai để dựa vào lúc yếu mềm, vấp ngã. Mỗi chúng ta đều cần một mái ấm để trở về sau những bão giông. Thế nhưng chúng ta phải mạnh mẽ, kiên cường, không nên là gánh nặng của người khác. Va vấp để trưởng thành, hiểu đời, hiểu mình hơn.
- Cha mẹ cần luôn ở bên cạnh con nhưng cũng cần tạo cho con những “khoảng lặng”. Cần thiết cho đứa trẻ tự suy ngẫm, tự quyết định việc mình đang làm.
- Phê phán:
 - + Nhiều phụ huynh nuông chiều con quá mức khiến con cái mất đi ý thức tự lập.
 - + Hậu quả: Trước khó khăn của cuộc sống thường mất phương hướng, lúng túng, bi quan, vô dụng, hành động nông nổi thiếu suy nghĩ.
 - + Hoặc phó mặc con cái một cách tự nhiên theo kiểu “trời sinh tính”, không quan tâm uốn nắn con cái.

5. Bài học nhận thức và hành động

- Câu nói: “*Sứ mạng của người mẹ không phải là làm chỗ dựa cho con cái mà là làm cho chỗ dựa ấy trở nên không cần thiết*” của B. Babbles là kim chỉ nam trong việc giáo dục con cái dành cho bậc phụ huynh. Bên cạnh đó, vừa nhắc nhở những người trẻ cần có lối sống chủ động, tích cực, tránh ỷ lại, dựa dẫm vào gia đình, kiên trường trước nghịch cảnh.
- Cần rèn luyện bản thân mình ngay từ những việc nhỏ nhất nhất, chủ động sắp xếp thời gian, giải quyết khó khăn, đưa ra những quyết định và chịu trách nhiệm với kết quả mình tạo ra.
- Bản thân luôn phải cố gắng, không dựa dẫm vào sự giúp sức của bất kì ai. Tình thương của cha mẹ là nguồn động viên chứ không phải là vỏ bọc để lẩn tránh mọi trở ngại trên đường.
- Cần tạo được sự yên tâm của cha mẹ với mình, cần khẳng định được bản thân.
- Quả thật, “*sứ mạng của người mẹ không phải là làm chỗ dựa cho con cái mà là làm cho chỗ dựa ấy trở nên không cần thiết*”. Thế nhưng, dù thế nào, chúng ta vẫn cần điểm tựa tinh thần ấy suốt cuộc đời – nơi ấm áp nhất thế gian. Chính vì thế, chúng ta cần lớn lên để làm điểm tựa cho người phụ nữ yêu thương ấy.



Suy nghĩ của anh (chị) về phong trào “*Tiếp sức mùa thi*” diễn ra hằng năm vào các kì thi Quốc gia.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

- Hằng năm cứ vào dịp giữa đầu tháng 6 cho đến hết tháng 7, tại các thành phố lớn như: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Cần Thơ... lại diễn ra phong trào *Tiếp sức mùa thi* do hội sinh viên và Trung ương Đoàn phát động nhằm giúp đỡ các sĩ tử khắp nơi về các thành phố lớn để bước vào kì thi quan trọng của cuộc đời mình – kì thi Đại học.
- Vậy *Tiếp sức mùa thi* có ý nghĩa như thế nào và để lại dấu ấn gì?

2. Giải thích

- Phong trào tiếp sức mùa thi là phong trào lập ra nhằm giúp đỡ cho các thí sinh từ các tỉnh lẻ về thành phố lớn để dự kì thi Đại học, Cao đẳng. Tạo điều kiện cho các thí sinh có nơi ăn, chốn ở ổn định. Đặc biệt là phong trào đã hỗ trợ cho ngành giáo dục một kì thi an toàn, thành công.

3. Bàn luận và chứng minh tính đúng đắn của hiện tượng

- Chương trình *Tiếp sức mùa thi* đã trở thành một hoạt động thường niên quen thuộc đối với sinh viên, học sinh và cả xã hội ngày nay. Chương trình bắt nguồn từ hình ảnh bơ vơ, lạc lõng, đầy lo lắng của không ít các bạn học sinh từ các tỉnh về thành phố dự thi. Nhiều bạn và cả gia đình họ đã bị lừa gạt, mất tiền của, số khác thì không nơi nương tựa, phải ngủ ngoài công viên nhiều chạ bấy và rui ro. Tiếp sức mùa thi là một phong trào bắt đầu từ năm 1998 do Trung ương đoàn Hội thanh niên Việt Nam phát động với sự tài trợ của công ti bút bi Thiên Long. Lực lượng tham gia chủ yếu là các bạn sinh viên ở các trường Đại học. Họ có nhiệm vụ là đưa đón thí sinh tại các bến xe, bến tàu, hướng dẫn thí sinh tìm địa điểm thi, tìm chỗ trọ an toàn, trung tâm luyện thi tốt...

- Đây là một hoạt động rất giàu ý nghĩa bởi cho thấy được vẻ đẹp của tuổi trẻ Việt Nam giàu lòng nhân ái. Kì thi Đại học đang tới gần, cũng là lúc chiến dịch tiếp sức mùa thi của sinh viên tình nguyện bước vào giai đoạn cao điểm. Dưới cái nắng mùa hè như đổ lửa là màu áo xanh tình nguyện với khuôn mặt ửng đỏ mồ hôi nhưng lúc nào cũng niềm nở nụ cười. Những trái tim nhiệt thành đang hằng ngày, hằng giờ tiếp sức cùng các thí sinh, thắp sáng niềm tin cho các em trên chặng đường đầu tiên vào đời.

- Những công việc của thanh niên tình nguyện không có gì to tát nhưng ý nghĩa thì vô cùng lớn lao. Họ tất tả đi tìm nhà trọ, đặt trước nhà trọ cho thí sinh từ khoảng ba tháng trước kì thi. Họ lập các trạm tiếp sức tại bến xe, bến tàu để đón tiếp thí sinh. Họ tình nguyện làm xe ôm miễn phí chở thí sinh đến nhà trọ. Họ phát bán đồ, nước uống, bút bi miễn phí và hướng dẫn thí sinh tận tình. Ngày thi, họ trở thành những chiến sĩ giao thông giải tỏa nạn tắc đường để thí sinh đến địa điểm thi đúng giờ...

- Bên cạnh các sinh viên tình nguyện, còn có rất nhiều gia đình cũng tham gia vào phong trào tiếp sức mùa thi. Đặc biệt là những gia đình ở gần các địa điểm thi. Họ tình nguyện nấu cơm, phát nước miễn phí, tạo điều kiện chỗ nghỉ cho thí sinh một cách an toàn và tiện lợi. Ngoài ra còn có các mạnh thường quân như bút bi Thiên Long và rất nhiều tổ chức cá nhân khác đã đóng góp sức người sức của vì tương lai của tuổi trẻ Việt Nam.

– Biện pháp nhân rộng: Trong giai đoạn 2018 – 2022, chương trình tình nguyện *Tiếp sức mùa thi* đã phát triển mạnh mẽ, nhân rộng ra cả nước. Các thí sinh được tiếp sức các năm trước khi trở thành sinh viên lại tiếp tục tiếp sức cho các thí sinh năm sau. Cứ như thế, chương trình ngày càng phát triển và hỗ trợ được nhiều hơn cho thí sinh. Việc tham gia của xã hội, người dân trong chương trình cũng ngày càng nhiều, rộng rãi đã góp phần quan trọng vào thành công của chương trình.

4. Bài học nhận thức và hành động

– Khẳng định tính đúng đắn của phong trào: Đây là phong trào có tính nhân văn cao đẹp.
– Lên án những biểu hiện trái ngược: Tuy nhiên cũng cần nói tới một số bạn trẻ là sinh viên, học sinh thay vì tham gia vào những công tác có ý nghĩa như *Tiếp sức mùa thi* thì họ lại phung phí thời gian của mình vào những trò chơi vô bổ như Game, quán Bar, vũ trường, tụ tập đua xe... đây là một hiện tượng xấu cần phải loại bỏ và lên án.

5. Suy nghĩ của bản thân

– Năm nay tôi tham dự kì thi THPT Quốc gia, chắc chắn tôi sẽ được sự giúp đỡ tận tình của các anh, chị tình nguyện viên.
– Tôi hi vọng giảng đường Đại học sẽ rộng mở đón tôi để mùa thi năm sau tôi lại trở thành tình nguyện viên cho phong trào *Tiếp sức mùa thi*.

MỤC LỤC

PHẦN MỘT. TỔNG QUAN VỀ NGHỊ LUẬN XÃ HỘI	3
I. NGHỊ LUẬN XÃ HỘI LÀ GÌ?	3
II. YÊU CẦU CHUNG CỦA BÀI VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI	3
1. Dung lượng bài viết	3
2. Cấu trúc bài viết	3
III. ĐỊNH HƯỚNG NỘI DUNG VÀ VẤN ĐỀ NGHỊ LUẬN XÃ HỘI	4
1. Nghị luận về một tư tưởng, đạo lí	4
2. Nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống	4
IV. ĐỊNH HƯỚNG DÀN Ý CHUNG VỀ BÀI VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI	5
A. NGHỊ LUẬN VỀ MỘT TƯ TƯỞNG, ĐẠO LÍ	5
1. Sơ đồ tư duy hướng dẫn làm bài	5
2. Dàn ý chung	5
3. Ví dụ minh họa	6
B. NGHỊ LUẬN VỀ MỘT SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG TRONG ĐỜI SỐNG	10
1. Sơ đồ tư duy hướng dẫn làm bài	10
2. Dàn ý chung	10
3. Ví dụ minh họa	11
MỘT SỐ KIỂU BÀI VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI THƯỜNG GẶP	
I. NGHỊ LUẬN DƯỚI DẠNG MỘT CÂU CHUYỆN	14
II. NGHỊ LUẬN VỀ HAI HIỆN TƯỢNG, SỰ VIỆC TRÁI NGƯỢC NHAU	17
III. NGHỊ LUẬN VỀ MỘT VẤN ĐỀ XÃ HỘI ĐẶT RA TỪ TÁC PHẨM VĂN HỌC	20
PHẦN HAI. 100 ĐỀ VÀ DÀN BÀI NGHỊ LUẬN XÃ HỘI	23

